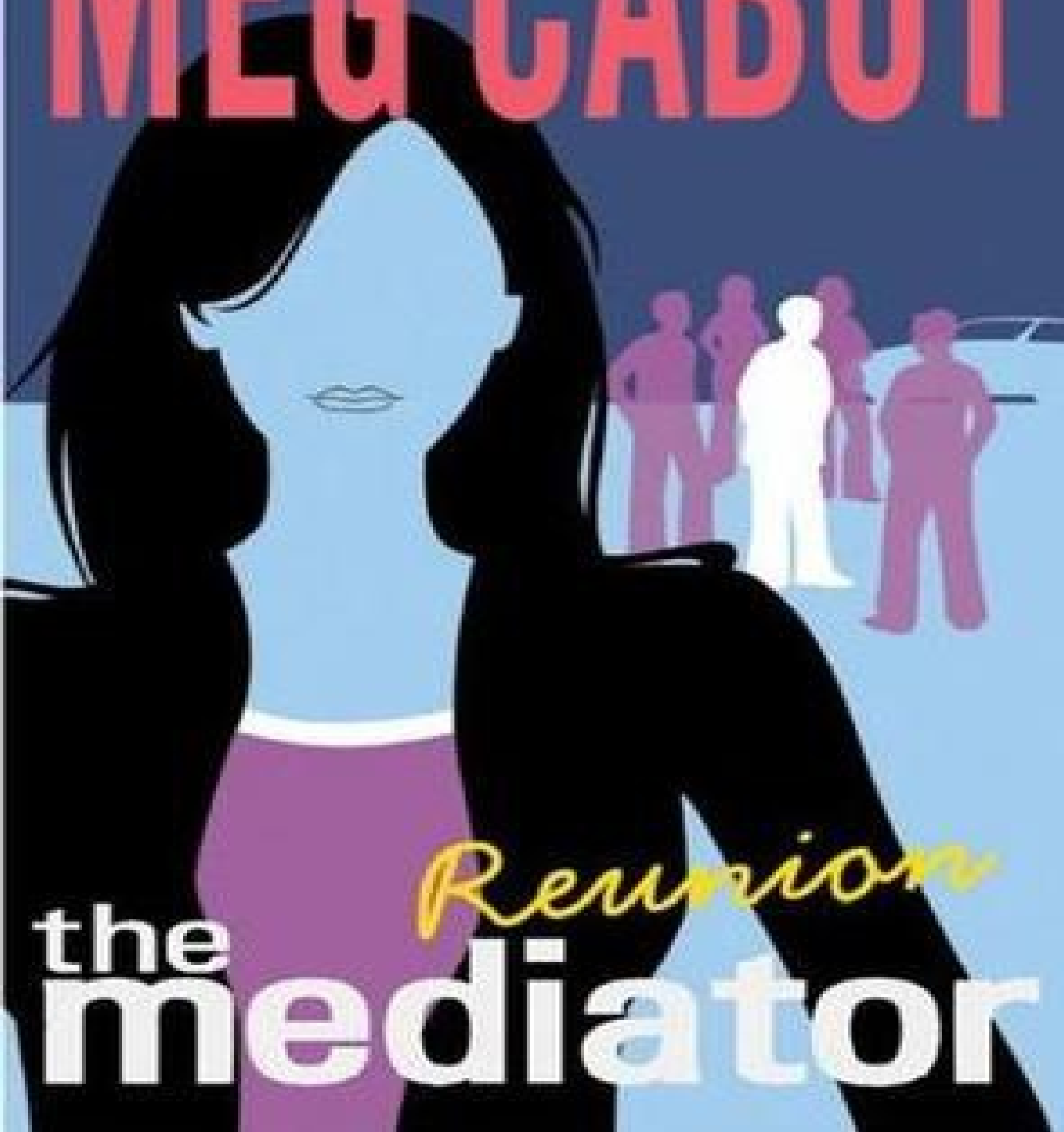


#1 NEW YORK TIMES BEST-SELLING AUTHOR OF THE PRINCESS DIARIES

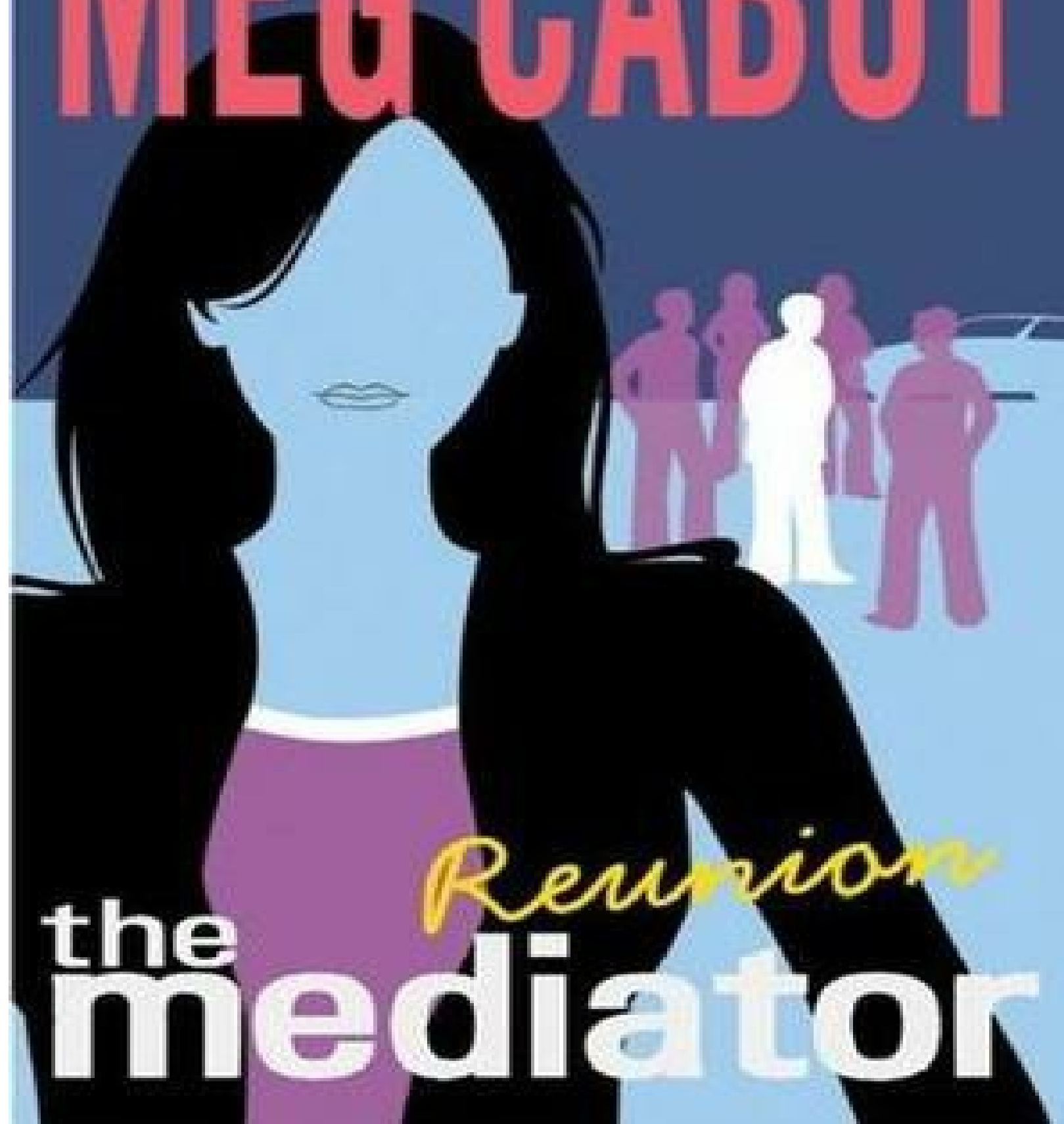
MEG CABOT



Reunion
the
mediator

#1 NEW YORK TIMES BEST-SELLING AUTHOR OF THE PRINCESS DIARIES

MEG CABOT



Reunion
the
mediator

Tái ngộ

Meg Cabot

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Chapter 1](#)

[Chapter 2](#)

[Chapter 3](#)

[Chapter 4](#)

[Chapter 5](#)

[Chapter 6](#)

[Chapter 7](#)

[Chapter 8](#)

[Chapter 9](#)

[Chapter 10](#)

[Chapter 11](#)

[Chapter 12](#)

[Chapter 13](#)

[Chapter 14](#)

[Chapter 15](#)

[Chapter 16](#)

[Chapter 17](#)

[Chapter 18](#)

[Chapter 19](#)

[\[1\]](#)

[\[2\]](#)

[\[3\]](#)

[\[4\]](#)

Mục lục

Chapter 1

Chapter 2

Chapter 3

Chapter 4

Chapter 5

Chapter 6

Chapter 7

Chapter 8

Chapter 9

Chapter 10

Chapter 11

Chapter 12

Chapter 13

Chapter 14

Chapter 15

Chapter 16

Chapter 17

Chapter 18

Chapter 19



“Thế này mới gọi là sống chứ,” Gina nói.

Tôi buộc phải đồng tình với cô nàng. Hai bọn tôi đang nằm dài trong bộ bikini, tận hưởng những tia nắng và thời tiết khoảng 25⁰ ấm áp dễ chịu trên bãi biển Carmel. Lúc này là tháng Ba, nhưng mà bạn sẽ chẳng thể biết được điều đó đâu nếu chỉ xem mặt trời đang toả nắng chang chang thế này.

Ừm, dù sao đi nữa thì đây là California mà.

“Mình nói thật đấy,” Gina nói. “Chẳng hiểu nổi làm sao mà ngày nào cậu cũng làm được.”

Tôi nhắm mắt lại. Những hình ảnh của hai lon Coke dài mát lạnh cho người ăn kiêng đang nhảy múa trong đầu tôi. Nói thật, đó đúng là một khuyết điểm duy nhất. Bọn tôi đã uống hết tất cả soda trong ngăn mát rồi, mà từ bãi biển đi đến tận cửa hàng Jimmy’s Quick Mart thì xa lắm.

“Làm gì cơ?” tôi lầm bầm.

“Đi học ấy,” Gina đáp, “trong khi bãi biển tuyệt đỉnh chỉ cách có một dặm thế này.”

“Đúng là khó thật,” tôi thừa nhận, mắt vẫn nhắm. “Nhưng một trong những thành tựu quan trọng nhất trong đời thì vẫn là tốt nghiệp phổ thông đấy thôi. Ý mình là, nghe nói nếu mà không có bằng tốt nghiệp phổ thông thì đừng có mong kiếm được một chân phục vụ cao cấp ở quán Starbucks mà mình biết là mình sẽ nhắm vào sau khi tốt nghiệp.”

“Mình nói nghiêm chỉnh đấy, Suze,” Gina đáp. Tôi cảm thấy cô nàng đang ngồi dậy bên cạnh mình, và mở mắt ra. Gina chống hai khuỷu tay xuống, và lướt nhìn khắp bãi biển qua cặp kính Ray Ban. “Làm thế nào mà cậu có thể chịu đựng nổi nhỉ?”

Đúng là không hiểu làm thế nào tôi chịu được? Nơi này thật là tuyệt vời. Biển Thái Bình Dương trải dài ngút mắt, càng đến gần phía chân trời, màu xanh ngọc lam càng chuyển xanh đậm hơn. Những con sóng rất lớn ủa vào bờ cát vàng, khiến cho những tay lướt sóng và lướt ván tung mình trong không trung như thể những miếng gỗ vậy. Xa xa phía bên phải bọn tôi là những mũi đá nhô ra của bãi biển Peeble. Bên trái là những tảng đá khổng lồ đầy những là hải cẩu, những tảng đá san sát ấy tạo nên Big Sur, khu vực toàn đá đặc biệt gồ ghề của bờ biển Thái Bình Dương.

Và mặt trời toả nắng khắp nơi, xua tan màn sương sớm đã từng đe dọa sẽ phá hỏng những dự định của bọn tôi. Thật không chê vào đâu được. Nơi đây đúng là thiên đường. Ước gì có ai mang cho bọn tôi cái gì đó để uống nhỉ.

“Ôi trời,” Gina kéo xệ kính xuống, dòm qua gọng kính. “Nhìn kìa.”

Tôi nhìn theo hướng cô nàng qua cặp kính Donna Karan đòi mồi. Người nhân viên cứu hộ, cái người đang ngồi với chiếc khăn bông màu trắng cách chúng tôi vài mét, đột nhiên nhảy ra khỏi chiếc ghế, một tay cầm theo dụng cụ giúp nổi trên mặt nước màu cam. Anh ta nhảy xuống cát một cách uyển chuyển như loài mèo, rồi đột ngột chạy ra biển, những cơ bắp nổi lên cuộn cuộn bên dưới làn da rám nắng sẫm màu, mái tóc vàng dài bay bay.

Những khách du lịch luống cuống vớ lấy máy quay, trong khi những người tắm nắng thì ngồi dậy để nhìn cho rõ hơn. Bọn mòng biển giật mình cất cánh bay, và những người dân địa phương nhanh chóng tránh đường cho người cứu hộ. Rồi anh ta tung thân hình cân đối vạm vỡ trong không trung, tạo thành một hình vòng cung hoàn hảo và nhào xuống nước rồi nổi lên cách đó vài mét, bơi thật nhanh về phía một đứa đang bị cuốn vào vùng sóng dội.

Tôi khoái chí khi trông thấy đứa đó không ai khác là Ngu Ngơ, một trong những đứa anh em con dượng của tôi, nó đã đi cùng bọn tôi ra biển chiều nay. Khi người nhân viên cứu hộ lôi được nó lên mặt nước, tôi nhận ra giọng nó ngay lập tức khi nó lên tiếng chửi rửa lia lịa anh nhân viên vì đã cứu mạng nó, và khiến nó mất mặt trước bạn bè. Tôi thích thú nhận thấy anh cứu hộ cũng rửa sả lại vào mặt nó.

Gina theo dõi màn kịch đang diễn ra một cách hết sức chăm chú, và uể oải nói: “Đúng là thằng dở hơi.”

Rõ ràng cô nàng chưa nhận ra nạn nhân là ai rồi. Tôi kinh ngạc hết sức khi Gina bảo với tôi rằng tôi may mắn cực kỳ, vì tất cả những đứa anh em con dượng của tôi đều thật là “hay ho”. Thậm chí ngay cả Ngu Ngơ đi nữa. Cứ dính dáng đến bọn con trai là y như rằng Gina chưa bao giờ nhận xét được sáng suốt cả.

Giờ thì cô nàng thở dài và lại nằm xuống cái khăn. Cô nàng nói, che cặp kính lên như cũ: “Chuyện đó thật chẳng hay ho gì. Chỉ trừ cái đoạn anh cứu hộ đẹp trai chạy qua chỗ chúng ta. Đoạn đó thì mình khoái.”

Vài phút sau, anh cứu hộ quay lại theo hướng bọn tôi nằm, tóc ướt trông không hề kém đẹp trai một tí teo so với lúc khô. Anh ta quàng chiếc khăn tắm lên người, nói qua loa vào chiếc radio – có lẽ thông báo về vụ ĐCN Ngu Ngơ: Đi Cứu Nạn một tay cử tạ cực kỳ ngu si mặc bộ đồ bằng cao su của dân lặn biển, cố làm trò khoe mẽ với bạn thân từ nơi khác đến của đứa con gái là chị em con dì – thế rồi anh ta lại quay ra quan sát những con sóng để tìm xem những người nào có nguy cơ bị chìm ngấm.

“Đấy,” đột nhiên Gina đưa ra thông cáo. “Mình yêu rồi. Anh chàng cứu hộ kia sẽ là người mình cưới về làm chồng.”

Hiểu tôi nói gì chưa? Hoàn toàn chẳng sáng suốt tí ti nào hết.

“Cậu ấy à,” tôi chán ghét nói, “cậu sẽ cưới bất kỳ tên con trai nào mặc đồ bơi thì có.”

“Ai bảo thế,” Gina nói. Cô nàng chỉ đích danh một khách du lịch lưng đầy lông đang mặc đồ bơi Speedo ngồi cùng với bà vợ da cháy nắng cách chúng tôi vài mét. “Mình đâu có thích cưới cái gã kia.”

“Tất nhiên là không. Gã là “hoa đã có chủ” rồi.”

Gina đảo tròn mắt. “Cậu thật là kỳ quái. Thôi nào, đi kiếm cái gì uống đi.”

Bọn tôi đứng dậy tìm quần soóc và đôi xăng đan, rồi xỏ vào. Cứ để hai cái khăn ở nguyên chỗ cũ, bọn tôi đi qua chỗ cát nóng bỏng, tiến đến những bậc dốc dẫn đến bãi nơi Ngái Ngủ đỗ xe ô tô.

Khi đến vỉa hè, Gina tuyên bố: “Mình muốn sôcôla sữa lắc. Không phải là một trong những thứ vớ vẩn người ta bán quanh đây đâu. Mình muốn một cốc vị nhân tạo, thêm hoá chất giống như người ta bán ở hiệu Mickey D ấy.”

“Ờ,” tôi đáp, cố gắng thờ. Trèo lên bao nhiêu bậc như thế chả phải chuyện chơi đâu nhá. Mà đáng tôi cũng hơi bị được đấy. Gần như tối nào tôi cũng tập kick-box theo băng mà. “Cậu sẽ phải đến thị trấn cạnh đấy mà mua thôi, vì quanh đây chả có cửa hàng bán đồ ăn nhanh nào hết.”

Gina đảo mắt. “Cái thành phố quái quỷ gì thế không biết?” Cô nàng phàn nàn giả vờ bực bội lắm. “Không đồ ăn nhanh, không đèn giao thông, không tội phạm, không phương tiện giao thông công cộng.”

Nhưng cô ấy không thực sự có ý đó. Mới từ thành phố New York đến ngày hôm qua, Gina rất thích thú tìm hiểu cuộc sống mới của tôi: ghen tị vì phòng tôi có cảnh biển đẹp tuyệt, thích mê tài nấu nướng của dượng tôi, và không hề tỏ ra coi thường nỗ lực của mấy ông anh em con dượng của tôi nhằm gây ấn tượng với cô nàng. Cô nàng không hề làm như tôi mong đợi, không bảo Ngái Ngủ hay Ngu Ngơ biến đi chỗ khác chơi, hai kẻ giành nhau thu hút sự chú ý của cô nàng.

“Chúa ơi, Simon,” cô nàng nói khi tôi vặn hỏi, “bọn họ hấp dẫn thế cơ mà. Cậu muốn mình làm gì khác được nữa nào?”

Cái gì cơ? Bọn anh em con dượng của tôi mà hấp dẫn á? Còn lâu nhá.

Giờ đây, nếu mà bạn muốn có những anh chàng hấp dẫn thì không phải tìm đâu xa, cái tên đang ngồi sau bàn tính tiền của cửa hàng Jimmy kia được đấy, cái cửa hàng nho nhỏ ngay chỗ bậc thang xuống bãi biển. Trông dần y như cái thứ đồ bơm hơi rồi thả vào bể bơi, tuy nhiên Kurt – đó là tên anh ta, tôi thề có Chúa – lại đẹp trai kinh khủng, và sau khi tôi đặt lon Coke cho người ăn kiêng lấy trong ngăn tủ lạnh đặt lên bàn tính tiền, tôi nhìn anh ta. Anh ta đang ngốn ngẫu một cuốn Tập san chuyên đề Lướt sóng nên không hề để ý thấy cái liếc mắt của tôi. Chắc là tôi say nắng mất rồi hay sao ấy, vì tôi cứ chỉ đứng đó nhìn Kurt chăm chăm, thế mà đầu óc lại thực sự nghĩ đến một người khác cơ.

Một người mà lẽ ra tôi không nên nghĩ đến một tí nào hết.

Chắc là thế nên lúc Kelly Prescott chào tôi, tôi còn chẳng nghe thấy. Cứ như thể cô ta chẳng hề có mặt ở đó vậy.

Mãi đến khi cô ta hươ hươ tay trước mặt tôi và nói: “Xin chào, trái đất gọi Suze. Tỉnh lại đi Suze.”

Tôi rời mắt khỏi Kurt và nhìn Kelly, chủ tịch học sinh lớp 10, tóc vàng rực rỡ, đồ thời trang. Cô ta mặc chiếc áo sơ mi dài tay khá đẹp của ông bố, không cài cúc, để lộ bộ bikini màu xanh ôliu bằng sợi móc mặc bên trong. Bên trong có lớp lót trùng màu da để không bị lộ da thật dưới

những lỗ móc.

Đứng cạnh Kelly Prescott là Debbie Mancuso, bạn gái “nửa vời” của Ngu Ngơ, đứa anh em con dượng tôi.

“Ôi, Chúa ơi,” Kelly nói. “Mình không biết là hôm nay cậu cũng ra biển đấy Suze. Cậu để khăn tắm ở đâu?”

“Cạnh chỗ anh chàng cứu hộ ngồi,” tôi đáp.

“Ôi trời,” Kelly nói. “Địa lợi đấy nhỉ. Bọn mình ngồi tí gần chỗ lối đi cơ.”

Debbie tuôn một tràng, có vẻ hơi bị thân mật quá: “Mình trông thấy chiếc Rambler ở bãi đỗ. Brad có đi lướt ván không vậy?”

Brad là cái tên thật mà mọi người, trừ có tôi, gọi Ngu Ngơ.

“Phải rồi,” Kelly nói. “Thế Jake có đi không?”

Jake là ông anh con dượng mà tôi gọi là Ngái Ngủ. Vì một lý do sâu xa nào đó mà tôi không tài nào hiểu nổi, Ngái Ngủ, học năm cuối Trường Truyền Giáo, và Ngu Ngơ, học lớp 10 giống tôi, lại được coi là cái thể loại thu hút đấy. Rõ ràng mấy đứa con gái này chưa bao giờ trông thấy cảnh chúng ăn uống rồi. Thật là một cảnh tượng cực kỳ kinh tởm.

“Có,” tôi đáp. Và vì biết bọn chúng đang nhắm đến điều gì, tôi nói thêm vào: “Sao các cậu không đến ngồi cùng bọn mình nhỉ?”

“Hay,” Kelly nói. “Thế thì tuyệt qu- ”

Gina xuất hiện, và Kelly bỏ lửng câu nói.

Ừm, Gina là loại con gái khiến người ta phải bỏ lửng câu nói mà ngưỡng mộ ấy chứ. Cô nàng cao gần 1m80, mà gần đây lại còn đi làm tóc thành kiểu một mớ với những lọn màu đồng xoắn lại lửa cháy, tạo thành một mớ tóc bung ra quanh đầu dài đến tận gần mười lăm centimet, làm cho cô ấy như càng cao hơn. Cô nàng lại còn mặc bộ bikini đen bằng sợi vinyl, cùng chiếc quần soóc trông như làm bằng hàng đồng những cái nắp giạt của lon soda vậy.

Ô, mà cô nàng lại còn phơi nắng cả ngày khiến cho làn da vốn màu “cà phê sữa” của cô nàng chuyển sang thành màu “cà phê espresso”, đi cùng với cái khuyên mũi và mái tóc màu da cam trông thật đáng chú ý.

“Xong,” Gina hào hứng nói khi đập cái bộp một lô sáu chai xuống bàn tính tiền, cạnh lon Coke cho người ăn kiêng của tôi. “Yoo hoo. Công thức hoá học tuyệt hảo.”

“Ừm, Gina này,” tôi nói, hi vọng cô nàng không mong tôi cùng tiêu thụ cái nào trong số những cái chai đó. “Đây là vài người trong số những người bạn của mình ở trường, Kelly Prescott và Debbie Mancuso. Kelly, Debbie, đây là Gina Augustin, bạn của mình ở New York đến chơi.”

Đôi mắt Gina mở to phía sau cặp kính Ray Ban. Chắc là cô nàng kinh ngạc vì thấy từ khi tôi chuyển đến đây cũng đã kết bạn được với vài đứa, thế mà tôi chẳng có đứa nào hồi còn ở New York, trừ cô nàng ra. Tuy thế, cô nàng cũng cố kìm chế nổi ngạc nhiên và nói rất lịch sự: “Chào các cậu.”

Debbie lẩm bẩm: “Chào,” nhưng Kelly thì đi thẳng vào đề luôn: “Cậu kiếm được cái quần

đỉnh thế kia ở đâu đấy?”

Khi Gina đang nói với Kelly thì lần đầu tiên tôi trông thấy bốn đứa đó, chúng mặc quần áo dành cho lễ tiệc buổi tối, gần đây kệ bán kem làm nâu da.

Có thể bạn sẽ thắc mắc là làm sao lúc trước tôi lại không trông thấy chúng. Ừm, sự thật là thế này, lúc trước thì chúng không hề có mặt ở chỗ đó. Và rồi bất thành linh chúng hiện ra.

Đến từ Brooklyn, tôi đã từng thấy khối điều lạ lùng hơn là bốn đứa teen ăn mặc trang trọng trong một cửa hàng bán đồ thiết yếu vào một buổi chiều Chủ Nhật ở bãi biển. Nhưng vì đây chẳng phải là New York mà là California, cảnh tượng này thật đáng ngạc nhiên. Cái điều còn đáng ngạc nhiên hơn nữa là bốn đứa đó đang hành động như kiểu ăn cắp một lọ mười hai chai bia vậy.

Tôi không nói đùa nhé. Một lọ mười hai chai, ngay giữa ban ngày ban mặt, bọn chúng ăn mặc trang trọng, mấy đứa con gái thậm chí còn có cả hoa gài cổ tay cơ. Kurt không phải là nhà khoa học nghiên cứu về tên lửa rồi, điều đó đúng, nhưng mà chắc chắn bọn chúng không thể cho rằng anh ta sẽ chỉ cứ thế mà để cho chúng đi ra khỏi đây với đồng bia – mà nhất là mặc đồ trang trọng nữa.

Rồi tôi nhắc cặp kính Donna Karan lên một ít để nhìn chúng rõ hơn.

Và đó là lúc tôi nhận ra.

Kurt sẽ không đòi xem thẻ căn cước của bọn chúng để xem chúng đã đủ tuổi uống đồ uống có cồn chưa. Không đòi nào anh ta lại làm thế.

Kurt không thể nhìn thấy chúng được. Vì chúng đều đã chết.



Ờ, phải lắm. Tôi có thể nhìn thấy và nói chuyện được với người chết. Đó là tài năng “đặc biệt” của tôi đấy. Bạn biết mà, cái “tài” thiên bẩm mà bọn tôi sinh ra đã có ấy, điều khiến cho bọn tôi trở thành những người đặc biệt, khác với tất cả mọi người khác trên trái đất này, nhưng mà chỉ có vài người trong số bọn tôi thực sự khám phá ra được điều đó. Tôi khám phá

ra cái “tài” của mình lúc lên hai tuổi, khoảng thời gian tôi gặp con ma đầu tiên.

Thấy không, cái tài đặc biệt của tôi là tôi làm cầu nối cho những hồn ma. Tôi giúp đỡ những linh hồn khốn khổ của những người mới chết, dẫn đường chỉ lối cho họ đi đến những nơi cần đến ở thế giới bên kia – bất cứ nơi nào – nói chung là bằng cách đi dọn dẹp cái mớ bòng bong mà họ đã bỏ lại sau khi về ngủ với giun.

Vài người sẽ cho rằng việc này hay ho lắm – bạn biết đấy, có được khả năng nói chuyện với người chết ấy mà. Tôi cam đoan với bạn là chả hay ho quái gì hết. Thứ nhất, trừ một vài trường hợp ngoại lệ, thì người chết nói chung chả có gì thú vị để mà nói. Thứ hai, tôi không thể đi khắp nơi mà rêu rao với bạn bè mình về cái tài năng không bình thường đó. Rồi ai sẽ tin tôi cơ chứ?

Thế là, ở cửa hàng Jimmy’s Quick Mart gồm có những người như sau: tôi, Kurt, Gina, Kelly, Debbie, và bọn ma.

Úi dà.

Bạn có thể sẽ thắc mắc sao Kurt, Gina, Debbie, và Kelly không tổng nhau chạy ra ngoài và gào toáng lên chứ gì. Bạn biết đấy, liếc chúng lần thứ hai thì thấy chúng rõ ràng là ma mà. Chúng toả ra cái vàng sáng đặc biệt kiểu *Nhìn đây! Tôi chết rồi này!* mà chỉ hội âm phủ mới có.

Nhưng dĩ nhiên Kurt, Gina, Debbie, và Kelly không thể nhìn thấy những con ma đó được. Chỉ tôi mới thấy thôi.

Bởi vì tôi là cầu nối của hồn ma.

Đó là một việc cực kỳ dở hơi như con dơi, nhưng mà cũng phải có người làm thôi. Chỉ có điều, nói bạn hay, ngay lúc đó thì tôi không hề có hứng thú tí teo nào hết.

Đó là vì những con ma đó đang cư xử theo kiểu rất mất nết. Như tôi thấy thì chúng đang cố ăn cắp bia. Không phải là việc đàng hoàng chính đáng cho dù vào bất cứ lúc nào đi nữa, vả lại, nếu bạn thử nghĩ mà xem thì sẽ thấy đó là một việc đặc biệt ngu ngốc nếu mà bạn đã chết rồi. Đừng nghĩ tôi nhầm – ma có uống được đấy nhá. Ở Jamaica, theo truyền thống thì người ta để lại những cốc rượu rum làm từ dừa cho Change Macho, espíritu de la buena suerte^[1]. Và ở Nhật, các ngư dân để lại rượu sake cho hồn ma của những người anh em bị chết đuối của mình. Và điều tôi nói ra đây đảm bảo thật trăm phần trăm, không phải những thứ rượu trong cốc đó bị cạn dần đều là do bị bay hơi đâu nhé. Hầu hết bọn ma thích uống rượu lắm, nếu mà có rượu để uống.

Không, điều những con ma đó đang làm ngu si là ở chỗ nó chứng tỏ rằng rõ ràng chúng đều mới chết, và thế là chúng chưa quen được. Đối với bọn ma, việc nhắc các đồ vật lên thì chẳng dễ dàng gì, thậm chí có là những thứ đồ tương đối nhẹ đi chẳng nữa. Cần phải học nhiều lắm. Tôi đã biết có những con ma rất giỏi trong việc giựt những sợi dây, quăng quật sách và thậm chí những thứ nặng hơn nữa kìa – lúc nào cũng quăng vào đầu tôi, thế nhưng đó lại là chuyện khác rồi.

Nhưng đa phần, một lố mười hai chai bia thì quả là “trên tài” đối với ma mới, mà những thằng hề này lại không hề chịu thua chứ. Lẽ ra tôi có thể nói với bọn chúng rồi, nhưng vì tôi là người duy nhất có thể nhìn thấy chúng – với lại mười hai chai phía đằng sau hàng kệ kem bôi da ấy ngoài tôi ra không ai để ý hết – thế nên việc đó sẽ có vẻ hơi lạ lùng một tí.

Nhưng chúng hiểu được điều đó mà chả cần tôi phải nói gì. Một trong hai đứa con gái – cái đứa tóc vàng mặc váy bó màu trắng xanh – bèn xì xào: “Cái đứa mặc đồ màu đen kia đang nhìn bọn mình kìa!”

Một trong hai thằng con trai – chúng đều mặc bộ tuxedo, tóc đều vàng, đều lực lưỡng, cái loại dân thể thao ấy – đáp: “Không phải. Nó đang nhìn chỗ kem Bain de Soleil.”

Tôi gạt cặp kính DK lên tận trên đầu để chúng có thể biết rằng đúng là tôi đang trừng mắt lên nhìn chúng đấy.

“Chết tiệt,” cả hai thằng cùng nói. Chúng buông lỏng bia xuống như thể nó vừa bị bắt lửa. Tiếng chai thủy tinh và tiếng bia chảy rơi vỡ đột ngột khiến cho tất cả mọi người trong cửa hàng – hừ, tất nhiên là trừ tôi ra rồi – đều giật mình đánh thót.

Đằng sau bàn tính tiền, Kurt ngẩng lên khỏi cuốn Tập san chuyên về Lướt sóng và hỏi: “Cái quái gì vậy?”

Thế rồi Kurt làm một điều thật đáng ngạc nhiên. Anh ta thò xuống bên dưới bàn tính tiền và lôi ra một cái gậy đánh bóng chày.

Gina thích thú quan sát. “Đi xem đi, đồng chí,” cô nàng nói với Kurt.

Kurt chẳng có vẻ gì để ý đến những lời khích lệ đó. Anh ta không thèm để ý đến bọn tôi, sải bước đến chỗ đặt đồng bia phía sau dãy kem bôi da. Anh ta nhìn xuống chỗ đồng lộn xộn thủy tinh vỡ, bìa cứng và lại hỏi, giọng chán chường: “Cái quái quỷ gì đây?”

Chỉ có điều là lần này anh ta không thực sự có ý bảo là quý, nếu mà bạn hiểu ý tôi muốn nói gì.

Gina tiến đến dòm đồng rơi vỡ.

“À, tệ quá,” cô nàng nói, di mũi dép xăng đan lên một trong những mảnh vỡ to. “Anh nghĩ là do đâu? Do động đất à?”

Khi lái xe từ sân bay đưa Gina về nhà chúng tôi, dượng tôi có hỏi cô nàng rằng cô nàng mong đợi được biết điều gì nhất khi ở California, thì Gina không ngại ngần, đáp luôn: “Một trận thật là to ạ.” Những trận động đất là điều bọn tôi không hay gặp lắm hồi ở New York.

“Làm gì có động đất,” Kurt nói. “Với lại những chai bia này ở trong tủ lạnh đặt ở chỗ tường đằng sau kia cơ mà. Làm thế nào mà chúng lại biến ra được đến tận đây chứ?” anh ta thắc mắc.

Kelly và Debbie cũng đến chỗ Gina và Kurt để xem xét thiệt hại và thắc mắc nguyên nhân do đâu. Chỉ có tôi là chôn chân tại chỗ. Chắc là tôi giải thích được đấy, nhưng tôi không cho rằng có người nào lại đi tin mình – kể cả tôi có nói thật đi nữa. Ừm, Gina có thể sẽ tin. Cô ấy có biết chút ít về chuyện cầu nối cầu niếc này – biết nhiều hơn tất cả những ai tôi quen, có lẽ là trừ đứa em con dượng của tôi, Tiến Sỹ, và trừ Cha Dom.

Nhưng mà những gì cô ấy biết thì cũng không nhiều. Tôi luôn luôn giữ kín những việc riêng của mình. Như thế khiến cho mọi thứ trở nên đơn giản hơn, bạn biết đấy. Tôi đoán là tốt hơn hết mình nên tránh xa mọi thứ ra. Tôi mở lon soda và uống một hơi dài. Ah. Kali benzoate. Luôn làm mình tỉnh cả người.

Chính cái lúc đang lơ đãng ấy, tôi nhìn thấy một cái tí trên bìa tờ báo địa phương. Nó viết

rằng: BỐN NGƯỜI THIẾT MẠNG TRONG MỘT VỤ TAI NẠN Ô TÔ LÚC NỬA ĐÊM.

“Có thể,” Kelly nói, “có người nào đó lôi nó ra và định mua, rồi cuối cùng lại đổi ý và để lại trên cái giá đằng kia – ”

“Ừ phải,” Gina hớn hở ngắt lời. “Và rồi một trận động đất làm nó rơi xuống!”

“Làm gì có động đất,” Kurt nói. Chỉ có điều anh ta không nói giọng như trước nữa. “Đúng không nhỉ?”

“Em có cảm thấy điều gì đó,” Debbie nói.

Kelly hòa vào: “Ừ, mình cũng thấy thế.”

“Chỉ mới một phút trước,” Debbie nói.

“Ừ phải,” Kelly đồng tình.

“Chết tiệt!” Gina chống nạnh. “Các cậu bảo rằng vừa mới có một trận động đất thật, mà mình lại bỏ lỡ mất à?”

Tôi lấy một tờ trên đồng báo và mở ra.

Bốn học sinh năm cuối của trường trung học Robert Louis Stevenson đã thiết mạng trong một tai nạn ô tô thảm khốc vào đêm qua khi đang trên đường về nhà sau một bữa tiệc mùa xuân. Felicia Bruce, 17 tuổi; Mark Pulsford, 18 tuổi; Josh Saunders, 18 tuổi; và Carrie Whitman, 18 tuổi, đã được xác nhận là chết ngay tại chỗ sau một cú lật xe kéo lê suốt dọc đoạn nguy hiểm trên Đường cao tốc California Số 1, khiến cho ô tô của các nạn nhân lao qua dây thanh chắn bảo vệ ven đường và rơi xuống biển.

“Cảm giác như thế nào?” Gina hỏi. “Để mình còn biết đường, nếu sau này có một cơn khác.”

“Ừm,” Kelly đáp. “Đó không phải là một cơn lớn lắm. Chỉ là... ừm... nếu mà cậu trải qua nhiều rồi thì biết ngay. Nó như là cái cảm giác phía sau gáy ấy. Tóc kiểu như dựng ngược lên.”

“Ờ phải,” Debbie nói. “Mình cũng thấy y như thế. Không đến mức cảm thấy như đất dưới chân đang chuyển động, nhưng như kiểu một cơn gió lạnh chạy khắp người mình cực nhanh ấy.”

“Chính xác,” Kelly nói.

Người ta cho rằng chính một đợt sương mù dày đặc từ biển ủa vào đêm hôm qua đã khiến cho tầm nhìn bị hạn chế và việc lái xe dọc theo vùng bờ biển Big Sur trở nên nguy hiểm là một phần nguyên nhân gây ra vụ tai nạn.

“Nghe chẳng giống với động đất mà mình từng biết gì cả,” Gina tuyên bố, giọng nói cô nàng rõ ràng là nghi ngờ. “Nghe giống như truyện ma thì đúng hơn.”

“Nhưng đúng thế mà,” Kelly nói. “Thỉnh thoảng cũng có những cơn chấn động rất nhẹ, cậu

không thực sự cảm nhận được đâu. Nó chỉ xảy ra ở những vị trí nhất định thôi. Ví dụ như, hai tháng trước có một cơn đã làm sập đáng kể cái lối đi ở trường mình đấy. Thế thôi. Không ảnh hưởng gì đến các chỗ xung quanh hết.”

Gina trông chẳng có vẻ gì là bị ấn tượng hết. Cô ấy không biết cái điều tôi biết, cột chống mái che lối đi của ngôi trường bị chẻ ra không phải vì cơn động đất nào hết, mà là do một sự cố siêu tự nhiên xảy ra trong khi tôi chiến đấu với một con ma cứng đầu cứng cổ.

“Con chó của mình luôn biết lúc nào sắp có động đất,” Debbie nói. “Nó nhất định không chui ra khỏi cái bàn chỗ bể bơi.”

“Vậy sáng nay nó có nằm dưới cái bàn chỗ bể bơi không?” Gina tò mò hỏi.

“Ừm,” Debbie nói. “Không...”

Một người lái xe khác, cảnh sát không tiết lộ danh tính của người vị thành niên này, cũng đã bị thương trong vụ tai nạn, nhưng đã được chữa trị ở Bệnh Viện Carmel và ra về. Cho đến lúc này vẫn chưa thể xác định được vụ tai nạn này có phải một phần là do say rượu hay không, nhưng cảnh sát nói rằng sẽ điều tra về khả năng đó.

“Nhìn này,” Gina nói. Cô ấy cúi xuống và nhặt lên cái gì đó từ đồng vung vãi dưới chân. “Kẻ sống sót duy nhất.” Cô nàng giơ lên một chai bia Bud duy nhất.

“Ừm,” Kurt nói, cầm lấy cái chai. “Thế là cũng vớt vát được gì đó.”

Chiếc chuông treo trên cửa kêu leng keng, và bất ngờ hai ông anh em con dượng của tôi, theo sau là hai trong số bạn lướt sóng, bước vào. Bọn họ đã thay đồ lướt sóng và đã để ván ở đâu đó. Rõ ràng là họ đang nghỉ tí chút để ăn thịt bò hun khói, vì họ đang tiến đến đằng kia, đối diện với chỗ đồ hộp này, phía trên bàn tính tiền.

“Chào Brad,” Debbie nói bằng giọng cực kỳ ve vãn.

Ngu Ngơ rời mắt khỏi miếng thịt đủ lâu để đáp lại lời chào một cách cực kỳ gượng gạo – gượng gạo là bởi vì cho dù Ngu Ngơ có đang hẹn-hò-nửa-vời với Debbie, chính Kelly mới là người nó thực sự bồ kết cơ.

Tuy nhiên, điều còn tệ hại hơn nữa là, từ khi Gina đến, nó lại cũng tán tỉnh cô nàng rõ hăng.

“Chào Brad,” Gina nói. Giọng cô nàng chẳng hề có tí ve vãn nào hết. Gina chẳng bao giờ thèm ve vãn. Cô nàng cực kỳ thẳng thắn với bọn con trai. Chính vì lý do đó mà chưa có tối thứ Bảy nào mà cô nàng không hẹn hò, kể từ hồi lớp 7 đến tận bây giờ. “Chào Jake.”

Ngái Ngủ mồm đang đầy những thịt bèn quay lại và chớp mắt nhìn cô nàng. Tôi từng nghĩ Ngái Ngủ có nghiện nghiếc gì đó, nhưng sau tôi biết được là lúc nào anh ta trông cũng thế sẵn rồi.

“Chào,” Ngái Ngủ đáp. Anh ta nuốt xuống, và rồi làm một điều phi thường – ừm, phi thường đối với Ngái Ngủ thôi.

Anh ta mỉm cười.

Điều này thật quá sức chịu đựng. Tôi đã sống cùng với những tên này cho đến giờ đã được gần hai tháng trời rồi – từ khi mẹ tôi kết hôn với ông bố của chúng và tôi suốt từ đầu kia đất nước để tất cả mọi người sống cùng nhau, làm một Đại Gia Đình Hạnh Phúc – thế mà suốt từ bấy đến nay, tôi mới chỉ thấy Ngái Ngủ cười chắc được có hai lần. Và giờ thì anh ta đang sôi lên chạy theo ngưỡng mộ cô bạn thân nhất của tôi một cách ngớ ngẩn.

Như thế thật là điên, nói cho bạn hay. Điên!

“VẬY,” Ngái Ngủ nói. “Con gái bọn em định xuống hả? Ý anh là xuống nước ấy?”

“Ừm,” Kelly chậm rãi nói. “Em nghĩ là điều đó cũng còn tùy – ”

Gina nhanh miệng cắt luôn.

“Thế bọn anh định làm gì?” cô nàng hỏi.

“Lại xuống thêm một tiếng nữa,” Ngái Ngủ trả lời. “Rồi bọn anh thôi và kiếm ‘za ăn. Em đi không?”

“Em thì được thôi,” Gina nói. Cô nàng nhìn tôi dò hỏi. “Simon?”

Tôi nhìn theo hướng cô nàng nhìn, và thấy cô nàng đang dòm tờ báo trong tay tôi. Tôi vội vàng để lại chỗ cũ.

“ĐƯỢC,” tôi nói. “Thế nào cũng xong.”

Chắc là tôi nên ăn trong khi còn có thể. Tôi có cảm giác rồi mình sẽ lại nhanh chóng bận bịu cho mà xem.



Chapter 3

“A,” Cha Dominic nói. “Những Thiên thần của trường RLS.”

Tôi thậm chí còn chả thèm liếc ông. Tôi đang thu lu ở một trong mấy chiếc ghế trước bàn làm việc của ông, chơi cái máy Gameboy mà một giáo viên nào đó đã tịch thu được của một đứa học sinh, cuối cùng đi mãi thế nào đến được ngăn kéo phía dưới cùng của bàn làm việc của hiệu trưởng. Tôi sẽ nhớ để ý cái ngăn kéo dưới cùng đó khi đến Giáng sinh. Tôi biết ý tưởng hay ho về việc quà Giáng sinh cho Ngái Ngủ và Ngu Ngơ sẽ từ đâu mà ra rồi.

“Thiên thần á?” tôi lầm bầm, mà không chỉ vì bị thua thậm tệ trong trò xếp hình Tetris đầu nhé. “Nếu mà Cha hỏi ý con, thì con thấy bọn chúng chả có cái gì giống với thiên thần hết.”

“Theo như ta thấy thì chúng là những thanh niên rất đẹp đấy chứ.” Cha Dom bắt đầu tìm kiếm đồng báo bày khắp bàn. “Những đứa dẫn đầu. Rất thông minh sáng dạ. Ta tin rằng chính ông hiệu trưởng trường đó đã gọi chúng là những Thiên thần của trường RLS trong lời phát biểu với báo giới về thảm kịch đó.”

“Hừ.” Tôi cố dồn một khối hình trông kì quái vào trong phía góc nhỏ phù hợp với nó. “Thiên thần mà lại đi ăn cắp một lỗ mười hai chai bia Bud cơ đấy.”

“Đây.” Cha Dom tìm thấy tờ báo tôi xem ngày hôm qua, chỉ có điều là ông mở nó ra một cách khó khăn chứ không như tôi. Ông lật sang trang cáo phó trong đó có bức ảnh của những người đã chết. “Nhìn xem có phải chúng là những đứa con đã gặp không.”

Tôi đưa cái máy Gameboy cho ông. “Chơi nốt trò này hộ con,” tôi nói, cầm lấy tờ báo từ tay ông.

Cha Dominic dòm cái máy Gameboy đầy lo lắng. “Ôi, trời,” ông nói. “E rằng ta không – ”

“Chỉ cần xoay những cái khối hình đó cho vừa vặn vào những chỗ phía dưới thôi mà. Cha càng xếp được nhiều hàng thì càng tốt.”

“Ô,” Cha Dominic nói. Cái máy Gameboy kêu ‘bình’ rồi ‘boong’ khi ông nhấn lia lịa mấy cái nút. “Ôi, trời. Bất cứ cái gì phức tạp hơn trò xếp bài trên máy vi tính thì ta e là – ”

Giọng ông nhỏ dần khi bị hút vào cái trò chơi. Cho dù lẽ ra phải đọc báo thì thay vào đó tôi lại ngồi ngắm ông.

Cha Dominic là một ông cụ thật tuyệt. Lúc nào ông cũng nổi cáu với tôi, dĩ nhiên rồi, thế nhưng điều đó không có nghĩa là tôi không mến ông đâu nhé. Thực ra, đáng ngạc nhiên là tôi còn ngày càng gần gũi, gần bó với ông hơn ấy chứ. Ví dụ như, tôi phát hiện ra là mình không thể đợi được để chạy ào đến kể cho ông nghe chuyện về những đứa tôi đã gặp ở cửa hàng Quick Mart chẳng hạn. Tôi nghĩ đó là bởi vì, sau mười sáu năm trời không thể kể với ai về cái khả năng “đặc biệt” của mình thì cuối cùng tôi cũng tìm được một người để tổng tất tần tật, Cha Dom cũng có cái khả năng “đặc biệt” giống thế – điều này tôi đã khám phá ra được vào ngày đầu tiên đến học ở Trường Truyền Giáo Junipero Serra.

Tuy nhiên, Cha Dominic lại là một người làm cầu nối cho hồn ma giỏi hơn tôi nhiều. Ừ thì cũng có thể không hẳn là giỏi hơn. Nhưng mà chắc chắn là khác. Bạn thấy đấy, ông thực sự nghĩ rằng để làm việc với những con ma thì tốt hơn cả là phải hướng dẫn chỉ bảo nhẹ nhàng và đưa ra những lời khuyên chân thành nhất – tương tự đối với người sống cũng thế ấy mà. Tôi thì lại khoái cái phương pháp đi-thẳng-vào-vấn-đề mà thường dính dáng đến năm dăm hơn.

Ừm, lắm lúc cái lũ chết rồi ấy chẳng chịu nghe lời gì hết.

Tất nhiên là không phải tất cả bọn chúng. Có vài hồn ma cực kỳ biết lắng nghe. Như con ma sống trong phòng ngủ của tôi chẳng hạn. Nhưng mà gần đây tôi đang cố hết sức để không nghĩ đến hẳn ta nhiều hơn mức cần thiết.

Tôi chuyển sự chú ý sang tờ báo Cha Dom vừa mới đưa. Đúng chóc, chúng đây, những Thiên thần của trường RLS. Chính là mấy đứa tôi thấy ngày hôm qua ở cửa hàng Jimmy, chỉ có

điều là ảnh chụp ở trường thì chúng không ăn mặc sang trọng mà thôi.

Cha Dom nói đúng. Trông chúng đẹp trai xinh gái đấy. Thông minh sáng sủa nữa. Lại còn là những đứa dẫn đầu. Felicia, đứa trẻ nhất, là đội trưởng đội cổ vũ của trường. Mark Pulsford là đội trưởng đội bóng bầu dục. Josh Saunders là chủ tịch hội học sinh năm cuối. Carrie Whitman được bầu là nữ hoàng trong lễ hội vừa rồi – không hẳn là cũng làm chức trưởng gì đó, nhưng là người đã được bầu một cách dân-xò-chủ. Bốn đứa đẹp mã, sáng láng, tất cả đều đã chết trắng cảng.

Và tôi tình cờ lại biết rằng bọn chúng làm chuyện xấu xa.

Những bài cáo phó thì buồn thật đấy, nhưng mà tôi có quen chúng đâu nào. Chúng học ở Trường Trung học Robert Louis Stevenson, đối thủ đáng ghét nhất của trường tôi. Trường Truyền Giáo Junipero Serra mà tôi và mấy đứa anh em con dượng đang học và có Cha Dom làm hiệu trưởng ấy, trường tôi lúc nào cũng bị bọn RLS cho thua bết đĩ trong mấy vụ thi thể thao và thể thao. Cho dù tôi không có tinh thần ủng hộ trường mình cho lắm, nhưng tôi vẫn cảm thấy ghét vì mình bị ngồi chiếu dưới – Trường Truyền Giáo so với trường RLS thì đúng thế còn gì.

Thế nên tôi sẽ không nức nở nghẹn ngào gì về vụ mất đi vài học sinh trường RLS hết. Càng không, sau những điều tôi được biết.

Nói thế chả phải tôi biết gì nhiều lắm đâu. Mà thực ra, tôi không thực sự biết được điều gì hết. Nhưng tối hôm qua, sau khi đi ăn “za” cùng Ngái Ngủ và Ngu Ngơ về, Gina không thể nào trụ nổi sau một chuyến bay dài – ở đây sớm hơn New York tận ba múi giờ, thế nên khoảng 9 giờ là cô nàng đã lăn ra trên chiếc giường phụ mẹ tôi mới mua để cô nàng ngủ trong phòng tôi khi ở đây chơi.

Tôi không hẳn lấy làm phiền lòng gì. Mặt trời cũng đã khiến cho tôi kiệt sức rồi, thế nên tôi hoàn toàn hài lòng tự nguyện tự giác ngồi trên giường phía bên kia căn phòng chỗ cô nàng ngủ, làm bài tập Hình học mà tôi đảm bảo với mẹ là đã xong xuôi trước khi Gina đến chơi rồi.

Khoảng tầm đó thì Jesse đột ngột hiện ra cạnh giường tôi.

“Suytttt,” tôi nói với anh ta khi anh ta định lên tiếng, và chỉ vào Gina. Trước khi cô nàng đến thì tôi có nói với anh ta rồi, bảo rằng Gina từ tí tận New York sẽ ở chơi khoảng một tuần, và tôi sẽ rất biết ơn nếu anh ta nhỏ nhẹ dịu dàng một tí trong khi cô nàng đang ở đây.

Ở chung với chủ nhân trước kia của căn phòng – hay phải chính lại là hồn ma của chủ nhân trước kia, vì Jesse đã chết được khoảng một thế kỷ rưỡi nay hay chừng đó – chẳng phải chuyện đùa đâu nhé.

Một mặt, tôi hoàn toàn hiểu Jesse cảm thấy thế nào. Đâu phải là lỗi của anh ta khi bị một kẻ nào đó mưu sát – hay ít ra thì đấy là tôi nghi anh ta đã chết như thế. Cũng dễ hiểu khi anh ta không thích thú gì nói về chuyện đó.

Và tôi đoán là, cũng chẳng phải lỗi của anh ta khi mà sau khi chết rồi, thay vì lên thiên đàng, xuống địa ngục, hay đến kiếp sau, hay bất kì chỗ nào người ta hay đến sau khi chết, thì anh ta lại cứ chỉ loanh quanh trong căn phòng nơi anh ta đã bị giết hại. Dù bạn có nghĩ thế nào đi nữa thì đa phần những người chết rồi không thành ma đâu. Lạy trời đừng. Nếu điều đó là sự

thật thì những mối quan hệ với xã hội và bạn bè của tôi coi như chấm dứt... nói vậy cũng không phải cuộc sống của tôi có gì thú vị cho lắm. Chỉ những người chưa nhắm mắt xuôi tay vì vẫn còn một việc gì đó chưa giải quyết xong xuôi thì mới trở thành ma thôi.

Tôi không biết việc khiến Jesse chưa yên lòng là gì – mà nói thật, tôi không dám chắc chắn là anh ta cũng biết. Nhưng mà nếu số phận bắt tôi phải chia sẻ căn phòng với hồn ma của một tên con trai đã chết, thì thật không công bằng tí nào khi cái tên đó lại dễ thương quá mức như thế chứ.

Thật đấy. Jesse đẹp trai đến nỗi tôi không đỡ nổi. Có thể tôi là người làm cầu nối cho hồn ma thật, nhưng dù sao thì tôi cũng chỉ là người thôi mà bà con.

Nhưng dù sao đi nữa, giờ anh ta hiện ra, sau khi tôi đã rất lịch sự bảo anh ta đừng xuất hiện một thời gian, trông hết sức manly, hấp dẫn và tất tần tật trong bộ quần áo của dân ngoài vòng pháp luật vào thế kỷ 19 mà lúc nào anh ta cũng mặc. Bạn biết kiểu gì rồi mà: quần bó màu đen, áo sơ mi trắng mở rộng đến tận đó...

“Khi nào thì cô ta sẽ đi?” Jesse hỏi, kéo lại sự chú ý của tôi đang để ở chỗ mà cái áo sơ mi của anh ta mở ra, để lộ vùng cơ bụng cực kỳ săn chắc, ngẩng lên nhìn gương mặt anh ta – gương mặt mà có lẽ tôi chẳng cần phải nói, hoàn hảo không chê vào đâu được, trừ một vết sẹo màu trắng nhỏ xíu trên một bên lông mày đen sẫm.

Anh ta thậm chí còn chả thèm nói nhỏ. Gina không nghe được tiếng anh ta mà.

“Tôi đã bảo với anh rồi,” tôi đáp. Tôi thì lại phải thì thầm vì rất có thể người khác sẽ nghe lớn được. “Chủ Nhật tuần sau.”

“Lâu thế cơ á?”

Trông Jesse có vẻ bức mình. Tôi rất muốn được nói rằng anh ta trông bức bối vì nghĩ rằng mỗi giây phút tôi ở bên cạnh Gina là mỗi giây phút được ở bên tôi mà anh ta để lỡ mất, và anh ta ghét cay ghét đắng cô nàng là vì thế. Nhưng mà nói thật, tôi cực lực nghi ngờ trường hợp đó đấy. Tôi khá chắc chắn là Jesse thích tôi...

Nhưng mà chỉ quý mến với tư cách bạn bè thôi. Chả phải theo kiểu gì đặc biệt. Sao anh ta lại phải làm thế chứ? Anh ta đã một trăm năm mươi tuổi rồi – thì là một trăm bảy mươi nếu bạn cộng thêm lúc anh ta chết là vào khoảng hai mươi tuổi vào đấy. Làm sao một tên con trai đã sống suốt một trăm bảy mươi năm trời lại có thể thấy gì hay ho ở một đứa con gái mười sáu tuổi học lớp 10, cái đứa chưa từng có bạn trai và thậm chí còn thi lấy bằng lái xe cũng không xong?

Chả thấy được cóc khô gì hết đâu.

Thôi thì đành phải chấp nhận sự thật, tôi hoàn toàn hiểu rõ lý do tại sao Jesse lại muốn Gina đi.

Là vì con Spike.

Spike là con mèo của bọn tôi. Tôi bảo “của bọn tôi” vì nói chung bọn động vật thông thường không chịu được ma, thế mà con Spike lại khoái Jesse một cách kỳ lạ. Bao nhiêu mến yêu mà nó dành cho Jesse lại ngang bằng với nỗi chán ghét hết sức nói nó dành cho tôi, cho dù tôi là người cho nó ăn, rửa bát cho nó, và, ô, phải rồi, cứu thoát nó khỏi cái đời sống nghèo sống

khổ trên những con phố tồi tàn ở Carmel này đây.

Cái con ngu si đó có biểu hiện một mẫu tí ti ti nào của lòng biết ơn đối với tôi không? Không có đâu ạ. Nhưng mà Jesse á, thì nó mê tí. Thực ra, con Spike dành phần lớn thời gian để đi ra ngoài kia, và chỉ thèm về bất cứ khi nào nó cảm thấy Jesse có thể sẽ hiện ra mà thôi.

Ví dụ như bây giờ chẳng hạn. Tôi nghe thấy tiếng rầm quen thuộc trên mái hiên – con Spike hạ cánh từ trên cây thông xuống, cái cây thông nó luôn trèo leo – và rồi cơn ác mộng to tướng màu da cam đang bò qua khung cửa sổ tôi để mở cho nó vào, meo meo một cách thảm thương, cứ như thể lâu lắm rồi mình chưa được ăn gì hết vậy.

Khi Jesse thấy con Spike, anh ta lại gần và bắt đầu gãi gãi dưới tai nó, khiến con mèo gừ gừ to đến mức tôi tưởng nó sẽ đánh thức Gina dậy mất.

“Này,” tôi nói. “Chỉ có mỗi một tuần. Con Spike sẽ sống sót thôi.”

Jesse ngẩng lên nhìn tôi với cái mặt cứ như thể anh ta nghĩ tôi vừa mới bị tụt mất mấy vạch trong cái thang đo chỉ số IQ vậy.

“Không phải tôi lo gì về con Spike,” anh ta nói.

Điều đó chỉ làm tôi rối trí. Tôi biết không phải Jesse đang lo cho tôi. Ý tôi muốn nói là, từ khi gặp anh ta đến giờ thì tôi hay tự mua dây buộc mình – những cái dây mà Jesse hay phải đến cởi hộ lắm. Nhưng đến lúc này thì có chuyện gì xảy ra đâu nào. Ừm, trừ bốn đứa đã chết mà tôi gặp chiều hôm đó ở cửa hàng Jimmy.

“Thế à?” tôi dòm con Spike ngửa cổ ra trong cơn phê khi Jesse gãi gãi dưới cằm nó. “Vậy anh lo cái gì? Gina tính tình hay ho lắm, anh biết đấy. Kể cả nếu mà cô ấy có biết chuyện về anh, thì chắc cô ấy cũng chẳng vừa hét lên vừa chạy tổng chạy tháo ra khỏi phòng hay gì đó đâu mà. Có thể cô ấy sẽ chỉ thỉnh thoảng mượn cái áo của anh một tí hay gì đó thôi.”

Jesse liếc về phía người khách nhà tôi. Tất cả những gì bạn có thể thấy ở Gina lúc này là mấy cái đồng lù lù bên dưới tấm chăn, và rất nhiều lọn tóc xoắn màu đồng sáng đang thò ra khắp gối bên dưới cái đầu của cô nàng.

“Tôi biết cô ấy rất... hay ho,” Jesse nói, hơi bị ngần ngại một tí. Đôi lúc cái từ ngữ của thế kỷ 21 mà tôi hay nói khiến anh ta trở mắt. Nhưng mà cũng không sao. Anh ta cũng hay xổ tiếng Tây Ban Nha lắm, cái tiếng mà tôi chả biết nổi một từ ấy, điều đó cũng khiến tôi không hiểu gì hết. “Chỉ là vừa mới có chuyện này – ”

Điều đó khiến tôi giật thót. Trông anh ta cũng đang nói nghiêm chỉnh. Như thể cái chuyện đã xảy ra đó là cuối cùng anh ta cũng nhận ra tôi là người con gái hoàn hảo dành cho anh ta, và rằng lúc nào anh ấy cũng phải kìm nén tình cảm dâng trào dành cho tôi, và rằng anh ấy đã quyết định sẽ đầu hàng chịu thua trong cuộc chiến chống lại lực hấp dẫn không thể cưỡng lại được của tôi.

Nhưng rồi anh ta đứng lên và chỉ nói: “Tôi đã nghe ngóng được vài điều.”

Tôi lại chán nản ngã đầu vào gối.

“Ô,” tôi nói. “Vậy ra anh lại nghĩ thấy chuyện lộn xộn gì đó ở Force rồi hả Luke [\[2\]](#)?”

Lông mày Jesse nhú tí lại vì bối rối. Tất nhiên là anh ta chả hiểu tôi vừa nói gì. Những câu

châm chọc hiểm hoi của tôi đa phần đều bị anh ta làm cho phí phạm hết, chán thật. Chả trách anh ta không có nổi một mẫu tình tí hìn nào dành cho tôi cả.

Tôi thở dài và nói: “Vậy ra anh nghe ngóng được điều gì đó nhờ chuyện trò thân mật trong hội ma à? Điều gì thế?”

Jesse thường nhắc đến những chuyện đang xảy ra quanh địa hạt mà tôi gọi là ma mị, những chuyện thường chả liên quan gì đến anh ta, thế nhưng kết thúc cuối cùng lại toàn dính đến tôi, đa phần toàn nguy hiểm đến tính mạng – hay ít nhất thì cũng lộn xộn bừa bãi kinh. Cái lần gần đây nhất anh ta “nghe ngóng được vài chuyện” thì tôi gần chết dưới tay một tên buôn bán bất động sản bị thần kinh.

Thế nên tôi đoán là bạn có thể hiểu tại sao trái tim tôi lại không nhảy lên thon thót bất cứ khi nào Jesse bảo anh ta nghe ngóng được chuyện gì đó rồi chứ.

“Có vài người mới,” anh ta nói trong khi tiếp tục nựng nịu con Spike. “Những người còn trẻ.”

Tôi nhướn mày, nhớ lại mấy đứa mặc đồ dạ hội trong cửa hàng Jimmy. “Thế à?”

“Bọn chúng đang tìm kiếm cái gì đó,” Jesse nói.

“Ờ,” tôi đáp. “Tôi biết đấy. Bia.”

Jesse lắc đầu. Trên mặt anh ta có nét gì đó xa xăm, và anh ta không nhìn tôi, mà là phía sau tôi, như thể có cái gì đó xa lắm, xa phía sau vai bên phải của tôi vậy.

“Không,” anh ta nói. “Không phải bia. Chúng đang đi tìm một người nào đó cơ. Và chúng đang nổi giận.” Đôi mắt đen sẫm của anh ta đột ngột chăm chú và nhìn tôi. “Chúng đang rất tức giận, Susannah ạ.”

Cái nhìn của anh ta thật chăm chú, đến nỗi tôi phải cụp mắt xuống. Jesse có đôi mắt nâu sẫm biết bao, và tôi toàn không thể biết được đâu là trông đen, đâu là đồng tử nữa. Tôi hơi bị mất tự tin. Gần như mất tự tin như lúc anh ta gọi tôi bằng tên đầy đủ, Susannah. Chẳng có ai ngoài Cha Dominic gọi tôi như thế cả.

“Tức giận á?” tôi cúi xuống quyển sách Hình học. Những đứa mà tôi đã gặp trông đâu có giận. Có thể là sau khi chúng phát hiện ra là tôi có thể nhìn thấy chúng thì chúng sợ đấy. Nhưng không tức giận. Tôi nghĩ, chắc chắn là anh ta đang nói về người khác rồi.

“Ừm,” tôi nói. “Được rồi. Tôi sẽ mở to mắt ra để chú ý. Cảm ơn.”

Jesse trông như thể muốn nói thêm, nhưng bất ngờ Gina trở mình, ngóc đầu dậy và nheo mắt nhìn về chỗ tôi ngồi.

“Suze ơ?” cô nàng nói giọng ngái ngủ. “Cậu đang nói chuyện với ai đấy?”

Tôi đáp: “Không có ai đâu.” Hi vọng cô ấy không nhận ra vẻ tội lỗi trên mặt tôi. Tôi ghét phải nói dối cô ấy lắm. Dù sao đi nữa cô ấy cũng là bạn thân nhất của tôi mà. “Sao thế?”

Gina nhồm người lên, chống khuỷu tay và há hốc miệng nhìn con Spike. “Vậy ra đây là con Spike nổi danh mà mình nghe mấy ông anh em nhà cậu nói đến đấy à? Khỉ thật, nó xấu chết.”

Jesse vẫn ở nguyên chỗ cũ, trông có vẻ tự ái. Con Spike là bé cưng của anh ta, mà đố bạn dám đi khắp nơi chê bé cưng của Jesse là xấu đấy.

“Nó có đến nổi nào đâu,” tôi nói, hi vọng Gina hiểu ra và im miệng lại đi.

“Cậu đùa chắc?” Gina hỏi. “Simon ơi, cái cửa của nợ đó có mỗi một tai.”

Đột ngột, cái gương to tướng, khung mạ vàng phía trên bàn trang điểm của tôi bắt đầu rung lắc. Cứ lúc nào Jesse nổi cáu lên – nổi cáu thực sự ấy – thì nó lại thế.

Không biết điều này, Gina nhìn chăm chăm vào cái gương với niềm hứng thú bắt đầu tăng lên. “Này!” cô nàng kêu lên. “Thôi được rồi! Lại một lần nữa kìa!”

Dĩ nhiên là cô nàng ý nói đến cơn động đất, nhưng cũng như lần trước, đây chả phải động đất gì hết. Chỉ là Jesse đang tức xì ra khói mà thôi.

Điều tiếp theo tôi biết là, cái lọ sơn móng tay mà Gina để trên bàn trang điểm bay vút lên, và bất chấp tất cả những quy luật liên quan đến lực hấp dẫn trái đất, nó hạ cánh lộn tùng phèo xuống cái vali cô nàng để trên sàn, chỗ cuối cái giường, cách đó gần hai mét rưỡi.

Có lẽ tôi cũng chả cần phải nói thêm là lọ sơn móng tay màu xanh lá cây sáng đó chưa đầy nắp. Và rằng nó nhè ngay đồng quần áo chưa kịp bỏ ra khỏi vali của Gina mà rơi xuống. Gina ré lên một tiếng kinh hoàng, tung tấm chăn ra và chạy ù đến chỗ sàn nhà, cố gắng vớt vát được chừng nào hay chừng ấy. Trong lúc đó, tôi lờm cho Jesse một cái cực dã man.

Thế mà tất cả những gì anh ta nói lại là: “Đừng có nhìn tôi như thế, Susannah. Cô nghe thấy cô ta nói gì về nó rồi đấy.” Anh ta nói nghe như bị tổn thương. “Cô ta dám bảo nó xấu.”

Tôi gằn giọng: “Tôi cứ bảo nó xấu suốt đấy thôi, mà anh có bao giờ làm thế với tôi đâu.”

Anh ta nhướn bên lông mày có vết sẹo lên và nói: “Ừm, cô bảo nó thế thì lại khác.”

Và rồi, như thế không chịu nổi thêm một phút nào nữa, Jesse biến mất cái rụp, để lại con Spike mặt mũi rất cáu bẳn – và Gina thì bối rối.

“Mình chẳng hiểu gì hết,” Gina nói khi giơ lên bộ áo tắm một mảnh in hình da báo mà giờ đã vô phương cứu chữa. “Mình chẳng hiểu làm sao chuyện đó lại xảy ra cơ chứ. Đầu tiên là bia trong cửa hàng đó ngày hôm nay, giờ lại là chuyện này. Nói cho cậu hay, California thật đúng là kỳ quái.”

Ngồi trong văn phòng của Cha Dominic vào sáng hôm sau, kể lại những chuyện này, chắc là tôi có thể hiểu Gina cảm thấy thế nào. Ý tôi muốn nói là, có lẽ đối với cô nàng thì gần đây những chuyện đồ vật bay veo veo xảy ra thường xuyên. Mà công thức chung Gina vẫn chưa nhận ra là chúng chỉ bay veo véo khi có mặt tôi ở đó mà thôi. Tôi có cảm giác nếu cô nàng mà cứ thấy thế này độ một tuần thôi, thì thế nào cũng phát hiện ra. Mà phát hiện nhanh ấy chứ.

Cha Dominic đang cắm cúi hết sức chăm chú vào cái máy Gameboy mà tôi đã đưa. Tôi đặt trang cáo phó xuống và nói: “Cha Dom ơi.”

Những ngón tay ông lướt loạn xạ lên những cái nút bấm xoay các khối hình. “Chờ một phút thôi, Susannah,” ông nói.

“Ừ, Cha Dom ơi?” Tôi vầy vầy tờ báo về phía ông. “Đúng là chúng rồi. Mấy đứa con thấy ngày hôm qua ấy.”

“Ừm-hừmmm,” Cha Dominic đáp. Cái máy Gameboy kêu bíp.

“Chắc là ta nên để mắt đến chúng. Jesse đã nói với con – ”

Cha Dominic đã biết chuyện về Jesse rồi, cho dù mối quan hệ giữa hai người bọn họ thì không được... nói thế nào nhỉ... không được thân mật cho lắm: Cha D rất ghét cái chuyện rằng, về cơ bản, có một tên con trai sống trong phòng ngủ của tôi. Ông đã có một cuộc nói chuyện nho nhỏ riêng tư với Jesse, nhưng cho dù ông đã tạm thôi, tạm yên tâm – chẳng nghi ngờ gì cái thực tế Jesse rõ ràng chả có một tí tẹo hứng thú nào với tôi – nhưng rõ ràng ông vẫn không thích mỗi khi nghe nhắc đến tên Jesse, thế nên tôi cố gắng chỉ nhắc đến cái tên đó khi nào không thể tránh được. Lúc này thì chắc là không tránh được rồi.

“Jesse bảo với con rằng anh ta cảm thấy, ừm, có chuyện rắc rối to ở trên kia.” Tôi đặt tờ báo xuống và trở lên trời để cho rõ hơn. “Một trường hợp đang tức giận. Rõ ràng chúng ta có vài kẻ không lấy gì làm vui vẻ đang lang thang đâu đó. Anh ta nói chúng đang đi tìm một người. Lúc đầu con đoán chắc không phải anh ta đang nói đến những đứa này” – tôi đập đập tờ báo – “bởi vì hình như chúng chỉ đi tìm mỗi bia mà thôi. Nhưng có thể chúng có kế hoạch khác cũng nên.” Một kế hoạch chết chóc hơn nhiều, tôi nghĩ, nhưng không nói ra miệng.

Nhưng lúc nào cũng thế, Cha Dom hình như đọc được những suy nghĩ của tôi hay sao.

“Trời đất ơi, Susannah,” ông nói, rời mắt khỏi màn hình Gameboy. “Con không nghĩ rằng những đứa trẻ mà con nhìn thấy và nổi tức giận mà Jesse cảm nhận được lại liên quan nhau đấy chứ hả? Bởi vì phải nói là ta thấy điều đó gần như là không thể. Theo những gì ta biết, những Thiên thần là... ánh sáng soi đường cho xã hội.”

Giờ ạ. Ánh sáng soi đường cơ đấy. Tôi tự hỏi liệu có người nào gọi tôi là ánh sáng soi đường sau khi tôi chết bếng rồi hay không. Tôi cực lực nghi ngờ điều đó. Thậm chí đến mẹ tôi cũng chả dám đâu.

Tuy thế, tôi chỉ ‘mình nghĩ mình biết thôi’. Kinh nghiệm của tôi cho thấy rằng Cha D sẽ chẳng thích cái điều tôi nghĩ, chứ đừng nói gì đến tin. Thay vào đó, tôi nói: “Ừm, vậy Cha cứ để ý nhé? Nếu thấy chúng quanh quẩn thì báo cho con biết. Bọn... ờ... Thiên thần ấy mà.”

“Dĩ nhiên rồi.” Cha Dominic lắc lắc đầu. “Thật là một tấn thảm kịch. Những linh hồn tội nghiệp. Quá trong sáng. Quá trẻ. Ôi. Ôi, trời.” Ông ngượng ngịu giơ cái Gameboy lên. “Điểm cao quá.”

Đó là lúc tôi quyết định rằng mình ngồi trong phòng hiệu trưởng thế là đủ cho cả ngày rồi. Gina, bạn cùng trường cũ của tôi hồi còn ở Brooklyn, lại có một kỳ nghỉ xuân khác ở Trường Truyền Giáo, thế là trong khi đang nghỉ ngơi ở California, cô nàng phải chịu đựng vài ngày mà tò tò theo tôi đi học hết lớp này đến lớp khác – hay ít nhất cho đến khi tôi tìm ra một cách nào đó để bọn tôi trốn học được mà không bị bắt. Gina đang ngồi ở lớp học môn Nhà nước với thầy Walden, và tôi chẳng nghi ngờ gì chuyện cô nàng sẽ dính vào đủ loại rắc rối nào trong khi tôi không có mặt ở đó.

“Vậy được rồi,” tôi nói, đứng dậy. “Cha nghe được tin tức gì về mấy đứa đó thì báo cho con nhé.”

“Ừ, ừ,” Cha Dominic nói, lại chăm chú hết sức vào cái máy Gameboy. “Chào con.”

Khi rời khỏi văn phòng của ông, tôi dám thề rằng mình có nghe thấy ông nói ra một từ không hay ho gì sau khi cái Gameboy phát ra một tiếng bíp cảnh báo. Nhưng mà như thế thì thật chẳng giống ông tí nào, chắc chắn là tôi nghe nhầm.



Chapter 4

Khi tôi quay lại lớp học môn Nhà nước, Kelly Prescott, ông bạn Adam của tôi, Rob Kelleher – một trong số những thằng khoái chơi thể thao trong lớp, đồng bọn tốt của Ngu Ngơ – và một đứa tính tình trầm lặng mà tôi chả bao giờ nhớ nổi nó tên là gì, tất cả vừa mới hoàn thành bài thuyết trình về chủ đề Chạy Đua Vũ Khí Hạt Nhân: Ai Sẽ Về Đích Đầu Tiên?

Thật là một bài tập giả tạo, nếu mà bạn hỏi ý tôi. Tôi muốn nói là, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Nga sụp đổ rồi thì ai thềm quan tâm chứ?

Tôi đoán đấy mới là vấn đề. Chúng tôi nên quan tâm. Bởi vì lúc cái sơ đồ mà nhóm của Kelly treo lên được mở ra, thì trên đó có tên mấy nước, những nước có nhiều bom và các thứ khác hơn hẳn nước Mỹ.

“Vâng,” Kelly đang nói lúc tôi đi vào và trình tờ giấy phép lên bàn thầy Walden trước khi về chỗ ngồi. “Như các bạn có thể thấy, nước Mỹ đang sở hữu rất nhiều tên lửa và những thứ khác, nhưng về xe tăng mà nói thì Trung Quốc luôn luôn giỏi hơn rất nhiều trong việc xây dựng lực lượng vũ trang của họ – ” Kelly chỉ vào một đồng những hình quả bom màu đỏ trên sơ đồ của cô ta. “Và họ hoàn toàn có thể tiêu diệt chúng ta nếu như họ muốn.”

“Trừ một điều,” Adam nói, “là ở nước Mỹ, số lượng súng ngắn thuộc sở hữu cá nhân còn nhiều hơn cả số súng của toàn quân đội Trung Quốc, thế nên – ”

“Thế nên sao?” Kelly hỏi. Tôi có thể cảm thấy nội bộ cái nhóm này có vài sự phân chia cấp bậc thành viên. “Súng ngắn đấu lại với xe tăng thì ăn cái giải gì chứ? Chắc chúng ta sẽ đứng thành vòng tròn và dùng súng ngắn bắn trả lại xe tăng của Trung Quốc đem sang đuổi đánh chúng ta đấy nhỉ.”

Adam đảo tròn con mắt. Cậu chàng chẳng hề vui vẻ tẹo nào vì bị ghép chung nhóm với Kelly.

“Ờ phải,” Rob nói.

Điểm cho những bài tập làm nhóm được chia nhỏ ra, trong đó ba mươi phần trăm điểm được tính cho việc hăng hái phát biểu đóng góp xây dựng bài. Tôi đoán cái câu “Ờ, phải” đó là phần đóng góp của Rob.

Cái đĩa mà tôi không nhớ tên thì chẳng nói năng gì hết. Nó cao, gầy nhom và đeo kính. Nó có nước da trắng nhợt nhạt yếu ớt, rõ ràng là không ra bãi biển nhiều rồi. Cái PDA Palm Pilot nằm trong túi áo trên ngực cho thấy lý do.

Gina, ngồi phía sau tôi, rướn lên phía trước và đưa cho tôi một câu hỏi viết trên một trang trong quyển vở gáy xoắn mà cô nàng đang cầm mặt vào.

Cậu vừa ở cái chỗ quái quỷ nào thế hả? cô nàng hỏi.

Tôi cầm bút lên và trả lời, *Mình đã bảo cậu rồi. Hiệu trưởng muốn gặp mình.*

Gặp để làm gì? Gina hỏi. *Cậu lại lôi mấy trò cũ ra chơi đấy hả???*

Tôi chẳng trách gì cô nàng lại hỏi. Hồi học ở trường cũ của bọn tôi ở Brooklyn, tôi bị buộc phải trốn học nhiều lần. Ừ, thì bạn còn mong chờ cái gì nữa nào? Trong cả năm khu ở New York thì có mỗi mình tôi làm cầu nối của hồn ma thôi đấy. Mà lại có bao nhiêu là ma! Ở đây ít ra tôi còn có Cha D giúp được tí chút.

Tôi trả lời, *Không phải thế. Cha Dom là cố vấn của hội học sinh. Mình cần phải bàn bạc với ông ấy về mấy khoản chi tiêu gần đây của bọn mình.* Tôi cứ nghĩ cái chủ đề chán chết như thế thì Gina sẽ tha, nhưng cô nàng hoàn toàn không chịu buông.

Thế á? Là những gì thế? Gina hỏi. *Ý mình là những khoản chi tiêu của bọn cậu ấy.*

Đột ngột, cuốn vở bị giật phắt khỏi tay tôi. Tôi ngẩng lên và thấy Cee Cee, ngồi trước tôi cả trong lớp điểm danh và cả lớp học môn này, là người bạn thân nhất của tôi kể từ khi tôi chuyển đến California, đang ngồi ngoáy bút loạn xạ. Một vài giây sau, cô nàng đưa trả lại.

Cậu nghe tin gì chưa? Cee Cee viết bằng nét chữ nguệch ngoạc xoắn xuýt. *Ý mình là chuyện Michael Meducci ấy?*

Tôi viết lại, *Chắc là chưa. Michael Meducci là đĩa nào?*

Khi đọc được những gì tôi vừa viết, Cee Cee nhăn mặt và trở vào đĩa đang đứng trước lớp, cái đĩa trông trắng bệch với cái máy Palm Pilot ấy.

Ô, tôi thì thạo. Nay, tôi mới đến học ở Trường Truyền Giáo này có hai tháng, từ hồi tháng Giêng. Đấy, thích thì đi mà kiện tôi đi, vì tôi cóc biết hết tên chúng nó ở đây đâu.

Cee Cee cầm mặt xuống cuốn vở, viết cái gì đó có vẻ như là tiểu thuyết ấy. Gina và tôi trao đổi mấy cái liếc. Trông Gina có vẻ khoái chí. Có vẻ cô nàng thấy tôi sống ở vùng West Coast này là cực kỳ thú vị.

Cuối cùng thì Cee Cee cũng đầu hàng cuốn vở. Trên đó, cô nàng ngoáy: *Michael là đĩa đã lái cái ô tô kia trong vụ tai nạn trên Đường cao tốc Pacific Coast đêm hôm thứ Bảy. Cậu biết đấy, cái chỗ bốn đĩa học sinh trường RLS đã chết ấy mà.*

Ôi chao, tôi thầm nghĩ. Kết bạn với biên tập viên tờ báo trường thật cũng bổ công lắm chứ. Có vẻ như Cee Cee luôn luôn xoay sở để moi được mọi tin tức về mọi người.

Mình nghe nói cậu ta đang trên đường lái xe về nhà sau khi đến chơi nhà một người bạn, cô nàng viết. Lúc đó có sương mù, và mình đoán là họ không trông thấy nhau, mãi cho đến phút chót lúc tất cả đều tỉnh linh ngoặt xe lại để tránh. Xe của cậu ta thì tông lên chỗ đường đắp cao, còn xe bọn họ thì đâm sầm vào thanh chắn ven đường và nhào xuống dưới biển tận sáu mươi mét. Tất cả mọi người trong chiếc xe kia đều tử nạn, nhưng Michael thì thoát, chỉ bị trật vài cái xương sườn khi túi khí trong xe bung ra mà thôi.

Tôi ngẩng lên và nhìn chằm chằm vào Mike Meducci. Trông cậu ta không giống với một đứa mà vừa mới cuối tuần vừa rồi lại dính dáng vào một vụ tai nạn làm bốn người chết. Trông cậu ta giống cái đứa thức quá khuya để chơi trò chơi điện tử video hay tham gia vào một phòng chat về phim Chiến Tranh Giữa Các Vì Sao trên Internet vậy. Tôi ngồi quá xa, không dám nói chắc có phải những ngón tay cậu ta nắm lấy cái sơ đồ kia đang run rẩy hay không, nhưng có một điều gì đó trong nét mặt căng thẳng mệt mỏi của cậu ta khiến cho tôi nghĩ rằng đúng là tay cậu ta đang run thật.

Thật là một thảm kịch khủng khiếp, Cee Cee viết loằng ngoằng, nhất là khi biết chuyện tháng trước, đứa em gái của cậu ta – cậu không biết đâu; nó học lớp 8 – suýt chết đuối ở một bữa tiệc bể bơi nào đó và từ bấy đến giờ vẫn đang hôn mê. Nhân nói về lời nguyện của một gia đình...

“Như vậy, kết luận lại là,” Kelly nói, thậm chí chả thèm cố gắng làm ra vẻ không giống như mình đang cầm một tờ giấy nhỏ mà đọc lên vậy, tuôn ra ào ào đến nỗi đồ bạn biết cô ta đang nói cái gì: “Nước-Mỹ-cần-phải-chi-một-khoản-tiền-lớn-hơn-nữa-để-xây-dựng-lực-lượng-vũ-trang-bởi-vì-chúng-ta-đã-bị-tụt-lại-quá-xa-so-với-Trung-Quốc-và-họ-có-thể-tấn-công-chúng-ta-bất-cứ-lúc-nào-họ-muốn-cảm-ơn-các-bạn.”

Thầy Walden đang ngồi giong chân lên bàn, nhìn qua đầu bọn tôi, hướng ra phía biển, vùng biển bạn có thể thấy khá rõ qua bất kỳ cửa sổ lớp học nào ở Trường Truyền Giáo. Giờ đây, khi thấy cả lớp đột ngột im như thóc, thầy bắt đầu nói, bỏ hai chân xuống đất.

“Rất hay, Kelly,” thầy nói, mặc dù rõ ràng là thầy chả nghe lấy một từ nào mà cô ta nói. “Có ai có câu hỏi nào cho Kelly không? Được rồi, tốt lắm, nhóm tiếp theo nào – ” Thế rồi thầy Walden chớp mắt nhìn tôi. “Ừm,” thầy ấy nói bằng một giọng lạ lùng. “Gì vậy?”

Vì tôi không hề giong tay hay có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy tôi có điều gì đó cần phát biểu, tôi hơi bị sững lại. Rồi một giọng nói phía sau lưng tôi vang lên: “Ừm, em xin lỗi, nhưng cái kết luận đó – rằng chúng ta, với tư cách là một đất nước, cần phải bắt đầu xây dựng kho vũ khí quân sự để cạnh tranh với Trung Quốc – em nghĩ đó thật là một ý tưởng cực kỳ dở tệ.”

Tôi từ từ quay người lại, trố mắt nhìn Gina. Nét mặt cô nàng hoàn toàn nghiêm chỉnh. Tuy nhiên, tôi thì biết cô nàng quá rồi: Cô ấy đang chán. Đó là cái kiểu Gina vẫn hay làm mỗi khi thấy chán.

Thầy Walden hớn hở ngồi thẳng lên trên ghế và nói: “Có vẻ như vị khách của trò Simon đây đang bất đồng ý kiến với cái kết luận mà các em vừa mới đưa ra đấy, Nhóm Số Bảy à. Các em định trả lời thế nào?”

“Dở tệ ở chỗ nào chứ?” Kelly hỏi, không thèm bàn bạc với bất cứ thành viên nào trong nhóm của cô ta hết.

“Ờ, tôi chỉ nghĩ là cái số tiền mà cậu đang nói đến ấy, tốt hơn hết là nên dành vào những việc khác,” Gina nói, “hơn là để chắc chắn rằng chúng ta có nhiều xe tăng ngang ngửa với bọn Trung Quốc. Ý tôi muốn nói, ai mà thèm quan tâm nếu chúng ta có nhiều xe tăng hơn chúng ta cơ chứ? Chẳng có vẻ gì là chúng sẽ lái xe tăng đến tận Nhà Trắng và nói: ‘Được rồi, hãy đầu hàng đi, những con lợn tư bản kia’. Ý tôi là, giữa ta và chúng còn có cả một đại dương to đùng, đúng thể không nào?”

Thầy Walden gần như muốn vỗ tay bôm bốp vì vui sướng. “Vậy em thử gợi ý xem ta nên dành tiền vào những việc gì thì tốt hơn, em Augustin?”

Gina nhún vai. “Ừm, dĩ nhiên là vào giáo dục rồi ạ.”

“Giáo dục,” Kelly vặn lại, “thì được cái ích gì nếu cả một xe tăng đang lừng lững tiến về phía cậu cơ chứ?”

Đang đứng cạnh Kelly, Adam đảo tròn con mắt một cách đầy biểu cảm. “Có thể,” cậu chàng mạo hiểm nói, “nếu chúng ta giáo dục các thế hệ tương lai tốt hơn, biết đâu chúng có thể tránh được chiến tranh bằng con đường ngoại giao và cuộc đàm phán khôn khéo với các đồng chí bên nước kia thì sao.”

“Phải,” Gina nói. “Nghe cậu ta nói rồi đấy.”

“Xin lỗi nhé, nhưng tất cả các cậu tâm thần hết cả rồi à?” Kelly hỏi.

Thầy Walden ném một viên phấn về phía Nhóm Số Bảy. Viên phấn đập vào tấm sơ đồ một tiếng rõ to và nảy lên. Cách cư xử của thầy Walden như thế không có gì lạ. Thầy ấy thường ném phấn khi thấy bọn tôi không chú ý nghe, nhất là sau bữa ăn trưa khi tất cả bọn tôi đều như kiểu bị mù cả người đi sau khi tiêu thụ quá nhiều món xúc xích bao ngô.

Tuy nhiên, cái điều lạ ở đây là phản ứng của Mike Meducci khi viên phấn đập vào cái sơ đồ mà cậu ta đang cầm. Cậu ta hét lên và buông cái sơ đồ ra, và cúi đầu xuống thật nhanh – đúng hơn là cúi xuống giơ tay lên che mặt – cứ như thể một cái xe tăng Trung Quốc đang lăn bánh về phía cậu ta vậy.

Thầy Walden không nhận thấy điều đó. Thầy ấy vẫn còn đang cáu điên.

“Bài tập của em,” thầy hét vào mặt Kelly, “là phải trình bày một bài tranh luận cho có tính thuyết phục. Đi hỏi những người không đồng ý với ý kiến của em là tâm thần họ có bình thường không thì đó không phải là tranh luận một cách thuyết phục.”

“Nhưng, thưa thầy Walden, thực sự thì,” Kelly nói, “nếu các bạn ấy chỉ cần nhìn vào tấm sơ đồ thôi thì họ sẽ thấy rằng người Trung Quốc có xe tăng nhiều hơn chúng ta rất nhiều, tất cả việc giáo dục trên thế giới này cũng không thể thay đổi được điều đó – ”

Đúng lúc đó, thầy Walden để ý thấy Mike thôi cái tư thế ngồi lùm lùm như tự vệ. “Meducci,” thầy hỏi không một tẹo cảm xúc. “Em sao đấy?”

Tôi nhận ra là thầy Walden chẳng biết cuối tuần của Mike đã diễn ra như thế nào. Có thể thầy ấy cũng chẳng biết chuyện đứa em gái đang hôn mê. Làm thế nào mà Cee Cee đã xoay sở khám phá được tất cả những chuyện đó trong khi đến những giáo viên của bọn tôi còn chẳng hay, đối với tôi đó luôn là một bí ẩn.

“Kh-không ạ,” Mike lắp bắp, trông trắng bệch hơn bao giờ hết. Nét mặt cậu ta có cái gì đó

thật quái lạ. Tôi không thể chỉ rõ ra được chính xác là gì, nhưng có điều gì đó còn hơn cả cái vẻ bối rối thường thấy của những kẻ lập dị như thế kia. “Em x-xin lỗi, th-thưa thầy W-Walden.”

Scott Turner, một trong những đứa bạn của Ngu Ngơ, ngồi cách tôi mấy bàn, lẩm bẩm: “Em x-xin lỗi, th-thưa thầy W-Walden,” bằng một giọng the thé nho nhỏ, nhưng cũng đủ để tất cả mọi người trong lớp nghe thấy – nhất là Michael, gương mặt trắng bệch đã có một tọ sặc màu khi tiếng chế giễu đó vang đến tai cậu ta.

Là phó chủ tịch học sinh khối 10, tôi có trách nhiệm duy trì kỷ luật cho các đồng chí lớp tôi trong suốt những buổi họp của hội. Nhưng tôi thực hiện những nhiệm vụ của mình một cách khá nghiêm túc, thường nhắc nhở những đứa cùng lớp thích làm ồn bất cứ khi nào tôi cảm thấy cần phải nhắc, chứ không chỉ trong những buổi họp của hội học sinh. Thế nên tôi rướn người sang và rít lên: “Này, Scott.”

Scott vẫn đang cười với trò đùa của chính mình, bèn quay sang nhìn tôi. Và thôi cười cái rụp.

Tôi không dám chắc mình sẽ nói gì – chắc là lại chuyện liên quan đến lần hẹn hò trước của Scott với Kelly Prescott và chuyện cái nhíp – nhưng không may, thầy Walden lại phồng tay trên của tôi mất rồi.

“Turner,” thầy gào lên. “một bài luận một ngàn từ về trận đánh ở Gettysburg nộp lên bàn tôi vào sáng mai. Nhóm Số Tám, chuẩn bị trình bày bài báo cáo của các em ngày mai. Cả lớp giải tán.”

Ở Trường Truyền Giáo không có chuông báo giờ học. Bọn tôi cứ một tiếng lại đổi sang lớp khác, và được yêu cầu đổi lớp trong yên lặng. Tất cả các cửa lớp học ở Trường Truyền Giáo đều mở thẳng ra lối đi có mái vòm cong cong, trông ra một cái sân xinh đẹp có đầy những cây cọ cao chót vót, cái đài phun nước và bức tượng của người sáng lập ra Hội Truyền Giáo, Junipero Serra. Hội Truyền Giáo khoảng gần ba trăm năm tuổi thu hút rất đông khách du lịch, và cái sân trời đó chính là một điểm tham quan thú vị trong chuyến du lịch của họ, xếp thứ hai sau nhà thờ xây sâu vào trong.

Cái sân trời đó thực ra chính là một trong những nơi tôi yêu thích, nơi để ngồi xuống mà trầm tư suy nghĩ về những chuyện kiểu như... oh, tôi cũng chẳng biết nữa: chuyện sao tôi lại bất hạnh đến thế khi sinh ra làm một cầu nối cho hồn ma chứ không phải là một đứa con gái bình thường, và chuyện sao tôi không thể khiến cho Jesse thích tôi, bạn biết đấy, theo một cách đặc biệt ấy mà. Tiếng đài phun nước lóc bóc, tiếng bọn chim sẻ ríu rít trên những thanh xà trên lối đi, tiếng vù vù của bọn chim ruồi vỗ cánh quanh những bụi hoa dâm bụt to đùng như cái đĩa, tiếng nói chuyện khe khẽ của những khách du lịch – những người cảm thấy nơi này thật trang nghiêm nên phải hạ thấp giọng xuống – tất cả những điều đó khiến cho cái sân của Trường Truyền Giáo trở thành một nơi thật yên bình để ngồi xuống và suy nghĩ về số phận của một con người.

Tuy vậy, đó cũng là nơi ưa thích của các bà nữ tu để mà đứng đó rình xem có đứa học sinh ngây thơ vô tội nào nhớ bất cần nói chuyện quá to giữa các lần chuyển lớp hay không. Tuy nhiên, chả có bà nào sinh ra trên đời này có thể giữ cho cái miệng Gina yên lặng được đâu nhé.

“Chuyện đó thật vớ vẩn bồ tèo ạ,” cô nàng phàn nàn oang oang khi bọn tôi đi đến chỗ tủ để

đồ. “Thế là cái kết luận kiểu gì? Mình tin chắc rằng bọn Trung Quốc sắp lái xe tăng sang tận đây để tấn công chúng ta đấy. Mà làm thế nào chúng sang được đây cơ chứ? Đi nhờ qua Canada chắc?”

Tôi cố lắm để nhin cười, nhưng mà khó thật. Gina đang cúi.

“Mình biết đứa con gái đó là chủ tịch lớp cậu,” cô nàng tiếp, “nhưng cái bọn tóc vàng hoe dần dần...”

Cee Cee đang đi bên cạnh bọn tôi, càu nhàu giận dữ: “Cẩn thận đấy.” Không phải vì cô nàng có tóc vàng hoe nhất trong số những đứa vàng hoe như tôi đã nghĩ, mà là có một bà nữ tu chỗ cái sân đang nhìn bọn tôi chòng chọc giận dữ.

“Ô, hay quá, là cậu à,” Gina nói khi nhận ra Cee Cee, hoàn toàn không thấy cái lườm cảnh cáo của cô nàng hướng về phía bà xơ, chẳng thềm hạ thấp giọng xuống một tẹo nào. “Này Simon, Cee Cee bảo cậu ấy sẽ đến trung tâm thương mại sau khi tan học đấy.”

“Là sinh nhật mẹ mình,” Cee Cee giải thích đầy hối lỗi. Cô ấy biết tôi cảm thấy thế nào về những khu thương mại mà. Gina, đứa luôn luôn có vấn đề trong việc chọn cái gì để mà nhớ, cái gì cần quên, thì rõ ràng là quên bét luôn rồi. “Chắc là mua cho bà ấy chai nước hoa, quyển sách hay cái gì đó.”

“Cậu thấy thế nào?” Gina hỏi tôi. “Cậu muốn đi với cậu ấy không? Mình chưa bao giờ đến một khu thương mại thực sự nào ở California hết. Mình muốn đi cho biết.”

“Cậu biết đấy,” tôi nói khi quay số mở ngăn tủ đồ, “đồ Gap thì ở đâu mà chả giống nhau.”

“Này này,” Gina nói. “Ai thềm quan tâm đến đồ Gap chứ? Mình đang nói đến những anh chàng hấp dẫn cơ mà.”

“Ờ.” Tôi tổng quyền sách môn Nhà nước vào, lôi ra quyển Sinh học cho tiết sau. “Xin lỗi. Mình quên.”

“Vấn đề của cậu đấy, Simon,” Gina nói, đứng dựa vào cái tủ cạnh tủ của tôi. “Cậu nghĩ quá ít đến bọn con trai.”

Tôi đóng sầm cánh tủ. “Mình nghĩ nhiều đến bọn con trai ấy chứ.”

“Không phải,” Gina nhìn Cee Cee. “Từ hồi chuyển đến đây, cậu ta đã hẹn hò với đứa nào chưa?”

“Có đấy,” Cee Cee đáp. “Bryce Martinson.”

“Không phải,” tôi nói.

Cee Cee ngược lên nhìn tôi. Cô nàng thấp hơn tôi một tẹo. “Cậu bảo ‘không phải’ là thế nào?”

“Bryce và mình chưa bao giờ thực sự hẹn hò với nhau hết,” tôi giải thích, hơi thiếu thoải mái. “Cậu nhớ mà, anh ta bị gãy xương đòn – ”

“Ô, phải,” Cee Cee nói. “Trong vụ tai nạn quái dị với cây thánh giá đó. Và rồi anh ta chuyển trường.”

Ờ, bởi vì cái tai nạn quái dị đó chẳng phải là tai nạn gì hết: hồn ma của cô bạn gái đã chết

đã khiến cho cây thánh giá đổ rơi vào người anh ta, trong một nỗ lực hoàn toàn chẳng công bằng tí ti nhằm ngăn không cho tôi đi chơi với anh ta. Điều đó thật không may lại có tác dụng.

Rồi sau đó Cee Cee hớn hở nói: “Nhưng cậu rõ ràng là có đi chơi với Tad Beaumont mà. Mình thấy hai người ngồi cùng nhau ở quán café Clutch.”

Gina háo hức hỏi: “Thế á? Simon hẹn hò với một tên con trai à? Kể đi.”

Cee Cee nhú mày. “Xì,” cô nàng nói. “Chuyện đó cũng chẳng lâu dài, đúng không Suze? Chú anh ta gặp tai nạn hay gì đó, và Tad phải đến sống với mấy người họ hàng ở tận San Francisco.”

Dịch lại: Sau khi tôi ngăn ông chú của Tad, một tên tâm thần giết người hàng loạt, khỏi giết hại cả tôi và Tad, anh ta chuyển đi cùng với ông bố.

Lòng biết ơn dành cho bạn là thế đấy.

“Giời,” Cee Cee trầm ngâm nói. “Xui xẻo hình như cứ nhằm vào những tên con trai mà cậu hẹn hò ấy nhỉ Suze?”

Đột nhiên, cảm thấy hơi chán nản, tôi nói: “Không phải tất cả bọn họ,” và nghĩ đến Jesse. Rồi tôi nhớ ra là Jesse:

(a) đã chết rồi, thế nên chỉ có mình tôi là trông thấy anh ta thôi – không thể là bạn trai tốt – và

(b) chưa bao giờ thực sự mời tôi đi chơi, thế nên cũng không thể nói là chúng tôi đang hẹn hò được.

Đúng lúc đó thì có thứ gì vù qua chỗ bọn tôi rất nhanh, chỉ thấy một vệt kaki mờ, sau đó là mùi nước hoa đàn ông mùi hơi quen quen. Tôi nhìn quanh và thấy cái vệt mờ đó là Ngu Ngơ. Nó đang dùng cánh tay chẹn cổ Michael Meducci trong khi Scott Turner trở một ngón tay vào mặt cậu ta và gầm lên: “Mày sẽ phải viết bài luận đó cho tao, Meducci. Hiểu chưa? Một ngàn từ về trận đánh Gettysburg vào sáng mai. Mà đừng có quên giãn dòng đôi trong khi viết đấy.”

Tôi không biết mình bị làm sao. Đôi khi tôi chỉ đơn giản là lên một cơn bốc đồng không thể kiểm soát nổi. Nhưng đột ngột tôi dúm chỗ sách cho Gina và bước nhanh đến chỗ thằng anh em con dượng đang đứng. Một giây sau, tôi nắm một đồng đầy tay chỗ tóc cắt ngắn phía sau gáy của nó.

“Thả cậu ta ra,” tôi nói, xoắn chặt chỗ tóc ngắn tũn. Cách hành hạ kiểu đó tôi mới học được, nó có hiệu quả hơn nhiều so với phương pháp trước đây là đâm vào bụng Ngu Ngơ. Mấy tuần trở lại đây, nó đã tập cho cơ bụng phát triển hơn, rõ ràng là để tự vệ trong những dịp kiểu như thế này.

Cách duy nhất nó có thể ngăn tôi khỏi túm lấy mớ tóc ngắn của nó là cạo trọc, mà rõ ràng là nó chưa làm thế rồi.

Ngu Ngơ mở miệng kêu lên oai oái, thả Michael ngay lập tức. Michael lão đảo tránh ra, cúi xuống nhặt những cuốn sách đã để rơi.

“Suze,” Ngu Ngơ gào lên, “buông ra!”

“Đúng thế,” Scott nói. “Chuyện này không liên quan gì đến cậu hết, Simon.”

“Ô, có chứ,” tôi đáp. “Tất cả mọi chuyện xảy ra ở ngôi trường này đều liên quan đến tôi.”

Muốn biết tại sao không?”

Ngu Ngơ đã biết câu trả lời rồi. Tôi đã nhét vào đầu nó trong vài lần trước.

“Bởi vì cậu là phó chủ tịch lớp,” nó nói. “Giờ thả tôi ra, không tôi thề sẽ nói với bố – ”

Tôi thả nó, nhưng chỉ vì xơ Ernestine đã thò mặt ra. Một nữ tu hẳn là đã đi mách lẻo với bà ta. Trường Truyền Giáo đã có chủ trương chính thức là cứ khi nào tôi và Ngu Ngơ nổ ra đánh nhau thì cần đi tìm người giúp.

“Có chuyện gì sao, cô Simon?”

Xơ Ernestine hiệu phó là một người đàn bà rất to béo, đeo một cái thánh giá to tướng giữa hai bên ngực cũng to oành ngang ngực. Bà ta có một khả năng quái lạ là gây ra hoảng sợ ở bất cứ nơi nào bà ta đi qua, chỉ đơn giản bằng cách nhú mày. Đó là một cái tài mà tôi ngưỡng mộ lắm và hi vọng một ngày nào đó có thể cạnh tranh được với bà ta.

“Không, thưa xơ,” tôi đáp.

Xơ Ernestine chuyển sự chú ý sang Ngu Ngơ. “Cậu Ackerman? Chuyện gì?”

Ngu Ngơ sừng sĩa xoa xoa phía sau cổ. “Không có gì, thưa xơ,” nó đáp.

“Tốt,” xơ Ernestine nói. “Ta mừng là hai cô cậu cuối cùng cũng hoà hợp được với nhau như thế. Tình cảm yêu thương đó của anh chị em chính là nguồn động viên cho tất cả chúng ta. Giờ thì nhanh nhanh mà về lớp đi.”

Tôi quay lại nhập bọn với Cee Cee và Gina, hai đứa đang đứng theo dõi từ đầu đến cuối.

“Chúa ơi, Simon,” Gina chán ghét nói khi bọn tôi tiến đến phòng thực hành môn Sinh học. “Chả trách bọn con trai ở đây không thích cậu.”



Chapter 5

“Chà,” Gina nói. “Trông cậu quá ổn đấy.”

Cee Cee cúi nhìn xuống bộ quần áo Gina đã xui cô nàng mua, rồi lại còn giục Cee Cee mặc vào cho bọn tôi duyệt nữa chứ. “Mình chẳng biết nữa,” cô ấy nói đầy nghi ngờ.

“Cậu đẹp lắm,” Gina nhắc lại. “Mình nói thật. Đẹp cực luôn. Bảo với cậu ấy đi Suze.”

“Đẹp phết đấy,” tôi công nhận. Gina rất có mắt nhìn. Cô nàng đã biến Cee Cee từ một mối thách thức với thời trang trở thành một cô nàng hợp mốt.

“Nhưng cậu không mặc đi học được đâu,” tôi không thể không nói thật. “Nó ngắn quá.” Tôi đã học được một bài học nhớ đời là quy định mặc váy ở Trường Truyền Giáo cho dù khá dễ chịu nhưng không cho phép mặc váy ngắn trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Và tôi cực kỳ nghi ngờ chuyện xờ Ernestine sẽ cho phép Cee Cee mặc cả cái áo len mới, hờ rún có trang trí giả lông thú.

“Vậy chứ mình còn mặc được vào lúc nào nữa đây?” Cee Cee hỏi.

“Đến nhà thờ,” tôi trả lời kèm một cái nhún vai.

Cee Cee liếc tôi một cái hết sức châm chọc. Tôi đáp: “Ôi, thôi được rồi. Ừm, chắc chắn là cậu có thể mặc đến quán Clutch chứ. Cả đi dự tiệc nữa.”

Cái nhìn của Cee Cee đằng sau cặp kính màu tím đã dịu xuống. “Mình không được mời dự tiệc bao giờ, Suze ạ,” cô nàng nhắc nhở.

“Lúc nào cậu cũng có thể mặc đến nhà mình,” Adam đề nghị đầy hi vọng. Cái nhìn sững sốt mà Cee Cee ném cho Adam khiến tôi tin chắc rằng cho dù cô nàng có đổ bao nhiêu tiền vào bộ quần áo – mà ít nhất cũng tốn phải đến vài tháng tiền tiêu vặt đấy nhé – thì cũng đáng: Cee Cee đã thầm thương trộm nhớ anh chàng Adam McTavish từ khi tôi quen cô nàng cơ, mà có thể còn lâu hơn thế ấy chứ.

“Được rồi, Simon,” Gina nói, ngồi xuống một trong mấy cái ghế nhựa cứng quèo bày bừa trong chỗ hàng ăn. “Trong lúc mình đi lo tủ quần áo mặc mùa xuân của cô Webb đây, thì cậu biến đi đâu?”

Tôi giơ túi của cửa hàng Music Town lên. “Mình đi mua một cái CD,” tôi lí nhí.

Gina kinh hoàng hỏi lại: “Cái gì?”

“Cái CD.” Tôi còn chả muốn mua cái nào hết cơ, nhưng mà lúc bị đuổi đi lang thang khắp những chốn đáng sợ của cái thương xá này, với lời chỉ bảo là phải quay về với một món đồ mới mua, tôi đã tá hỏa lên, và đâm đầu vào cửa hàng đầu tiên tôi trông thấy.

“Cậu biết là những khu thương xá đều quá sức chịu đựng của mình mà,” tôi nói như giải thích.

Gina lắc đầu nhìn tôi, những lọn tóc xoăn màu đồng dung đưa. “Cậu không thể giận cô nàng được đâu,” cô ấy nói với Adam. “Cô ấy thật đáng yêu.”

Adam chuyển sự chú ý từ bộ quần áo mới hợp mốt của Cee Cee sang tôi. “Ừ,” cậu ta nói. “Đúng thế.” Rồi cái nhìn của cậu ta lướt qua tôi, và đôi mắt cậu ta mở to ra. “Nhưng có vài kẻ đang đến đây, mà mình không dám chắc là chúng cũng đồng ý đâu.”

Tôi ngoái đầu lại và trông thấy Ngái Ngủ và Ngu Ngơ đang tiến lại chỗ bọn tôi. Khu thương xá này cứ như là cái nhà thứ hai của Ngu Ngơ vậy, nhưng Ngái Ngủ làm gì ở đây thì tôi chịu không thể tưởng tượng ra nổi. Tất cả thời gian rỗi của anh ta, trừ lúc đi học và đi giao pizza – anh ta đang tiết kiệm để mua một con xe Camaro mà – thì lúc nào anh ta chả đi lướt sóng. Hoặc

là ngủ.

Thế rồi anh ta ngồi thụp xuống cái ghế gần Gina, và nói bằng một cái giọng tôi chưa từng nghe bao giờ: “Chào, anh nghe nói bọn em đến đây chơi.”

Đột nhiên, tất cả đều trở nên rõ ràng sáng sủa.

“Này,” tôi bảo Cee Cee, cô nàng vẫn đang nhìn chăm chăm về hướng Adam một cách chăm chú say mê. Chắc là cô nàng đang cố tìm hiểu chính xác cậu chàng nói thế là có ý gì khi bảo cô nàng có thể mặc bộ váy áo mới đến nhà cậu ta. Có phải cậu ta đã “quấy rối” cô nàng – rõ ràng ràng cô nàng đang hi vọng thế – hay là chỉ đơn thuần nói chuyện bình thường thôi?

“Ừ?” Cee Cee hỏi. Cô nàng thậm chí còn chả thèm quay đầu nhìn về chỗ tôi nữa kìa.

Tôi nhăn mặt. Lần này thì tôi chơ vơ một mình rồi.

“Cậu mua được quà sinh nhật cho mẹ chưa?” tôi hỏi.

Cee Cee đáp yếu ớt: “Chưa.”

“Tốt.” Tôi thả cái CD vào lòng cô nàng. “Cầm hộ cái này đi. Mình sẽ kiếm cho mẹ cậu cuốn sách hay nhất trong tháng theo bình chọn của Oprah nhé. Thấy thế nào?”

“Nghe được đấy,” Cee Cee nói, vẫn chẳng chú ý đến tôi mấy, cho dù cô nàng vẩy vẩy tờ hai mươi đôla trong không khí.

Tôi đảo tròn mắt, giật lấy tờ tiền, rồi nhanh chân chuồn trước khi vỡ mạch máu vì phải gào lên thật lực. Bạn cũng sẽ gào lên thế mà thôi, nếu mà bạn trông thấy cái điều tôi thấy khi rời khỏi chỗ hàng ăn: Ngu Ngơ cố gắng trong vô vọng chen giữa Ngái Ngủ và Gina vớ lấy một cái ghế.

Tôi không hiểu nổi. Thực sự chả hiểu gì hết. Ý tôi muốn nói là, tôi biết có thể bề ngoài mình là đứa thiếu nhạy cảm và thậm chí còn hơi quái dị nữa, vì chuyện cầu nối cầu niếc ấy, nhưng trong thâm tâm, tôi thực sự là đứa biết quan tâm đến người khác mà. Tôi rất công tâm và thông minh sáng dạ, và đôi khi tôi thậm chí cũng vui tính chứ bộ. Mà tôi cũng biết rằng mình đâu phải là đứa “ô mai sấu”. Ý tôi là, sáng nào tôi cũng cẩn thận sấy tóc, và hơn một lần có người (ừ thì, mẹ tôi, nhưng mà vẫn tính chứ) bảo tôi là đôi mắt tôi trong như ngọc biếc vậy. Thế mà tôi được cái gì? Làm sao Gina lại có những hai thằng con trai tranh nhau thu hút sự chú ý của cô nàng, trong khi tôi thì chẳng có lấy nổi một mống? Ý tôi là, thậm chí những tên con trai đã chết nghèo rồi cũng chẳng có vẻ thích tôi cho lắm, và tôi thì nghĩ chúng làm quái gì có nhiều lựa chọn cơ chứ.

Tôi vẫn đang nhảy đi nhảy lại điều đó ở hiệu sách trong lúc đứng chờ xếp hàng thanh toán tiền, tay cầm cuốn sách cho mẹ của Cee Cee. Đúng lúc ấy, có cái gì chạm vào vai tôi. Tôi quay lại và thấy mình trở mắt nhìn Michael Meducci.

“Ừm,” cậu ta nói. Cậu ta đang cầm cuốn sách về lập trình máy tính. Dưới ánh đèn màu xanh của hiệu sách, trông cậu ta thậm chí còn nhợt nhạt hơn. “Chào.” Cậu ta luống cuống sờ vào cặp kính, cứ như thể để chắc chắn rằng chúng vẫn còn đó. “Mình đã nghĩ đó là cậu.”

Tôi nói: “Chào Michael,” và tiến lên khoảng trống trong hàng.

Michael cũng bước theo. “Ô,” cậu ta nói. “Cậu biết tên mình.” Cậu ta có vẻ thích thú.

Tôi không bảo với cậu ta rằng trước ngày hôm nay thì tôi có biết tên cậu ta là gì hết. Tôi chỉ nói: “Ờ,” và mỉm cười.

Có thể cái nụ cười đó là một sai lầm. Bởi vì Michael tiến lại gần hơn nữa, và tuôn ra một tràng: “Mình chỉ muốn nói cảm ơn. Cậu biết đấy. Vì điều cậu đã làm với... ừm... với đứa anh em con dượng của cậu ngày hôm nay. Cậu biết đấy. Bảo hẳn thả mình ra ấy mà.”

“Ờ,” tôi nhắc lại. “Ừm, đừng bận tâm chuyện đó.”

“Không, mình nói thật đấy. Chưa ai làm một điều như thế đối với mình – ý mình là, trước khi cậu chuyển đến Trường, thì chưa có ai đứng ra chống lại Brad Ackerman hết. Hẳn thoát được mọi việc. Có khi còn thoát được cả tội giết người ấy.”

“Ừm,” tôi nói. “Giờ thì thôi rồi.”

“Thôi,” Michael bật cười lo lắng. “Thôi rồi.”

Người xếp hàng trước tôi tiến đến chỗ quầy thu ngân, và tôi thế vào chỗ bà ta. Michael cũng tiến, chỉ có điều cậu ta tiến hơi bị xa, kết cục là va cả vào tôi. Cậu ta nói: “Ôi, mình xin lỗi,” và lùi lại.

“Không sao,” tôi nói. Tôi bắt đầu ước, cho dù điều đó khiến tôi có nguy cơ xuất huyết não, rằng giá mình ở lại với Gina thì hơn.

“Tóc của cậu,” Michael nói nhỏ, “thơm thật đấy.”

Ôi, Chúa ơi. Chắc tôi sắp mắc chứng phình mạch máu ngay tại trận mất thôi. Tóc của cậu thơm thật đấy? Tóc của cậu thơm thật đấy? Cậu ta nghĩ cậu ta là ai? James Bond chắc? Đố bạn dám bảo một người là tóc họ thơm đấy. Không phải ở trong khu thương xá chứ.

Thật may, người thu ngân gọi: “Người tiếp theo,” và tôi nhanh chóng tiến lên trả tiền, thầm nghĩ lúc tôi quay lại thì chắc Michael sẽ biến quách đi rồi.

Nhằm. Nhằm to.

Không chỉ vẫn đứng đó, hoá ra là cậu ta đã mua cuốn sách lập trình máy tính đó từ trước rồi – chỉ lê la nó theo khắp nơi thôi – thế nên cậu ta còn chẳng phải đứng ở chỗ quầy thanh toán nữa kìa... cái chỗ mà tôi định bụng sẽ cắt đuôi cậu ta.

Không. Ôi, không. Thay vào đó, cậu ta đi theo tôi ngay khi ra khỏi hiệu sách.

Được rồi, tôi tự nhủ. Em gái tên này đang bị hôn mê. Cô bé đến một bữa tiệc bể bơi, và kết cục thì phải sống nhờ máy móc. Chuyện đó cũng sẽ khiến cho một người bị suy sụp tinh thần lắm chứ. Lại còn chuyện tai nạn ô tô nữa? Tên này vừa mới gặp một tai nạn ô tô khủng khiếp. Rất có thể cậu ta đã giết cả bốn người đó. Bốn người cơ đấy! Dĩ nhiên không phải cố ý. Nhưng bốn người đã chết, trong khi bản thân thì lại thoát nạn hoàn toàn không bị thương. Chuyện đó cộng với người em gái bị hôn mê... ừm, điều đó cũng có thể khiến cho một tên con trai phải lo lắng, đúng không nào?

Thế nên không nên gay gắt quá. Hãy tử tế với cậu ta một chút.

Vấn đề là ở chỗ, tôi đã tử tế với cậu ta rồi, mà xem hậu quả tai hại thế nào đấy: cậu ta gần như đi theo dõi tôi.

Michael còn theo tôi vào tận ngay trong cửa hàng Victoria's Secret, cái nơi tôi đâm đầu vào

theo bản năng vì nghĩ rằng chả có tên con trai nào lại theo một đứa con gái vào cái nơi đồ nội y bày ngay ra trước mắt như thế chứ. Giời ạ, tôi đã sai toét.

“Vây, cậu nghĩ sao,” Michael hỏi khi tôi đứng đó sờ thử một chiếc áo làm bằng tơ nhân tạo có in hình da báo, “về bài trình bày của nhóm mình? Cậu có đồng ý với... ừ... với bạn của cậu là cái lý lẽ mà Kelly đưa ra là xuẩn ngốc không?”

Xuẩn ngốc á? Cái từ đó là thể loại gì thế không biết?

Một chị bán hàng tiến tới chỗ bọn tôi trước khi tôi có cơ hội trả lời. “Chào em,” chị ta vui vẻ nói. “Em đã trông thấy biển đề giảm giá của cửa hàng chị chưa? Mua ba cái quần chíp thì được một cái miễn phí đấy.”

Tôi không thể nào tin nổi chị ta vừa mới nói cái từ *quần chíp* ngay trước mặt Michael. Và tôi cũng không thể nào tin được là Michael cứ đứng đó mà cười! Đến tôi còn chả dám nói cái từ *quần chíp* trước mặt mẹ mình nữa là! Tôi quay ngoắt lại và đâm đầu chạy ra khỏi cửa hàng.

“Thường thì mình không hay đến khu thương mại,” Michael vẫn nói tiếp. Hắn cứ bám theo tôi dai như đỉa. “Nhưng khi mình nghe thấy là cậu sắp đến đây, ừm, thì mình nghĩ là mình sẽ đến đó xem thử xem nó thế nào. Cậu có hay đến đây không?”

Tôi đang cố gắng hướng về chỗ bán hàng ăn trong một hi vọng mong manh là tôi có thể cắt đuôi Michael ở chỗ đám đông tụ tập trước cửa hàng Chick Fill-A. Tuy nhiên, hơi bị khó. Thứ nhất, trông như thể tất cả bọn thanh niên trên cái bán đảo này đều quyết định sau khi tan học cùng kéo nhau ra khu thương mại này cả lượt hay sao ấy. Thứ hai, khu thương mại này lại tổ chức một trong những sự kiện mà các khu lúc nào chẳng có. Ở đây thì là kiểu giống với lễ mardi gras, với xe rước, mặt nạ vàng, vòng cổ và đủ thứ khác nữa. Chắc là cũng thành công, vì họ bày biện hàng đồng thứ, như mấy con rối to dùng bong bóng màu vàng và tím này. Mấy con rối còn to hơn cả người thật, được thông dây treo lưng lửng từ trên trần làm bằng kính. Có vài con cao từ bốn mét rưỡi đến tận sáu mét. Những thứ lòng thông trên người chúng rủ xuống như tôi nghĩ thì chắc là để làm ra vẻ quái quái, nhưng nhiều cái khiến cho người ta khó lòng mà di chuyển nổi trong đám đông.

“Không,” tôi đáp lại câu hỏi của Michael. “Mình tránh, không bao giờ đến đây. Mình ghét lắm.”

Michael tươi tỉnh lên. “Thế à?” hắn nói nhanh khi có một bọn học sinh cấp hai đang vây quanh. “Mình cũng thế! Chà, đúng là một sự trùng hợp. Cậu biết đấy, chẳng có mấy đứa tầm tuổi như bọn mình mà lại không thích những nơi như thế này. Con người là một loài động vật có tính chất thiên về cộng đồng mà, cậu biết đấy, và luôn luôn bị thu hút đến những nơi tụ họp đông đúc. Cậu và mình lại không thích thì đúng là một biểu hiện bất thường về mặt sinh học rồi.”

Điều đó khiến tôi chợt nghĩ đứa em con dượng Tiến Sỹ và Michael Meducci thật có lắm điểm tương đồng. Tôi cũng chợt nghĩ: nói với một đứa con gái rằng cô nàng có thể bị một chứng bệnh bất thường về mặt sinh học thì đó chẳng phải là cách để chiếm cảm tình của đứa con gái đó đâu.

“Có thể là,” Michael nói khi bọn tôi lách ra khỏi cái tay đang thông xuống của một con rối cười toe toét như thần kinh treo phía trên đầu bọn tôi khoảng bốn mét rưỡi, “cậu và mình nên

đến nơi nào đó yên tĩnh hơn chẳng. Mình lái xe của mẹ mình đấy. Chúng ta có thể đi uống café hay gì đó ở dưới phố nếu cậu muốn – ”

Đúng lúc này thì tôi nghe thấy âm thanh đó. Một tiếng cười khúc khích quen thuộc.

Đừng hỏi làm sao tôi có thể nghe thấy được lẫn trong tiếng nói chuyện huyên náo của bao nhiêu người chung quanh, tiếng ở khu mua sắm Muzak, và tiếng hét của đứa trẻ con nào đó mà mẹ nó không chịu cho nó mua kem. Tôi nghe được đấy, chỉ đơn giản là thế thôi.

Tiếng cười. Chính là tiếng cười tôi nghe được ngày hôm qua lúc ở cửa hàng Jimmy, ngay trước lúc tôi trông thấy hồn ma của bốn đứa đã chết.

Và điều tiếp theo tôi biết là có một tiếng “tách” khá to – kiểu như tiếng dây cao su bị kéo căng hết cỡ rồi bung ra. Tôi hét lên: “Cẩn thận đấy!” và xô Michael Meducci, dúi cậu ta ngã lăn ra sàn.

Thật may là tôi cũng ngã. Bởi vì chỉ một giây sau, cái đầu to vĩ đại của con rối nhe răng cười như bị thần kinh ấy rơi đánh rầm đúng chóc cái chỗ mà bọn tôi vừa mới đứng.

Khi bụi đã lắng xuống, tôi ngẩng mặt lên khỏi áo của Michael Meducci và đứng nhìn chằm chằm cái cửa nợ. Nó không làm bằng giấy bồi như tôi tưởng mà làm bằng thạch cao. Những mẩu thạch cao vung vãi khắp nơi; đám bụi vẫn còn vương lại trong không khí khiến tôi phát ho. Mặt con rối đó đã bị sứt sẹo mấy chỗ, thế là dù nó vẫn nhìn đến tôi nhưng mà chỉ nhìn được bằng có một mắt và miệng cười không răng.

Trong tích tắc, chẳng có một âm thanh nào khác ngoài tiếng tôi ho và tiếng Michael thở hổn hển.

Và rồi một người phụ nữ gào lên. Sau đó đột ngột chung quanh ồn ào hỗn độn quá sức tưởng tượng. Người người đập lên nhau trong nỗ lực tránh xa khỏi mấy con rối treo phía trên đầu, như thể tất cả bọn chúng sắp đồng loạt rơi xuống tức thì ấy.

Chắc là không trách họ được. Cái cửa nợ kia ít nhất cũng phải vài trăm cân. Nếu nó mà rơi xuống chỗ Michael thì nó đã giết cậu ta rồi, hay ít nhất cũng khiến cậu ta bị thương nặng. Tôi hoàn toàn chắc chắn về điều đó.

Cũng chắc chắn như tôi biết cái giọng lè nhè giễu cợt là của ai trước cả khi tôi giáp mặt mấy giây sau: “Chà, xem chúng ta có gì đây. Thế này chả phải ầm cụng dễ chịu lắm sao?”

Tôi ngẩng lên và trông thấy Ngu Ngơ – cùng với Gina, Cee Cee, Adam và Ngái Ngủ học tốc chạy – tất cả đã nhanh chân đến rồi cơ đấy.

Tôi thậm chí còn chả biết là mình vẫn đang nằm đè lên người Michael mãi cho đến khi Ngái Ngủ cúi xuống và kéo tôi đứng dậy.

“Tại làm sao,” ông anh con dượng tôi hỏi bằng một giọng chán ón, “em không thể ở đâu đó một mình trong năm phút thôi mà không bị cái gì đó sập xuống đầu được nhỉ?”

Tôi lườm ông anh trong khi loạng choạng đứng dậy. Phải nói thật, tôi không thể nào chờ đợi nổi đến lúc Ngái Ngủ đi học đại học được nữa.

“Này,” Ngái Ngủ nói, cúi xuống táp táp vài cái vào má Michael, chắc là cố gắng để khiến cậu ta tỉnh lại nhưng mà bị sai, cho dù chưa chắc đó là cách mà mấy người cứu thương vẫn hay làm.

Mắt Michael vẫn nhắm tịt, và cho dù tôi vẫn thấy cậu ta thở, nhưng cậu ta trông không hề ổn.

Tuy nhiên, mấy cái tát tát đó lại có tác dụng. Mí mắt Michael động đậy và mở ra.

“Cậu không sao chứ?” tôi lo lắng hỏi.

Cậu ta không trông thấy bàn tay tôi chìa ra. Cậu ta bị mất cặp kính rồi. Cậu chàng cuống cuống tìm kính trong đồng bụi thạch cao. “K-kính của mình,” cậu ta nói.

Cee Cee tìm thấy và nhặt lên, cố gắng thổi sạch hết sức có thể trước khi đưa trả lại cho cậu ta.

“Cảm ơn.” Michael đeo kính lên, và sau cặp kính, đôi mắt cậu ta trợn tròn khi thấy sự hoang tàn xung quanh bọn tôi. Con rối đó đã nhắm trượt cậu ta, nhưng nó phá hỏng một cái ghế dài và cái thùng rác bằng thép một cách dễ dàng.

“Ôi, Chúa ơi,” Michael nói.

“Mình sẽ nói,” Adam bảo. “Nếu không nhờ có Suze thì cậu đã bị một cái đầu con rối bằng thạch cao đè bẹp đến chết rồi đấy. Chết như thế thật là dở hơi, huh?”

Michael cứ tiếp tục nhìn chăm chăm vào đồng mảnh vỡ. “Ôi, Chúa ơi,” cậu ta nhắc lại.

“Cậu không sao chứ Suze?” Gina hỏi, đặt một tay lên cánh tay tôi.

Tôi gạt đầu. “Ừ, mình nghĩ không sao đâu. Không gãy cái xương nào. Michael? Cậu thế nào? Còn nguyên vẹn không sút sẹo gì đấy chứ?”

“Làm sao mà nó nói được?” Ngu Ngơ hỏi kèm theo cái cười khinh bỉ, nhưng tôi lờ mờ nó một cái, và chắc là vẫn còn nhớ bị tôi túm tóc thì đau thế nào nên nó im miệng ngay tức thì.

“Mình không sao,” Michael nói. Nó gạt hai bàn tay Ngái Ngủ đưa ra để giúp nó đứng dậy. “Mặc kệ tôi. Đã bảo không sao rồi mà.”

Ngái Ngủ ngạc nhiên. “Ồi dà,” anh ta nói. “Xin lỗi nhé. Đây chỉ cố giúp thôi. Đi nào, G. Món sữa lắc của chúng mình tan hết ra rồi.”

Chờ tí đã. Tôi liếc một cái kinh hoàng về hướng cô bạn thân nhất và ông anh con dượng. G á? Ai là G?

Cee Cee lôi ra một cái túi từ dưới đồng mảnh vỡ màu tím và vàng sáng bóng. “Này,” cô ấy hớn hờ nói. “Đây là cuốn sách mà cậu mua cho mẹ mình đấy à?”

Tôi thấy Ngái Ngủ đang quay lại chỗ bán đồ ăn, vòng tay ôm lấy Gina. Gina. Đứa bạn thân nhất của tôi! Đứa bạn thân nhất của tôi giờ lại cho phép ông anh con dượng đi mua món sữa lắc cho cô nàng và vòng tay ôm cô nàng cơ đấy! Lại còn gọi cô nàng là G nữa chứ!

Michael đã đứng được trên đôi chân của nó. Một vài nhân viên cảnh sát trong trung tâm thương mại vừa mới đến và nói: “Này mấy đứa, cứ từ từ thôi. Xe cứu thương đang trên đường tới rồi.”

Nhưng Michael, bằng một động tác thô bạo đã thoát được khỏi họ, và liếc một cái nhìn khó hiểu lần cuối cùng về phía đầu con rối, rồi rảo bước đi, mấy nhân viên cảnh sát của trung tâm thương mại chạy theo sau, rõ ràng là họ sợ có khả năng nó bị một cơn chấn động... hoặc là sợ bị nó kiện.

“Chà,” Cee Cee nói, lắc đầu. “Biết ơn cậu như thế đấy. Cậu vừa mới cứu mạng nó, thế mà nó bỏ đi không thèm cảm ơn lấy một câu.”

Adam nói: “Ừ, phải. Làm sao mà cứ khi nào có một thứ gì sắp rơi xuống đầu một đứa nào đó thì cậu đều biết và xô nó ra thế Suze? Và làm thế nào mà mình kiếm được thứ gì rơi vào đầu để cậu đến cứu mình?”

Cee Cee thụi cậu ta một cú vào bụng. Adam vờ như đau đớn lắm, và làm bộ lê lết một lúc trước khi suýt nữa thì đập phải con rối, rồi dừng lại và dòm xuống nó chăm chăm.

“Không biết cái gì đã khiến nó rơi nhỉ,” Adam nói. Có vài nhân viên trong khu thương mại đang ở đó, cũng tự hỏi điều tương tự, nhiều lần lo lắng liếc về phía tôi. Nếu họ mà biết mẹ tôi là phóng viên truyền hình thì chắc họ phải quỳ xuống mà dâng cho tôi phiếu quà tặng miễn phí để mua đồ Casual Corner và các thứ khác ấy chứ.

“Ý mình muốn nói là, nếu các cậu thử nghĩ mà xem, thì sẽ thấy thật là quái dị,” Adam tiếp. “Cái của nọ đó treo lên được mấy tuần rồi, thế mà dùng một cái Michael Meducci đứng ngay dưới đó, và – ”

“Rằm,” Cee Cee nói. “Giống như kiểu... mà mình cũng chả biết nữa. Kiểu như có ai ở phía trên đó đã khiến nó rơi vào cậu ta hay sao ấy.”

Điều đó khiến tôi nhớ ra. Tôi đưa mắt nhìn quanh, nghĩ rằng có thể liếc thấy chủ nhân của tiếng cười khúc khích mình đã nghe được ngay trước khi con rối rơi xuống đầu bọn tôi.

Tôi không trông thấy ai, nhưng điều đó thì quan trọng gì. Tôi đã biết kẻ nào đứng đằng sau vụ này rồi.

Và chắc chắn chẳng phải thiên thần nào ở đây hết.



“Ừm,” Jesse nói khi tôi kể cho anh ta nghe chuyện đó vào tối muộn ngày hôm ấy. “Cô biết

mình phải làm gì, đúng không?”

“Phải,” tôi xị mặt đáp, cầm tựa lên hai đầu gối. “Tôi phải kể cho cô ấy nghe cái lần tôi tìm thấy tờ tạp chí ảnh nude dưới ghế trước của chiếc Rambler. Điều đó sẽ khiến cô ấy thay đổi suy nghĩ về anh ta rất nhanh thôi.”

Bên hông mày có vết sẹo bèn nhướn lên. “Susannah,” anh ta nói. “Cô đang nói về chuyện gì đấy?”

“Gina,” tôi đáp, ngạc nhiên vì anh ta không biết. “Và Ngái Ngủ.”

“Không phải,” Jesse nói. “Ý tôi đang muốn nói về anh chàng kia cơ mà.”

“Anh chàng nào?” Rồi tôi sực nhớ ra. “Ô. Ý anh là Michael ấy à?”

“Ừ,” Jesse đáp. “Nếu như những chuyện cô kể với tôi là thật, thì cậu ta đang gặp rất nhiều nguy hiểm Susannah ạ.”

“Tôi biết.” Tôi nằm dựa người về phía sau, tựa vào hai khuỷu tay. Hai chúng tôi đang ngồi trên mái trông ra hiên trước, cái mái hiên tình cờ nằm ngay dưới cửa sổ phòng ngủ của tôi. Ngồi ngoài này dưới bầu trời sao thật là dễ chịu. Chúng tôi ngồi trên cao đủ để không bị ai trông thấy – nói thế chả phải ngoài tôi và Cha Dom ra thì có ai khác trông thấy được Jesse – ở đây có mùi rất thơm toả ra từ cây thông to vĩ đại trồng cạnh hiên nhà. Những ngày gần đây, đó là nơi duy nhất chúng tôi có thể ngồi nói chuyện mà không sợ bị những người khác ngắt quãng. Ừm, thật ra thì chỉ có đúng một người mà thôi: Gina, vị khách đến chơi nhà tôi.

“VẬY, cô định sẽ làm thế nào?” Dưới ánh trăng, chiếc áo trắng của Jesse hoá ra màu xanh. Mái tóc đen cũng ánh lên sắc xanh như thế.

“Tôi chẳng biết,” tôi đáp.

“Cô không biết ư?”

Jesse nhìn tôi. Tôi chẳng thích anh ta làm thế tẹo nào. Nó khiến tôi cảm thấy... cũng chẳng biết nữa. Như thể anh ta đang thăm so sánh tôi với một người nào đó vậy. Mà cái người duy nhất tôi có thể nghĩ đến là Maria de Silva, cô gái Jesse đang trên đường đến làm lễ kết hôn thì anh ta bị sát hại. Tôi đã từng trông thấy ảnh cô ta một lần. Cô ta đúng là một em hấp dẫn vào những năm 1850. Nói bạn hay, bị so sánh với một em đã chết bếng từ trước cả khi bạn ra đời ấy mà, điều đó chả vui vẻ gì hết. Mà em ta lúc nào cũng mặc váy phỏng tượng để giấu đi kích cỡ cái bàn toạ của mình nữa chứ.

“Cô sẽ phải đi tìm chúng,” Jesse nói. “Những Thiên thần ấy. Bởi vì nếu tôi đoán đúng, thì cậu ta sẽ còn chưa được an toàn chừng nào chúng còn chưa chịu đi tiếp đến kiếp sau.”

Tôi thở dài. Jesse lúc nào mà chả đúng. Chỉ có điều, khi Gina còn đang ở đây thì việc chạy khắp nơi tìm kiếm cái mớ ma quái tiệc tùng đó quả là một việc tôi không hề muốn làm một tẹo nào hết. Mặt khác, chắc chắn một điều là Gina cũng đâu có muốn phải lẻo đẻo theo tôi suốt cơ chứ.

Tôi đứng dậy và cẩn thận bước trên những tấm ngói, rồi cúi xuống để nhòm vào phòng mình qua khung cửa sổ. Cái giường cho khách vẫn trống. Tôi nhón chân trở lại chỗ Jesse đang ngồi, và lại ngồi thụp xuống cạnh anh ta.

“Giờ ạ,” tôi nói. “Cô nàng vẫn còn ở đó.”

Jesse dòm xuống tôi, ánh trắng soi bóng nụ cười khê trên gương mặt anh ta. “Cô không thể trách cô ấy,” anh ta nói, “vì tội thích ông anh của cô được.”

“Anh con dượng,” tôi nhắc lại. “Và tôi có thể chứ. Anh ta là loại động vật có hại. Lại còn lôi cô nàng vào hang ổ của mình nữa chứ.”

Nụ cười của Jesse nở rộng hơn. Dưới ánh trắng, ngay cả răng anh ta cũng trông như màu xanh. “Bọn họ chỉ chơi trò chơi trên máy vi tính thôi mà Susannah.”

“Sao anh biết được?” Rồi tôi nhớ ra. Anh ta là ma mà. Đâu anh ta chả đi được. “Ừm, đúng. Cái lần cuối cùng anh thấy thì có thể là thế. Ai biết được ngay lúc này đây thì họ đang làm gì chứ?”

Jesse thở dài. “Cô có muốn tôi đi kiểm tra lại không?”

“Không.” Tôi hoảng lên. “Tôi không quan tâm cô ấy làm cái gì hết. Nếu cô ấy thích la cà với một tên thảm hại như Ngái Ngủ thì tôi không thể ngăn cô nàng được đâu.”

“Brad cũng có ở đó,” Jesse nói rõ. “Cái lần cuối cùng tôi đi xem ấy.”

“Ô, tuyệt hết chỗ chê há. Vậy là cô nàng đang chơi bời với cả hai tên thảm hại.”

“Tôi không hiểu sao cô lại không hài lòng về chuyện này đến thế,” Jesse nói. Anh ta nằm dài ra trên mái, chưa bao giờ tôi thấy anh ta vui vẻ thoải mái như vậy. “Tôi thích như thế này hơn nhiều.”

“Như thế nào?” Tôi cấm cản. Tôi không thể nào thoải mái bằng anh ta. Tôi cứ ngồi phải những cái gai nhọn hoắt của cây thông rụng xuống.

“Chỉ có hai chúng ta,” anh ta trả lời kèm một cái nhún vai. “Như từ trước đến giờ vẫn vậy.”

Trước khi tôi có cơ hội đáp lại điều đó, một điều – đối với tôi thôi – dường như thể hiện một tình cảm đặc biệt chân thành và thậm chí còn có khi là một lời thú nhận tình yêu cũng nên, thì ánh đèn chiếu loang loáng ở phía lối xe chạy, và Jesse nhìn qua chỗ tôi ngồi. “Ai đấy?”

Tôi không thèm nhìn. Tôi không thèm quan tâm. Tôi đáp: “Chắc chắn lại là một trong số bạn bè của Ngái Ngủ. Anh vừa nói gì cơ? Về chuyện anh thích chỉ có hai chúng ta với nhau thôi ấy?”

Nhưng Jesse đang nheo nheo mắt nhìn trong bóng tối. “Đó không phải bạn của Jake,” anh ta nói. “Bạn của Jesse không có cái vẻ... quá sợ hãi thế kia. Có thể nào đó là cậu ta, Michael, không nhỉ?”

“Cái gì cơ?”

Tôi quay ngoắt lại và bám chặt vào gờ mái che, theo dõi một cái xe tải nhỏ leo lên đường cho xe chạy và đỗ xích đằng sau xe của mẹ tôi.

Và một giây sau, Michael Meducci chui ra từ sau tay lái, và với một cái liếc lo lắng về phía cửa trước nhà tôi, cậu ta bắt đầu hướng tới, vẻ mặt quyết tâm lắm.

“Ôi, Chúa ơi,” tôi kêu lên, loạng choạng lùi về từ chỗ gờ mái che. “Anh nói đúng! Chính là cậu ta! Tôi biết làm gì bây giờ?”

Jesse chỉ lắc đầu nhìn tôi. “Cô nói thế là sao, cô biết làm gì ấy à? Cô biết phải làm gì chứ. Cô đã làm việc này hàng trăm lần rồi mà.” Trong khi tôi chỉ biết bối rối nhìn anh ấy chăm chăm, thì anh ấy rướn người về phía trước, cho đến lúc gương mặt anh chỉ cách mặt tôi một quãng rất ngắn.

Nhưng thay vì hôn tôi như tôi mong đợi trong một khoảnh khắc lúc tim tôi đang đập thình thịch điên cuồng, thì anh ta lại nói một cách rõ ràng mạch lạc: “Cô là cầu nối của những hồn ma cơ mà, Susannah. Đi làm việc đi.”

Tôi mở miệng ra định bảo cho anh ta biết là tôi cực lực nghi ngờ Michael đến nhà tôi là vì cậu ta cần tôi giúp đỡ chuyện dính dáng tới mấy cái bọn yêu tinh, vì cậu ta đâu có biết tôi chuyên đi làm cái việc trị ma chứ. Có khả năng là cậu ta đến mời tôi đi chơi thì đúng hơn. Một buổi hẹn hò. Điều mà tôi chắc chắn Jesse chưa bao giờ làm hết, vì hồi anh ta còn sống thì người ta có lẽ chẳng biết hẹn hò là cái gì, nhưng đó lại là điều quá thường xuyên với một đứa con gái sống ở thế kỷ 21 đến mức đáng báo động. Ừ thì không phải với tôi, nhưng đa số con gái thì thế mà.

Lúc tôi sắp sửa bảo là chuyện này rồi sẽ phá hỏng cơ hội tuyệt vời khi bọn tôi được ở một mình bên nhau thì chuông cửa reo vang, và từ trong nhà, tôi nghe Tiến Sỹ kêu lên: “Con mở cho!”

“Ôi, trời,” tôi nói và gục đầu vào hai bàn tay.

“Susannah,” Jesse nói. Trong giọng nói của anh ta có điều lo lắng. “Cô không sao chứ?”

Tôi cố trấn tĩnh lại. Mình đang nghĩ gì thế này? Không phải Michael Meducci đến nhà mình để mời mình đi chơi. Nếu cậu ta muốn mời mình thì sẽ gọi điện như một con người bình thường vẫn làm chứ. Không đâu, cậu ta đến đây là vì lý do khác. Mình không việc gì phải lo lắng hết. Không việc gì.

“Tôi không sao,” tôi đáp, và từ từ đứng dậy.

“Giọng cô nghe không ổn,” Jesse nói.

“Tôi ổn mà,” tôi đáp, bắt đầu bò trở lại vào phòng mình qua khung cửa sổ để ngỏ mà con Spike hay dùng.

Tôi gần chui vào xong thì có tiếng đập cửa chẳng chạy vào đâu được. “Vào đi,” tôi nói từ chỗ mình ngồi, sụm xuống dựa lưng vào cái ghế cạnh cửa sổ, và Tiến Sỹ mở cửa ra, thò đầu vào.

“Này Suze,” nó thì thầm. “Có anh nào đến tìm chị đấy. Em đoán đấy là cái anh mà trong bữa tối bọn chị kể suốt. Chị biết mà, anh ở trong trung tâm thương mại ấy.”

“Chị biết rồi,” tôi nói với cái trần nhà.

“Ừm,” Tiến Sỹ nói, ngần ngừ một lát. “Em làm gì bây giờ? Ý em muốn nói là, mẹ chị bảo em lên báo với chị. Thế em bảo là chị đang tắm hay gì đó nhé?” Giọng Tiến Sỹ trở nên hơi khô khô. “Bọn con gái toàn bảo em chúng nó nói thế khi em và mấy đứa bạn thử gọi điện cho bọn nó mà.”

Tôi quay đầu lại và nhìn Tiến Sỹ. Nếu phải chọn một trong số mấy tên anh em nhà Ackerman để sống cùng khi bị mắc kẹt trên một hòn đảo chỉ có sa mạc, thì nhất định tôi sẽ bốc Tiến Sỹ. Với mái tóc đỏ hoe và gương mặt tàn nhang, thẳng bé chưa đủ lớn để hợp với đôi tai to thế kia, nhưng mới mười hai tuổi thôi mà nó đã là đứa thông minh nhất trong số mấy tên anh

em con dượng của tôi rồi. Cái ý nghĩ một đứa con gái dám phịa ra lý do để tránh nói chuyện với thằng bé khiến tôi tức sôi máu.

Câu nói của nó khiến lương tâm tôi hơi bị cắn rứt. Dĩ nhiên tôi sẽ không phịa ra một lời xin lỗi rồi. Michael Meducci có thể là một tên dở hơi thật. Và lại còn cư xử chả ra làm sao hôm nay lúc ở khu thương mại nữa chứ. Nhưng dù sao thì cậu ta cũng vẫn là một con người.

Chắc là thế.

Tôi nói: “Bảo là chị xuống ngay.”

Trông Tiến Sỹ rõ là nhẹ cả người. Nó cười toe, để lộ ra hàm răng niềng sáng lấp lánh. “Vâng,” nó nói, và biến mất.

Tôi chậm rãi đứng dậy và tiến về phía chiếc gương treo trên bàn trang điểm. California đã thay đổi hẳn sắc da và mái tóc của tôi. Làn da của tôi – chỉ hơi bắt nắng tí ti, nhờ vào loại kem chống nắng có chỉ số SPF 15 – trông đẹp mà chẳng cần phải trang điểm gì hết, và tôi đã đầu hàng chuyện cố gắng ép mượt mái tóc nâu dài của mình, chỉ đơn giản là cứ để nó xoắn xoắn thế. Thoa một lượt son bóng xong, tôi xuống nhà. Tôi còn chả thèm thay cái quần túi hộp và áo phông ra nữa. Dù sao tôi cũng đâu có muốn tên đó bị choáng ngợp.

Michael đang đợi tôi trong phòng khách, hai tay đút túi quần, ngắm những bức ảnh chụp ở trường của tôi và mấy đứa anh em con dượng treo trên tường. Người cha dượng của tôi đang ngồi trên cái ghế mà dượng ấy chẳng bao giờ ngồi, nói chuyện với Michael. Khi tôi vào, dượng ấy thôi không nói gì nữa và đứng lên.

“Ừm,” dượng Andy bèn lên tiếng sau vài giây im lặng. “Dượng đi chỗ khác để cho các con được tự nhiên nhé.” Rồi dượng ra khỏi phòng, cho dù tôi tin là dượng ấy chẳng muốn thế. Điều đó thật lạ, vì dượng Andy luôn rất ít khi để ý đến chuyện riêng của tôi, trừ khi nào có dính dáng đến cảnh sát.

“Suze,” Michael nói khi dượng Andy đã đi rồi. Tôi mỉm cười khích lệ vì trông cậu ta cứ như sắp chết vì lo lắng hồi hộp ấy.

“Chào Mike,” tôi nói thoải mái. “Cậu vẫn ổn chứ? Không có tổn thương vĩnh viễn nào chứ?”

Cậu ta đáp kèm theo một nụ cười chắc là để đáp lễ, nhưng mà trông mệt mỏi lắm: “Không có tổn thương vĩnh viễn nào. Trừ lòng tự trọng của mình.”

Trong nỗ lực để nỗi sợ hãi lan ra thêm, tôi ngồi xuống một trong số những chiếc ghế của mẹ – cái ghế có phủ lớp lót hiệu Pottery Barn mà mẹ luôn luôn hét đuổi không cho con chó nằm lên trên – và nói: “Này, cái người ở khu thương mại đó treo mấy cái đồ trang trí cho lễ mardi gras bất cần như thế đâu phải lỗi của cậu.”

Tôi chăm chú quan sát cậu ta để xem cậu ta trả lời thế nào? Liệu cậu ta có biết không nhỉ? Tôi băn khoăn tự hỏi.

Michael ngồi ẩn sâu trong cái ghế phía bên kia chỗ tôi ngồi. “Ý mình không phải vậy,” cậu ta nói. “Mình muốn nói là mình rất xấu hổ về cái cách cư xử ngày hôm nay của mình. Thay vì nói cảm ơn cậu thì mình lại – ừm, mình lại cư xử chẳng ra làm sao cả, và mình đến đây để nói lời xin lỗi cậu. Mong cậu bỏ qua cho mình.”

Cậu ta không biết gì. Cậu ta không biết tại sao con rối đó lại rơi xuống đầu mình, hoặc là

thế, hoặc là cậu ta là diễn viên đóng kịch giỏi nhất mà tôi từng gặp.

“Ừm,” tôi nói. “Không sao. Mình bỏ qua mà. Không vấn đề gì hết.”

Ô, nhưng đúng là có vấn đề đấy. Đối với Michael thì rõ ràng đó là một vấn đề to oành.

“Chỉ là – ” Michael đứng dậy và bắt đầu đi quanh phòng. Nhà của chúng tôi là căn nhà cổ nhất trong khu này – thậm chí trên tường còn có cả một lỗ đạn để lại từ hồi Jesse còn sống, khi ngôi nhà của chúng tôi là nơi tụ tập của bọn cò bạc, dân đi tìm vàng và những người chồng chưa cưới trên đường đến với cô dâu của mình. Dượng Andy đã sửa sang lại căn nhà gần như từ đầu đến cuối – trừ cái lỗ đạn mà dượng đã cho đóng khung lại kia – nhưng ván lót sàn vẫn còn kêu cọt két khe khẽ dưới chân Michael khi cậu ta bước đi.

“Chỉ là cuối tuần rồi đã có một chuyện xảy ra với mình,” Michael nói với cái lò sưởi, “và kể từ lúc đó... ừm... những điều lạ lùng bắt đầu xảy ra.”

Vậy là cậu ta có biết. Cậu ta có biết vài điều. Thật là nhẹ cả người. Điều đó có nghĩa là tôi khỏi phải nói cho cậu ta nữa.

“Những chuyện kiểu như con rối rơi vào đầu cậu ấy à?” tôi hỏi, cho dù đã biết sẵn câu trả lời rồi.

“Ừ,” Michael đáp. “Và cả những thứ khác nữa.” Cậu ta lắc đầu. “Nhưng mình không muốn những rắc rối của mình làm phiền cậu. Những chuyện đã xảy ra, mình mình chịu thôi là đủ lắm rồi.”

“Này,” tôi nói kèm một cái nhún vai. “Cậu đang phải lo nghĩ nhiều. Điều đó dễ hiểu mà. Không có gì đâu. Nghe này, chuyện xảy ra với cậu vào cuối tuần trước ấy, cậu có muốn – ”

“Không.” Vốn luôn là đứa trầm tính nhất trong số những người trầm tính, giờ Michael lại đang nói một cách mạnh mẽ tôi chưa từng thấy. “Không dễ hiểu đâu,” cậu ta nói mạnh mẽ. “Không dễ hiểu, mà cũng không dễ tha thứ. Suze ạ, cậu đã – ý mình muốn nói là, chuyện với Brad ngày hôm nay – ”

Tôi nhìn cậu ta chăm chăm, chẳng hiểu gì. Tôi không biết cậu ta đang nói về chuyện gì. Mặc dù, sau này nghĩ lại thì lẽ ra tôi phải hiểu. Lẽ ra tôi phải hiểu rồi chứ.

“Và rồi lúc cậu cứu mạng mình ở khu mua sắm... Chỉ là lúc đó mình đang rất cố gắng, cậu biết đấy, để chứng tỏ với cậu rằng mình không phải là đứa như thế – cái loại con trai lại cần con gái chiến đấu thay cho mình. Và rồi cậu lại làm điều đó một lần nữa...”

Miệng tôi há hốc. Chuyện diễn tiến theo chiều hướng này thì không được rồi. “Michael này,” tôi nói, nhưng cậu ta giờ một tay ngăn lại.

“Không,” cậu ta nói. “Để mình nói hết đã. Không phải mình không biết ơn cậu, Suze ạ. Không phải là mình không đánh giá cao những gì cậu đang cố giúp mình. Chỉ có điều là... mình thực sự thích cậu, và nếu cậu đồng ý đi chơi với mình tối thứ Sáu này, mình sẽ chứng tỏ cho cậu thấy mình không phải là một thằng hèn như từ trước đến giờ mình luôn cư xử trong mối quan hệ của chúng mình.”

Tôi trở mắt nhìn cậu ta. Cứ như thể các cơ quan chức năng trong đầu tôi tự nhiên chạy chậm dần rồi khựng lại. Tôi không thể nghĩ được điều gì. Tôi không thể nghĩ xem mình phải làm gì. Và tất cả những gì tôi nghĩ được là: *Mối quan hệ? Mối quan hệ nào cơ chứ?*

“Mình đã xin phép bố cậu rồi,” Michael nói khi đứng giữa phòng khách nhà tôi. “Và ông ấy nói nếu cậu về nhà trước 11 giờ thì không vấn đề gì hết.”

Bố tôi? Cậu ta đã hỏi bố tôi á? Đột ngột trong đầu tôi hiện ra hình ảnh Michael nói chuyện với bố tôi, ông bố đã mất được gần cả thập kỷ nay rồi nhưng vẫn thường hay xuất hiện dưới dạng hồn ma để cản nhằn chuyện tôi lái xe dở tệ, và những chuyện khác kiểu như thế. Tôi biết, ông sẽ tống cổ Michael đuổi thẳng luôn – một chuyện tôi sẽ phải nghe cản nhằn không biết đến bao giờ mới thôi.

“Ý mình là bố dượng của cậu,” Michael tự động sửa lại, như thể đọc được ý nghĩ của tôi vậy.

Nhưng làm sao mà cậu ta đọc được những ý nghĩ của tôi trong khi chúng còn lộn xộn không ra đầu vào đầu thế chứ? Bởi vì điều này không ổn. Hoàn toàn không ổn. Mọi chuyện không thể như thế này được. Michael lẽ ra phải kể cho tôi nghe về vụ tai nạn ô tô mới đúng, rồi sau đó tôi sẽ nói bằng một giọng tử tế, rằng tôi đã biết chuyện từ trước rồi. Sau đó tôi sẽ báo cho cậu ta biết về những hồn ma đó, và hoặc là cậu ta sẽ không tin tôi, hoặc là cậu ta sẽ biết ơn tôi mãi mãi, và câu chuyện đến đây là hết – dĩ nhiên là trừ việc tôi vẫn phải tìm những Thiên thần của trường RLS và dập tắt mưu toan giết người của chúng trước khi chúng lại ra tay xử lý cậu chàng một lần nữa.

Mọi chuyện lẽ ra là phải như thế. Cậu ta không thể lại mời tôi đi chơi được. Mời tôi đi chơi đâu phải là một phần của kế hoạch. Hay ít nhất thì trước đây chưa từng thế.

Tôi mở miệng – nhưng lần này không phải vì ngạc nhiên, mà để nói: *Giờ à, không đâu Michael ơi, xin lỗi nhé, nhưng thứ Sáu này mình có việc bận rồi... và tất cả các ngày thứ Sáu trong phần đời còn lại của mình cũng thế, tiện thể nói luôn cho cậu hay* – thì một giọng nói thân quen bên cạnh tôi vang lên thật nhanh: “Hãy suy nghĩ cho kỹ trước khi cô từ chối đấy, Susannah.” Tôi ngoái lại và thấy Jesse đang ngồi trong cái ghế mà Michael đã bỏ lại.

“Cậu ta cần cô giúp, Susannah à,” Jesse tiếp tục nói nhanh bằng giọng trầm trầm. “Cậu ta đang đứng trước mối nguy hiểm chết người do hồn ma của những kẻ cậu ta đã giết – cho dù vô tình đến thế nào – gây ra. Và cô sẽ không bảo vệ được cậu ta khi chỉ đứng từ xa. Nếu bây giờ cô từ chối cậu ta, sau này cậu ta sẽ không bao giờ để cho cô lại gần khi cậu ta thực sự cần có cô giúp đâu.”

Tôi nheo mắt nhìn Jesse. Dĩ nhiên tôi chẳng thể nói gì với anh ta được, bởi vì Michael sẽ nghe thấy và cho rằng tôi đang tự nói với chính bản thân mình, hoặc là còn tệ hơn thế. Nhưng cái điều tôi thực sự muốn nói ra là: Này, anh không thấy làm như thế là đi hơi bị quá đà à?

Nhưng tôi không thể nói thế được. Bởi vì tôi nhận ra rằng Jesse có lý. Cách duy nhất tôi có thể coi chừng bọn Thiên thần đó là coi chừng Michael.

Tôi thở dài khẽ, và nói: “Ừ, cũng được. Thứ Sáu cũng được.”

Tôi sẽ không kể cái điều Michael đã nói sau đó đâu đấy. Chuyện này ngượng kinh khủng. Tôi cố gắng tự nhủ với bản thân mình là, có lẽ hồi Bill Gates còn học trung học thì cũng thế thôi, và giờ nhìn ông ta mà xem. Dám cá tất cả bọn con gái quen biết ông ta hồi trước thì giờ sẽ tự đập đầu vào gối mà tiếc vì đã từ chối lời mời đi dự dạ hội của ông ta, hay gì cũng được.

Nhưng mà nói thật với bạn nhé, chuyện đó cũng chả có giúp gì hơn. Kể cả cậu ta có hàng

ngàn tỉ đô như Bill Gates đi nữa thì tôi vẫn sẽ không cho phép Michael Meducci hôn mình thật sâu đâu đấy.

Cuối cùng Michael cũng về, và tôi hằm hằm bước lên trên tầng trên – ừm, sau khi phải chịu đựng bài hỏi cung của mẹ, mẹ thò ra ngay sau khi nghe thấy tiếng cửa đóng và đòi được biết bố mẹ Michael là ai, cậu ta sống ở đâu, bọn tôi sẽ hẹn hò vào ngày nào, và tại sao tôi không thích thú gì? Một thằng con trai vừa mới mời tôi đi chơi thế cơ mà!

Cuối cùng về được phòng mình, tôi thấy Gina đã quay lại. Cô nàng đang nằm trên cái giường cho khách, vờ đọc một tờ tạp chí, làm ra vẻ không biết tôi vừa đi đâu về. Tôi bước đến, giật lấy tờ báo khỏi tay cô nàng, dùng nó đập cho cô nàng mấy phát vào đầu.

“Thôi thôi,” cô nàng nói, vòng tay lên che đầu và cười khí khí. “Thôi thì mình biết cả rồi. Cậu đã nói đồng ý chưa đấy?”

“Thế mình còn nói gì được nữa?” tôi hỏi lại, nằm vật ra giường của mình. “Cậu ta gần như phát khóc lên còn gì.”

Cho dù có nói thế, tôi cảm thấy thật dối trá. Đằng sau cặp kính, đôi mắt Michael rất sáng, đó là sự thật. Nhưng cậu ta không khóc. Điều đó thì tôi chắc chắn.

“Ôi, Chúa ơi,” Gina ngược lên nói với cái trần nhà. “Không thể tin được là cậu lại sắp đi chơi với một thằng dở hơi.”

“Ờ,” tôi đáp, “thì gần đây chính cậu cũng có sáng suốt gì lắm đâu G.”

Gina lăn qua một bên, nằm áp bụng xuống và nhìn tôi một cách nghiêm chỉnh. “Jake không tệ như cậu nghĩ đâu Suze,” cô ấy nói. “Thực sự anh ấy rất đáng yêu.”

Tôi tóm lại chỉ bằng đúng một từ: “Oẹ.”

Gina bật cười, lại nằm ngửa. “Ừ, thế thì sao nào?” cô nàng hỏi. “Mình đang đi nghỉ mà. Dù sao thì cũng chả có vẻ gì là chuyện này sẽ đi đến đâu cả.”

“Chỉ cần hứa với mình,” tôi nói, “rằng cậu sẽ không... mình cũng không biết nữa. Không nude trước mặt một trong hai kẻ đó chẳng hạn.”

Gina lại nhe răng cười khì. “Thế còn cậu và thằng dở hơi kia thì sao? Hai người định chơi trò khoá môi không đấy?”

Tôi vớ lấy một trong mấy cái gối trên giường và ném vào cô nàng. Cô nàng ngồi dậy bắt lấy nó và cười phá lên. “Sao thế?” cô nàng hỏi. “Hắn ta không phải là Người Đó à?”

Tôi nằm ườn lên trên đống gối còn lại. Bên ngoài, tôi nghe thấy tiếng ‘thình’ quen thuộc của bốn cái chân con Spike nhẩy xuống mái hiên. “Người nào?” tôi hỏi.

“Cậu biết rồi còn hỏi,” Gina nói. “Người Đó ấy mà. Cái người mà bà đồng kia đã nói đến ấy.”

Tôi chớp mắt nhìn. “Bà đồng nào? Cậu đang nói cái gì đấy?”

Gina đáp: “Ôi, thôi đi cô. Bà Zara ấy. Nhớ không? Bọn mình đến chỗ bà ta hôm đi dự hội hè trường tổ chức đầu đó hình như năm lớp 6. Và bà ta bảo cậu là cầu nối của những bóng ma ấy.”

“Ô.” Tôi nằm yên không động dậy. Sợ rằng nếu tôi mà cử động hay là nói thêm gì đó, thì sẽ để lộ ra nhiều chuyện hơn là tôi muốn nói mất. Gina có biết... nhưng chỉ biết một tí tẹo thôi.

Không đủ để có thể hiểu thấu đáo.

Hay ít nhất thì lúc đó tôi nghĩ thế.

“Cậu không nhớ điều gì khác mà bà ấy đã nói à?” Gina hỏi. “Ý mình là nói về cậu ấy mà? Về chuyện cả đời này cậu sẽ chỉ yêu một lần duy nhất, nhưng tình yêu đó sẽ tồn tại vĩnh cửu?”

Tôi nhìn chằm chằm lên chỗ viền cái rèm treo trên đầu giường. Tôi đáp, giọng trở nên khô khốc một cách khó hiểu: “Mình chẳng nhớ chuyện đó.”

“Ừm, chắc là sau khi bà ấy bảo cậu là cầu nối của hồn ma thì những điều sau này bà ấy nói cậu không chú ý lắm. Cậu bị sốc mà. Ô, nhìn kia. Con mèo... trở lại kia.”

Tôi biết Gina tránh, không nói thêm một từ miêu tả nào dành cho con Spike, cái con mèo đang trèo qua cửa sổ, rồi lò dò đến chỗ bát đựng thức ăn và gào lên đòi ăn. Rõ ràng Gina vẫn còn nhớ nguyên vẹn chuyện xảy ra lần trước khi cô nàng gọi con mèo bằng cái tên đó – chuyện với lọ sơn móng tay ấy. Cũng nguyên vẹn như những điều bà đồng đó đã nói cách đây đã mấy năm rồi.

Một tình yêu sẽ tồn tại vĩnh cửu.

Khi cầm cái túi đựng thức ăn của con Spike lên, tôi mới nhận ra hai lòng bàn tay mình ướt mồ hôi lạnh.

“Nếu hoá ra tình yêu thực sự và một lần duy nhất đó của cậu lại là Michael Meducci,” Gina hỏi, “thì cậu có lăn ra chết không?”

“Chết là cái chắc,” tôi tự động trả lời.

Nhưng đó không phải là cậu ta. Nếu điều bà ấy phán trở thành sự thật – và tôi thì chẳng có lý do gì để nghi ngờ cả, vì Bà Zara đã nói đúng về chuyện cầu nối của hồn ma, bà ấy là người duy nhất trên đời này biết được điều đó, trừ Cha Dominic – thì tôi biết rõ người ấy là ai rồi.

Và đó không phải là Michael Meducci.



Cũng không phải Michael không cố thử vận may.

Sáng ngày hôm sau, lúc Gina, Ngái Ngủ, Ngu Ngơ, Tiến Sỹ và tôi bước ra khỏi chiếc Rambler và bắt đầu tiến về chỗ xếp hàng tiết đầu giờ, thì Michael đang đứng đợi tôi ở bãi đỗ xe. Michael hỏi cậu ta cầm sách vở giúp tôi được không. Tự nhủ bản thân mình rằng những Thiên thần của trường RLS có thể bất ngờ hiện ra bất cứ lúc nào và sẽ cố giết cậu ta một lần nữa, tôi đưa sách vở cho cậu ta cầm. Thà để mắt chú ý đến cậu ta còn hơn là để cậu ta sa chân vào cái chỗ mà có Chúa mới biết là chỗ nào, tôi thầm nghĩ. Tuy thế, chuyện đó cũng chả vui về cái nổi gì. Đàng sau bọn tôi, Ngu Ngơ cứ liên tục bắt chước làm động tác giả nôn oẹ hết sức giống.

Và sau đó, lúc ăn trưa, vốn như mọi khi thì tôi ngồi ăn cùng Adam và Cee Cee – dù đúng cái ngày hôm đó, kể từ lúc Gina ngồi cùng, chúng tôi còn có thêm bao nhiêu đứa khác trong bè lũ của Gina: Ngái Ngủ, Ngu Ngơ và phải đến nửa tá con trai mà tôi chả quen biết gì, đứa nào cũng giành nhau sự chú ý của cô nàng – thì Michael đến hỏi cậu ta có thể ngồi ăn cùng không. Lại một lần nữa tôi chả còn sự lựa chọn nào khác ngoài nói ‘có’.

Và thế là, khi ra chỗ chiếc Rambler sau khi tan học, lúc Michael cũng đi cùng, có đứa gợi ý là cả lũ sẽ tận hưởng bốn hay năm tiếng sau để ngồi ngoài bãi biển làm bài tập về nhà. Chứ không thì làm thế quái nào hẳn biết được để một tiếng sau thò mặt ra ở Bãi biển Carmel, ngồi cùng trên ghế chứ?

“Ôi, Chúa ơi,” Gina nói khi ngồi trên cái khăn tắm. “Đừng có nhìn, tình yêu thực sự của cậu đang dẫn xác đến kia kìa.”

Tôi nhìn. Và cố ghìm để không rên lên một tiếng. Và đẹp qua một bên để lấy chỗ cho cậu ta ngồi.

“Cậu có tâm thần không vậy?” Cee Cee hỏi, đúng là một câu hỏi hay ho khi chính cô nàng thì đang ngồi dưới bóng của một chiếc ô trên bãi biển – điều đó có gì to tát đâu, hoàn toàn dễ hiểu, vì đã bao nhiêu lần cô nàng bị đưa vào viện cấp cứu vì bị ảnh hưởng tồi tệ từ ánh mặt trời rồi mà.

Nhưng cô nàng cũng đang đội một chiếc mũ đi mưa – vành mũ kéo xuống sùm sụp – mặc quần dài, áo phông dài tay. Bên cạnh Cee Cee, Gina nằm dài ra dưới nắng như công chúa xứ Nubia, nhướn mày lên và hỏi: “Cậu đang đóng vai nào thế? Gilligan chắc?”

“Mình nói thật đấy Suze,” Cee Cee nói trong khi Michael tiến lại gần hơn. “Cậu phải chặn ngay tên này lại, nhanh nhanh lên.”

“Mình không thể,” tôi lăm bầm, chuyển mấy cuốn sách giáo khoa xuống cát để lấy chỗ cho Michael và cái ghế của hắn ta.

“Cậu bảo sao, không thể nghĩa là thế nào?” Cee Cee hỏi. “Cậu có khó khăn gì khi từ chối Adam cả hai tháng nay đâu cơ chứ. Nói vậy không phải,” cô nàng nói thêm, cái nhìn hướng ra phía những con sóng, chỗ bọn con trai, trong đó có cả Adam, đang lướt sóng, “là mình không biết ƠN ĐỀU ĐÓ.”

“Chuyện dài lắm,” tôi đáp.

“Hi vọng cậu sẽ không làm thế này do thương hại nó vì chuyện đã xảy ra với đứa em gái

của nó chứ,” Cee Cee cục cằn nói. “Đây là chưa nói đến mấy đứa đã chết kia.”

“Cậu trật tự đi được không,” tôi nói. “Hắn đang đến kia kìa.”

Rồi cậu ta cũng đến nơi, làm rơi đồ đạc ra khắp chốn, rót cả soda lạnh lên lưng Gina, lại còn mất một lúc lâu để khám phá xem cái ghế ngồi trên bãi biển của mình hoạt động ra sao nữa chứ. Tôi không thể phát ớn thêm một mẩu nào nữa, tự nhủ: Mày đang làm tất cả để giúp hắn khỏi bị biến thành cái bánh kẹp dở hơi bẹp dí.

Nhưng mà nói bạn hay, dưới ánh nắng ngập tràn thế kia, cũng khó tin rằng có điều gì đó xấu xa tồi tệ – như kiểu mấy con ma đầu óc thích báo thù chẳng hạn – lại có thể tồn tại trên đời. Mọi thứ đều thật là... đầu vào đấy.

Ít nhất là cho đến khi Adam thông báo là mình cần nghỉ một lát – nhưng thực ra là nắm lấy cơ hội để ngồi xuống cát cạnh bọn tôi và khoe khoang dăm ba sợi lông trên ngực thì có – và ném cái ván lướt sóng xuống đất. Thế là Michael ngẩng lên khỏi cuốn sách toán vi phân và tích phân – cậu ta đang học chương trình toán và khoa học của bọn năm cuối – và nói: “Tôi mượn thứ đó được chứ?”

Adam, đứa con trai dễ tính nhất trên đời, nhún vai và nói: “Cứ vô tư. Sóng cũng lặng thôi, nhưng cậu cũng có thể canh được vài con khá ổn. Tuy nhiên, nước lạnh đấy. Nên mặc áo của tôi vào thì hơn.”

Thế là, trong khi Gina, Cee Cee và tôi quan sát không mấy hứng thú, Adam cởi bộ đồ bơi bằng cao su giống của dân lặn, bước ra, chỉ mặc có mỗi quần bơi, và đưa bộ áo cao su cho Michael, hắn nhanh chóng bỏ kính và cởi áo sơ mi.

Một bàn tay của Gina vụt thò ra, xiết lấy cổ tay tôi. Móng tay cô nàng bấm sâu vào da của tôi. “Ôi, Chúa ơi,” cô nàng thì thào.

Ngay cả Cee Cee, như tôi liếc nhanh thấy, cũng đang chiếu tướng thẳng vào Michael Meducci khi cậu ta xỏ chân vào bộ áo bơi của Adam và kéo khoá lên.

“Cậu,” cậu ta nói, quỳ một chân xuống cát bên cạnh tôi, “cầm hộ mình cái này được không?”

Cậu ta dúm cặp kính vào tay tôi. Tôi có cơ hội nhìn vào mắt cậu ta, và lần đầu tiên tôi nhận thấy rằng đôi mắt ấy mang một màu xanh sẫm, sáng long lanh.

“Ừ,” tôi nghe thấy tiếng mình lẩm bẩm.

Cậu ta mỉm cười. Rồi đứng dậy, nhặt tấm ván của Adam lên, gật đầu lịch sự chào mấy đứa con gái bọn tôi, và từ từ tiến ra phía biển.

“Ôi, Chúa ơi,” Gina nhắc lại.

Adam nằm xuống cát cạnh Cee Cee, chống một khuỷu tay lên và hỏi: “Cái gì?”

Khi Michael nhập bọn với Ngái Ngủ, Ngu Ngơ và mấy người bạn của bọn họ đang lướt sóng, Gina từ từ quay mặt lại hướng về phía tôi. “Cậu có trông thấy không?” cô ấy hỏi.

Tôi dờ dẩn gật đầu.

“Nhưng thế – thế – ” Cee Cee lắp bắp. “Như thế là đi ngược lại với tất cả những điều logic.”

Adam ngồi dậy. “Các cậu đang nói về chuyện gì thế?” cậu ta tò mò hỏi.

Nhưng bọn tôi chỉ biết lắc đầu. Không thể nói được câu nào hết. Bởi vì, hoá ra bên dưới cái vể bề ngoài ấy, Michael Meducci lại có cơ bắp cực kỳ lực lưỡng.

“Cậu ta chắc chắn là,” Cee Cee nói liều, “phải tập đến ba tiếng một ngày ấy.”

“Có thể là năm tiếng thì đúng hơn,” Gina lầm bầm.

“Cậu ta có thể lấy mình làm tạ mà nâng ấy chứ,” tôi nói, và cả Cee Cee lẫn Gina đều gật đầu tán đồng.

“Có phải các cậu,” Adam hỏi, “đang nói về Michael Meducci không đấy?”

Bọn tôi lờ cậu ta đi. Làm sao mà không lờ cho được? Vì bọn tôi vừa mới trông thấy một vị thần – có làn da trắng nhợt nhạt, đúng là thế thật, nhưng mà lại hoàn hảo về các mặt khác.

“Tất cả những gì cậu ta cần,” Gina thì thào, “là thỉnh thoảng rời xa cái vi tính một lát và đi ra ngoài cho da có khí sắc lên tí chút.”

“Không,” tôi nói. Tôi không thể chịu nổi cái ý nghĩ một thân hình vạm vỡ hoàn hảo thế kia lại bị ung thư da. “Cậu ta cứ như thế là được rồi.”

“Chỉ thêm tí tọ màu da thôi mà,” Gina lại nói. “Ý mình là, kem có chỉ số chống nắng SPF 15 thôi, rồi cậu ta vẫn sẽ nâu hơn một tọ. Cậu ta chỉ cần có thế.”

“Không đâu,” tôi nói.

“Suze nói đúng đấy,” Cee Cee bảo. “Cậu ta cứ như thế là hoàn hảo lắm rồi.”

“Ôi, Chúa ơi,” Adam nói, nằm vật ra trên cát vẻ chán ghét kinh khủng. “Michael Meducci. Mình không thể nào tin nổi là các cậu lại đang nói về Michael Meducci theo cái kiểu đó đấy.”

Nhưng làm sao mà bọn tôi nhìn được? Cậu ta đúng là hoàn hảo. Ừ thì cậu ta không phải là người lướt sóng giỏi nhất. Khi quan sát cậu ta bị ngã khỏi tấm ván của Adam chỉ vì một con sóng nhỏ mà Ngái Ngủ và Ngu Ngơ lướt được dễ dàng, bọn tôi nhận ra rằng đòi hỏi như thế là quá nhiều.

Nhưng về tất cả các mặt khác thì cậu ta trăm phần trăm là một anh chàng hấp dẫn không chêch đi đâu được. Ít nhất là cho đến lúc cậu ta bị một con sóng trung bình, không lớn lắm đánh bại và chẳng thể nổi lên.

Lúc đầu bọn tôi cũng không thấy chột dạ. Lướt sóng không phải là việc tôi thích thú muốn thử gì cho lắm – dù có yêu bãi biển đi nữa, tôi cũng không hề khoái đại dương một tí nào hết. Trên thực tế thì ngược lại: nước biển khiến tôi sợ chết khiếp vì chẳng thể nào biết được bên dưới làn nước tối tăm kia có thứ gì khác đang bơi quanh mình không. Nhưng tôi đã xem Ngái Ngủ và Ngu Ngơ lướt sóng quá đủ rồi nên biết rằng những người lướt sóng thường chìm xuống một lúc lâu, để rồi ngoi lên cách đó vài mét, lúc nào cũng cười toe toét và ra hiệu OK bằng ngón cái và ngón trỏ.

Nhưng lần chờ đợi Michael ngoi lên dường như lâu hơn bình thường. Bọn tôi trông thấy tấm ván của Adam tung lên trong một cơn sóng khá mạnh, rồi trôi về phía mép nước, không có người lướt. Vẫn không thấy bóng dáng Michael.

Đó là lúc nhân viên cứu hộ – vẫn cái anh chàng tóc vàng, người đã cố cứu mạng Ngu Ngơ

mà bọn tôi đã bám rễ ở gần chỗ cái ghế anh ta ngồi, và điều đó trở thành thói quen của bọn tôi rồi – ngồi thẳng dậy, và đột ngột nhấc ống nhòm lên xem.

Tuy nhiên, tôi thì không cần đến ống nhòm để trông thấy cái điều tiếp theo. Đó là Michael cuối cùng cũng ngoi lên mặt nước sau khi mất hút phải đến cả phút đồng hồ. Chỉ có điều, nổi lên chưa được bao lâu thì cậu ta lại bị chìm xuống lần nữa, không phải do bất kỳ đợt sóng ngầm hay sóng dội nào hết.

Không phải, tôi trông thấy điều này rất rõ: Michael bị một dải rong biển cuốn xuống, dải rong ấy hình như đang tự cuốn quanh cổ cậu ta...

Và rồi tôi thấy điều đó chẳng phải là “hình như” gì nữa. Dải rong biển quấn lấy cổ cậu ta là do một đôi bàn tay gây ra. Đôi bàn tay của người nào đó đang chìm trong làn nước bên dưới cậu ta. Một người không cần ngoi lên mặt nước để thở. Bởi vì kẻ đó đã chết sẵn rồi.

Tôi sẽ không báo cái điều tiếp sau đó tôi làm là có suy nghĩ tỉnh táo đâu đấy nhé. Nếu mà tôi có suy nghĩ, thì tôi đã ở nguyên chỗ cũ và hi vọng không có chuyện gì xảy ra rồi. Tất cả những gì tôi có thể nói để biện minh cho hành động của mình là, sau hàng bao nhiêu năm trời phải đương đầu với những kẻ đã chết, tôi chỉ hoàn toàn hành động theo bản năng mách bảo mà không suy nghĩ cho thật kỹ.

Đó là lý do mà khi người nhân viên cứu hộ chạy học tốc về hướng Michael, bỏ qua tấm ván lướt sóng, tay cầm cái dụng cụ nhỏ màu da cam giúp nổi trên mặt nước, thì tôi cũng đứng phắt dậy và chạy theo.

Có thể là do tôi đã xem bộ phim Hàm cá mập quá nhiều lần, nhưng tôi luôn luôn xác định rõ, không bao giờ ra xa biển – bất kỳ biển nào cũng thế thôi – quá mực nước đến thắt lưng. Thế nên khi tôi thấy chính bản thân mình đang tiến tới cái chỗ lần cuối cùng tôi trông thấy Michael, và cảm nhận được lớp cát tôi đang chạy bên trên dần lùi xa, tôi cố tự nhủ bản thân rằng tìm mình như chao đi là do chất adrenaline chứ không phải vì mình sợ.

Dĩ nhiên, tôi cố gắng tự nhủ điều đó. Nhưng tôi không tin vào chính bản thân mình nữa. Khi nhận ra là mình sắp bắt đầu phải bơi, tôi cực kỳ hoảng hốt. Tôi đành phải bơi – ít nhất thì cũng biết bơi thế nào. Nhưng tất cả thời gian tôi đều nghĩ: Ôi, Chúa ơi, xin đừng để thứ gì đáng ghê tởm, như con lươn chẳng hạn, chạm vào bất kỳ chỗ nào trên người con hết. Xin đừng để con sứa đốt con. Xin đừng để một con cá mập bơi lên từ bên dưới và cắn đứt người con làm đôi.

Nhưng hoá ra, tôi có nhiều thứ khác để mà lo lắng hơn là mấy con lươn, sứa hay là cá mập. Đằng sau, tôi có thể loáng thoáng nghe thấy những tiếng hét gọi. Phần não vẫn còn chưa bị nỗi sợ hãi xâm chiếm của tôi nhận ra đó là Gina, Cee Cee và Adam. Họ đang hét gọi, bảo tôi lên bờ. Tôi nghĩ mình đang làm cái gì thế không biết? Người nhân viên cứu hộ kiểm soát được tình hình rồi mà. Nhưng người nhân viên đó không thể thấy – hay chống lại – những bàn tay đang kéo Michael chìm xuống.

Tôi trông thấy người nhân viên – chắc chắn anh ta không hề biết có một đứa con gái điên rồ vừa mới chạy theo mình – để cho một cơn sóng khổng lồ đang xô về phía chúng tôi nhẹ nhàng nâng người anh ta lên, và đẩy anh ta gần hơn đến chỗ Michael đã biến mất lúc trước. Tôi cố học tập anh ta, cuối cùng thì chỉ thành ra thối phỉ phỉ một miệng đầy nước mặn. Đôi mắt tôi cay xè, hàm răng bắt đầu đánh lập cập. Xuống nước mà không mặc bộ áo cao su thì lạnh kinh

khủng.

Và rồi, cách chỗ tôi mấy mét, Michael đột ngột ngoi lên, hóp hơi thở và bám lấy cái dải tảo quấn quanh cổ cậu ta. Chỉ bằng hai sợi bơi dễ dàng, người nhân viên đã đến được chỗ cậu ta, đẩy cái đồ màu da cam giúp nổi lên về phía cậu ta, và bảo cậu ta hãy bình tĩnh, rồi mọi chuyện sẽ ổn cả thôi.

Nhưng mọi chuyện không hề ổn. Ngay cả trong lúc người nhân viên đó đang nói, tôi trông thấy một cái đầu đột ngột thò lên bên cạnh Michael. Dù mái tóc đang ướt bám vào mặt hắn, tôi vẫn nhận ra Josh, kẻ cầm đầu bọn Thiên thần trường RLS – một nhóm mấy con ma quyết tâm liều mình gây rắc rối cho người khác... và rõ ràng còn làm điều xấu xa hơn nữa ấy chứ.

Tất nhiên là tôi không thể nói được, tôi tin chắc là đôi môi mình đã chuyển sang tái xanh rồi. Nhưng tôi vẫn có thể đấm. Tôi thu cánh tay lại và tung ra một cú mạnh, đánh bằng tất cả nỗi sợ hãi trong tôi khi thấy bản thân mình đang chơi vui dưới chân không có gì khác ngoài nước biển.

Hoặc là Josh không hề nhớ ra tôi đã ở trong cửa hàng của Jimmy hay trong khu thương mại, hoặc là hắn không nhận ra tôi vì tóc tôi đã ướt hết. Cho dù thế nào đi nữa, thì hắn không hề để ý đến tôi một chút nào. Cho đến khi nắm đấm của tôi đập vào sụn mũi của hắn.

Dưới những đốt ngón tay tôi, tiếng xương kêu răng rắc nghe thật dễ chịu, và Josh ré lên một tiếng đầy đau đớn mà chỉ có mình tôi nghe được. Đó là tôi tưởng thế. Tôi quên bég mất là còn những thiên thần khác nữa.

Ít nhất là quên cho đến lúc tôi bất ngờ bị kéo xuống, chìm dưới những con sóng bởi hai đôi bàn tay nắm lấy chỗ hai cổ chân tôi.

Có điều này tôi cần phải nhắc. Dù đối với tất cả những người còn sống khác, bọn ma chẳng phải là vấn đề to tát gì – đa phần các bạn toàn đi xuyên thẳng qua chúng mà chẳng hề hay biết; có thể bạn cảm thấy một nơi có nhiệt độ thấp, hay một cơn gió buốt lạ lùng, như Kelly và Debbie cảm thấy lúc ở trong cửa hàng ấy – thì đối với một người làm cầu nối của hồn ma, bọn chúng đều có da có thịt hết. Cứ xem tôi đấm thẳng vào mặt Josh thì biết.

Nhưng vì chúng không thể chạm vào con người bình thường được, nên bọn ma phải nặn óc nghĩ ra lắm cách thức sáng tạo hơn để hại những nạn nhân mà chúng nhắm đến hơn là cứ dùng tay mà bóp cổ họ. Chính vì thế nên Josh mới phải dùng đến cái dải rong biển đó. Hắn có thể nhặt một dải tảo – phải dùng sức, giống như lấy bia trong cửa hàng Quick Mart ấy. Và hắn có thể quấn cái thứ đó quanh cổ Michael. Nhiệm vụ đến đây hoàn tất. Nhưng tôi, một người làm cầu nối cho hồn ma, lại không được áp dụng những điều luật quy định về tiếp xúc giữa người và ma, và do đó, bọn chúng nhanh chóng tận dụng lợi thế không ngờ của mình.

Thôi được rồi, lúc đó tôi nhận ra mình vừa mắc một sai lầm nghiêm trọng. Đánh nhau với những kẻ xấu trên đất liền, cái nơi mà tôi phải thừa nhận là mình xoay sở rất giỏi và rất nhanh – chẳng phải tôi khoe khoang gì đâu – đó là một chuyện. Nhưng còn đánh lại một thứ gì đó khi ở dưới nước thì lại là một chuyện hoàn toàn khác. Nhất là một thứ không cần thở nhiều như tôi. Bọn ma có thở thật đấy – vài thói quen khó bỏ ấy mà – nhưng chúng không cần phải làm thế, và đôi khi nếu chúng chết được một thời gian đủ lâu thì chúng cũng nhận ra điều đó. Bọn Thiên thần trường RLS mới chết chưa lâu, nhưng vì chúng chết chìm dưới nước nên có thể nói

chúng lợi thế hơn mấy bọn cùng hội.

Trong hoàn cảnh đó, tôi thấy tình trạng của mình sẽ diễn biến theo hai hướng: hoặc là tôi chịu thua, để nước tràn vào phổi rồi chìm xuống, hoặc là tôi hoảng sợ cực độ, đập bất kỳ cái gì ở gần mình và khiến cho bọn chúng phải hối hận vì không chịu đi tiếp đến kiếp sau.

Tôi không nghĩ đó sẽ là điều ngạc nhiên với bất kì ai – có lẽ là trừ chính bản thân tôi ra – việc tôi chọn hướng thứ hai ấy mà.

Phải mất một lúc tôi mới nhận ra – tôi vẫn còn đang mất phương hướng – rằng những bàn tay đang nắm lấy cổ chân tôi được nối với những thân người, gắn với mấy thân người là những cái đầu. Kinh nghiệm của tôi cho thấy không gì khó chịu bằng bị một bàn chân đạp vào mặt. Và thế là tôi rất nhanh, dùng hết sức bình sinh đạp về hướng mà tôi nghĩ là mặt, và vui mừng thấy những cái xương mềm trên gương mặt vỡ ra bên dưới gót chân mình.

Thế rồi với hai cánh tay vẫn còn không vướng bận, tôi sải tay bơi một cái thật lực, và ngoi lên được trên mặt nước, hớp một hơi thật lớn – kiểm tra để biết chắc rằng Michael đã an toàn và thực sự đã ở xa mình rồi, và quả đúng là như thế; người nhân viên đang kéo cậu ta trở lên bờ – trước khi lại chìm xuống một lần nữa, truy tìm những kẻ đã tấn công mình.

Tôi dễ dàng tìm thấy bọn chúng. Chúng vẫn mặc mấy bộ đồ dạ hội, váy của mấy đứa con gái nổi xung quanh chúng trông như rong biển vậy. Tôi nắm lấy một cái, kéo về phía mình, và dưới làn nước tối tăm, tôi trông thấy gương mặt sưng sốt của Felicia Bruce. Trước khi cô ta có cơ hội phản ứng lại, tôi dùng ngón tay cái chọc cho cô ta một phát vào mắt. Cô ta gào lên, nhưng vì chúng tôi đang ở dưới nước nên tôi không nghe thấy gì hết. Tôi chỉ trông thấy một loạt bong bóng đua nhau nổi lên mặt nước mà thôi.

Thế rồi có kẻ nào đó tóm lấy tôi từ đằng sau. Tôi phản xạ bằng cách đập đầu ngửa ra phía sau, mạnh hết sức có thể, và vui mừng nhận ra đầu mình đập rất mạnh vào trán kẻ tấn công. Những bàn tay đang nắm lấy tôi ngay lập tức buông ra, và tôi quay ngoắt lại, trông thấy Mark Pulsford đang vội vã bơi ra xa. Không chịu nổi một cú đánh đầu đơn giản, hẳn là cầu thủ bóng bầu dục cái nổi gì chứ.

Tôi cảm thấy mình cần phải thở ngay lập tức, thế là tôi bơi theo cái bong bóng cuối cùng phát ra từ tiếng hét của Felicia, và ngoi lên mặt nước giống với mấy con ma kia.

Tất cả chúng tôi đều thành linh nổi lên mặt nước cùng lúc: tôi, Josh, Felicia, Mark, và Carrie mặt trắng nhợt.

“Ôi trời,” Carrie nói. Không giống như tôi, răng của cô ta không đánh lập cập. “Là đứa con gái đó. Đứa trong cửa hàng Jimmy ấy. Mình đã bảo các cậu là nó có thể nhìn thấy chúng ta rồi mà.”

Josh, đứa mũi vừa bị gãy giờ lại trở lại như cũ, trông như trong phim hoạt hình ấy, hẳn lại cảnh giác với tôi. Cho dù bạn có chết rồi đi nữa thì bị gãy mũi cũng đau khủng khiếp lắm.

“Này,” hắn nói với tôi khi tôi trồi lên mặt nước. “Đây không phải việc của cô, hiểu không? Đừng có can thiệp vào.”

Tôi cố nói: “Ồ, thế à? Nghe cho thủng đây. Tôi là cầu nối của những hồn ma, và các người có một lựa chọn. Các người có thể tiếp tục đi đến kiếp sau với hàm răng còn đủ hoặc là không còn

lấy một cái. Định chọn thế nào?” Chỉ có điều là hàm răng của tôi đánh lập cập ghê quá, thế nên tất cả những gì tuôn ra được là một đồng những tiếng quái dị nghe kiểu như: Ế-à? E-ủng-ây. Ôi-à-ầu-ồ...

Bạn thấy toàn cảnh thế nào rồi đấy.

Do những phương pháp của Cha Dominic (nói lý ấy mà) vô tác dụng trong hoàn cảnh cụ thể này nên tôi bỏ qua luôn. Thay vào đó, tôi với lấy dải rong biển mà chúng đã dùng để cố siết cổ Michael và vòng qua cổ hai đứa con gái, bọn ngoi lên mặt nước ở gần nhau và gần tôi. Chúng trông cực kỳ kinh ngạc khi thấy bản thân mình bị tóm bằng thông lọng giống như hai con bò biển vậy.

Tôi không thể nói cho bạn biết mình đang nghĩ gì được, nhưng nếu nói ra kế hoạch của tôi cho bạn – dù kế hoạch có hơi lộn xộn – là định lôi cả hai đứa vào bờ, nơi tôi định sẽ đánh cho chúng một trận tuốt xác, thì chắc là cũng an toàn không sao, nhỉ.

Trong khi hai đứa con gái rờ rẫm lên cổ và cố gắng thoát ra thì hai thằng con trai tiến lại gần tôi. Tôi cóc quan tâm. Đột ngột cơn tức giận bốc lên ngùn ngụt trong tôi. Bọn chúng đã phá hỏng hết cả quãng thời gian đẹp đẽ ở bãi biển và cố dìm chết anh chàng của tôi. Tôi cũng chẳng thật sự thích thú gì Michael, nhưng tôi chắc chắn không muốn nhìn thấy cậu ta chết chìm ngay trước mắt mình – nhất là giờ tôi lại biết được dưới lớp áo kia cậu ta đúng là một anh chàng hấp dẫn nữa chứ.

Một tay giữ hai đứa con gái, tay kia tôi vung ra định bụng tóm lấy Josh bằng cách – chứ còn cách nào vào đây nữa? – tóm vào chỗ tóc ngắn phía sau gáy hắn. Cho dù việc này có hiệu quả cao – ở chỗ là hắn nhanh chóng quấy đập vì đau đớn – thì tôi lại sao nhãng không để ý đến hai điều. Một là Mark, cái kẻ tiếp tục còn được tự do bơi lặn. Thứ hai là biển, vẫn tiếp tục xô sóng về phía tôi. Một người có lý trí thì sẽ để ý đến những điều đó, nhưng tôi đang trong cơn giận thì lại không. Chính vì thế mà một giây sau, tôi nhanh chóng bị lôi chìm xuống phía dưới.

Nói cho bạn hay, có khối cách dễ chịu để mà chết hơn là bị tắc thở vì phổi ngập đầy nước mặn. Bạn biết không, nó như đốt cháy phổi vậy. Dù sao thì đó cũng là muối mà. Và tôi ho ra hàng đồng nước, nhờ vào trước hết là con sóng xô phía bên dưới. Và rồi tôi lại nuốt phải nhiều nước hơn nữa khi Mark tóm lấy cổ chân tôi, kéo tôi xuống dưới.

Có điều này về biển mà tôi phải thừa nhận: bên dưới biển rất tĩnh lặng. Tôi nói thật đấy, không còn những con mòng biển to mồm kêu ré lên, không còn những con sóng xô đẩy, không còn những tiếng la hét của những người đi lướt sóng. Không đâu, phía dưới biển sâu chỉ có mỗi bạn, nước biển và mấy con ma đang cố sức giết bạn mà thôi.

Dĩ nhiên là vì tôi đang nắm trong tay phía đầu dây rong biển đang dùng để trói hai đứa con gái. Mà tôi cũng vẫn chưa buông tóc của tên Josh ra nữa kìa.

Tôi chợt nhận ra mình lại thích được ở dưới này. Thật sự cũng đâu có đến nỗi nào. Trừ cái lạnh, muối mặn và cơn hoảng loạn khi nhận ra rằng bất cứ lúc nào một con cá mập – kẻ sát nhân dài sáu mét – cũng có thể bơi nhanh đến tấn công tôi từ bên dưới, và cắn mất một chân tôi, ừm, trừ những chuyện đó ra thì thế này cũng gần như dễ chịu lắm. Chắc là tôi bị mất tỉnh táo trong mấy giây. Ý tôi là, chắc chắn là thế rồi, tôi nắm lấy những con ma ngu si đó thật chặt, lại còn nghĩ bị chìm dưới hàng tấn nước mặn là vui vẻ dễ chịu lắm nữa.

Điều tiếp theo tôi biết được là, có cái gì đó đang kéo tôi, mà không phải là một trong số những con ma kia. Tôi đang bị lôi lên phía mặt nước, nơi tôi trông thấy những tia nắng mặt trời cuối cùng đang nhấp nháy trên những con sóng. Tôi nhìn lên, ngạc nhiên trông thấy một dải tóc màu da cam và rất nhiều tóc vàng hoe. Tôi bắn khoản tự hỏi tại sao lại thế, đó có phải anh chàng cứu hộ tốt bụng không. Anh ta đang làm gì ở đây?

Và rồi tôi bỗng lo lắng cho anh ta ghê gớm, dĩ nhiên là vì quanh đây đang có rất nhiều con ma khát máu, và rất có thể một trong số chúng sẽ cố làm anh ta bị thương.

Nhưng khi nhìn ra xung quanh, tôi kinh ngạc nhận ra rằng tất cả bọn chúng đều đã biến mất. Tôi vẫn đang nắm lấy dải rong biển, còn tay kia vẫn túm chặt như thể túm tóc ai đó. Nhưng chẳng có gì hết. Chỉ có nước biển mà thôi.

Đúng là một lũ gà, tôi nhủ thầm. Mấy con gà chết tiệt. Đến tấn công một người làm cầu nối cho hồn ma và rồi phát hiện ra chúng mà không đánh lại nổi chứ gì, hả? Cho chúng mày lấy đây làm một bài học nhớ đời! Đồ dám lộn xộn với một người làm cầu nối cho hồn ma đấy.

Và rồi tôi làm một điều mà có lẽ cả đời sẽ còn mãi tiếng xấu trong việc làm cầu nối cho xem:

Tôi ngắt lịm đi.



Chapter 8

Thôi được, chả biết có ai trong số các bạn từng bị ngắt lịm đi lần nào chưa, thế nên tôi sẽ chỉ nói thật nhanh thôi: Đừng có thử. Thật đấy. Nếu tránh được những tình huống mà bạn có thể bị ngắt thì hãy cứ tránh. Cho dù bạn có làm gì đi nữa thì cũng đừng lặn ra ngắt. Tin tôi đi. Chả vui về gì đâu. Chẳng vui cái khỉ mốc gì hết.

Dĩ nhiên, trừ phi bạn đảm bảo sẽ tỉnh lại khi được hô hấp nhân tạo miệng-kề-miệng bởi một anh chàng cứu hộ California hấp dẫn không chê vào đâu được. Trong trường hợp đó thì tôi sẽ nói: cứ thế mà ngắt nhé.

Đó là kinh nghiệm tôi thu được khi mở mắt ra vào buổi chiều hôm đó trên Bãi biển Carmel.

Một giây trước tôi bị sặc, nước mặn tràn vào phổi, và một giây sau, tôi lại được hôn Brad Pitt. Hay ít nhất thì là người nào đó trông rất giống anh ta. Có thể nào, tôi tự hỏi với trái tim đập thình thịch trong ngực, đây là tình yêu thực sự của đời mình không?

Thế rồi đôi môi ấy rời khỏi môi tôi, và tôi thấy đó chẳng phải tình yêu tình iếc gì hết mà là anh cứu hộ, mái tóc vàng dài ướt ôm lấy khuôn mặt rám nắng. Làn da quanh mắt anh ta nhăn lại vì lo lắng – ánh nắng mặt trời ghê gớm thế kia thì anh nên dùng kem Coppertone mới phải – khi anh ta hỏi: “Này cô ời? Cô gì ời, có nghe thấy tôi nói không?”

“Suze,” tôi nghe thấy một giọng nói quen thuộc – Gina ư? Nhưng Gina đang làm gì ở California này cơ chứ? “Tên cô ấy là Suze.”

“Suze,” anh cứu hộ gọi, vỗ vỗ vào má tôi mấy cái mà hơi bị quá tay. “Nếu cô hiểu tôi nói gì thì chớp mắt một cái nhé.”

Tên này, tôi thầm nghĩ, không thể là tình yêu thực sự của đời mình được. Hình như hẳn nghĩ mình là một đứa ngu si hạng nặng thì phải. Mà sao hẳn lại cứ đánh mình thế?

“Ôi, Chúa ời.” Giọng Cee Cee cao vút hơn bình thường. “Có phải cậu ấy bị tê liệt rồi không?”

Để chứng tỏ cho họ thấy mình không bị tê liệt, tôi bắt đầu gượng ngồi dậy. Rồi nhanh chóng nhận ra đó là một quyết định sai lầm.

Tôi nghĩ mình chỉ bị nôn có đúng một lần duy nhất. Phần Ngu Ngơ thì bảo tôi phun ra trông như núi lửa St. Helens phun ấy, một câu phóng đại cả tấn luôn. Đúng là sau khi tôi ngồi dậy thì một lượng lớn nước biển ộc ra khỏi miệng tôi. Nhưng may mắn, tôi đã tránh được, khỏi phun vào cả chính mình lẫn anh cứu hộ, phần lớn trao gửi một cách gọn ghẽ cho bãi cát bên cạnh. Sau khi tống xong, tôi cảm thấy khoẻ lên nhiều rồi.

“Suze!” Gina – tôi nhớ ra là cô ấy đang ở California thăm mình – đang quỳ bên cạnh tôi. “Cậu không sao chứ? Mình sợ quá! Cậu chỉ nằm đó không động đậy gì hết...”

Ngái Ngủ thì rõ là kém cảm thông hơn nhiều.

“Em đã nghĩ cái quái gì thế hả?” anh ta hỏi. “Có phải Pamela Anderson chết rồi và nhường lại phần mở đầu phim *Baywatch* cho đội cứu hộ diễn không, hay là thế nào?”

Tôi ngẩng lên nhìn tất cả những gương mặt lo lắng quanh mình. Thực tình, tôi không hề biết lại có bao nhiêu người lo lắng như thế. Nhưng mà có Gina, Cee Cee, Adam, Ngu Ngơ, Ngái Ngủ, vài người bạn cùng lướt sóng của họ, mấy khách du lịch đang chụp ảnh một đứa con gái suýt chết đuối ngoài đời thực, Michael, và...

Michael. Cái nhìn của tôi quay ngoắt lại chỗ cậu ta. Michael đang gặp nguy hiểm còn lớn hơn nhiều, và hầu như chẳng nhận thức được. Michael đang đứng đó, nhỏ nước tong tong lên người tôi, có vẻ không hề biết rằng quanh cổ cậu ta có một vết lằn đỏ đo tướng chỗ dải rong biển thít vào da cậu ta. Trông cái vết đó đỏ rực và đau lắm.

“Tôi không sao,” tôi nói, bắt đầu đứng dậy.

“Không được,” anh cứu hộ nói. “Xe cấp cứu đang đến. Cô nằm nguyên ở đây cho đến lúc mấy ông nhân viên cấp cứu đó kiểm tra xong.”

“Ừm,” tôi nói. “Không cần đâu, cảm ơn anh.”

Rồi tôi đứng dậy đi về chỗ để cái khăn tắm, cái khăn vẫn còn đó, bên cạnh khăn của Gina, phía trên kia hơi xa.

“Này cô,” anh chàng cứu hộ chạy theo tôi và nói. “Cô vừa bị bất tỉnh. Cô suýt chết đuối đấy. Cần phải để mấy nhân viên cấp cứu kiểm tra xem thế nào. Đó là thủ tục mà.”

“Cậu thật sự,” Cee Cee nói khi bước nhanh bên cạnh tôi, “nên để họ kiểm tra cái đã chứ Suze. Rick bảo anh ta nghĩ là cả cậu và Michael có thể là nạn nhân của một cơn sóng thần.”

Tôi chớp mắt nhìn cô ấy. “Rick à? Ai là Rick?”

“Thì anh cứu hộ đó,” Cee Cee cáu kỉnh nói. Rõ ràng là trong khi tôi còn đang bất tỉnh nhân sự thì mấy người đã tranh thủ làm quen với nhau rồi đấy nhỉ. “Chính vì thế nên anh ta mới bảo bọn họ treo cờ vàng lên mà.”

Tôi nheo mắt ngược lên dòm lá cờ màu vàng giờ đang phấp phất trên đỉnh ghế của người cứu hộ. Lúc nào cũng là cờ màu xanh lá cây, trừ khi có những đợt thủy triều gây ra những dòng chảy mạnh và biến động thì treo cờ màu vàng tươi, cảnh báo cho những người đi tắm biển phải cẩn thận khi xuống nước.

“Cậu cứ nhìn cổ Michael thì biết,” Cee Cee nói tiếp. Tôi miễn cưỡng nhìn vào cổ Michael.

“Rick nói là khi đến nơi thì anh ta thấy có cái gì đó quẩn quanh cổ mình,” Michael nói. Tôi thấy cậu ta không nhìn đáp lại tôi. “Lúc đầu anh ta nghĩ đó là một con mực ống khổng lồ. Nhưng dĩ nhiên là không phải. Từ trước đến giờ chưa từng có một con nào ở vùng phía bắc xa thế này. Vậy là anh ta nghĩ đó chắc chắn là một con sóng thần.”

Tôi không nói gì. Tôi chắc rằng Rick thực sự tin là Michael bị một cơn sóng thần tấn công. Đầu óc con người tạo ra bất kỳ điều gì cần thiết để tự dối chính mình, để tin vào bất cứ điều gì khác trừ sự thật – cái sự thật là ngoài đó có một thứ khác, một thứ không thể giải thích được... một thứ không bình thường. Một thứ dị thường.

Vậy là một dải rong biển quẩn lấy cổ họng Michael lại hoá ra cái tua của một con mực ống khổng lồ, rồi sau đó lại thành xúc tu độc của một con sóng thần. Thì tất nhiên đó không thể nào là sự thật, cái điều đã diễn ra là thế này này: dải rong biển được một bàn tay vô hình sử dụng với ý định giết người.

“Và nhìn chỗ cổ chân cậu kia,” Cee Cee nói.

Tôi cúi xuống. Quanh hai cổ chân của tôi có những vết đỏ chót, trông như vết thừng cháy xém vậy. Chỉ có điều đó không phải là những sợi thừng cháy. Đó là chỗ mà Felicia và Carrie đã tóm lấy tôi, cổ tôi xuống đáy biển, cổ khiến tôi chết chắc. Mấy đứa con gái ngu si đó cần phải tỉa móng tay đi.

“Cậu may mắn đấy,” Adam nói. “Hồi trước mình từng bị một cơn sóng thần đốt rồi, và đau như – ”

Giọng cậu ta nhỏ dần rồi đuối hẳn khi thấy Gina đang chăm chú lắng nghe. Có tận bốn anh em trai, Gina tất nhiên là biết hết mấy cái từ chửi thề rồi, nhưng Adam quá lịch sự nên không dám nói ra từ nào trước mặt cô nàng.

“Đau cực,” cậu ta kết câu. “Nhưng có vẻ các cậu không bị thương nặng lắm. Ừm, dĩ nhiên là trừ chuyện bị chìm ra.”

Tôi vội lấy khăn tắm, cố hết sức phủi hết chỗ cát bám khắp người. Mà cái người cứu hộ đó đã làm gì mới được chứ? Lôi tôi lên khỏi những thứ đó à?

“Ừm,” tôi nói. “Giờ mình không sao rồi. Không có gì nghiêm trọng hết.”

Ngái Ngủ, người đã cùng với tất cả mọi người khác đi theo tôi, cúi kính nói: “Không phải là không sao đâu Suze. Nghe lời người cứu hộ đi. Đừng có để anh phải gọi bố mẹ đến đây.”

Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta. Không phải vì tôi tức chuyện anh ta dám dọa sẽ mách lẻo, mà vì anh ta vừa mới gọi mẹ của tôi là mẹ cơ đấy. Từ trước đến giờ chưa bao giờ anh ta gọi thế cả. Người mẹ thực sự của anh em con dượng tôi đã mất hàng mấy năm nay rồi.

Ừ thì, tôi tự nhủ. Mẹ là người mẹ tốt nhất trên đời này mà.

“Anh đi mà gọi,” tôi đáp. “Em không quan tâm.”

Tôi thấy Ngái Ngủ và anh cứu hộ trao đổi với nhau mấy cái nhìn ẩn ý. Tôi nhanh chóng tìm quần áo và bắt đầu mặc ra ngoài bộ bikini ẩm ướt. Tôi không cố ý trở nên khó tính thế đâu. Thật đấy mà. Chỉ là do tôi thực sự không thể chịu nổi bị đưa đến bệnh viện, rồi phải ngồi đó đến ba tiếng. Trong ba tiếng đồng hồ ấy, chắc chắn là bọn Thiên thần RLS sẽ tiến hành một cuộc tấn công khác nhằm vào Michael... và tôi không thể để cho cậu ta chui vào rọ của chúng được.

“Anh sẽ không đưa em về nếu em không để cho mấy người cứu thương kia kiểm tra trước đã,” Ngái Ngủ nói, khoanh tay trước ngực, hành động đó khiến cho bộ áo bơi bằng cao su mà anh ta vẫn đang mặc kêu lên rin rít.

Tôi quay sang Michael, cậu ta trông cực kỳ ngạc nhiên khi tôi hỏi một cách lịch sự: “Michael này, phiền cậu đưa mình về được không?”

Giờ thì cậu ta không khó khăn gì khi nhìn tôi. Đôi mắt cậu ta mở to sau cặp kính – hiển nhiên là đã tìm thấy nó ở chỗ tôi để cái khăn tắm của mình – cậu ta lắp bắp: “T-tất nhiên rồi!”

Điều này khiến cho người cứu hộ lắc lắc đầu chán chường và xăm xăm bỏ đi. Tất cả những người khác cứ đứng quanh đó mà nhìn tôi như thể tôi bị tâm thần vậy. Gina là đứa duy nhất tiến đến khi tôi thu đóng sách lại và chuẩn bị đi theo Michael ra chỗ cậu ta đỗ xe.

“Cậu và mình,” cô nàng thì thào, “sẽ phải nói chuyện khi nào cậu về đến nhà.”

Tôi nhìn cô nàng với cái nhìn tôi mong là ngây thơ vô tội. Những tia nắng cuối cùng khiến cho những lọn xoắn màu đồng xoè ra quanh đầu cô nàng ánh lên trông như vàng hào quang lửa vậy.

“Ý cậu là sao?” tôi hỏi.

“Cậu biết ý mình muốn nói gì mà,” cô nàng nói đầy ẩn ý. Rồi cô nàng quay lưng và trở lại chỗ Ngái Ngủ đang đứng nhìn tôi lo lắng.

Sự thật là, tôi biết rõ cô ấy nói thế là có ý gì. Cô ấy ám chỉ Michael. Tôi đang làm gì đây, quanh quẩn bên cạnh một tên con trai như Michael, kẻ rõ ràng không phải là tình yêu thật sự của đời tôi?

Nhưng vấn đề là ở chỗ, tôi không thể nói cho cô ấy biết được. Tôi không thể nói với cô ấy rằng Michael bị mấy con ma nhăm nhăm giết người đang theo dõi, và rằng là một người làm

cầu nối của hồn ma thì tôi có trách nhiệm cực kỳ nặng nề là phải bảo vệ cậu ta. Cho dù sau khi nghĩ lại chuyện xảy ra vào tối muộn ngày hôm đó, có lẽ tôi nên nói ra thì tốt hơn.

“Này,” tôi nói ngay khi Michael lái ô tô – đó là chiếc xe tải nhỏ của mẹ cậu ta; còn xe của mình thì cậu ta giải thích là nó vẫn còn đang sửa. “Chúng ta cần phải nói chuyện.”

Michael giờ đây mặc lại quần áo, đeo kính thì trông không hề giống với cái hình mẫu con trai vạm vỡ hấp dẫn lúc trước khi không có chúng. Giống như kiểu Siêu nhân khi ở trong lồng của Clark Kent ấy, Michael giờ trở lại là tên dở hơi nói lắp bắp. Chỉ có điều, trong lúc cậu ta lảm nhảm, tôi không thể không nhận thấy rằng cậu ta trông đẹp hơn trong cái áo sợi gilê.

“Nói chuyện á?” Cậu ta nắm chặt lấy cái vô lăng khi chúng tôi lẩn trong luồng giao thông vào giờ cao điểm tiêu biểu ở Carmel này: một cái xe bus du lịch và một chiếc Volkswagen đầy những ván lướt sóng. “Ch-chuyện gì cơ?”

“Chuyện xảy ra với cậu vào cuối tuần vừa rồi.”

Michael quay ngoắt đầu lại nhìn tôi, và cũng nhanh như thế, quay lại nhìn đường đi. “Ý-ý cậu là sao?”

“Thẳng tuột luôn đi Michael,” tôi nói. Tôi đoán có nhẹ nhàng với cậu ta cũng chẳng để làm gì. Nó cũng như cái băng cá nhân cần bóc ra ấy mà: hoặc là làm chậm nhưng mà đau, hoặc là giật thật nhanh, mạnh và ít đau hơn. “Mình biết về vụ tai nạn rồi.”

Cuối cùng thì cái xe bus du lịch cũng bắt đầu chuyển động. Michael nhún ga.

“Ừm,” lát sau, cậu ta lên tiếng, cười gượng gạo cho dù vẫn để ý đến đường, “đừng có đổ tội cho mình một cách quá đáng, nếu không, cậu không nên đi nhờ xe mình thì hơn.”

“Đổ tội cho cậu vì cái gì chứ?” tôi hỏi.

“Vì bốn người đã chết trong vụ tai nạn đó,” Michael cầm lên cái lon Coke còn một nửa trên chỗ để cốc giữa hai cái ghế chúng tôi ngồi. “Còn mình thì vẫn còn sống nhăn.” Cậu ta uống nhanh một ngụm rồi đặt lại chỗ cũ. “Cậu sẽ là người phán xét mình chứ gì.”

Tôi không thích cái giọng đó của cậu ta. Không phải đó là giọng hối lỗi. Không phải thế. Cậu ta nói nghe hằn học lắm. Mà tôi cũng nhận ra rằng cậu ta không còn nói lắp nữa.

“Ừm,” tôi thận trọng lên tiếng. Như tôi đã nói rồi đấy, Cha Dominic là người giỏi việc nói lý. Tôi thì giống cái đũa thích thượng cẳng chân, hạ cẳng tay trong cái gia đình nho nhỏ của những người chuyên làm cầu nối với hồn ma. Tôi biết mình đang liều mạng dẫn thân vào vùng nước sâu thăm đáng sợ rồi – bạn hiểu tôi nói gì chứ?

“Hôm nay mình đọc được trên báo là kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của cậu là âm tính,” tôi thận trọng nói.

“Thì sao?” Michael bùng nổ, khiến tôi hơi sững sờ. “Điều đó thì chứng tỏ được cái gì?”

Tôi chớp mắt nhìn cậu ta. “Ừm, chứng tỏ được là ít nhất thì cậu không lái xe trong tình trạng say xỉn.”

Cậu ta có vẻ bình tĩnh hơn một chút. Cậu ta nói: “Ồ.” Rồi ngập ngừng hỏi: “Cậu có muốn...”

Tôi nhìn cậu ta. Chúng tôi đang lái xe dọc theo đường bờ biển, vầng mặt trời đang dần chìm xuống nước toả ánh sáng màu cam rực rỡ hay rọi bóng lên mọi vật. Ánh sáng phản chiếu

trên hai mắt kính của Michael khiến tôi không thể dò xem ánh mắt cậu ta thế nào.

“Cậu có muốn đi xem nơi chuyện này xảy ra không?” cậu ta hỏi một tràng như thể nói nhanh hết những từ ngữ ấy ra trước khi lại đổi ý.

“Ừm, có chứ,” tôi nói. “Nếu cậu muốn chỉ cho mình xem.”

“Mình có muốn.” Cậu ta ngoái đầu lại nhìn tôi, nhưng một lần nữa tôi không tài nào dò được đôi mắt cậu ta phía sau cặp kính. “Nếu cậu không thấy phiền. Thật là kỳ lạ... mình thực sự cảm thấy như là cậu có thể thấu hiểu được vậy.”

Ha! Tôi tự mãn nhủ thầm. Nhớ lấy điều đó nhá Cha Dom! Cứ suốt ngày cần nhần chuyện con luôn luôn dấn trước rồi nói chuyện sau nữa đi. Giờ thì trông con đây!

“Sao cậu lại làm thế?” Michael bất ngờ hỏi, cắt đứt mấy câu tôi tự sướng.

Tôi sững sờ ngược về phía cậu ta. “Làm gì?” tôi thực sự không hề biết cậu ta đang nói về cái gì hết.

“Lao xuống nước,” cậu ta nói bằng giọng thì thào nhỏ nhẹ đó, “theo mình...”

“À.” Tôi hắng giọng. “Chuyện đó. Ừm, cậu thấy đấy Michael...”

“Thôi bỏ đi.”

Khi nhìn sang, tôi thấy cậu ta đang mỉm cười.

“Đừng lo chuyện đó,” cậu ta nói. “Cậu không cần phải nói với mình đâu. Mình hiểu.” Giọng cậu ta tụt xuống nhỏ rí. Tôi cảnh giác nhìn cậu ta. “Mình hiểu mà.” Và rồi cậu ta vươn qua cái lon Coke đang để giữa hai ghế ngồi, và đặt tay phải lên trên bàn tay trái của tôi.

Ôi, Chúa ơi! Tôi cảm thấy dạ dày mình lại đảo lộn từng phèo y như lúc còn ở bãi biển ấy.

Bởi vì đột ngột mọi chuyện trở nên rõ ràng đối với tôi. Michael Meducci không chỉ đang bồ kết tôi đâu. Ôi, không. Còn tệ hơn thế nhiều, nhiều nữa cơ:

Michael Meducci nghĩ rằng tôi mới bồ kết cậu ta.

Michael Meducci nghĩ rằng tôi còn hơn cả bồ kết cậu ta ấy chứ. Michael Meducci nghĩ rằng tôi yêu cậu ta cơ.

Tôi chỉ có đúng một điều để nói, và vì tôi không thể nói ra lời được, nên đành phải nói thầm trong đầu vậy:

E0000!

Ý tôi là, có thể cậu ta mặc bộ áo bơi trông cũng ổn đấy, nhưng mà dù sao thì Michael Meducci cũng còn lâu mới được như...

Ừm, Jesse.

Tôi nghĩ thầm kèm một tiếng thở dài, Và từ giờ trở đi, chuyện yêu đương của mình sẽ theo hướng đó mới đúng, phải không nhỉ?



Chapter 9

Tôi cẩn thận cố rút bàn tay để dưới tay Michael ra.

“Ô,” cậu ta nói, nhắc tay lên khỏi tay tôi để có thể nắm lấy vô lăng. “Sắp đến nơi rồi. Ý mình là đến nơi xảy ra tai nạn ấy.”

Tôi nhẹ cả người, và liếc sang bên phải. Chúng tôi đang chạy xe dọc theo Đường cao tốc số 1, chỗ này đường thật lại khá nhỏ. Những bãi cát của Bãi biển Carmel đã chuyển thành những mỏm đá hùng vĩ của vùng Big Sur. Đi dọc xuống phía nam theo hướng bờ biển thì sẽ đến những khu rừng trồng cây tùng và ngọn hải đăng Point Sur. Big Sur đúng là một nơi lý tưởng cho những người thích đi bộ đường dài, thích cắm trại, và tất cả những ai thích ngắm những nơi có phong cảnh và thiên nhiên đẹp tuyệt vời. Tôi thích ngắm cảnh, còn thiên nhiên thì khiến tôi hơi bị hãi... nhất là sau cái vụ nho nhỏ dính cây sồi độc vào một hay hai tuần sau khi tôi đến ở California này. Mà đừng có bắt tôi phải nói về bọn rận với bọ gì nữa đi.

Big Sur – hay ít ra thì con đường một làn xe rất đẹp chạy quay vùng này – cũng có vài chỗ cua bất ngờ. Michael vòng qua một chỗ đường cua hoàn toàn khuất đúng lúc một chiếc Winnerbago chạy theo hướng ngược lại lao ầm ầm qua phía bên kia của vách đá sừng sững. Không có đủ khoảng rộng để cho cả hai xe cùng đi, và tất cả những thứ ngăn chúng tôi khỏi rơi tòm xuống biển chỉ là dải bảo vệ bằng kim loại bao quanh đường đi, điều này hơi bị đáng sợ. Tuy nhiên, Michael lùi lại – chúng tôi chưa đi nhanh đến mức đó – và tạt xe qua một bên, nhường cho chiếc Winnebago kia đi qua, hai xe chỉ cách nhau có chừng ba mươi centimet.

“Giờ,” tôi nói, ngoái lại nhìn chiếc xe RV to tướng. “Hơi bị nguy hiểm đúng không?”

Michael nhún vai. “Đúng ra thì phải bấm còi,” cậu ta nói, “khi vòng qua chỗ cua đó. Để báo cho người đi đằng sau góc khuất kia biết mình sắp rẽ. Nhưng rõ ràng cái gã kia không biết điều đó vì gã là khách du lịch.” Michael hắng giọng. “Đó là chuyện đã xảy ra... ừm... vào tối hôm thứ Bảy vừa rồi.”

Tôi ngồi thẳng lên trên ghế. “Đây – ” tôi nuốt nước bọt “ – là nơi chuyện đó xảy ra phải không?”

“Ừ,” Michael nói. Giọng cậu ta không hề có một chút thay đổi gì. “Chính là nơi này.”

Đúng là nơi này rồi. Giờ thì tôi biết để tìm thấy bọn chúng, chỉ cần nhìn vào mấy cái vết

trượt màu đen mà bánh xe ô tô của Josh đã in dấu trên đường khi hắn cố gắng giữ cho xe khỏi bị văng ra. Một phần lớn dải bảo vệ ven đường đã được thay thế, dải kim loại mới sáng bóng thay vào đúng chỗ những vết bánh xe trượt chấm dứt.

Tôi khẽ khàng hỏi: “Chúng ta dừng xe được chứ?”

“Được,” Michael nói.

Chỗ cua đó có cảnh sắc đẹp tuyệt, cách nơi hai cái ô tô vừa tránh nhau trong gang tấc chưa đến trăm mét. Michael tạt xe vào mép đường và tắt máy.

“Nơi ngắm cảnh,” cậu ta nói, chỉ vào tấm biển gỗ đằng trước bọn tôi có đề: ĐIỂM NGẮM CẢNH. KHÔNG ĐƯỢC VỨT RÁC BỪA BÃI. “Rất nhiều thanh niên đến đây chơi vào tối thứ Bảy.” Michael hăng giọng và nhìn tôi đầy ẩn ý. “Và đỗ xe lại đây.”

Phải nói thật, cho đến tận lúc đó, tôi thực sự không hề biết mình có thể ra khỏi cái xe đó một cách nhanh chóng như tôi đã làm không. Nhưng tôi cởi dây an toàn và rời khỏi ghế ngồi còn nhanh hơn cả khi bạn nói xong cái từ ectoplasm (ngoại chất) đấy nhé.

Mặt trời gần như đã lặn hoàn toàn, và không khí bắt đầu trở lạnh dần. Tôi vòng tay ôm lấy người khi đứng nhón chân nhòm qua gờ vách đá, mái tóc bay phần phật trong gió biển, đập vào mặt tôi, ở đây gió từ biển thổi vào mạnh hơn nhiều, lạnh hơn nhiều so với lúc còn ở trên bãi biển. Tiếng sóng xô bờ nhịp nhàng bên dưới chúng tôi vang lên ầm ầm, to hơn nhiều so với tiếng động cơ ô tô đang chạy trên Đường cao tốc số 1.

Tôi nhận thấy ở đây chẳng có chim mòng biển. Chẳng có bất cứ loài nào hết. Dĩ nhiên, lẽ ra đó là manh mối đầu tiên cho tôi. Nhưng như mọi khi, tôi lại không nhận ra.

Thay vào đó, tôi lại tập trung tất cả sự chú ý xem mỏm đá đó dựng đứng đến mức nào. Cao hàng trăm mét, dốc thẳng đứng xuống dưới, chỗ những con sóng đập vào những tảng đá khổng lồ rơi xuống từ những vách đá trong vô số những cơn động đất. Đó không phải là kiểu mỏm đá mà người ta – kể cả có là Elvis hồi ông ta còn vang danh ở Acapulco – dám chơi trò nhảy xuống.

Thật kỳ lạ, phía bên dưới kia, chỗ xe của Josh đã văng khỏi đường và rơi xuống đó, lại là một bãi tắm nhỏ có cát. Không phải là loại bãi tắm mà bạn có thể nằm tắm nắng nhưng lại là nơi picnic rất đẹp, nếu mà bạn dám mạo hiểm với cái cổ mình khi leo xuống bên dưới đó.

Michael chắc hẳn là thấy tôi đang nhìn, vì cậu ta nói: “Ừ, bọn họ đã rơi xuống chính chỗ đó. Không phải rơi xuống nước. Ừm, ít nhất thì không phải rơi ngay xuống nước. Sau đó thủy triều mới lên, và – ”

Tôi rùng mình và nhìn đi chỗ khác. “Liệu có cách nào,” tôi hỏi to, “để xuống được dưới đó không?”

“Có chứ,” cậu ta nói, và chỉ vào chỗ dải bảo vệ ven đường được mở ra. “Ở đằng kia. Đó là một con đường mòn. Đa phần thì chỉ có những người thích đi bộ thám hiểm mới đi đường đó. Nhưng thỉnh thoảng cũng có khách du lịch đến thử. Bãi biển dưới đó đẹp tuyệt. Cậu chưa bao giờ thấy được những con sóng khổng lồ đến như thế đâu. Chỉ có điều là nếu lướt sóng thì quá nguy hiểm. Quá nhiều chỗ có các dòng biển giao nhau.”

Dưới ánh chiều chạng vạng tím sẫm, tôi tò mò nhìn cậu ta. “Cậu đã từng xuống đó rồi à?” tôi hỏi. Hắn là giọng tôi nghe ngạc nhiên thấy rõ.

“Suze,” cậu ta mỉm cười, “mình đã sống ở đây cả đời rồi. Chẳng có mấy bãi biển nào mà mình lại chưa từng đặt chân đến cả.”

Tôi gật đầu, và gạt một dải tóc đã tìm được đường mà bay cả vào miệng tôi nhờ gió. “Vậy, chính xác thì,” tôi hỏi cậu ta, “chuyện gì đã xảy ra vào đêm hôm đó?”

Cậu ta nheo mắt nhìn con đường. Bây giờ cũng tối rồi nên ô tô đi trên đường đều bật đèn lên. Thỉnh thoảng, ánh sáng của một ngọn đèn lại quét lên mặt cậu ta trong khi cậu ta đang nói. Lại một lần nữa thật khó có thể nhìn vào mắt cậu ta đằng sau cặp kính phản chiếu ánh đèn.

“Mình đang trên đường trở về nhà,” cậu ta nói, “sau khi tham dự một cuộc hội thảo ở Esalen – ”

“Esalen?”

“Ừ. Học viện Esalen. Cậu chưa bao giờ nghe nói đến nó ư?” Cậu ta lắc đầu. “Trời, vậy mà mình cứ tưởng nó nổi tiếng khắp thế giới cơ đấy.” Nét mặt tôi chắc là không có biểu hiện gì, vì cậu ta nói tiếp: “Ừm, mình đã tham dự một bài giảng ở đó. ‘Xâm Chiếm Những Hành Tinh Khác, Việc Đó Có Ý Nghĩa Gì Đối Với Những Sinh Vật Vũ Trụ Sống Trên Trái Đất Đây.’”

Tôi cố lắm để không phá lên cười. Dù sai đi nữa thì tôi cũng chỉ là một đứa con gái có thể nhìn thấy và giao tiếp được với những bóng ma. Tôi là ai mà dám bảo trên các hành tinh khác không có sự sống cơ chứ?

“Mình đang lái xe về – chắc lúc đó đã khá muộn rồi – và bất thành linh bọn họ xuất hiện đằng sau chỗ rẽ đó, không hề bấm còi. Không làm gì hết.”

Tôi gật đầu. “Vậy cậu đã làm gì?”

“Ừm, dĩ nhiên là mình lạng xe sang thật nhanh để tránh bọn họ, kết quả là đâm đầu vào mỏm đá đằng kia. Giờ tối rồi nên cậu không thấy được đâu, nắp xe phía trước của mình đâm vào một bên đồi kia. Còn bọn họ... ừm... họ lạng sang hướng ngược lại, lúc đó trời mù sương, đường chắc là hơi trơn, bọn họ lại phóng rất nhanh nữa, và...” Cậu ta nói nốt không một chút biểu cảm, kèm một cái nhún vai. “Và họ lao xuống.”

Tôi lại rùng mình. Không thể dừng được. Tôi đã gặp mấy đứa đó rồi. Bọn họ cũng không hẳn tốt đẹp gì – mà thực ra chúng còn cố giết cả tôi nữa cơ – nhưng dù sao, tôi không thể không cảm thấy họ đáng thương. Rơi từ trên này xuống dưới, hẳn là phải cao lắm.

“Vậy cậu làm gì?” Tôi hỏi.

“Mình á?” Cậu ta có vẻ ngạc nhiên khi nghe câu hỏi đó. “Ừm, mình bị đập đầu, cậu biết đấy, thế là mình ngất đi. Mãi đến khi có người nào đó đỡ lại và đến xem mình thế nào, lúc đó mình mới tỉnh. Lúc đó mình hỏi cái ô tô kia thế nào rồi. Và họ hỏi: ‘Ô tô nào?’ Cậu biết đấy, mình cứ nghĩ là bọn họ đã lái xe đi trước rồi, và phải thú thực là mình đã hơi cáu tiết. Ý mình là, bọn họ còn chẳng thèm gọi xe cấp cứu cho mình nữa. Nhưng sau khi thấy cái làn bảo vệ ven đường đó...”

Giờ thì tôi lạnh lắm rồi. Mặt trời đã lặn hoàn toàn, dù bầu trời phía tây vẫn còn những sắc tím và đỏ. Tôi rùng mình vì lạnh và nói: “Mình vào trong xe đi.”

Và thế là bọn tôi vào xe.

Chúng tôi cứ ngồi đó nhìn chân trời chuyển sang màu xanh ngày càng sẫm hơn. Ánh đèn loang loáng của những chiếc ô tô chạy vụt qua thỉnh thoảng lại rọi sáng bên trong chiếc xe tải nhỏ. Bên trong xe yên lặng hơn nhiều, chẳng còn những tiếng gió thổi và tiếng sóng vỗ bên dưới. Tôi cảm thấy một cơn mệt mỏi khủng khiếp lại kéo đến. Nhờ ánh sáng mờ của bảng đồng hồ thì thấy sắp đến giờ ăn tối rồi. Dượng Andy có một quy định nghiêm chỉnh về chuyện ăn tối. Phải về nhà ăn. Chấm hết.

“Nghe này,” tôi nói, phá vỡ sự tĩnh lặng. “Chuyện xảy ra thật khủng khiếp. Nhưng đó không phải lỗi của cậu.”

Cậu ta nhìn tôi. Dưới ánh sáng xanh toả ra từ bảng đồng hồ, tôi thấy cậu ta nở một nụ cười buồn bã. “Không ư?”

“Không,” tôi nói chắc nịch. “Đó là một tai nạn, chỉ đơn giản là thế. Vấn đề là ở chỗ... ừm, không phải ai cũng chịu nhìn nhận như vậy.”

Nụ cười biến mất. “Ai không nhìn nhận như vậy?” cậu ta hỏi. “Cảnh sát à? Mình đã khai với họ rồi mà. Họ có vẻ tin. Họ còn lấy cả mẫu máu của mình nữa. Mình được kiểm tra độ cồn và ma túy, và kết quả là âm tính mà. Họ không thể nào – ”

“Không phải cảnh sát,” tôi nói nhanh. Làm thế nào tôi giải thích được bây giờ? Ý tôi muốn nói, tên này rõ ràng là một trong những tên dở hơi khoái đĩa bay nên bạn có thể nghĩ là nói chuyện ma với cậu ta chắc không có vấn đề gì, nhưng mà chẳng biết thế nào được đâu.

“Vấn đề là,” tôi cẩn thận nói, “mình thấy có vẻ từ sau vụ tai nạn cuối tuần đó, cậu thành ra hơi bị giống... nam châm hút tai ương chết người.”

“Ừ,” Michael nói. Và bất thành linh, tay cậu ta lại đặt lên tay tôi. “Nếu không nhờ có cậu thì chắc mình đã chết rồi. Cậu đã cứu mạng mình đến hai lần.”

“Ha ha,” tôi đáp đầy lo lắng, rút tay lại, vờ như miệng tôi lại dính phải một sợi tóc khác nên tôi cần dùng bàn tay ấy để gạt nó ra. “Ừm, nhưng nói thật, cậu chưa từng... ý mình là... chưa từng tự hỏi bản thân xem chuyện gì đang xảy ra à? Như kiểu tại sao đột nhiên lại có lắm... chuyện xảy ra với cậu đến thế?”

Cậu ta lại cười. Dưới ánh sáng của đồng hồ đo tốc độ, hàm răng cậu ta cũng có màu xanh. “Chắc đó là cái số rồi,” cậu ta nói.

“Ừ thì,” tôi nói. Sao lại cứ phải là tôi cơ chứ? “Không phải là những chuyện thường. Ý mình muốn nói là những chuyện không may ấy. Như ở khu mua sắm chẳng hạn. Và giờ thì lại chuyện ở bãi biển...”

“Ờ,” cậu ta lên tiếng. Rồi cậu ta nhún đôi vai chắc khoẻ. “Không.”

“Thôi được,” tôi lại phải nói. “Nhưng thử nghĩ mà xem, cậu không cho rằng có thể một lời giải thích có lý là... do những linh hồn đang nổi giận gây ra sao?”

Nụ cười của cậu ta nhạt đi một chút. “Ý cậu là gì?”

Tôi thở dài. “Thế này nhé, ngoài đó chẳng có con sứa nào hết, mà cậu cũng biết thế. Cậu đã bị kéo xuống biển, Michael ạ. Bởi một thứ gì đó.”

Cậu ta gật đầu. “Mình biết. Mình không thực sự... Dĩ nhiên là mình quá quen với những con

sóng dội rồi, nhưng lần này – ”

“Đó không phải là do sóng dội. Mà cũng không phải con sóng nào hết. Mình chỉ... ừm... mình nghĩ là cậu nên cẩn thận.”

“Cậu đang nói gì vậy?” Michael hỏi. Cậu ta liếc tôi tò mò. “Nghe như thể cậu đang bảo mình là nạn nhân của một... thể lực ma quỷ nào đó vậy.” Cậu ta cười. Trong xe yên lặng, tiếng cười của cậu ta nghe rõ to. “Do cái chết của bốn đứa thanh niên, cái lũ đã suýt đẩy mình ra khỏi con đường chứ gì? Đúng thế không?”

Tôi nhìn ra cửa sổ xe chỗ mình ngồi. Chẳng thấy được gì ngoài những cái bóng của mấy mỏm đá dốc đứng quanh đây, nhưng tôi cứ nhìn đi chỗ khác. “Phải,” tôi nói. “Chính xác là như thế đấy.”

“Suze.” Michael lại vươn ra nắm tay tôi, và lần này cậu ta siết lấy nó. “Có phải cậu đang bảo với mình rằng cậu tin là có ma không đấy?”

Tôi nhìn cậu ta. Tôi nhìn thẳng vào mắt cậu ta, và nói: “Đúng thế Michael ạ. Đúng thế, mình tin.”

Cậu ta lại cười. “Ôi, thôi đi mà,” cậu ta nói. “Cậu thực sự tin rằng Josh Saunders và mấy đứa bạn của hắn sống dậy có khả năng giao tiếp với nhau chắc?”

Cái cách cậu ta nói tên của Josh có điều gì đó khiến tôi... tôi cũng chẳng biết. Nhưng mà tôi không thích thế. Không thích một tí nào hết.

“Ý mình muốn nói là – ” Michael buông tay tôi ra, rướn người về phía trước và vặn khoá. “Chấp nhận thực tế đi. Tên đó đúng là một thằng đàn. Việc ấn tượng nhất mà hắn ta làm được là nhảy khỏi một mỏm đá cùng với một thằng đàn khác và với mấy đứa bạn gái dở hơi không kém. Chúng chết rồi, chuyện đó cũng chẳng đến nỗi thê thảm cho lắm, cậu hiểu không? Chúng chỉ là một lũ phí cơm tốn chỗ.”

Hàm tôi xệ xuống. Tôi biết mà. Nhưng có lẽ cũng chẳng thể làm gì khác được.

“Còn về chuyện bất kỳ ai trong số bọn chúng có khả năng triệu hồi cái kiểu như những quyền năng ma quỷ,” Michael nói, lên giọng ở mấy từ những quyền năng ma quỷ, “để báo thù cho mấy cái chết ngu si đáng thương của chúng, cảm ơn đã cảnh báo cho mình, nhưng mình nghĩ mớ chuyện kiểu *Tao Biết Điều Mày Đã Làm Vào Mùa Hè Năm Trước*^[3] đã hết thời từ khuya rồi, cậu không nghĩ thế sao?”

Tôi nhìn cậu ta chằm chằm. Thực sự chằm chằm ấy. Không thể nào tin nổi. Anh chàng Nhảy cảm là thế này đây. Chắc cậu ta lắp bắp và đỏ mặt chỉ khi chính mạng sống của mình bị đe dọa mà thôi. Cậu ta có vẻ không thêm quan tâm đến những người khác gì hết.

Trừ phi có thể tối thứ Sáu này cậu ta sắp đi chơi mà có bọn họ đi kèm, câu nói của cậu ta cho thấy chúng tôi sắp lái xe trở lại con đường:

“Này,” cậu ta nói, nháy mắt. “Thắt dây an toàn vào đi.”



Chapter 10

Tôi thả mình vào ghế ngồi đúng lúc mọi người cầm đĩa lên.

Ha! Không muộn nhé! Nói chính xác ra thì không muộn vì chưa có ai bắt đầu ăn.

“Con đã đi đâu vậy Suze?” mẹ tôi hỏi, nhấc cái giỏ bánh mì vòng lên và đưa thẳng cho Gina. Thế là tốt đấy. Nếu không, cứ xem mấy ông anh em nhà tôi ăn thì biết, cái giỏ đó sẽ chẳng còn lại cái nào trước cả lúc nó đến được tay cô nàng đâu.

“Con lái xe đi chơi,” tôi nói khi Max, con chó của mấy ông anh em con dượng tôi, to kinh người, lồm dãi nhót kinh người, ngả đầu nó lên lòng tôi, cái trạm mà lúc nào nó chả đổ vào mỗi lúc đến giờ ăn, và đảo đôi mắt nâu hiền lành ngược lên nhìn tôi.

“Với ai?” mẹ tôi hỏi, vẫn bằng giọng nhỏ nhẹ, cái giọng biểu thị một điều là nếu tôi mà không trả lời cho cẩn thận thì có khả năng sẽ gặp rắc rối to.

Trước khi tôi kịp nói gì thì Ngu Ngơ đã tuôn: “Michael Meducci,” và phát ra mấy tiếng cười đều.

Dượng Andy nhướn mày. “Cái cậu đã đến đây tối hôm qua ấy à?”

“Đúng cậu ta đấy ạ,” tôi nói, lờ mờ cho Ngu Ngơ một phát ghê gớm mà nó làm ngơ. Tôi thấy Gina và Ngái Ngủ đã cẩn thận ngồi cạnh nhau và đều im lặng một cách lạ lùng. Tôi tự hỏi, nếu làm rơi khăn ăn và cúi xuống để nhặt nó lên, thì liệu tôi sẽ thấy gì dưới gầm bàn nhỉ. Tôi thầm nghĩ, có thể đó là cái điều tôi không thích chứng kiến cho lắm. Thế là tôi giữ chặt cái khăn ăn trên đùi.

“Meducci à,” mẹ tôi lẩm nhẩm. “Sao cái tên đó nghe quen thế nhỉ?”

“Chắc chắn,” Tiến Sĩ nói, “là cô đang nghĩ đến Medicis, một gia đình Italy quyền quý đã sản sinh ra ba giáo hoàng và hai nữ hoàng cho nước Pháp. Anh cả Cosimo là người đầu tiên cai quản vùng Florence, còn Lorenzo Cao quý là người bảo trợ cho nghệ thuật, trong số những người được ông ta bảo trợ có Michelangelo và Botticelli.”

Mẹ tôi nhìn nó tò mò. “Thực ra,” mẹ nói, “đó không phải điều cô đang nghĩ đến.”

Tôi biết điều gì sắp đến rồi đây. Mẹ tôi có trí nhớ bằng thép. Tất nhiên, với cái nghề của mẹ

thì điều đó cần thiết. Nhưng tôi biết mẹ rồi sẽ tìm ra mình đã nghe thấy tên Michael ở đâu thôi, đó chỉ là vấn đề thời gian.

“Cậu ta là người gặp tai nạn cuối tuần trước,” tôi nói luôn cái điều chẳng tránh được. “Vụ tai nạn có bốn học sinh trường RLS bị chết.”

Ngu Ngơ đánh rơi cái đĩa. Khi rơi xuống đĩa, nó tạo ra một tiếng ‘cạch’ khá to. “Michael Meducci á?” Nó lắc đầu. “Không thể nào. Đó mà là Michael Meducci á? Cậu đang nói cái quái gì vậy?”

Dượng Andy nói sắc lẹm: “Brad. Lờn ăn tiếng nói cho tử tế!”

Ngu Ngơ đáp: “Con xin lỗi,” nhưng tôi thấy mắt nó sáng lắm. “Michael Meducci,” nó lại nói. “Michael Meducci đã giết Mark Pulsford à?”

“Cậu ta chẳng giết ai cả,” tôi đáp lại. Tôi biết lẽ ra mình nên kín miệng thì hơn. Rồi chuyện sẽ lan ra khắp trường cho xem. “Đó là một tai nạn.”

“Đúng vậy, Brad,” dượng Andy nói. “Bố tin là cậu bé tội nghiệp đó không cố ý làm chết người.”

“Ừm, con xin lỗi,” Ngu Ngơ nói. “Nhưng Mark Pulsford là một trong những tiền vệ xuất sắc nhất của bang này. Con nói thật đấy. Anh ta đã được học bổng đến học ở UCLA[4]. Anh ta hay ho cực.”

“Ô, thế á? Vậy chứ nó la cà với mày để làm gì?” Ngái Ngủ, trong những giây phút hiếm hoi biết đùa, nhe răng cười khì với đứa em.

“Im đi,” Ngu Ngơ nói. “Bọn em thỉnh thoảng có tiệc tùng với nhau.”

“Phải rồi,” Ngái Ngủ nói kèm một cái cười giễu.

“Đúng thế đấy,” Ngu Ngơ khẳng định. “Vào tháng trước, ở khu Valley. Mark đúng là một tay đỉnh ra phết.” Nó vớ lấy một cái bánh vòng, tổng gặm hết vào miệng, rồi vừa nói vừa nhai nhồm nhoàm: “Cho đến khi Michael Meducci xuất hiện và giết hại anh ta, thế đấy.”

Tôi thấy Gina đang quan sát mình với một bên lông mày – đúng một bên thôi nhé – nhướn lên. Tôi lờ lợ lợ.

“Tai nạn đó không phải là do lỗi của Michael,” tôi nói. “Ít nhất thì cậu ta cũng chưa bị buộc phải chịu trách nhiệm gì.”

Mẹ tôi hạ đĩa xuống. “Việc điều tra nguyên nhân vụ tai nạn,” mẹ nói, “vẫn còn đang tiếp diễn.”

“Đã có bao nhiêu tai nạn xảy ra,” dượng tôi nói khi trút mấy giọt mắng tây vào đĩa mẹ tôi, rồi đưa đĩa to đựng mắng cho Gina, “trên đoạn đường cao tốc đó, lẽ ra phải có người làm điều gì để cải thiện điều kiện đường xá rồi chứ.”

“Đoạn đường cao tốc hẹp và kéo dài,” Tiến Sĩ nói giọng thản nhiên như không, “dọc theo đường bờ biển một trăm dặm được gọi là Big Sur ấy, từ xưa đến nay dù có vẻ an toàn nhưng thực ra lại nguy hiểm – đúng hơn là cực kỳ nguy hiểm. Thường bị sương mù từ biển thổi vào che phủ, đoạn đường quanh núi ngoắt ngoéo mà lại hẹp này chắc là sẽ không được mở rộng thêm đâu, nhờ công đức của mấy nhà bảo tồn lịch sử đấy ạ. Chính cái vùng xa xôi cách biệt này

đã thu hút nhiều nhà thơ và nghệ sỹ đã đến sống tại đây, trong đó có Robinson Jeffers, người đã phát hiện ra rằng cảnh sắc của nơi thiên nhiên hoang sơ trống trải này thật sự có một sức hấp dẫn mãnh liệt vô cùng.”

Tôi chớp mắt nhìn đứa em con dượng. Đôi lúc, cái trí nhớ thiên về nhớ hình ảnh của nó có thể dễ gây bức mình thật, nhưng đa phần trong số đó lại cực kỳ hữu ích, nhất là khi bài kiểm tra học kỳ lò dò kéo đến. “Cảm ơn vì thông tin đó nhé,” tôi nói.

Tiến Sỹ mỉm cười, để lộ hàm răng niềng dính đầy thức ăn. “Có gì đâu ạ.”

“Vấn đề tệ hại nhất,” dượng Andy lên tiếng, tiếp tục bài diễn văn nhạt nhẽo về điều kiện đảm bảo an toàn của Đường cao tốc số 1, “là ở chỗ, bọn thanh niên lái xe lại cứ thích phải đến đúng chỗ đoạn đường đó cơ.”

Ngu Ngơ lùa cơm vào miệng cứ như thể đó là món ăn đầu tiên mà hàng mấy tuần nay rồi nó mới được trông thấy, cười khẩy và nói: “Đúng đấy bố ạ.”

Dượng Andy nhìn đứa con thứ hai. “Con biết không, Brad,” dượng nói nhẹ nhàng. “Ở Châu Mỹ – và theo như bố biết thì cả Châu Âu nữa – người ta coi phép lịch sự là thỉnh thoảng phải biết đường mà hạ đĩa xuống mỗi lần ăn một miếng, và bỏ chút thời gian ra mà nhai cho nó tử tế.”

“Đó là nơi diễn ra sự kiện hay ho mà,” Ngu Ngơ nói, đặt đĩa xuống như ông bố vừa nhắc, nhưng dền bù vào đó là nói năng mà mồm miệng đầy thức ăn.

“Sự kiện nào?” dượng tò mò hỏi.

Ngái Ngủ, kẻ nói chung không mở miệng bao giờ trừ phi bị ép không thể tránh được, thì giờ lại đâm ra thành kẻ ba hoa kể từ khi Gina đến đây. “Ý nó bảo là cái Điểm,” Ngái Ngủ nói.

Mẹ tôi trông chả hiểu gì cả. “Cái điểm?”

“Cái Điểm ạ,” Ngái Ngủ chỉnh lại. “Cái điểm ngắm cảnh ấy mà. Đó là nơi mọi người đến đó hú hí tụ tập vào tối thứ Bảy. Ít nhất thì – ” Ngái Ngủ ngồi tự cười hình hích “ – có Brad và mấy đứa bạn của nó đến thôi.”

Ngu Ngơ còn lâu mới thấy bị xúc phạm khi nghe lời nhận xét chọc ngoáy này, lại còn vẩy một cái giọt măng tây như thể nó là điều xì gà trong khi nói: “Cái Điểm đó đúng là đỉnh!”

“Có phải,” Tiến Sỹ hỏi đầy hứng thú, “đó là nơi anh đưa Debbie Mancuso đến không?” và rồi nó nhăn mặt lại vì đau khi một trong hai ống quyển dưới gầm bàn bị đá một cách dã man. “Ồi!”

“Tao và Debbie Mancuso không có chơi bời gì hết!” Ngu Ngơ rống lên.

“Brad,” dượng Andy nói. “Đừng có đá em. David nữa, đừng réo cái tên Mancuso ra khi đang ăn tối. Chúng ta đã nói về điều này rồi mà. Còn Suze?”

Tôi ngẩng lên, nhướn mày.

“Dượng không thích thấy con đi cùng xe với đứa con trai có dính dáng đến một tai nạn chết người, dù đó có phải là lỗi của cậu ta hay không.” Dượng Andy nhìn mẹ tôi. “Em đồng ý chứ?”

“E là em phải đồng ý với anh thôi,” mẹ nói. “Em thấy chuyện này chẳng tốt đẹp gì. Thời

gian gần đây gia đình Meducci đã phải trải qua nhiều vấn đề phức tạp – ” Khi dựng nhìn mẹ dò hỏi, mẹ nói tiếp: “Vài tuần trước, đứa con gái nhỏ nhà họ đã suýt chết đuối. Anh nhớ mà.”

“Ô.” Dựng Andy gật. “Tại bữa tiệc bể bơi ấy. Ở đó chẳng có người lớn để ý quan sát gì cả – ”

“Lại còn nhiều đồ uống có cồn nữa,” mẹ nói. “Đứa đó rõ ràng đã uống quá nhiều rồi ngã xuống bể. Không ai trông thấy – hoặc nếu chúng có thấy thì cũng chẳng làm gì. Để đến lúc quá muộn. Từ đó đến giờ nó vẫn còn hôn mê. Nếu mà nó có sống được thì não cũng bị tổn thương trầm trọng thôi. Suze này.” Mẹ tôi đặt đĩa xuống. “Mẹ nghĩ con chơi với cậu ta chẳng phải là ý hay đâu.”

Nếu bình thường thì điều này sẽ khiến tôi vui phải biết. Ý tôi muốn nói là, tôi cũng chẳng mong ngóng gì chuyện đi chơi với tên đó mà. Nhưng có lẽ phải thế thôi. Đây là để mong cứu cậu ta khỏi sa chân vào một cỗ quan tài quái đản.

“Tại sao ạ?” Tôi cẩn thận nuốt xuống một miếng đầy món thịt cá hồi. “Việc em gái cậu ta là một đứa nghiện rượu không biết bơi đâu phải lỗi của Michael. Mà bố mẹ đứa đó nghĩ gì mới được chứ, ai lại để cho một đứa học lớp 8 đến một bữa tiệc như thế bao giờ?”

“Đó,” mẹ tôi nói, miệng mím lại, “không phải việc chính ở đây, mà con cũng biết còn gì. Con sẽ phải đi gọi điện cho cậu thanh niên đó, bảo với cậu ta là mẹ của con nghiêm cấm việc con đi xe cùng cậu ta. Nếu cậu ta muốn đến đây và cả tối xem băng video cùng con hay gì đó, thì không vấn đề. Nhưng con không được đi ô tô cùng với cậu ta.”

Mắt tôi trở ra. Đến đây á? Cả buổi tối ngồi ở đây á? Dưới con mắt canh chừng đầy cảnh giác của Jesse á? Ôi, Chúa ơi, thật đúng là những gì tôi cần. Cái viễn cảnh mấy từ đó đưa lại khiến tôi sợ từ đầu đến chân luôn, sợ đến nỗi một miếng thịt cá hồi xiên vào đĩa đã rơi tòm xuống đùi tôi trước khi lên được đến miệng, thế là ngay lập tức miếng thịt bị cái lưới dài ngoằng của con cầu tịch thu luôn.

Mẹ chạm vào tay tôi. “Suze,” mẹ nhẹ nhàng nói. “Mẹ nói nghiêm chỉnh đấy. Mẹ không muốn con ngồi cùng xe với cậu thanh niên đó.”

Tôi nhìn mẹ tò mò. Đúng là hồi trước nhiều lần tôi bắt buộc phải trái lời mẹ thật, mà đa phần toàn do những chuyện ngoài tầm kiểm soát của tôi. Nhưng mẹ không hề biết điều đó. Ý tôi là mẹ không biết việc tôi không nghe lời ấy. Phần lớn thì tôi chỉ giữ kín những lần phạm lỗi đó – trừ những dịp mà tôi được cảnh sát dẫn độ về nhà, nhưng những lần đó ít lắm, chẳng đáng nói tới làm gì. Nhưng trường hợp này thì không, tôi không hiểu rõ lắm tại sao mẹ lại thấy cần phải nhắc đi nhắc lại cái chỉ dụ có liên quan đến Michael Meducci như thế.

“Được rồi mẹ ơi,” tôi nói. “Nói lần đầu tiên là con hiểu rồi mà.”

“Chỉ là mẹ cảm thấy cần phải nói thật nghiêm chỉnh,” mẹ nói.

Tôi nhìn mẹ. Không phải là mẹ có vẻ... ừm... tội lỗi đâu. Nhưng nhất định là mẹ có biết chuyện gì đó. Một chuyện mà mẹ không muốn hé răng.

Điều này cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên cho lắm. Là phóng viên truyền hình, mẹ thường biết được những thông tin vốn không cần thiết phải tung ra cho công chúng hay. Nhưng mẹ cũng không phải loại phóng viên sẵn sàng làm tất cả để có được những tin tức nghe có vẻ

“hoàn tráng”. Nếu có một ông cảnh sát nói với mẹ tôi một điều gì đó (họ cũng hay nói, vì mẹ tôi ấy à, cho dù khoảng bốn mươi rồi nhưng vẫn còn “hot” lắm, và nếu mẹ mà cứ liếm môi nhiều thì tất cả mọi người sẽ tông tặc nói hết cho mẹ những gì mẹ muốn biết cho xem) mà cái ông đó lại bảo với mẹ là đừng để lộ tin này ra ngoài, thì ông ta hoàn toàn có thể tin tưởng được mẹ. Mẹ tôi là thế đấy.

Tôi băn khoăn tự hỏi, chính xác thì mẹ biết được chuyện gì về Michael Meducci và cái vụ tai nạn đã làm chết bốn Thiên thần nhỉ. Biết được đủ nhiều để khiến mẹ không muốn tôi chơi bời hện hò với cậu ta ấy.

Nhưng tôi cũng không hẳn nghĩ rằng mẹ đang đặc biệt thiếu công bằng với cậu ta. Tôi không thể gạt đi được cái điều Michael đã nói lúc ở trong xe ô tô, ngay sau khi chúng tôi đổ vào bên lề đường cao tốc: Bọn chúng chỉ là mấy đứa phí cơm tốn chỗ.

Đột nhiên, tôi không còn chê trách gì lắm mấy đứa đã cố khiến cậu ta chết đuối kia nữa.

“Được rồi mà mẹ,” tôi nói. “Con biết rồi.”

Rõ ràng là mẹ hài lòng, và quay lại với món thịt cá hồi, cái món dượng Andy đã quay đến độ ngon không chê vào đâu được và dọn ra cùng với nước sốt thì là hương vị nhẹ nhàng.

“Vậy cậu định sẽ thông báo tin này với hẳn thế nào?” Gina hỏi sau đó nửa tiếng, khi cô ấy giúp tôi tổng bát đĩa vào máy rửa sau bữa tối – cô nàng đã gạt đi lời mẹ tôi khẳng khẳng bảo là khách thì cô ấy không cần phải làm việc này.

“Chẳng biết,” tôi ngần ngừ nói. “Cậu thấy đấy, mấy cái chuyện kiểu bên trong là Clark Kent –”

“Bên ngoài là thằng dở hơi, còn ở giữa thì là kẻ mơ mộng chứ gì?”

“Ờ. Cho dù thế đi nữa – tin mình đi, khó cưỡng lại lắm – cậu ta vẫn khiến mình thấy như là...”

“Một kẻ chuyên đeo bám?” Gina nói, rửa qua cái bát đựng salad trước khi đưa tôi cho vào rãnh trong máy rửa.

“Có thể thế. Mình không biết nữa.”

“Chuyện cậu ta chường mặt đến đây tối qua thì quá là đeo bám ấy chứ,” cô ấy nói. “Thậm chí còn chẳng thèm gọi điện trước gì cả. Tên con trai nào mà làm thế với mình ấy à” – cô nàng vẩy mấy ngón tay trong không khí rồi búng một cái – “thì hẳn ta sẽ ‘đi’ luôn.”

Tôi nhún vai. Hồi còn ở miền đông thì chắc chắn là khác rồi. Ở New York, bạn không thể nào đường đột đến nhà người khác mà không báo trước một lời như thế được đâu. Còn ở California này, như tôi thấy, “những kẻ đường đột” có vẻ dễ được chấp nhận hơn.

“Nhưng đừng có làm ra vẻ,” Gina nói tiếp, “là cậu quan tâm thế chứ, Simon. Cậu đâu có thích tên đó. Thực ra mình cũng không biết chính xác thì cậu tiếp tục với hẳn để làm gì, nhưng nhất định việc đó không liên quan gì đến chuyện ‘giường chiếu gối chăn’ hết.”

Tôi nhanh chóng nghĩ đến bọn tôi đã ngạc nhiên thú vị thế nào khi thấy Michael cởi áo ra. “Có thể thế chứ,” tôi thở dài.

“Thôi xin cậu.” Gina đưa tôi một nắm dao đĩa thìa bằng bạc. “Cậu và cái thằng Siêu dở hơi

đó á? Không đâu. Giờ nói cho mình biết đi. Chuyện gì đang diễn ra giữa cậu và tên đó vậy?”

Tôi cúi xuống nhìn đồng dao đĩa thìa bạc mà tôi vừa cho vào máy. “Mình không biết,” tôi nói. Tất nhiên tôi không thể nói cho cô ấy sự thật được. “Chỉ là... mình có cảm giác vẫn còn nhiều chuyện hơn nữa trong vụ tai nạn này mà cậu ta chưa nói ra hết. Mẹ mình có vẻ như biết được điều gì đó rồi. Cậu có để ý thấy không?”

“Mình có thấy,” Gina đáp, không hẳn là chán chường, nhưng cũng không phải vui vẻ gì.

“Ừm, thế nên... mình cứ tự hỏi không biết thực sự đã xảy ra chuyện gì. Cái đêm xảy ra vụ va chạm đó. Bởi vì... ừm, chuyện chiều nay đâu có phải là do con sứa nào gây ra, cậu biết mà.”

Gina chỉ gật đầu. “Mình cũng không nghĩ thế. Mình cho là tất cả chắc phải có liên quan gì đến cái chuyện cầu nối cầu niếc gì đó, đúng không?”

“Gần như thế,” tôi miễn cưỡng đáp.

“Rồi. Chuyện đó cũng giải thích được vụ không may với cái lọ sơn móng tay đêm hôm nọ, đúng chứ?”

Tôi không còn nói được gì nữa. Tôi chỉ biết tổng chỗ dao đĩa thìa bạc đó vào mấy cái ngăn bằng nhựa trên cửa máy. Đĩa này, thìa này, dao này.

“Thôi được rồi.” Gina tắt nước trong bồn rửa và lấy khăn lau khô tay. “Vậy cậu muốn mình làm gì nào?”

Tôi chớp mắt nhìn cô ấy. “Làm gì? Cậu á? Không có gì đâu.”

“Thôi đi. Mình biết cậu rồi Simon ạ. Năm ngoái, bảy mươi chín lần cậu trốn tiết đầu giờ đầu phải vì cậu đang bận ăn sáng ở cửa hàng Mickey D'. Mình hoàn toàn biết rõ là cậu đang ở ngoài kia, đánh nhau với mấy kẻ đã chết, để khiến thế giới này trở thành một nơi an toàn hơn cho trẻ con, tất cả những thứ đại loại thế. Vậy cậu muốn mình làm gì? Che giấu cho cậu à?”

Tôi cắn môi. “Ừm,” tôi ngần ngại lên tiếng.

“Này, đừng có lo gì về mình hết. Jake bảo anh ấy sẽ đưa mình cùng đi giao bánh – thật ra thì cũng hay đấy, nếu mà cậu chịu đựng nổi ngồi xuống và bắn người trong cái ô tô đầy những bánh pizza xúc xích pepperoni và dứa. Nhưng nếu cậu muốn thì mình ở nhà la cà với Brad cũng được. Cậu ta đã mời mình đến xem bộ phim cậu ta mê nhất mọi thời đại.”

Tôi hít một hơi. “Không phải là Kẻ đến từ Địa ngục phần 3 đấy chứ?”

“Chính nó đấy.”

Trong tôi trào dâng một làn sóng biết ơn giống như những con sóng đã quật tôi bất tỉnh nhân sự ấy. “Cậu sẽ làm thế vì mình ư?”

“Vì cậu, Simon à, điều gì cũng được. Vậy sắp xếp thế nào?”

“Được rồi.” Tôi ném cái khăn lau bát đang cầm xuống. “Nếu cậu chỉ cần ở dưới này, giả vờ như mình đang ở tầng trên bị đau dạ dày, thì mình sẽ thờ phụng cậu suốt đời. Họ chẳng hỏi han gì về đau bụng đâu. Cứ bảo mình ở trong bồn tắm, và có thể lát sau thì bảo mình đi ngủ sớm rồi. Nếu có ai gọi điện thì cậu nghe hộ mình nhé?”

“Sẽ như yêu cầu của cậu, Nữ hoàng Midol ạ.”

“Ôi, Gina.” Tôi ôm choàng lấy vai cô nàng và lắc lắc nhẹ. “Cậu là người tuyệt vời nhất. Hiểu không? Người tốt nhất. Đừng có đâm đầu vào với mấy ông anh em con dượng mình: cậu có thể làm tốt hơn thế nhiều cơ mà.”

“Cậu chẳng chịu hiểu gì cả,” Gina nói, lắc đầu bần khoản. “Mấy anh em con dượng cậu đúng là hấp dẫn đấy. Ừm, trừ có thằng nhóc tóc đỏ ra. Mà này – ” Cậu đó cô nàng thêm vào khi tôi đi gọi điện cho Cha Dominic. “ – mình chờ một món hậu tạ, cậu biết rồi đấy.”

Tôi chớp mắt nhìn cô nàng. “Cậu biết là mình chỉ có hai chục đô tiền tiêu vặt một tuần thôi mà, nhưng cậu cầm cũng được – ”

Gina nhăn mặt. “Mình cần gì tiền của cậu. Nhưng một lời giải thích cặn kẽ thì được. Cậu chưa bao giờ nói cho mình biết cả. Cậu lúc nào cũng chỉ lẩn tránh khi bị hỏi thôi. Nhưng lần này thì cậu nợ mình đấy nhé.” Cô nàng nheo mắt. “Ý mình muốn nói là, mình sắp phải ngồi xem bằng hết Kẻ đến từ Địa ngục phần 3 vì cậu. Cậu nợ mình một khoản to rồi. Và, ừ,” cô nàng thêm vào trước khi tôi kịp mở miệng, “mình sẽ không kể cho bất kỳ ai. Mình hứa sẽ không gọi điện cho chương trình *Kẻ sẵn tin* hay là *Chương Trình Của Ripley: Tin Hay Không Tùy Bạn* đâu.”

Tôi nói, với vẻ nghiêm trang tôi cố hết sức làm ra được: “Mình cũng không nghĩ thế mà.”

Rồi tôi nhắc điện thoại lên và quay số.





“VẬY CHÍNH XÁC THÌ,” TÔI NÓI TRONG KHI CHIẾU CÁI ĐÈN PIN QUUA LẠI TRÊN CON ĐƯỜNG ĐẦY CÁT, “CON ĐANG PHẢI TÌM KIẾM CÁI GÌ VẬY?”

“TA KHÔNG CHẮC,” CHA DOMINIC ĐI TRƯỚC TÔI VÀI BƯỚC, NÓI. “HI VỌNG CON SẼ BIẾT KHI TÌM THẤY NÓ.”

“Hay lắm,” TÔI LẦM BẦM.

TRÈO XUỐNG MỘT VÁCH NÚI KHI TRỜI TỐI KHÔNG PHẢI CHUYỆN CHƠI ĐÀU NHÉ. NẾU TÔI MÀ BIẾT CÁI VIỆC CHA DOM SẮP NÓI LÚC TÔI GỌI ĐIỆN LÀ NHƯ THỂ NÀY, THÌ CÓ LẼ TÔI ĐÃ KHÔNG ĐIỆN THOẠI CHO ÔNG RỒI. THAY VÀO ĐÓ TÔI THÀ Ở NHÀ XEM KỂ ĐẾN TỪ ĐỊA NGỤC PHẦN 3 CÒN HƠN. HAY ÍT NHẤT THÌ CŨNG CỐ LÀM CHO XONG ĐỒNG BÀI TẬP HÌNH HỌC. TÔI NÓI THẬT ĐẤY. NGÀY HÔM ĐÓ TÔI ĐÃ SUYẾT CHẾT MỘT LẦN RỒI. ĐỊNH LÝ PITAGO SO VỚI CHUYỆN ĐÓ THÌ CŨNG CHẴNG ĐÁNG SỢ BẰNG ĐÀU.

“ĐỪNG LO,” TÔI NGHE THẤY MỘT GIỌNG CON TRAI ĐẰNG SAU MÌNH, GIỌNG NÓI ĐÓ ĐI KÈM VỚI NỖI THÍCH THÚ KHÔNG ĐẾN NỖI KHIẾN TÔI KHÓ CHỊU. “KHÔNG CÓ CÂY SỒI ĐỘC NÀO HẾT ĐÀU.”

TÔI QUAY ĐẦU LẠI LƯỜM CHO JESSE MỘT CÁI HẾT SỨC MỈA MAI, CHO DÙ CHẮC GÌ ANH TA CÓ THỂ TRÔNG THẤY. NẾU CÓ TRĂNG THÌ GIỜ CŨNG ĐÃ BỊ NHỮNG ĐÁM MÂY DÀY ĐẶC CHE PHỦ RỒI. NHỮNG LUỒNG SƯƠNG MÙ CUỐN CUỐN TRườn LÊN VÁCH ĐÁ CHÚNG TÔI SẮP LEO XUỐNG, TỤ LẠI DÀY ĐẶC TRONG NHỮNG CHỖ TRỪNG TRÊN ĐƯỜNG ĐI, BỐC LÊN TỪ BẤT KỲ CHỖ NÀO TÔI ĐẶT CHÂN XUỐNG NHƯ THỂ NÓ SỢ PHẢI CHẠM VÀO TÔI VẬY. TÔI CỐ GẮNG KHÔNG NGHĨ ĐẾN MỘT BỘ PHIM ĐÃ XEM TRONG ĐÓ NHỮNG CHUYỆN KINH DỊ XẢY ĐẾN VỚI NHỮNG NGƯỜI ĐI RA NGOÀI TRONG MÀN SƯƠNG DÀY ĐẶC ĐẾN NHƯ THỂ NÀY. BẠN BIẾT TÔI ĐANG NÓI ĐẾN PHIM NÀO RỒI ĐẤY.

CÙNG LÚC, TÔI CŨNG CỐ KHÔNG NGHĨ ĐẾN CHUYỆN TẤT CẢ NHỮNG CÂY SỒI ĐỘC CÓ THỂ CHẠM VÀO TÔI. TẤT NHIÊN JESSE CHỈ NÓI ĐÙA THÔI, NHƯNG NHƯ MỌI KHI, ANH TA ĐỌC ĐƯỢC Ý NGHĨ CỦA TÔI: TÔI RẤT GHÉT NHỮNG CHUYỆN DA DỄ BỊ NỖI BAN NGỪA BIẾN DẠNG. VÀ ĐỪNG CÓ BẮT TÔI PHẢI NHẮC ĐẾN BỌN RẮN RÍT NỮA ĐI, CÁI BỌN MÀ TÔI CÓ ĐỦ LÝ DO ĐỂ TIN RẰNG CHÚNG ĐANG NẪM CUỐN MÌNH KHẮP NƠI TRÊN CON ĐƯỜNG ĐÁNG SỢ, CHỈ CHỜ TỌP MỘT MIẾNG TRÊN CHỖ BẮP CHÂN DA THỊT MỀM MẠI CỦA TÔI NGAY PHÍA TRÊN ĐÔI GIÀY TIMBERLAND.

“PHẢI,” TÔI NGHE THẤY TIẾNG CHA DOM NÓI. SƯƠNG MÙ ĐÃ ÒA ĐẾN VÀ CUỐN LẤY ÔNG, TÔI CHỈ CÒN NHÌN THẤY ÁNH ĐÈN PIN MÀU VÀNG CỦA ÔNG MỜ MỜ PHÍA TRƯỚC. “PHẢI, TA THẤY LÀ CẢNH SÁT ĐÃ ĐẾN NƠI NÀY RỒI. ĐÓ CHẮC CHẮN LÀ CHỖ CÁI THANH CHẮN VEN ĐƯỜNG RƠI XUỐNG. CON CÓ THỂ THẤY DẤU VẾT ĐỂ LẠI TRÊN CHỖ CỎ BỊ NÁT ĐẤY.”

TÔI MÙ MỜ LÊ BƯỚC THEO SAU, DỪNG ÁNH SÁNG TOẢ RA TỪ ĐÈN PIN ĐỂ TÌM RẮN LÀ CHÍNH, NHƯNG CŨNG ĐỂ CHẮC CHẮN RẰNG TÔI KHÔNG HỤT CHÂN RA KHỎI CON ĐƯỜNG VÀ RƠI TÒM VÀI TRĂM MÉT HAY CHỪNG ĐÓ XUỐNG CHỖ NHỮNG CON SÓNG ĐANG DẬY LÊN PHÍA DƯỚI KIA. JESSE ĐÃ HAI LẦN THÒ TAY RA KHẼ

kéo tôi lại, tránh xa chỗ mép đường lúc tôi lạc chân vào đó trong khi mãi đưa mắt dòm một cành cây trông có vẻ khả nghi.

Giờ thì tôi lại lảo đảo sau khi đâm sầm vào Cha Dom, ông dừng lại giữa đường và cúi xuống. Tôi chẳng trông thấy ông, và cả ông lẫn Jesse phải thò tay ra nắm lấy mấy chỗ trên áo tôi để lấy lại thăng bằng cho tôi. Chuyện đó không hề khiến tôi xấu hổ “chỉ một ít thôi” đâu.

“Xin lỗi,” tôi lí nhí, phát ngượng vì sự vụng về của mình. “Ừm, Cha D ơi, Cha đang làm gì đấy?”

Cha Dominic mỉm cười đúng kiểu kiên nhẫn có thừa khiến người khác phát bực, và nói: “Xem xét một vài bằng chứng của vụ tai nạn. Con đã bảo là mẹ con hình như có biết được điều gì về chuyện này, và ta có cảm giác ta biết điều đó là gì rồi.”

Tôi kéo khoá chiếc áo gió kín hơn để cho cổ mình không bị phơi ra ngoài không khí ban đêm lạnh lẽo. Giờ ở California có thể là mùa xuân thật đấy, nhưng chỗ mồm đá này thì chẳng quá 5⁰. May thay, tôi đã mang theo đôi găng dài tay – phải nói thật là để bảo vệ khỏi những nguy cơ chạm phải cây sồi độc là chính – nhưng giờ thì chúng lại làm cả hai nhiệm vụ, để bảo vệ những ngón tay tôi khỏi đông cứng lại vì lạnh nữa.

“Ý Cha là sao ạ?” Tôi không nghĩ đến chuyện mang theo một cái mũ, thế nên hai tai tôi như đóng băng ấy, còn tóc thì bay phần phật trong gió lạnh từ biển thổi vào, cứ chọc vào mắt tôi.

“Xem này.” Cha Dominic chiếu đèn pin dọc theo nền đất dài khoảng gần hai mét, chỗ đất bị xới tung lên, còn cỏ thì dập nát. “Ta nghĩ, đây chính là chỗ cái thanh bảo vệ đó bị phá. Nhưng con có thấy điều gì kỳ quái ở đây không?”

Tôi gạt vài sợi tóc khỏi miệng và mắt liếc tìm rấn. “Không ạ.”

“Chính chỗ thanh chắn này hình như bị rơi mất một đoạn. Một chiếc xe phải chuyển động với tốc độ khá nhanh mới có thể làm gãy cả hàng rào kim loại chắc chắn đến thế này, nhưng thực tế, cả đoạn này hình như đều bị bay mất, điều đó cho thấy rằng những cái ốc vít bằng kim loại để giữ cái thanh chắn đó chắc chắn đã bị bung ra rồi.”

“Hoặc chúng bị nói lỏng ra,” Jesse lặng lẽ lên tiếng.

Tôi chớp mắt nhìn anh ta. Vì chết rồi nên Jesse không phải chịu khổ sở bằng một nửa so với tôi. Cái lạnh chẳng ảnh hưởng gì đến anh ta cả, cho dù gió cứ tạt vào chiếc áo sơ mi của anh ta, khiến nó phồng lên giúp tôi mấy lần liếc thấy được ngực anh ta, bộ ngực mà tôi không cần phải nói thêm là săn chắc ngang với Michael, chỉ có điều là không nhọt nhọt bằng.

“Bị lỏng ra ấy à?” Lần thứ hai trong ngày, răng tôi lại bắt đầu đánh lập cập. “Có thể vì nguyên nhân gì được chứ? Do gỉ sét?”

“Thực ra tôi đang nghĩ đến việc nó do con người gây ra thì đúng hơn,” Jesse khẽ nói.

Tôi cứ thế đảo qua đảo lại, hết nhìn vị linh mục đến anh chàng ma. Cha Dominic trông bối rối không hiểu y như tôi vậy. Thực ra không phải Jesse được mời đi cùng trong chuyến thám hiểm nho nhỏ này đâu, nhưng anh ta đã hiện ra khi tôi đi xuống chỗ đường cho xe chạy để đến chỗ Cha D đã nói là sẽ đón tôi ở đấy. Phản ứng của Cha Dominic đối với cái tin tức tôi phổ biến lại – chuyện cố cứu mạng Michael ở ngoài bãi biển, và những lời nhận xét quái lạ của cậu ta lúc ở trong xe ô tô – thật là nhanh chóng. Ông tuyên bố rằng chúng tôi cần đi tìm Những thiên thần của RLS, và phải thật nhanh. Và dĩ nhiên, cách dễ dàng nhất là đến cái nơi bọn họ đã mất mạng,

nơi hiện trường mà Jesse bảo là không thể để một ông linh mục sáu mươi tuổi và một con nhóc mười sáu tuổi đi một mình đến đó.

Tôi chả hiểu Jesse nghĩ mình đi theo thì bảo vệ chúng tôi khỏi cái gì được cơ chứ: gấu chắt? Nhưng mà anh ta đã ở đây rồi, và rõ ràng anh ta có một ý nghĩ hay hơn nhiều so với tôi về chuyện đang xảy ra.

“Anh bảo thế là có ý gì? Do con người á?” tôi hỏi. “Anh đang nói cái gì đấy?”

“Tôi chỉ nghĩ là chuyện này lạ lắm,” Jesse nói, “cả một đoạn chắn bị như thế, trong khi phần còn lại – như chúng ta thấy khi kiểm tra lúc trước ấy – thì lại không hề bị cong méo do sức mạnh của vụ va chạm.”

Cha Dominic chớp mắt. “Ý cậu muốn nói là có người nào đó đã tháo lỏng những con ốc vít để chuẩn bị trước cho vụ tai nạn. Đúng thế không Jesse?”

Jesse gật đầu. Tôi hiểu được anh ta đang nghĩ gì, nhưng mà phải đến chừng một phút sau cơ.

“Khoan,” tôi nói. “Có phải ý anh là anh nghĩ chính Michael đã cố tình vặn lỏng những con ốc ở đoạn chắn đường đó để cậu ta có thể xô Josh và những người khác rơi xuống vách đá?”

“Chắc chắn có người đã làm thế,” Jesse nói. “Mà cũng có thể đó là anh chàng Michael của cô.”

Tôi thấy mình bị xúc phạm một cách vô lý. Không phải do cái ý tưởng Michael có thể đã làm một việc cực kỳ tàn ác, mà là ở chỗ, Jesse dám gọi cậu ta là Michael của tôi.

“Từ từ cái đã nào – ” tôi lên tiếng. Nhưng Cha Dominic lại bất ngờ ngắt lời tôi, không giống với ông mọi khi gì cả.

“Ta phải đồng ý với Susannah, Jesse ạ,” Cha Dominic nói. “Hiển nhiên có vẻ như là đoạn chắn đó đã không phát huy được đúng chức năng mục đích của nó. Trên thực tế, hình như có một lỗi nghiêm trọng trong khâu thiết kế ra nó. Nhưng nói rằng có người đã cố tình phá hoại nó thì...”

“Susannah,” Jesse nói. “Chẳng phải cô đã bảo rằng Michael dường như không ưa những người đã chết trong vụ tai nạn đó hay sao?”

“Ừm,” tôi nói, “đúng là cậu ta có nói với tôi rằng cậu ta nghĩ bọn họ phí cơm tốn chỗ. Nhưng thật ra, Jesse ạ, để cái việc mà anh vừa nói ra có hiệu quả thì Michael phải biết được Josh và những người khác đang lái xe đến chứ. Làm sao mà cậu ta biết được nào? Và lại còn phải đợi họ, rồi khi họ bắt đầu vòng qua chỗ ngoặt đó, thì cậu ta phải cố tình nhấn ga...”

“Ừm,” Jesse nói kèm một cái nhún vai. “Đúng thế.”

“Không thể nào.” Cha Dominic đứng thẳng dậy, phúi đất bám trên đầu gối quần. “Ta không tin lại có khả năng như thế. Cậu bé đó là một kẻ sát nhân máu lạnh ư? Cậu không biết mình đang nói gì đâu, Jesse. Tại sao ư, vì cậu ta có điểm trung bình môn cao nhất trường. Cậu ta lại là thành viên Câu lạc bộ Cờ vua.”

Tôi vỗ vỗ vào vai Cha Dominic. “Con không khoái phải giải thích cho Cha đâu, Cha D,” tôi nói, “nhưng những kẻ mê chơi cờ cũng có thể giết người như ai.” Rồi tôi nhìn xuống cái vết lõm

trên đất nơi cái thanh chắn cắm xuống. “Câu hỏi thực sự ở đây là, tại sao?” tôi nói. “Ý con là, tại sao cậu ta lại làm một việc như thế?”

“Tôi nghĩ là,” Jesse lên tiếng, “nếu chúng ta nhanh nhanh lên, thì có thể tìm ra câu trả lời đấy.”

Anh ta chỉ. Chúng tôi nhìn. Những đám mây trên đầu đã tan bớt đủ để chúng tôi có thể thấy một bãi biển nhỏ xíu chỗ dưới chân vách đá. Ánh trăng soi sáng bốn bóng ma đang ngồi túm tụm lại quanh một đồng lửa nhỏ.

“Ôi, Chúa ơi,” tôi nói khi những đám mây tụ lại như cũ, nhanh chóng che khuất tầm nhìn. “Phải xuống tí tận dưới đấy á? Tôi biết thế nào mình cũng sẽ bị cản thôi.”

Cha Dominic đã bắt đầu đi nhanh đến hết con đường. Đằng sau tôi, Jesse tò mò hỏi: “Bị cái gì cản cơ, Susannah?”

“Rắn chứ còn gì nữa,” tôi nói, cố tránh một cái rễ cây trông hơi bị giống con rắn lộ ra dưới ánh đèn pin.

“Bọn rắn,” Jesse nói – tôi biết, nghe cái giọng thì rõ là anh ta đang cố lắm để ghìm một trận cười chỉ chục bùng lên, “không bò ra vào ban đêm đâu.”

Điều này mới mẻ đây ta. “Không ư?”

“Không phải lúc nào cũng ra. Mà nhất là lại vào một đêm lạnh, ẩm ướt như đêm nay. Bọn chúng thích ánh mặt trời cơ.”

Ừm, đúng là nhẹ cả người. Tuy thế, tôi không thể không lăn tăn về rận bọ. Bọn chúng có ra ngoài vào ban đêm không nhỉ?

Cứ tưởng như phải đến vô tận – mà chắc chắn là tôi sẽ tỉnh dậy với cái chân bị bó nẹp thôi – nhưng cuối cùng thì chúng tôi cũng đến được cuối đường, cho dù mười lăm mét cuối cùng sao mà dốc thế không biết, tôi gần như đã phải co cẳng chạy theo họ, mà không phải cố tình đâu nhé.

Trên bãi biển đó, tiếng sóng biển to hơn rất rất nhiều – to đến nỗi hoàn toàn nhấn chìm tiếng chân bọn tôi đến gần. Không khí nặng mùi muối. Khi chân chúng tôi ngập trong cát ướt – tất nhiên là trừ chân Jesse – tôi nhận ra lý do lúc chiều tôi không nhìn thấy một con mòng biển nào hết: động vật nói chung, trong đó có cả chim chóc, đều không thích bọn ma. Mà ở chính cái bãi biển này lại có rõ là lắm ma chứ.

Bọn chúng đang hát hò. Tôi không nói đùa với bạn đâu đấy. Bọn chúng đang hát hò quanh đồng lửa nhỏ. Mà bạn cũng sẽ chẳng dám tin là chúng đang hát cái gì đâu. Bài “Chín mươi chín Chai bia trên Tường.” Nói thật. Bọn chúng đang hát đếm đến năm mươi bảy rồi.

Nói bạn hay, nếu tôi chết mà vĩnh viễn phải giống thế kia, thì tôi hi vọng có một người làm cầu nối nào đó sẽ đến và giải thoát tôi khỏi nỗi khổ sở của mình cho xong. Thực sự hi vọng thế.

“Được rồi,” tôi nói, tuột đôi găng ra và tống vào túi. “Jesse, phần anh bọn con trai. Tôi lo bọn con gái. Cha D, Cha có nhiệm vụ canh không cho đứa nào nhảy xuống biển, được không? Ngày hôm nay con bơi một lần rồi, và tin con đi, nước lạnh lắm. Con sẽ không nhảy xuống theo bọn chúng đâu.”

Cha Dominic tóm lấy cánh tay tôi khi tôi bắt đầu lon ton đến chỗ bọn ngồi quanh đồng lửa.

“Susannah!” ông kêu lên, trông thực sự bị sốc. “Chắc chắn con không được... không phải con đang nói nghiêm chỉnh là chúng ta – ”

“Cha D.” Tôi đưa mắt dòm ông. “Buổi chiều hôm nay, mấy tên khốn đàng kia đã cố dìm con chết đuối đấy. Xin lỗi nếu con thấy cái việc từ từ tiến lại gần chúng và hỏi chúng xem có muốn nhập hội thích đồ uống không còn có kem hay không thật đúng là chả hay ho gì. Nào, đi tản vài con ma thôi.”

Cha Dom nắm cánh tay tôi chặt hơn. “Susannah, ta còn phải nói với con bao nhiêu lần nữa hả? Chúng ta là những người làm cầu nối. Việc của chúng ta là giúp đỡ hoà giải những linh hồn đang gặp khó khăn chứ không phải khiến cho họ khổ sở đau đớn hơn bằng việc thượng cẳng chân hạ cẳng tay với họ – ”

“Con nói cho Cha hay,” tôi bảo. “Jesse và con sẽ trấn bọn chúng xuống trong khi Cha đứng ra mà làm người hoà giải. Bởi vì, tin con đi, đó là cách duy nhất khiến chúng chịu nghe lời. Bọn chúng không khoái nói chuyện cho lắm đâu.”

“Susannah,” Cha Dom lại nói.

Nhưng lần này, ông không thể nói nốt những điều định nói. Đó là vì bất thành linh, Jesse lên tiếng: “Cả hai người ở nguyên đây, đến khi tôi nói được thì mới được đi.” Và rồi anh ta bắt đầu sải bước trên bãi biển đến chỗ mấy con ma.

Hừ. Tôi đoán là anh ta phát chán lên được vì phải nghe hai người bọn tôi tranh cãi. Ừ thì, cũng chẳng trách anh ta được.

Cha Dominic lo lắng ngó theo Jesse. “Ôi trời,” ông nói. “Con có nghĩ là cậu ta sắp làm điều gì đó... liều lĩnh không, Susannah?”

Tôi thở dài. Jesse chả bao giờ làm việc gì liều lĩnh cả.

“Không ạ,” tôi đáp. “Chắc anh ta chỉ định đến nói chuyện với bọn chúng thôi. Chắc có lẽ cách đó tốt hơn. Ý con là, anh ta là ma, bọn chúng cũng là ma... bọn họ có khối điểm chung ấy chứ.”

“A,” Cha Dominic nói, gật đầu. “Đúng, ta hiểu rồi. Rất sáng suốt. Thực sự rất sáng suốt.”

Bọn Thiên thần đang hát đến đoạn mười bảy chai bia trên bức tường thì chúng trông thấy Jesse.

Một trong hai tên con trai chửi thề nhặng lên, nhưng trước khi chúng có thời gian mà biến mất thì Jesse lên tiếng – bằng một giọng khê đến nỗi Cha D và tôi không thể nghe thấy anh ta nói gì trong tiếng sóng biển. Chúng tôi chỉ có thể nhìn Jesse – hơi toả sáng mờ mờ, bọn ma vẫn thế mà – nói chuyện với bọn chúng, và rồi, một lát sau, từ từ ngồi xuống cát, vẫn tiếp tục nói.

Cha Dominic quan sát tiến trình một cách chăm chú, thì thầm: “Đúng là một ý tưởng tuyệt vời, cử Jesse đi trước.”

Tôi nhún vai. “Chắc rồi.”

Tôi đoán nỗi thất vọng của tôi vì chuyện lỡ mất một cuộc vật lộn âm ỹ đã lộ ra mặt, vì Cha D rời mắt khỏi nhóm người quanh đồng lửa, và cúi xuống nhe răng cười khi.

“Với sự giúp đỡ của Jesse, chúng ta có thể khiến con trở thành một người làm cầu nối tốt được đấy,” ông nói.

Cứ làm như ông ấy biết được có bao nhiêu con ma mình đã làm cầu nối cho mất dạng luôn trước cả khi mình gặp ai trong hai người bọn họ không bằng, tôi thầm nghĩ. Nhưng mà tôi không nói ra lời.

“Và,” Cha Dominic hỏi khẽ, “Gina, cô bạn bé nhỏ của con, làm gì khi con đi ra ngoài tối nay?”

“À,” tôi đáp. “Cậu ấy che giấu giúp con.”

Cha Dominic nhướn mày – và nhướn cả giọng nữa – với vẻ ngạc nhiên không tán thành. “Che giấu cho con? Bố mẹ con không biết là con đến đây sao?”

“Ô, có chứ Cha D,” tôi châm chọc. “Con đã bảo với mẹ con là con sắp đi đến Big Sur để đối đầu với mấy đứa teen đã chết nghèo rồi chứ. Cho con xin đi.”

Trông ông có vẻ lo lắng. Là một linh mục, Cha D không khoái đối trá, nhất là khi liên quan đến các vị phụ huynh, những người như ông luôn khuyên chúng ta phải thành thật và biết nghe lời. Nhưng tôi nghĩ, nếu Chúa thực sự muốn tôi để ý đến cái quy định đó thì Người đã chẳng tạo ra tôi làm một cầu nối cho hồn ma rồi. Hai chuyện đó chẳng thể hoà hợp với nhau được đâu, bạn hiểu không?

“Nhưng rõ ràng,” Cha Dominic nói, “con nói cho Gina còn được cơ mà.”

“Thực ra thì không. Ý con là con không nói cho cậu ấy biết. Cậu ấy cũng hơi hơi... biết tí chút rồi. Một lần cậu ấy và con đến chỗ một bà đồng, và...” Giọng tôi nhỏ dần. Nhắc Bà Zara lại khiến tôi nhớ đến cái điều Gina đã nói với tôi, về chuyện một tình yêu duy nhất trong đời gì gì ấy. Đó có phải là sự thật không? Tôi băn khoăn tự hỏi. Có thể nào đó là sự thật không nhỉ? Tôi rùng mình, nhưng lần này không phải do lạnh.

“Ta hiểu,” Cha Dominic nói. “Hay thật. Nói cho những người bạn của mình về khả năng phi thường đó thì con cảm thấy dễ, còn với chính người mẹ của mình thì lại không.”

Chúng tôi đã tranh luận về vấn đề này rồi – thực ra là gần đây – thế nên tôi chỉ đảo mắt nhìn ông. “Một người bạn,” tôi sửa lại. “Chứ không phải những người bạn. Gina biết. Còn thì không một ai khác nữa hết. Mà cậu ấy cũng không biết tường tận mọi chuyện. Ví dụ như chuyện về Jesse chẳng hạn.”

Cha Dominic liếc về phía đồng lửa một lần nữa. Jesse có vẻ chìm đắm vào cuộc nói chuyện với Josh và những người khác. Gương mặt bọn họ có màu cam dưới ánh lửa, tất cả đều hướng về phía anh ta, cái nhìn dán chặt vào anh ta. Thật lạ là họ lại đi đốt đồng lửa đó. Bọn họ có cảm nhận được gì đâu nào, cũng chẳng khác gì chuyện có thể bị say vì uống đồng bia bọn họ đã cố ăn trộm, hay chết đuối dưới vùng nước mà bọn họ đã nằm dưới đấy rồi. Tôi tự hỏi sao họ lại đắm đầu vào rắc rối. Chắc đốt được đồng lửa kia thì phải tốn nhiều năng lượng điều khiển chuyển động lắm.

Tất cả bốn người toả ra ánh sáng mờ mờ giống như Jesse – trong một đêm tối trời như thế này thì không rõ, nhưng cũng đủ để thấy bọn họ trông không như... ừm, dùng từ *người* thì không chính xác, vì dĩ nhiên họ cũng là người chứ. Hay đúng hơn là, đã từng.

Tôi đoán cái từ cần tìm là từ *còn sống*.

“Cha D này,” tôi đột ngột nói. “Cha có tin vào những ông đồng bà đồng không? Ý con là, họ có thật không? Giống như những người làm cầu nối cho hồn ma ấy?”

Cha Dominic đáp: “Ta tin là có một số người.”

“Ừm,” tôi nói thật nhanh trước khi lại đổi ý. “Cái bà đồng mà Gina và con đến xem một lần, bà ấy biết con là người làm cầu nối. Con không nói cho bà ấy đâu. Thế mà bà ấy cũng biết. Và rồi bà ấy nói ra cái điều kì lạ này. Ít nhất thì Gina bảo là bà ấy có nói thế. Con không nhớ. Nhưng như Gina nói, thì bà ấy bảo con sẽ chỉ có một tình yêu đích thực duy nhất mà thôi.”

Cha Dominic cúi nhìn tôi. Ông có vẻ buồn cười, hay đó là do tôi tưởng tượng ra nhỉ? “Vậy chứ con định có thật nhiều chắc?”

“Ừm, không hẳn thế,” tôi nói, hơi ngượng. Mà là bạn thì cũng thế thôi. Cho tôi xin đi. Ông ấy là linh mục mà. “Nhưng điều đó có vẻ hơi kì quái. Bà đồng đó – Bà Zara – bà ấy nói hàng đồng thứ về chuyện con chỉ có một tình yêu đó, nhưng mà nó sẽ tồn tại... như là... cả cuộc đời con vậy.” Tôi nuốt nước bọt. “Hoặc có thể tồn tại đến vĩnh hằng. Con quên rồi.”

“Ồ,” Cha Dominic nói, trông ông không còn muốn cười nữa rồi. “Con yêu.”

“Đó là điều con đã hỏi. Ý con là... ừm, có lẽ bà ấy cũng chẳng biết mình đang nói gì nữa. Bởi vì điều đó nghe hơi bị vớ vẩn giả tạo, đúng không ạ?” tôi hỏi, tràn đầy hi vọng.

Nhưng tôi thất vọng ghê, Cha D lại nói: “Không đâu, Susannah. Điều đó không hề giả tạo. Đối với ta thì không.”

Ông nói điều đó theo cái cách mà... tôi cũng chẳng rõ. Có gì đó trong cách ông nói khiến tôi phải tò mò hỏi: “Cha đã bao giờ yêu chưa, Cha D?”

Ông bắt đầu lóng ngóng sờ soạng cái túi áo khoác. “Ừm,” ông lên tiếng.

Tôi biết ông đang tìm cái gì rồi: một bao thuốc lá. Tôi cũng biết ông sẽ chẳng tìm thấy bao nào hết đâu – ông đã bỏ thuốc từ bao năm nay, và chỉ giữ có một bao cho những trường hợp khẩn cấp mà thôi. Tôi lại tình cờ biết, cái bao thuốc đó nằm trong văn phòng của ông ở trường cơ. Tôi cũng biết, căn cứ vào việc ông bắt đầu tìm thuốc, thế tức là Cha D đang bị căng thẳng. Ông chỉ cảm thấy khao khát muốn hút thuốc khi mọi thứ không theo chiều hướng như dự định mà thôi.

Ông đã từng yêu rồi. Tôi dám nói chắc nhờ cách ông tránh cái nhìn của tôi.

Tôi cũng chẳng thấy ngạc nhiên cho lắm. Cha Dominic có già, có là một linh mục, hay gì gì đi chăng nữa, nhưng ông vẫn là một người đàn ông hơi bị “hot” nhé, theo kiểu người có tuổi như Sean Connery ấy.

“Ta tin là có,” cuối cùng ông cũng lên tiếng, khi công cuộc tìm kiếm chẳng mang lại kết quả gì hết, “một người phụ nữ trẻ. Hồi xưa.”

À há. Chẳng hiểu sao tôi lại tưởng tượng ra hình ảnh của Audrey Hepburn. Bạn biết đấy, trong bộ phim hay chiếu, cái phim bà ấy đóng vai một nữ tu đó mà. Có thể Cha Dom và tình yêu thực sự duy nhất của ông gặp nhau ở trường dành cho các linh mục và nữ tu thì sao! Có thể tình yêu của họ cũng bị ngăn cấm như trong phim đó cũng nên!

“Có phải Cha quen bà ấy trước khi Cha nhận... ưm... giáo phẩm, hay là gì đó không ạ?” Tôi hỏi, cố tỏ ra bình thường. “Hay là sau?”

“Tất nhiên là trước đó rồi!” Ông nói vẻ bị sốc. “Trời đất thánh thần ơi, Susannah.”

“Con chỉ thắc mắc thôi mà.” Tôi vẫn chăm chú hướng ánh mắt về phía Jesse ngồi bên đồng lửa, để Cha D không ngưng ngừng nghĩ là tôi đang nhìn ông chăm chăm hay gì đó. “Ý con là, nếu Cha không muốn thì ta đừng nói về chuyện này nữa vậy.” Chỉ có điều là tôi không nhận được câu hỏi. “Có phải bà ấy – ”

“Hồi đó ta ở tầm tuổi con,” Cha Dominic nói, như thể ông muốn nhanh nhanh nói luôn cho xong. “Học trung học, giống như con. Cô ấy trẻ hơn một chút.”

Tôi khó khăn lắm để hình dung ra Cha Dominic hồi học cấp 3. Tôi thậm chí còn chẳng biết trước khi mái tóc ông chuyển sang trắng như cước như bây giờ thì nó đã từng có màu gì.

“Chuyện đó...” Cha D nói tiếp, cái nhìn xa xăm hiện lên trong đôi mắt xanh biếc sáng long lanh của ông. “Chuyện đó... ừm... chuyện đó chẳng bao giờ đi đến đâu cả.”

“Con biết,” tôi nói. Bởi vì đột nhiên đúng là tôi có biết thật. Tôi không rõ làm sao mình lại biết, nhưng có điều gì đó trong cái cách ông nói chuyện đó chẳng bao giờ đi đến đâu cả, nó mách bảo tôi, chắc vậy. “Bà ấy là một hồn ma, phải không ạ?”

Cha Dominic hít một hơi thật mạnh khiến tôi thoáng nghĩ ông bị đau tim hay sao đó. Nhưng trước khi tôi có cơ hội nhảy ra và bắt đầu tiến hành hô hấp nhân tạo và ép ngực thì Jesse đứng lên khỏi chỗ đồng lửa, và bắt đầu tiến về phía chúng tôi.

“Ô, nhìn kìa,” Cha Dominic nói, trông rõ là nhẹ cả người. “Jesse đến rồi kìa.”

Tôi đã không còn cảm giác bực mình như trước mỗi lần anh ta đột ngột hiện ra khi tôi ít mong chờ – hay là muốn – nhất. Giờ đây gần như lúc nào tôi cũng vui mừng khi được nhìn thấy anh ta.

Chỉ trừ đúng cái lúc đó thôi. Đúng giây phút đó, tôi lại ước gì Jesse ở một nơi xa thật xa. Bởi tôi có cảm giác mình sẽ chẳng bao giờ khiến Cha D mở lòng về đề tài này thêm một lần nào nữa đâu.

“Được rồi đấy,” Jesse lên tiếng khi anh ta đến đủ gần để nói. “Con nghĩ là bây giờ chúng sẽ lắng nghe Cha mà không chạy trốn. Chúng cũng sợ lắm.”

“Rõ là chúng có hành động theo kiểu sợ hãi lắm đâu lúc chúng cố giết tôi chiều nay,” tôi lầm bầm.

Jesse cúi nhìn tôi, trong đôi mắt đen sẫm của anh ta hiển hiện vẻ thích thú – cho dù cái chuyện tôi suýt chết đuối có gì hay thì tôi không biết.

“Tôi nghĩ là,” anh ta nói, “nếu cô lắng nghe những điều họ nói, thì cô sẽ hiểu tại sao họ lại cư xử như thế.”

“Để rồi xem,” tôi nói kèm một cái khịt mũi.



Chapter 12

Chắc là tôi hơi bị khó chịu vì Jesse đã cắt đứt cuộc chuyện trò thân mật của tôi với Cha Dominic. Nhưng đó chẳng phải là lý do khiến anh ta tiến lên từ phía đằng sau tôi khi tôi hướng về chỗ cái nhóm ngồi quanh đồng lửa và thì thầm vào tai tôi: “Cô liều liệu mà cư xử.”

Tôi bực mình lườm cho anh ta một cái: “Lúc nào tôi chẳng thế,” tôi nói.

Bạn có biết sau đó anh ta làm gì không? Anh ta bật cười! Mà không phải cười kiểu tử tế gì cho lắm. Thật không thể nào tin được.

Khi đến chỗ nhóm đó đủ gần để thăm dò được nét mặt bọn chúng, tôi chẳng thấy có điều gì để tin rằng bọn chúng không còn là những con ma đã cố giết tôi – hai lần – trong hai ngày qua cả.

“Chờ đã,” Josh nói khi hắn nhận ra tôi. Hắn nhanh chóng đứng dậy và chỉ tay vào tôi như kết tội. “Đó là cái con khốn kiếp đã – ”

Jesse nhanh chân đứng vào vòng tròn quanh đồng lửa. “Thôi,” anh ta nói, “tôi đã bảo với cậu những người này là ai rồi mà – ”

“Anh nói họ đến để giúp chúng tôi,” Felicia la oai oái lên từ chỗ ngồi, chiếc váy dạ tiệc phồng lên quanh cô ta. “Nhưng chiều nay đứa con gái đó đã đập vào mặt tôi!”

“Ô,” tôi nói, “cứ làm như cô không cố dìm tôi chết đuối lúc đó ấy nhỉ?”

Cha Dominic bước nhanh đến giữa tôi và mấy con ma, nói: “Các con, các con, đừng kích động lên thế. Chúng ta đến đây là để giúp các con, nếu chúng ta có thể.”

Josh Saunders chết sững, hỏi: “Ông có thể nhìn thấy bọn tôi à?”

“Đúng,” Cha Dominic nghiêm trang nói. “Ta chắc Jesse đã giải thích cho các con rồi, Susannah và ta là những người giúp đỡ những hồn ma. Chúng ta có thể nhìn thấy các con, và chúng ta muốn giúp đỡ các con. Thực ra, giúp các con là trách nhiệm của chúng ta. Chỉ có điều, các con cần phải hiểu, chúng ta cũng có trách nhiệm phải bảo đảm rằng các con không làm hại bất cứ ai. Đó là lý do tại sao Susannah đã cố ngăn các con lúc chiều nay, và nếu mà ta hiểu đúng, thì cả ngày hôm qua nữa.”

Điều này khiến Mark Pulsford nói ra một từ bậy. Felicia Bruce huých hấn ta và nói. “Im đi. Ông ta là linh mục đấy.”

Mark hung hăng nói: “Lão ta không phải linh mục.”

“Ông ta đúng là linh mục,” Felicia nói. “Không thấy cái thứ nhỏ nhỏ màu trắng đeo trên cổ ông ta đấy à?”

“Ta đúng là linh mục.” Cha Dominic vội vã cắt cuộc đấu khẩu. “Và ta đang nói với các con sự thật. Các con có thể gọi ta là Cha Dominic. Còn đây là Susannah Simon. Chúng ta biết cả bốn người các con cảm thấy hơi oán trách Michael Meducci – ”

“Oán trách?” Josh vẫn đứng, trợn mắt nhìn Cha Dominic. “Oán trách á? Chỉ vì cái thằng khốn đó mà tất cả chúng tôi đều đã chết đấy!”

Chỉ có điều hấn không nhấn mạnh *thằng khốn*.

Cha Dominic nhướn đôi lông mày bạc trắng, nhưng Jesse thì bình tĩnh nói: “Sao cậu không kể cho Cha đây cái điều cậu đã nói với tôi, Josh, để ông ấy và Susannah có thể hiểu.”

Josh, cái nơ cổ thả lỏng ra và mấy cái cúc áo sơ mi trên cùng để mở, đưa một tay lên và giằng dữ lùa khấp mái tóc vàng cắt ngắn. Hồi còn sống, hiển nhiên hấn là một đứa cực kỳ đẹp trai. Được trời phú cho vẻ đẹp hình thức, trí thông minh, và giàu có (nếu bố mẹ hấn cho hấn học ở trường trung học Robert Louis Stevenson thì hấn là họ phải có tiền, cái trường đó vừa đắt đỏ vừa khó vào), giờ đây Josh Saunders đang gặp khó khăn trong việc chấp nhận phải quen dần với một điều bất hạnh duy nhất rơi xuống đầu trong suốt cả cuộc đời ngắn ngủi mà hạnh phúc của hấn: Cái chết khi còn quá trẻ.

“Nghe này,” hấn nói. Những tiếng sóng biển, và giờ lại thêm những tiếng lách tách của đồng lửa nhỏ mà chúng đã nhóm, tất cả đều chìm đi bởi giọng nói trầm trầm của hấn. Nếu còn sống thì Josh hấn sẽ làm được mọi thứ, tôi thầm nghĩ, từ một vận động viên chuyên nghiệp cho đến chức chủ tịch lớp. Từ hấn ta toát ra một phong thái tự tin như thế đấy.

“Vào tối thứ Bảy đó, chúng tôi đến một buổi khiêu vũ,” hấn nói. “Một buổi khiêu vũ ấy, hiểu không? Và sau đó, chúng tôi nảy ra ý lái xe, và đỗ lại – ”

Carrie chêm vào: “Chúng tôi luôn luôn đỗ xe ở chỗ Điểm đó vào mọi tối thứ Bảy.”

“Cái điểm ngắm cảnh ấy mà,” Felicia giải thích.

“Nơi đó thật là đẹp,” Carrie nói.

“Thực sự rất đẹp,” Felicia nói và liếc nhanh sang Cha Dominic.

Tôi trở mắt nhìn chúng. Bọn chúng nghĩ đang đùa với ai đây chứ? Chúng tôi biết hết chuyện chúng đỗ xe ở cái điểm đó làm gì rồi. Mà không phải là để ngắm cảnh đâu nhé.

“Đúng,” Mark nói. “Với lại không bao giờ có cảnh sát đi qua đấy và đuổi chúng tôi đi. Mấy người hiểu không?”

A. Thành thật như thế mới hay chứ.

“Được rồi,” Josh nói. Hấn thọc tay vào túi quần từ trước, giờ thì lại rút tay ra, hướng lòng bàn tay về phía chúng tôi. “Vậy là chúng tôi lái xe đến. Mọi chuyện đều ổn cả, phải không? Cũng giống như tất cả những tối thứ Bảy khác chứ gì. Chỉ có điều là không hề giống. Bởi vì lần cuối

cùng này, khi chúng tôi vòng xe qua chỗ rẽ – mấy người biết đẩy, cái chỗ đường vòng cua gấp đằng kia kia – thì có một thứ gì đó đâm vào chúng tôi – ”

“Đúng thế,” Carrie nói. “Không ánh đèn, không báo hiệu, không gì hết. Chỉ là một tiếng rầm.”

“Chúng tôi va ngay vào bên thanh chắn ven đường,” Josh nói. “Nhưng cũng chẳng có gì to tát. Chúng tôi đi cũng không nhanh lắm mà. Tôi nhủ thầm: Chết tiệt, đâm phải cái hàng rào chắn rồi. Và tôi bắt đầu lùi xe lại. Nhưng rồi nó lại đâm chúng tôi một lần nữa – ”

“Ô, nhưng chắc chắn là – ” Cha Dominic lên tiếng.

Tuy nhiên, Josh tiếp tục như thể vị linh mục chưa hề nói gì hết.

“Và lần thứ hai nó đâm chúng tôi,” Josh nói, “chúng tôi cứ thế trượt đi.”

“Như thể ở đó không hề có một thanh chắn ven đường nào hết vậy,” Felicia xen vào.

“Chúng tôi rơi thẳng xuống dưới.” Josh đút hai tay vào túi quần. “Và tỉnh dậy ở dưới này. Đã chết.”

Sau đó là một khoảng lặng. Ít nhất thì không có ai nói gì cả. Vẫn chỉ có tiếng sóng và tiếng lách tách của đồng lửa. Bụi nước từ biển theo gió thổi vào bám trên tóc tôi tạo thành những tinh thể đá. Tôi tiến gần hơn đến chỗ đồng lửa, thật may là có hơi ấm từ đó...

Rồi bất thành lời, tôi nhận ra lý do tại sao những Thiên thần của trường RLS lại nhóm lửa. Bởi vì đó là điều họ sẽ làm nếu như vẫn còn sống. Họ sẽ nhóm một đồng lửa để sưởi ấm. Vậy nếu họ không còn cảm thấy được hơi ấm từ nó nữa thì sao? Chuyện đó có gì quan trọng đâu. Đó là cái điều mà những người còn sống sẽ làm cơ mà. Và tất cả những gì họ muốn là được sống lại.

“Khổ,” Cha Dominic nói. “Thật là khổ. Nhưng chắc chắn, các con à, các con có thể thấy đó chỉ là một tai nạn – ”

“Tai nạn á?” Josh trừng mắt nhìn Cha D. “Chẳng có gì gọi là tai nạn trong chuyện này hết, thưa Cha. Cái thằng đó – thằng Michael đó – đã cố tình đâm vào chúng con.”

“Nhưng thế thì thật vớ vẩn,” Cha Dominic nói. “Cực kỳ vớ vẩn. Nó làm cái điều như thế nhằm mục đích gì cơ chứ?”

“Đơn giản thôi,” Josh nói, nhún vai. “Nó ghen ghét.”

“Ghen ghét ư?” Cha Dominic trông có vẻ sửng sốt. “Có lẽ con không biết rồi, cậu trẻ à, nhưng ta biết Michael Meducci từ khi nó mới học có lớp 1, và nó là đứa học sinh rất xuất sắc. Các bạn cùng lớp cũng yêu mến nó. Vì lý do trời ơi đất hỡi gì mà nó lại – Không. Không, xin lỗi. Nhưng con nhầm rồi.”

Tôi chẳng hiểu Cha Dominic đang sống ở cái hành tinh nào thế không biết – hành tinh nơi mà Michael Meducci được bạn bè đồng trang lứa yêu mến cũng nên – nhưng chắc chắn không phải hành tinh này rồi. Như tôi biết thì chẳng có ai ở cái Trường Truyền Giáo này lại ưa nổi Michael Meducci – hay thậm chí là có hiểu cậu ta đi nữa, trừ cái câu lạc bộ cờ vua ra. Nhưng dù sao thì tôi mới đến đó được có vài tháng, nên cũng có thể tôi nhầm.

“Có thể nó xuất sắc thật,” Josh nói, “nhưng nó cũng vẫn là một thằng dở người mà thôi.”

Cha Dominic chớp mắt nhìn hắn. “Dở người ư?” ông mạo muội nói.

“Cha nghe con nói rồi đấy.” Josh lắc lắc đầu. “Này, Cha chấp nhận thực tế đi. Cái thằng Meducci của cha ấy mà, nó chẳng là gì. Chẳng là cái gì hết. Chúng con đây” – hắn chỉ vào chính mình, rồi ra dấu về phía những đứa bạn – “thì lại khác. Là những đứa nổi tiếng nhất trường bọn con. Chưa được bọn con đồng ý thì sẽ chẳng có chuyện gì diễn ra ở RLS. Một bữa tiệc không phải là tiệc nếu chúng con còn chưa đến nơi. Một buổi khiêu vũ sẽ chẳng phải là một buổi khiêu vũ trừ phi có Josh, Carrie, Mark và Felicia – những ‘Thiên thần’ của trường RLS – đến đó. Được chưa? Giờ Cha hiểu hết chưa?”

Cha Dominic trông vẫn còn chưa hiểu. “Ừm,” ông nói. “Chưa rõ lắm.”

Josh đảo tròn con mắt. “Ông này có bình thường không vậy?” hắn hỏi tôi và Jesse.

Jesse nói, không mỉm cười: “Hoàn toàn bình thường.”

“Thôi được rồi,” Josh nói. “Vậy thì để con nói cho Cha hiểu thế này vậy. Cái thằng Meducci ấy mà? Có thể nó có điểm trung bình môn sáng chói thật. Nhưng thế thì sao nào? Điều đó chẳng là gì. Điểm của con được 4.0. Con nắm giữ kỷ lục nhảy cao ở trường. Con là thành viên của Hội Học Sinh Danh Dự Quốc Gia. Con thi đấu cho đội tuyển bóng rổ. Con làm chủ tịch hội học sinh ba năm liền, và để cho vui, mùa xuân này con đã thử – và được nhận – vai trò người đứng đầu câu lạc bộ kịch của trường dựng vở Romeo và Juliet. Ô, và Cha biết không? Con đã được nhận vào học ở Harvard. Được chấp nhận sớm.”

Josh dừng lại để thở. Cha Dominic mở miệng định nói, nhưng Josh lại tuôn ào ào tiếp.

“Cha nghĩ bao nhiêu tối thứ Bảy,” Josh hỏi, “cái thằng Michael Meducci đó đã dành để ngồi lì một mình trong phòng nó chơi trò chơi video chứ? Hả? Để con xoay cách khác cho Cha hiểu: Cha có biết bao nhiêu thời gian con ngồi mà chăm chút cái điều khiển trò chơi không? Không một phút nào hết. Biết tại sao không? Bởi vì chưa bao giờ có một tối thứ Bảy nào mà con lại không có việc gì để làm – tiệc tùng hoặc đi chơi cùng một đứa con gái. Không phải bạ đứa con gái nào cũng đi, mà phải là những đứa con gái hấp dẫn nhất, nổi nhất trường ấy. Carrie đây” – hắn chỉ vào Carrie Whitman đang ngồi trên cát trong bộ váy dạ tiệc xanh nhạt – “làm người mẫu bán-thời-gian ở tận San Francisco. Cô ấy đã từng đóng biết bao nhiêu quảng cáo. Cô ấy là nữ hoàng hội cựu học sinh đấy.”

“Hai năm liền,” Carrie lên tiếng bằng giọng the thé.

Josh gật đầu. “Hai năm liên tiếp. Giờ Cha đã bắt đầu hiểu ra chưa? Michael Meducci có hẹn hò với một cô người mẫu không? Con không nghĩ thế đâu. Michael Meducci có đứa bạn thân nhất nào được bằng bạn thân nhất của con, Mark đằng kia, làm đội trưởng đội bóng bầu dục không? Michael Meducci có được học bổng thể thao toàn phần của trường ULCA không?”

Mark, rõ ràng không phải là đứa thuộc nhóm thiên tài gì cho lắm, bèn ý nhị nói: “Vào đội Bruins.”

“Em thì sao nào?” Felicia hỏi.

Josh nói: “Đúng thế, còn Felicia, bạn gái của Mark, thì thế nào? Cô ấy là đội trưởng đội cổ vũ, đội trưởng đội tuyển khiêu vũ, và còn, ô, phải rồi, còn giành được Học bổng Tài năng Quốc gia vì những số điểm hạng siêu sao nữa chứ. Vậy, nghe hết những điều này rồi, thì quay lại với

câu hỏi đó một lần nữa, được chứ? Tại sao một thằng như Michael Meducci lại muốn những người như chúng con đây phải chết? Đơn giản thôi: vì hằn ghen ghét.”

Sự im lặng bao trùm sau câu nói này gần như nặng nề ngang với mùi muối mặn đang tràn ngập không khí. Không ai nói một câu nào. Những Thiên thần trông quá tự mãn nên không nói, còn Cha Dominic thì dường như chết sững vì những điều bọn họ bộc bạch. Cảm nhận của Jesse về chuyện này thì có gì khó hiểu đâu: anh ta trông hơi chán nản. Tôi đoán đối với một anh chàng sinh ra cách đây hơn một trăm năm mươi năm, những từ như Học bổng Tài năng Quốc gia chẳng có nghĩa gì cho lắm.

Tôi hạ lưỡi từ trên chỗ vòm miệng xuống. Đi bộ cả một quãng đường dài xuống đây khiến tôi khát khô cổ, và tất nhiên tôi không mong chờ gì chuyện lại trèo lên để chui vào xe ô tô của Cha Dom. Nhưng bất chấp cảm giác khó chịu, tôi buộc phải lên tiếng.

“Hoặc,” tôi nói, “nguyên nhân có thể là từ chuyện em gái của cậu ta.”



Chapter 13

Dưới ánh lửa, tất cả mọi người – từ Cha Dominic cho đến Carrie Whitman – đều chớp mắt nhìn tôi.

“Xin lỗi, cô bảo sao?” Josh hỏi. Chỉ có điều giọng hằn nghe có vẻ bức bối hơn là lịch sự.

“Em gái của Michael,” tôi đáp. “Cái đứa đang bị hôn mê.”

Đừng hỏi điều gì đã khiến tôi nghĩ như thế. Có thể đó là do lời Josh nhắc đến những buổi tiệc tùng – cái chuyện không một bữa tiệc nào bắt đầu khi hằn và những Thiên thần khác còn chưa đến. Điều đó khiến tôi bắt đầu nghĩ đến bữa tiệc gần đây nhất tôi nghe nói đến – bữa tiệc mà em gái Michael đã ngã xuống bể bơi và suýt chết đuối. Chắc là một bữa tiệc kiểu đó. Liệu có phải cảnh sát đã dẹp bữa tiệc đó sau khi xe cấp cứu đến không?

Đôi lông mày trắng dày của Cha Dominic nhướn lên. “Con đang nói đến Lila Meducci? Ừ, phải rồi. Sao ta lại có thể quên mất cô bé được nhỉ? Chuyện xảy ra với cô bé đúng là bi thảm –

rất bí hiểm.”

Sau vài phút, lần đầu tiên Jesse ‘mở miệng hển’. “Chuyện gì đã xảy ra với cô ta?” anh ta hỏi, nhắc cầm khỏi hai đầu gối đang dựa vào, một chân chống lên tảng đá đang ngồi.

“Một tai nạn,” Cha Dominic nói. “Tai nạn khủng khiếp. Cô bé trượt chân và ngã xuống bể bơi, gần như chết đuối. Cha mẹ cô bé đang mất dần hi vọng con của họ liệu còn tỉnh lại được nữa không.”

Tôi cảm thấy. “Đó là một cách kể chuyện,” tôi nói. Bố mẹ Michael rõ ràng là đã soạn ra một phiên bản sáng sửa để nghe hơn cho ông hiệu trưởng trường con gái mình học rồi.

“Mấy người bỏ qua mất cái phần,” tôi tiếp tục nói, “làm sao nó lại có mặt ở bữa tiệc trong Thung lũng khi chuyện này xảy ra. Và rằng khi ngã xuống thì nó đã say quá cần câu rồi.” Tôi nheo mắt nhìn bốn con ma ngồi phía bên kia đồng lửa. “Rõ ràng tất cả mọi người khác có mặt trong bữa tiệc đó cũng thế, bởi vì chẳng có ai trông thấy chuyện xảy ra với nó, mãi cho đến khi nó ngã xuống lâu đến mức não bị ảnh hưởng nặng.” Tôi nhìn Jesse. “Mà tôi đã kể là nó mới chỉ có mười bốn tuổi chưa ấy nhỉ?”

Jesse vẫn ngồi trên tảng đá, vòng tay ôm lấy bên đầu gối co lên, nhìn mấy đứa Thiên thần. “Chắc là không ai trong số các cô cậu biết gì về chuyện này,” anh ta nói.

Mark có vẻ cảm thấy. “Làm sao đứa nào trong chúng tôi biết em gái của một thằng dở hơi nào đó lại xỉn quá ở một bữa tiệc được?” hần hỏi.

“Có lẽ là vì một trong số – hay là tất cả – các anh các chị cũng tình cờ có mặt ở bữa tiệc vào lúc đó chẳng?” tôi hỏi, giọng ngọt như mía lùi.

Cha Dominic trông sững sờ. “Có đúng thế không?” Ông chớp mắt nhìn bọn Thiên thần. “Có ai trong số các con biết gì về chuyện này không?”

“Tất nhiên là không rồi,” Josh nói – quá nhanh đấy, tôi thầm nghĩ. Cậu nói “Cứ làm như biết được ấy” của Felicia nghe cũng không thuyết phục.

Tuy nhiên, chính Carrie mới là người nói thẳng. “Kể cả nếu mà chúng tôi có biết đi nữa,” cô ta nói, chẳng cần che giấu sự phẫn nộ, “thế thì sao chứ? Sao chúng tôi lại bị gán trách nhiệm chỉ vì một con ngốc đua đòi bị hôn mê ở một trong những bữa tiệc của chúng tôi?”

Tôi nhìn cô ta chòng chọc. Tôi nhớ là Felicia là đứa được Học bổng Tài năng Quốc gia. Còn Carrie mới chỉ được bầu làm nữ hoàng cựu học sinh thôi. Hai lần.

“Thế còn chuyện những đứa khơi mào cái bữa tiệc đó,” tôi nói, “đưa đồ uống có cồn cho một đứa lớp 8 thì sao?”

“Làm sao chúng tôi biết được nó bao nhiêu tuổi?” Felicia nói, không tử tế cho lắm. “Nó trát sơn phấn đầy mặt, tôi dám thề là nó phải đến bốn mươi rồi ấy.”

“Đúng thế,” Carrie nói. “Mà bữa tiệc đó chỉ cho những ai có vé mời thôi. Chắc chắn là tôi không bao giờ lại đi phát giấy mời cho một đứa lớp 8 cả.”

“Nếu các người muốn quy trách nhiệm cho một ai đó,” Felicia nói, “sao không đổ cho đứa khủng nào đã đưa nó đến lúc đầu ấy?”

“Đúng thế,” Carrie giận dữ nói.

“Tôi không nghĩ Susannah là người bắt các cô cậu phải chịu trách nhiệm về chuyện xảy ra với em gái của Michael.” Sau những tiếng nói the thé nhưc óc của mấy đứa con gái, giọng nói của Jesse vang lên nghe như tiếng sấm vọng lại từ đằng xa. Điều này khiến mấy đứa ngậm miệng lại khá có hiệu quả. “Tôi tin rằng, chính Michael mới là đứa giết các cô cậu vì chuyện đó.”

Cha Dominic khẽ kêu lên một tiếng như thể những câu chữ của Jesse đã thui vào bụng ông như một quả dấm vậy.

“Ôi, không,” ông nói. “Không, chắc chắn các con không thể cho rằng – ”

“Điều đó nghe có lý,” Jesse nói, “hơn là lý lẽ của cậu này” – anh ta hất đầu về phía Josh – “rằng Michael làm thế là vì ghen ghét, vì cậu ta không có được... cái gì ấy nhỉ? A, phải rồi. Những buổi hẹn hò tối thứ Bảy.”

Josh có vẻ khó chịu. “Ừm,” hắn nói, vờ vờ cái ve áo khoác. “Tôi không hề biết cái của nợ mà người ta vớt lên từ bể bơi nhà Carrie đó lại là em gái của Meducci.”

“Thế này,” Cha Dominic lên tiếng, “thật là quá. Quá lắm rồi. Ta... ta phát sợ với tất cả những chuyện này rồi.”

Tôi liếc nhìn ông, điều tôi nghe được trong giọng nói của ông khiến tôi ngạc nhiên. Nếu tôi không lầm – đó là sự đau lòng. Cha Dominic thực sự đau lòng vì điều ông vừa mới nghe được.

“Một cô bé đang bị hôn mê,” ông nói, đôi mắt xanh sáng quắc hướng về phía Josh, “thế mà con lại gọi cô bé bằng những từ đó?”

Josh trông có vẻ hổ thẹn với chính bản thân. “Ừm,” hắn nói, “đó chỉ là một cách nói thôi mà.”

“Còn hai con nữa.” Cha Dominic chỉ vào Felicia và Carrie. “Các con đã phạm luật khi đưa đồ uống có cồn cho trẻ vị thành niên, lại còn dám nói rằng cô bé bị như thế là do lỗi của chính nó?”

Carrie và Felicia đưa mắt nhìn nhau. “Nhưng,” Felicia nói, “có ai khác bị thương nữa đâu, mà tất cả bọn họ cũng uống chứ.”

“Đúng thế,” Carrie nói. “Tất cả mọi người đều uống.”

“Chuyện đó nói làm gì.” Giọng nói của Cha Dominic giờ run lên vì xúc động. “Nếu như tất cả những người khác đều nhảy từ trên Cầu Cổng Vàng xuống, thì liệu điều đó có làm cho chuyện uống rượu kia là đúng đắn được không?”

Ôi chà, tôi thầm nghĩ. Rõ ràng nếu ông ấy vẫn còn nghĩ những câu giáo huấn cũ rích đó còn có kết quả thì Cha Dominic cần phải học hỏi những cách mới trong việc dạy dỗ học sinh thôi.

Rồi mắt tôi trở ra khi thấy rằng Cha Dominic đang chỉ vào mình. Tôi á? Tôi đã làm gì nào?

Tôi biết được điều ấy sớm thôi.

“Còn con nữa,” Cha Dominic nói. “Con vẫn nằng nặc tin rằng cái chuyện xảy ra với mấy cô cậu kia là một vụ cố ý mưu sát chứ không phải là một tai nạn!”

Hàm tôi xệ xuống. “Cha D,” tôi cố nói khi nâng lại cái hàm dưới về chỗ cũ. “Xin lỗi, nhưng rõ ràng là – ”

“Không đúng.” Cha Dominic hạ tay xuống. “Đối với ta chẳng có gì rõ ràng hết. Thằng bé đó có động cơ thì sao nào? Điều đó cũng đâu có khiến nó trở thành kẻ sát nhân được.”

Tôi liếc về phía Jesse nhờ giúp đỡ, nhưng nhìn nét mặt sững sờ của anh ta thì thấy rõ là anh ta cũng hoàn toàn bối rối trước những điều Cha Dominic đã tuôn ra, giống như tôi vậy.

“Nhưng còn thanh chắn đường,” tôi cố nói. “Mấy cái bulông bị lỏng ra – ”

“Phải, phải,” Cha Dominic nói, gắt gỏng khác với con người ông. “Nhưng con đang nhầm lẫn ở điểm quan trọng nhất, Susannah ạ. Giả sử là Michael có rình sẵn bọn họ đi. Có thể cậu ta có ý định đâm vào họ khi họ vòng qua chỗ đường đó. Nhưng tối như thế thì làm sao cậu ta dám chắc chắn mình nhắm vào đúng cái xe ô tô cần tìm? Nói cho ta xem, Susannah. Bất cứ ai cũng có thể hiện ra từ chỗ đường vòng cua đó. Làm thế nào Michael biết được mình nhắm đúng cái xe? Làm cách nào?”

Ông khiến tôi tắc tị chỗ đó. Và ông cũng biết. Tôi cứ đứng như thế, gió biển thổi tóc quật vào mặt, tôi nhìn Jesse. Anh ta nhìn tôi, và khẽ nhún vai. Anh ta cũng rối trí y như tôi vậy. Cha Dom nói đúng. Điều đó chẳng có ý nghĩa gì cả.

Ít nhất là cho đến khi Josh lên tiếng: “Bài Macarena.”

Tất cả chúng tôi đều nhìn anh ta.

“Con nói gì ta không rõ?” Cha Dominic nói. Cho dù đang giận dữ, ông vẫn luôn rất lịch sự.

“Đúng rồi!” Felicia loạng choạng đứng lên, dẫm cả vào cái váy dạ tiệc dài. “Đúng rồi!”

Jesse và tôi liếc nhau thêm một cái nhìn ngơ ngác. “Bài gì?” tôi hỏi Josh.

“Bài Macarena,” Josh nói. Anh ta đang mỉm cười. Khi cười, trông anh ta chẳng giống cái kẻ đã cố nhấn chìm tôi chiều nay. Khi cười, anh ta giống với chính bản chất của mình hơn – một thanh niên thông minh sáng láng, một vận động viên đang trong thời sung sức. Chỉ có điều cuộc sống của anh ta đã chấm dứt.

“Tôi đang lái xe của ông anh trai,” anh ta giải thích, vẫn nhe răng cười. “Anh ấy đang đi học đại học. Anh ấy nói khi anh ấy không ở nhà thì tôi lái xe cũng được. Cái xe đó to hơn xe của tôi. Chỉ có điều là, anh ấy lại lắp cái của nợ ngu ngốc vào, để khi bóp còi, nó lại vang lên bài Macarena.”

“Thật là ngượng cả người,” Carrie nói.

“Và vào cái đêm chúng tôi bị giết,” Josh nói tiếp, “tôi nhấn còi khi vòng qua chỗ rẽ khuất đó – cái chỗ Michael đang đợi phía đằng sau.”

“Khi đi qua những chỗ vòng cua khuất thì cần phải bấm còi mà,” Felicia hớn hờ nói.

“Và nó vang lên bài Macarena.” Nụ cười của Josh biến mất như thể bị gió cuốn đi vậy. “Đó chính là lúc nó đâm chúng tôi.”

“Trên bán đảo này, chẳng có cái còi xe nào,” Felicia nói, nét mặt không còn hớn hờ nữa, “lại phát ra bài Macarena cả. Chẳng còn nữa. Bài Macarena chỉ nổi vào hai tuần đầu sau khi được tung ra. Rồi sau đó nó hoàn toàn chìm ngấm. Giờ thì người ta chỉ chơi bài này vào những dịp như cưới xin hay gì gì đó thôi.”

“Thế nên nó mới biết.” Giọng Josh không còn tràn ngập phần nộ nữa. Giờ chỉ là một giọng

buồn bã mà thôi. Ánh mắt anh ta dán chặt ra biển khơi – vùng biển giờ quá tối tăm, chẳng còn phân biệt được đâu là biển, đâu là bầu trời đêm đầy mây mù. “Chính nhờ thế nên nó mới biết chúng tôi đến.”

Tôi hoảng hốt nghĩ lại những điều Michael đã nói với tôi vài tiếng đồng hồ trước, trong chiếc xe tải nhỏ của mẹ cậu ta. Bất thành linh bọn họ xuất hiện đằng sau chỗ rẽ đó. Cậu ta đã nói như thế. Không hề bấm còi. Không làm gì hết.

Chỉ có điều, bây giờ Josh lại nói rằng họ có bấm còi. Rằng họ không chỉ bấm còi, mà còn bấm còi theo một cách đặc biệt, cái cách khiến cho còi xe của Josh khác biệt hẳn với tất cả những xe khác...

“Ôi,” Cha Domimic nói, nghe như thể ông không được khoẻ. “Trời ơi.”

Tôi hoàn toàn đồng ý với ông. Chỉ trừ...

“Điều đó vẫn chẳng chứng tỏ được gì cả,” tôi nói.

“Cô có đùa không đấy?” Josh nhìn tôi như thể tôi điên – như thể anh ta không mặc bộ tuxedo trên bờ biển ấy. “Tất nhiên là được chứ.”

“Không, cô ấy nói đúng.” Jesse đứng dậy khỏi tảng đá, đi đến đứng cạnh Josh. “Cậu ta rất khôn, Michael ấy. Chẳng có cách nào để chứng tỏ trước toà rằng cậu ta đã phạm một tội ác ở đây cả.”

Hàm Josh trề xuống. “Anh nói thế nghĩa là sao? Nó đã giết chúng tôi! Tôi đang đứng đây nói cho các người biết! Chúng tôi đã bấm còi và nó đã cố tình đâm vào chúng tôi, đẩy chúng tôi rơi khỏi vách đá.”

“Đúng thế,” Jesse nói. “Nhưng lời khai của anh không được công nhận ở toà án đâu, anh bạn thân mến ạ.”

Josh trông như sắp phát khóc. “Sao lại không?”

“Bởi vì đó là lời khai,” Jesse bình thản nói, “của một người đã chết.”

Bất thành linh, Josh tức giận trở về phía tôi. “Cô ta không chết. Cô ta có thể nói với họ.”

“Cô ấy không thể,” Jesse nói. “Cô ấy sẽ phải nói gì đây? Nói rằng cô ấy biết được sự thật về chuyện đã xảy ra đêm hôm đó bởi vì hồn ma của những nạn nhân đã nói cho cô ấy biết ư? Cậu nghĩ ban bồi thẩm sẽ tin điều đó chắc?”

Josh trừng mắt nhìn anh ta. Rồi cúi nhìn xuống chân, anh ta lầm bầm: “Vậy được rồi. Chúng ta quay lại điểm xuất phát. Chúng tôi sẽ tự xoay sở lấy vấn đề này, được không mấy người?”

“Ôi, không được, anh không được làm thế,” tôi nói. “Không đời nào. Hai cái sai không làm nên một cái đúng – và cái sai thứ ba thì lại nhất định là càng không.”

Carrie liếc nhìn tôi, sang Josh và lại nhìn tôi. “Cô ta đang nói gì vậy?” cô ta hỏi.

“Các người không thể trả thù cho cái chết của mình bằng cách giết Michael Meducci được. Tôi rất tiếc. Nhưng như thế không được đâu.” Tôi nói.

Lần đầu tiên trong suốt cả buổi tối, Mark đứng dậy. Anh ta nhìn tôi, rồi Jesse, rồi đến Cha Dom. Sau đó anh ta nói: “Thật là giả tạo,” và bắt đầu sải bước dọc theo bãi biển.

“Vậy là thằng khùng đó cứ thế mà nhớn nhoe sau khi xong chuyện?” Josh trừng mắt dữ tợn nhìn tôi, hàm nguyền lại. “Thằng đó đã giết bốn người, vậy mà nó lại lọt lưới sao?”

“Không ai nói thế cả.” Dưới ánh lửa, trông Jesse dữ tợn chưa từng thấy. “Nhưng việc làm gì với tên đó không phụ thuộc vào cậu.”

“Ô, thế à?” Josh lại cười khẩy giễu cợt. “Vậy chứ phụ thuộc vào ai?”

Jesse hất đầu về phía Cha Dominic và tôi. “Họ,” anh ta nói khẽ.

“Họ á?” Giọng Felicia cao vút lên căm ghét. “Tại sao lại là họ?”

“Vì họ là những người làm cầu nối cho hồn ma,” Jesse nói. Dưới ánh sáng vàng toả ra từ đồng lửa, đôi mắt anh ta trở nên đen sẫm. “Đó là việc của họ.”



Chapter 14

Vấn đề duy nhất ở đây là, những người làm cầu nối ấy chẳng thể hiểu nổi: chính xác thì phải xử lý vấn đề như thế nào.

“Cha này,” tôi thầm thì khi Cha Dominic thả một cây nến màu trắng vào trong chiếc hộp tôi đang cầm, và lôi ra một cây màu tím. “Cha cứ để con gọi điện cho cảnh sát nói một lời chỉ dẫn nặc danh. Con sẽ nói với họ là, đêm hôm đó con đang lái xe dọc theo vùng Big Sur và con đã chứng kiến toàn bộ sự việc, và rằng đó không phải là một vụ tai nạn.”

Cha Dominic cắm chặt cây nến tím vào chỗ cây nến trắng đã bị nhỏ.

“Thế con nghĩ cảnh sát sẽ lần theo tất cả những lời chỉ dẫn nặc danh mà họ nhận được chắc?” Ông chẳng thèm thì thầm bởi vì không có ai nghe được hết. Cái lý do duy nhất khiến tôi phải hạ giọng là vì cái nhà thờ xây sâu có hai dãy cột với những lá trang trí bằng vàng và những ô cửa kính phai màu oai nghiêm khiến tôi cảm thấy thực sự bất an.

“Ừm, ít ra thì họ cũng sẽ nghi ngờ.” Tôi theo chân Cha Dominic khi ông leo xuống cái thang, gập nó lại và chuyển sang bức tranh tiếp theo trong bộ tranh Những chặng đường của

Thánh giá. “Ý con là, có thể họ sẽ bắt đầu xem xét kỹ càng hơn, gọi Michael đến thẩm tra, hay gì đó. Con dám thề là cậu ta sẽ không thể chịu đựng nổi lâu đâu nếu mà họ biết hỏi trúng những câu cần hỏi.”

Cha Dominic kéo vạt áo chùng đen khi ông lại leo lên thang.

“Vậy thì,” ông hỏi, thay cây nến trắng bằng một trong số mấy cây tím ở chiếc hộp tôi đang cầm, “những câu cần hỏi là gì?”

“Con không biết.” Hai cánh tay tôi bắt đầu tê mỏi. Cái hộp tôi đang cầm nặng ời là nặng. Thường thì những nữ tu mới là những người đi thay nến. Tuy nhiên, Cha Dominic không thể yên tay yên chân kể từ sau chuyến du hành nho nhỏ của chúng tôi vào đêm hôm trước, và ông đã xung phong làm việc cho monsignor. Chúng tôi làm việc, nói thể mới đúng, vì ông lôi tôi ra khỏi lớp học môn tôn giáo để đi giúp ông. Nhưng không phải tôi lấy đấy làm phiền toái đâu nhé. Là một người mộ đạo theo thuyết bất khả tri của triết học, tôi chẳng thấy cái lớp học môn tôn giáo ấy có lợi ích gì – đó là cái điều mà xơ Ernestine hi vọng sẽ cải huấn được trước khi tôi tốt nghiệp ra trường.

“Ta nghĩ,” Cha Dom nói trong khi xoay mạnh cây nến vì nó có vẻ không chịu ngoan ngoãn cắm vào cái chân đế, “cảnh sát có thể tự lần theo được mà không cần chúng ta giúp. Nếu điều mà mẹ con nói là sự thật thì cảnh sát cũng phải nghi Michael rồi, và chẳng mấy chốc họ sẽ gọi cậu ta đến thẩm vấn cho xem.”

“Nhưng lỡ nếu mà mẹ con chỉ nói quá lên thì sao?” tôi trông thấy một khách du lịch gần đó, mặc quần áo bằng vải madras và một cái áo Izod, đang ngưỡng mộ những khung cửa sổ kính đã ngả màu, tôi hạ giọng nói nhỏ hơn nữa. “Ý con là, bà ấy là một bà mẹ. Nên bà ấy làm thế. Giả sử mà cảnh sát không hề nghi ngờ gì Michael hết thì sao?”

“Susannah.” Cây nến cũng được cắm chắc chắn vào đúng chỗ, và Cha Dominic leo xuống thang, nhìn tôi với vẻ mặt như thể hoà trộn cả bức bối lẫn thương yêu. Tôi thấy dưới mắt Cha Dom có những quầng thâm. Cả Cha và tôi đều mệt phờ râu sau chuyến cuộc bộ xuống bãi biển rồi lại ngược trở lên – đấy là chưa nói đến những mệt mỏi về tinh thần trong khi chúng tôi đi xuống đó.

Tuy nhiên, Cha Dominic có vẻ hồi sức nhanh hơn, khoẻ hơn so với một người ở độ tuổi sáu mươi như ông. Tôi hầu như không đi nổi, hai bắp chân đau như, và cũng không thể ngăn nổi những cái ngáp dài vì cuộc chuyện trò nho nhỏ riêng tư với mấy Thiên thần kéo dài đến quá nửa đêm lâu lắc. Cha Dom, ngoại trừ hai quầng thâm dưới mắt, dường như hoàn toàn nhanh nhẹn hoạt bát, tràn đầy sức sống.

“Susannah,” ông nhắc lại, lần này thì ít bức bối hơn, nhiều thương yêu hơn. “Hứa với ta là con không làm gì hết. Con không gọi cảnh sát để gợi ý nặc danh.”

Tôi chuyển hộp nến trong tay. Bốn giờ sáng nay, lúc tôi nảy ra ý tưởng đó thì rõ ràng nó có vẻ hay ho quá còn gì. Tôi nằm thao thức gần cả đêm, tự hỏi chúng tôi nên làm cái gì với những Thiên thần RLS và với Michael Meducci bây giờ.

“Nhưng mà – ”

“Và dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, con cũng không được tự mình nói với Michael bất cứ

chuyện gì đấy,” Cha Dominic thấy rõ cái hộp nặng đúng là khó cho tôi, bèn nhấc nó lên một cách dễ dàng và đặt lên chỗ đỉnh cái thang.

Tất nhiên đó là Kế hoạch B rồi. Nếu cái chuyện gợi ý nặc danh đó mà chẳng đi đến đâu thì tôi định sẽ dồn ép Michael vào chân tường và nói ngọt – hoặc là oánh luôn, bất cứ phương pháp nào có hiệu quả hơn – để cậu ta thú tội.

“Con để ta lo vụ này,” Cha Dominic nói to đủ khiến cho người khách du lịch mặc áo madras, cái người sắp chụp ảnh cái bệ thờ, nhanh chóng hạ máy ảnh xuống và đi mất. “Ta định nói chuyện với cậu trẻ đó, và ta cam đoan với con rằng nếu thực sự đúng là cậu ta phạm phải tội ác dã man này – ” Tôi mở miệng, nhưng Cha Dominic đã giơ một ngón tay lên cảnh cáo.

“Nghe ta nói rồi đấy,” ông nói, hơi hạ giọng xuống, nhưng chỉ vì ông thấy một trong số những nữ tu đã bước vào nhà thờ, mang thêm vài đèn phủ lên mấy bức tượng Đức mẹ Đồng trinh Mary trong nhà thờ. Tôi đã biết được là những bức tượng ấy sẽ được che vải như thế cho đến tận Lễ Phục sinh. Lại tôn giáo. Nói bạn hay, đó đúng là mấy chuyện dở hơi.

“Nếu Michael có tội như mấy thanh niên kia đã nói thì lúc đó ta sẽ thuyết phục cậu ta ra đầu thú.” Cha Dominic trông nghiêm chỉnh lắm. Thực tế, tôi chưa từng làm gì cả, nhưng có vẻ như, lúc nhìn nét mặt nghiêm khắc của ông, tôi cũng muốn thú tội luôn thể. Một lần tôi cũng lấy mất năm đô trong ví mẹ để mua túi kẹo Skittle hình con voi jumbo. Có thể tôi thú nhận điều đó cũng được đấy.

“Giờ thì,” Cha Dominic nói, kéo tay áo chùng đen lên xem đồng hồ Timex. Họ chẳng trả lương cho linh mục đủ tiền để mua được đồng hồ xịn đâu. “Ta đang chờ cậu Meducci đến gặp trong chốc lát, vậy nên con cần đi chỗ khác chơi. Ta nghĩ tốt nhất là cậu ta không nên thấy con và ta đi cùng nhau.”

“Sao lại không ạ? Cậu ta có biết chuyện chúng ta dành gần cả đêm qua để nói chuyện với mấy nạn nhân của cậu ta đâu nào.”

Cha Dominic đặt tay vào giữa lưng tôi và đẩy. “Giờ đi chỗ khác chơi đi, Susannah,” ông nói giọng như giọng một ông bố vậy.

Tôi đi, nhưng mà không xa lắm. Ngay khi Cha D quay lưng lại, tôi cúi xuống một chiếc ghế dài và cúi người ngồi lom khom ở đó, chờ đợi. Chờ cái gì thì tôi không nói đâu. Ừ thì, thôi được rồi, tôi nói vậy: tôi đang chờ Michael. Tôi muốn xem liệu Cha D có thể khiến cậu ta thú tội được không.

Tôi không phải chờ lâu. Khoảng năm phút sau, tôi nghe thấy tiếng Michael nói, cách chỗ tôi đang trốn không xa lắm: “Thưa Cha Dominic? Xor Ernestine nói rằng Cha muốn nói chuyện với con.”

“A, Michael.” Giọng Cha Dominic không hề bộc lộ một tí teo sợ hãi nào mà tôi biết ông đang cảm thấy trước viễn cảnh một trong số những học sinh của mình lại có khả năng là một kẻ sát nhân. Giọng ông nghe thoải mái và thậm chí còn vui vẻ nữa. Tôi nghe thấy tiếng hộp nển sột soạt.

“Đây,” Cha Dominic nói. “Cầm giúp ta nhé?”

Tôi nhận ra ông đưa cho Michael cái hộp tôi vừa mới cầm.

“Ừm,” Michael nói. “Vâng, thưa Cha Dominic.”

Tôi nghe thấy tiếng ken két khi chiếc thang được gấp vào. Cha Dom đang vác nó lên, đi đến chỗ bức tranh tiếp theo. Tôi vẫn nghe thấy tiếng ông nói, nhưng mà... hầu như không rõ.

“Ta đã lo lắng cho con, Michael ạ,” Cha Dominic nói. “Ta hiểu rằng em gái con vẫn chưa có mấy dấu hiệu tiến triển.”

“Vâng, thưa Cha,” Michael nói. Giọng cậu ta quá nhỏ, tôi hầu như không nghe thấy gì cả.

“Ta rất tiếc khi nghe tin đó. Lila là một cô bé đáng yêu. Ta biết con thương nó rất nhiều.”

“Vâng, thưa Cha,” Michael nói.

“Con biết đấy, Michael,” Cha Dominic nói. “Khi chuyện bất hạnh xảy đến với những người chúng ta yêu thương, thì chúng ta thường... ừm... đôi khi chúng ta quay lưng lại với Chúa.”

Ôi giờ ơi, tôi thầm nghĩ từ chỗ cái ghế. Cách đó không được đâu. Không phải với Michael.

“Đôi khi chúng ta trở nên quá oán giận, nghĩ rằng chuyện khủng khiếp đó lại xảy đến với một người không đáng bị như thế, và chúng ta không chỉ quay lưng lại với Chúa, mà thậm chí chúng ta có thể bắt đầu suy tính về... ừm... về những việc mà bình thường ta không hề nghĩ đến nếu như bi kịch đó không xảy ra. Ví dụ như, báo thù chẳng hạn.”

À được rồi, tôi nghĩ. Khá khăm hơn rồi đấy, Cha D.

“Cô Simon.”

Tôi giật bắn mình, ngoái lại. Bà nữ tu đã đi phủ xong mấy bức tượng giờ đang nhìn tôi chòng chọc từ cuối hàng ghế tôi đang trốn.

“Ơ,” tôi nói. Tôi đứng dậy không quỳ nữa và ngồi xuống ghế. Tôi thấy Cha Dominic và Michael đã đi, quay lưng lại chỗ tôi. Bọn họ ở xa lắm, không thể nghe thấy chúng tôi nói được. “Chào xơ,” tôi nói với bà nữ tu. “Con chỉ đang... ừm... đang tìm một cái khuyên tai thôi mà.”

Bà ta chẳng có vẻ gì tin tôi cả. “Chẳng phải bây giờ cô đang có tiết học môn tôn giáo với xơ Ernestine sao?” bà ta hỏi.

“Vâng, thưa xơ,” tôi đáp. “Đúng thế ạ.”

“Vậy thì, chẳng phải cô nên về lớp thì hơn à?”

Tôi chậm rãi đứng dậy. Nếu tôi không bị bắt quả tóm thì cũng vẫn chẳng được gì. Cha Dominic và Michael đã đi xa lắm rồi, tôi chẳng nghe thấy gì hết. Tôi bước đi đàng hoàng hết sức có thể, tiến về chỗ cuối hàng ghế, dừng lại khi đến chỗ bà nữ tu trước khi đi tiếp.

“Xin lỗi xơ,” tôi nói. Rồi, cố gắng đánh tan sự im lặng khó chịu bao trùm, trong khi bà nữ tu thì nhìn tôi chòng chọc với nỗi bất mãn không nói thành lời, tôi chêm vào: “Con thích cái... ừm...”

Nhưng vì tôi chả nhớ nổi người ta gọi bộ áo mặc bà đó hay mặc là gì, nên lời khen hơi bị chán, cho dù tôi nghĩ mình đã cứu cánh được cái đoạn cuối bằng cách ra hiệu về phía bà ta và tiếp: “Xơ biết đấy, cái đồ của xơ ấy mà. Nó rất tôn dáng người đấy ạ.”

Nhưng tôi đoán nói ra cái điều đó với một bà nữ tu đang học để trở thành bà xơ đúng là sai lầm to, vì bà ta đỏ bừng hết cả mặt mũi và nói: “Đừng để ta phải ghi sổ cô thêm lần nữa đấy, cô

Simon.”

Tôi thấy như thế hơi bị quá đáng đấy, trong khi tôi thì đang cố tỏ ra ngoan ngoãn. Nhưng sao cũng được. Tôi rời khỏi nhà thờ và quay lại lớp, đi một quãng đường dài, qua cái sân ngập tràn ánh nắng, để tôi có thể làm dịu đi thần kinh mệt mỏi rồi bằng cách lắng nghe tiếng đài phun nước róc rách.

Tuy nhiên, thần kinh tôi lại căng thẳng như cũ khi tôi chứng kiến một trong số những bà nữ tu khác đang đứng cạnh bức tượng Cha Serra, rao giảng cho một nhóm khách du lịch về những thành tựu của hội truyền giáo. Để tránh bị tóm vì tội đi ra khỏi lớp mà không có giấy phép (sao tôi lại không nghĩ ra chuyện bảo Cha D viết cho một cái nhĩ? Tôi bị mất tập trung vì mấy chuyện nấn niếc), tôi chui vào toilet nữ, nơi tôi bắt gặp một đám mây khói xám.

Tất nhiên điều đó chỉ có một ý nghĩa duy nhất.

“Gina,” tôi nói, cúi xuống để biết cô nàng đang ở trong buồng nào bằng cách nhìn xuống dưới mấy cánh cửa. “Cậu có điên không đấy?”

Giọng Gina vang lên từ một trong mấy buồng cuối, gần cửa sổ, chỗ cô nàng đã cố ý mở ra. “Mình không nghĩ vậy,” cô nàng nói, mở tung cánh cửa buồng, và bám chặt vào đó trong khi nhả khói.

“Mình tưởng cậu bỏ thuốc rồi.”

“Mình bỏ rồi.” Gina đến chỗ khung cửa sổ tôi đang ngồi. Trường Truyền Giáo được xây vào năm 1600 hay gì đó, xây bằng gạch rất dày, thế nên tất cả cửa sổ thụt vào trong đến sáu mươi phân. Những chỗ ngồi bên cửa sổ mà nếu cao hơn chút nữa thì hẳn sẽ hay ho tiện lợi.

“Mình chỉ hút thuốc trong những trường hợp khẩn cấp,” Gina phân bua. “Như trong giờ học tôn giáo chẳng hạn. Cậu biết là về mặt triết học mà nói thì mình chống lại những tổ chức tôn giáo mà. Còn cậu?”

Tôi nhướn mày. “Mình không biết,” tôi đáp. “Mình luôn thấy Phật giáo đúng là hay ho ra phết. Cái chuyện đầu thai kiếp sau nghe rất hấp dẫn.”

“Đó là đạo Hồi chứ, ngốc,” Gina nói. “Mà mình đang nói về chuyện hút thuốc cơ mà.”

“Ô. Được rồi. Không, mình chẳng bao giờ dám tập tọe đua đòi. Sao thế?” Tôi nhe răng cười khi. “Ngái Ngủ không kể với cậu cái lần anh ta bắt gặp mình đang cố hút thuốc à?”

Cô nàng nhúu mày điệu đà. “Không. Mà mình muốn cậu đừng gọi anh ấy như thế nữa.”

Tôi nhăn mặt. “Thì Jake vậy. Anh ta khá là không thích. Tốt nhất đừng để anh ta bắt gặp cậu hút, không thì anh ta sẽ đá cậu như đá một củ khoai tây hấp dẫn.”

“Mình chẳng tin,” Gina nói với một nụ cười bí ẩn.

Có thể cô ấy nói đúng. Tôi tự hỏi không biết nếu được giống như Gina thì sẽ thế nào, nếu tất cả những tên con trai bạn gặp đều yêu bạn điên cuồng. Những tên con trai yêu tôi điên cuồng thì lại là những kẻ giống như Michael Meducci ấy. Mà đúng ra thì cậu ta có yêu tôi đâu. Cậu ta yêu cái ý nghĩ tôi yêu cậu ta thì có. Tiện thể nói luôn, đó là điều mà khi nghĩ đến tôi không khỏi rùng cả mình.

Tôi thở dài một cái chán nản và nhìn ra ngoài cửa sổ. Phong cảnh trải dài một dặm, loáng

thoảng những cây cypress, dốc nghiêng ra đến biển, mặt biển xanh màu xanh ngọc bích, lấp lánh dưới ánh nắng chiều chói chang.

“Mình không hiểu làm sao cậu có thể chịu nổi.” Gina phả ra một chùm khói xám. Theo như giọng nói, rõ ràng cô nàng lại quay về chuyện lớp học tôn giáo rồi. “Ý mình là, đối với cậu cái lớp đó chắc hẳn giả dối lắm, cứ xem mấy cái chuyện cầu nối cầu niếc gì đó thì biết.”

Tôi nhún vai. Đêm qua tôi về nhà muộn quá nên Gina và tôi không thể “chuyện trò” gì được. Lúc tôi lên vào nhà thì cô nàng ngủ rồi. Điều đó cũng chẳng sao, vì tôi cũng đã kiệt sức rồi. Tuy nhiên, không kiệt sức đến nỗi có thể ngủ được.

“Mình chẳng biết,” tôi nói. “Ý mình muốn nói, sau khi mình tổng khứ những con ma thì chúng đi đâu, chuyện đó mình chẳng biết một tí ti gì hết. Chúng chỉ... đi thôi. Có thể lên thiên đàng. Có thể đến kiếp sau. Chắc mình cũng chẳng biết được, cho đến khi nào chính mình cũng phải chết.”

Chùm khói tiếp theo Gina phả ra ngoài cửa sổ. “Cậu nói,” cô ấy bảo, “nghe cứ như một chuyến du ngoạn ấy. Như thể khi chết đi rồi, thì chúng ta chỉ đơn giản là đến một nơi ở mới.”

“Ừm,” tôi nói. “Cá nhân mình thì mình nghĩ nó là như thế đấy. Nhưng đừng có bảo mình nói ra địa chỉ cái chỗ ở mới đó. Bởi vì mình cũng chẳng biết.”

“VẬY.” Điều thuốc đã hút xong, Gina dựa vào tường gạch bên dưới chúng tôi, rồi tung mình điệu nghệ qua cánh cửa buồng toilet gần nhất, chui vào bên trong. Tôi nghe thấy tiếng tòm, và rồi tiếng xì xì. “Chuyện đêm qua là thế nào?”

Tôi kể cho cô ấy nghe. Về chuyện những Thiên thần RLS, và họ nghĩ Michael đã giết họ ra sao. Tôi kể cô ấy nghe về em gái của Michael, và về vụ tai nạn trên Đường cao tốc Pacific Coast. Tôi kể cô ấy nghe về chuyện Josh và những người bạn của anh ta định sẽ báo thù cho những cái chết của họ ra sao, chuyện Cha Dominic và tôi đã tranh cãi với họ suốt cả đêm thế nào cho đến khi thuyết phục được họ cứ để chúng tôi cố gắng đưa Michael ra trước pháp luật theo cách cổ lỗ sĩ – bạn biết đấy, nhờ đến những cơ quan hành pháp phù hợp, chứ không phải đồng ý với chuyện giết chóc dị thường.

Chỉ có một điều duy nhất tôi không kể, đó là chuyện về Jesse. Vì một lý do nào đó, tôi không thể ép mình nhắc đến anh ấy được. Có thể là do cái điều bà đồng ấy đã nói. Có thể là do tôi sợ rằng Bà Zara ấy nói đúng, rằng tôi thực sự là một kẻ thảm hại vĩ đại, cái kẻ lại đi yêu có một người duy nhất trong đời, mà người đó thì:

(a) chẳng hề đáp lại tình yêu của tôi, và

(b) chẳng phải là người tôi có thể giới thiệu với mẹ, vì người đó đâu còn sống nữa.

Hoặc cũng có thể đơn giản chỉ vì... ừm... có thể vì Jesse là một điều bí mật tôi chỉ muốn giữ cho riêng mình thôi, giống như một đứa con gái ngốc nghếch mê tí Carson Daly chẳng hạn. Có thể một ngày nào đó tôi sẽ đứng dưới cửa sổ phòng mình với một tấm biển to dùng viết rằng: *Jesse ơi, anh đi dự dạ hội cùng với em nhé?* giống như tất cả những đứa con gái đứng vây quanh studio MTV ấy, cho dù tôi thực sự hi vọng rằng có người sẽ bắn búng tôi hay gì đó đi, trước khi đến cái đoạn ấy.

Khi tôi nói xong, Gina thở dài và nói: “Ừm, thế chúng tỏ một điều. Những kẻ hấp dẫn nhất

lúc nào cũng lại chính là những kẻ sát nhân bị tâm thần.”

Ý cô nàng muốn nói đến Michael.

“Ừ,” tôi đáp. “Nhưng hắn cũng chưa đến mức hấp dẫn thế đâu. Trừ phi không quần không áo.”

“Cậu hiểu ý mình mà.” Gina lắc đầu. “Nếu hắn không chịu thú tội với Cha Dominic thì cậu định sẽ làm gì?”

“Mình chẳng biết.” Chính điều này góp phần khiến tôi mất ngủ đêm qua đây. “Chắc là mình và ông ấy phải kiếm vài chứng cứ.”

“Ô, thế à? Vậy chứ cậu định tìm ở đâu? Cửa hàng bán chứng cứ chắc?” Gina ngáp dài, nhìn đồng hồ và rồi nháy khỏi bầu cửa sổ. “Còn hai phút nữa là đến giờ ăn trưa,” cô ấy nói. “Cậu nghĩ ngày hôm nay ăn gì? Lại xúc xích bao ngô chắc?”

“Lúc nào chẳng thế,” tôi nói. Trường Truyền Giáo chẳng có tiếng tăm gì trong chuyện nấu nướng ở quán ăn tự phục vụ cả. Bởi vì làm gì có quán nào. Bọn tôi ăn trưa ngoài trời, chỗ mấy cái xe đẩy bán hàng. Thật là kỳ quái, ngay cả đối với mấy đứa con gái đến từ Brooklyn, những đứa đã biết hết rồi... như Gina ấy, cô nàng không ngạc nhiên tẹo nào về tất cả những gì tôi vừa mới kể.

“Điều mình muốn biết là,” cô ấy nói khi bọn tôi đi ra khỏi toilet nữ, đến chỗ lối đi mà sẽ sớm đầy nhóc người là người, “sao trước đây cậu chẳng bao giờ kể điều gì về những chuyện này. Chuyện cầu nối ấy. Có phải là mình không biết gì đâu.”

Cậu không biết gì đâu, tôi thầm nghĩ. Không biết cái phần tồi tệ nhất.

“Mình sợ là cậu sẽ kể cho mẹ cậu,” đó là điều tôi nói ra. “Và sợ mẹ cậu sẽ nói với mẹ mình. Rồi mẹ mình sẽ tổng mình vào nhà thương điên. Dĩ nhiên là đến mãi đời.”

“Tất nhiên rồi,” Gina nói. Cô nàng chớp mắt nhìn tôi. “Cậu đúng là đứa ngốc. Cậu biết thế, đúng không? Mình không kể với mẹ. Mình chẳng bao giờ kể bất kỳ chuyện gì cho mẹ nếu mà tránh được. Và chắc chắn mình không bao giờ kể với mẹ – hay với bất kỳ ai khác – về chuyện cầu nối đó hết.”

Tôi miễn cưỡng nhún vai. “Mình biết,” tôi nói. “Chắc là... ừm... hồi đó mình kín tiếng về tất cả mọi chuyện. Chắc có lẽ từ sau đó mình đã thoáng hơn chút ít.”

“Người ta bảo California này khiến mọi người như thế,” Gina nhận xét.

Và rồi đồng hồ ở Trường Truyền Giáo điểm mười hai giờ. Tất cả cửa lớp quanh chúng tôi đều mở tung, và dòng người bắt đầu kéo về phía hai đứa.

Michael chỉ mất có ba mươi giây để tìm và bám lấy tôi.

“Này,” cậu ta nói, trông không hề giống với một kẻ vừa mới thú nhận tội giết hại bốn người. “Mình tìm cậu mãi. Hôm nay sau khi tan học cậu định làm gì?”

“Chẳng làm gì cả,” tôi đáp nhanh trước khi Gina kịp mở miệng.

“Ừm, công ty bảo hiểm cuối cùng cũng mang cho mình một cái xe đi thuê,” Michael nói, “và mình nghĩ là, cậu biết đấy, nếu cậu muốn lại ra bãi biển chơi, hay gì đó...”

Ra bãi biển chơi á? Tên này mắc chứng đãng trí chắc? Bạn hẳn sẽ nghĩ rằng sau chuyện xảy ra với cậu ta cái lần ở bãi biển, thì đó phải là nơi cậu ta chẳng muốn đến chứ.

Dù cậu ta không biết, nhưng ở đó cậu ta cũng được an toàn. Đó là nhờ Jesse. Anh ấy đang để ý trông chừng mấy Thiên thần trong khi Cha Dom và tôi cố gắng lôi kẻ bị cho là đã giết họ ra trước ánh sáng công lý.

Trong khi tôi đang ngẫm nghĩ một câu trả lời thì tôi bắt gặp ánh mắt của Cha Dominic khi ông trên đường tiến tới chỗ chúng tôi. Ngay trước khi ông bị thầy Walden hăm hờ khoa chân mua tay kéo vào phòng giáo viên, ông lắc đầu. Michael đang đứng quay lưng lại với ông nên không thấy. Nhưng thông điệp mà Cha Dom truyền cho tôi đã quá rõ: Michael chưa chịu thú tội.

Điều đó chỉ có một ý nghĩa duy nhất: đã đến lúc nhờ đến những người chuyên nghiệp rồi.

Tôi đây chứ ai.

“Có chứ,” tôi nói, rời mắt khỏi Cha Dom và quay lại với Michael. “Có lẽ cậu có thể giúp mình làm bài tập Hình học. Chắc mình chẳng bao giờ nuốt nổi cái định lý Pitago ngu si đó đâu. Xin thề là sau bài kiểm tra ngắn mới đây nhất, thế nào mình cũng bị tổng cổ ra khỏi trường vì dốt cho xem.”

“Định lý Pitago có gì khó đâu,” Michael nói, có vẻ vui thích với nỗi căm giận của tôi. “Tổng bình phương hai cạnh góc vuông của một tam giác vuông thì bằng bình phương cạnh huyền của nó.”

Tôi há miệng “Hử?” theo cái cách ngớ ngẩn đó.

“Này,” Michael nói. “Mình siêu Hình học lắm. Sao không để mình kèm cậu môn này?”

Tôi nhìn cậu ta theo kiểu mà tôi hi vọng rằng cậu ta sẽ lầm đó là lòng biết ơn. “Ôi, thật sao?”

“Thật,” cậu ta nói.

“Hôm nay chúng ta bắt đầu luôn nhé?” tôi hỏi. “Sau khi tan học được không?” Tôi phải được nhận giải Oscar mới đúng. Thật đấy. Tôi hoàn toàn diễn được tốt cái trò đàn bà con gái cần giúp đỡ. “Ở nhà cậu nhé?”

Michael trông chỉ hơi sững lại một chút. “Ừm,” cậu ta nói. “Được chứ.” Rồi khi hết ngạc nhiên, cậu ta thêm vào, giọng ranh mãnh: “Bố mẹ mình không có nhà đâu. Bố mình ở cơ quan, còn mẹ mình toàn ở trong bệnh viện. Với em gái mình. Cậu biết đấy. Mình hi vọng đó sẽ không phải vấn đề.”

Tôi chả làm được gì khác ngoài chồm chóp mi nhìn cậu ta. “Ồ, không,” tôi nói. “Không sao mà.”

Trông cậu ta có vẻ hài lòng – và đồng thời cũng lại hơi không thoải mái một chút.

“Ừm,” cậu ta nói, khi dòng người xô đẩy. “Này, còn chuyện ăn trưa. Hôm nay mình không ngồi ăn cùng cậu được rồi. Mình có vài việc phải làm. Nhưng mình sẽ gặp cậu ở đây ngay sau tiết cuối. Được không?”

Tôi đáp: “Được chứ,” theo cách bắt chước giống hệt Kelly Prescott khi cô ta đang ở độ

hứng khởi nhất. Chắc chắn là có hiệu quả, vì Michael bước đi, trông sống sò nhưng hài lòng.

Đúng lúc đó, Gina chớp lấy cánh tay tôi, kéo tôi qua cửa một lớp học, và rít lên: “Cậu sao đấy, phê à? Cậu định đến nhà thằng đó? Một mình?”

Tôi cố gắng gạt cô nàng ra. “Bình tĩnh đi, G,” tôi nói. Cái biệt danh mà Ngái Ngủ đặt cho cô nàng khá là hay ho dễ nhớ, cho dù tôi ghét cay ghét đắng khi phải thừa nhận rằng bất cứ thứ gì ông anh con dượng tôi dính vào cũng có thể ăn giải gì đó. “Đó chính là việc mình cần làm.”

“Chơi bời với những kẻ có thể là sát nhân ư?” Gina trông hoài nghi. “Mình không nghĩ thế đâu, Suze. Cậu đã nói rõ chuyện này với Cha Dominic chưa?”

“G ới,” tôi nói. “Mình lớn rồi. Mình có thể tự lo cho bản thân được.”

Cô nàng nheo mắt. “Cậu chưa nói, đúng không? Cậu là cái gì chứ, dân hành nghề tự do chắc? Mà đừng có gọi mình là G.”

“Nghe này,” tôi nói, hi vọng giọng mình nhẹ nhàng. “Chẳng có cơ may nào Michael chịu hé răng với mình đâu. Nhưng hẳn là một thằng dở hơi, đúng chưa? Một thằng dở hơi mê máy tính. Và những thằng dở hơi mê máy tính làm gì khi chúng vạch ra một kế hoạch nào đó?”

Gina trông vẫn còn tức giận. “Mình không biết,” cô ấy nói. “Mà mình cũng không quan tâm. Mình đang bảo – ”

“Bọn chúng viết ra đủ thứ,” tôi nói bình thản. “Viết trong máy tính. Đúng không? Chúng giữ lại những bài viết, hoặc đem khoe khoang với những kẻ trong phòng chat, hoặc chúng vẽ sơ đồ kế hoạch về toà nhà chúng định cho nổ tung, hay gì gì đó. Vậy nên cho dù mình không thể khiến hẳn thừa nhận được gì, nhưng nếu có thể có ít thời gian ngồi một mình với máy tính của Michael, thì dám nói là mình có thể – ”

“G!” Ngái Ngủ sai bước đến chỗ chúng tôi. “Em đây rồi. Giờ em đi ăn trưa không?”

Đôi môi Gina mím lại vì cáu tôi, nhưng Ngái Ngủ có vẻ không để ý đến. Hay cả Ngu Ngơ cũng không, cái kẻ hiện ra sau đó một giây.

“Này,” nó nói không ra hơi. “Mấy người đứng đây làm gì đấy? Đi ăn thôi.”

Rồi nó nhận ra tôi và giễu. “Suze, cái bóng của cậu đâu rồi?”

Tôi đáp kèm một cái khịt mũi: “Hôm nay Michael không ăn cùng, có việc bận không tránh được.”

“Ờ,” Ngu Ngơ nói, và rồi nó nêu một câu nhận xét thô lỗ nói đến chuyện Michael không có khả năng mặc nổi cái quần. Rõ ràng đó là một lời ám chỉ việc Michael thiếu khả năng phối hợp đồng nhất giữa các cơ quan trong cơ thể, không phải ý nói rằng cậu ta được trời phú cho nhiều tài năng hơn so với một đứa con trai mười sáu tuổi bình thường.

Tôi chọn cách lờ lợ cái lời nhận xét đó đi, Gina cũng thế, dù tôi nghĩ rằng đó là do cô nàng không nghe thấy đấy thôi.

“Hi vọng cậu biết cậu đang làm gì,” đó là tất cả những gì cô ấy nói, và rõ ràng không nhằm nói với ai trong hai đứa anh em con dượng tôi, khiến bọn họ cực kỳ bối rối. Sao một đứa con gái lại thèm nói với tôi trong khi cô ta có thể nói với họ cơ chứ?

“G,” tôi nói, hơi ngạc nhiên. “Cậu coi mình là hạng nào? Amateur chắc?”

“Không,” Gina nói. “Một con ngốc.”

Tôi bật cười. Thực sự tôi nghĩ cô nàng chỉ trêu đùa cho vui thôi. Mãi cho đến sau này tôi mới nhận ra chuyện đó chẳng có tí gì vui vẻ hài hước hết.

Bởi vì hoá ra Gina đã nói đúng, một trăm phần trăm.



Chapter 15

Có một điều thế này về những kẻ giết người. Nếu mà bạn có quen một đứa, thì tôi tin chắc rằng bạn cũng sẽ đồng ý với tôi: Bọn chúng luôn mồm ba hoa về những việc chúng đã làm.

Tôi nói thật đấy. Bọn chúng đúng là những kẻ tự phụ. Và nói chung, đó là nguyên nhân khiến chúng thành kẻ thất bại.

Hãy xem xét điều đó theo quan điểm của bọn chúng: Ý tôi muốn nói, chúng đây, đã cao chạy xa bay sau khi gây ra vụ án mạng khủng khiếp này. Bạn biết đấy, một vụ án mạng cực kỳ tinh vi đến nỗi không ai nghĩ đến chuyện kết tội chúng cả. Thế mà chúng lại không thể kể cho ai. Không kể được cho bất cứ một kẻ nào hết.

Đó chính là điều khiến chúng day dứt khó chịu từng giây từng phút. Không kể được với ai – không hề rằng được cho ai biết về điều bí mật tuyệt đỉnh của chúng – ừm, điều đó đơn giản sẽ hành hạ chúng đến chết.

Đừng nghĩ tôi nhầm. Bọn chúng không muốn bị tóm cổ đâu nhé. Chúng chỉ muốn có người tán dương cái điều cực kỳ tài tình chúng đã làm được thôi. Đúng, đó là một tội ác cực kỳ tàn bạo – đôi khi thậm chí đến nỗi không thể tưởng tượng nổi. Nhưng mà này. Này. Chúng đã phạm tội mà không bị tóm cổ gì hết. Chúng qua mặt được cảnh sát. Chúng qua mặt tất cả mọi người. Chúng phải kể cho người nào đó nghe. Chúng phải kể chứ. Nếu không, làm xong rồi thì được cái tích sự gì nào?

Tất nhiên đó chỉ là quan điểm của cá nhân tôi. Trong quá trình làm việc, tôi có gặp vài kẻ sát nhân, và hình như tất cả bọn chúng đều có một điểm chung đó. Chỉ những kẻ kín mồm kín

miệng mới là những kẻ thoát thân trót lọt được. Còn những kẻ khác á? Vào mà ngồi bóc lịch cả lượt.

Thế nên tôi thấy hình như Michael – cái kẻ vốn tin tôi yêu hắn – có lẽ sẽ quyết định ba hoa với tôi về những gì hắn làm. Hắn đã bắt đầu kể lể rồi, kể tí chút, cái lúc hắn nói với tôi rằng Josh và những đứa như anh ta đúng là những kẻ “phí cơm tốn chỗ”. Có khả năng là, với vài lời xúi bẩy gợi ý nho nhỏ, tôi có thể khiến hắn nói thêm... thành một lời thú tội mà sau đó tôi sẽ quay về và đem nộp cho cảnh sát cũng nên.

Bạn đang định hỏi điều này phải không? Cảm giác tội lỗi ấy? Tôi không cảm thấy tội lỗi vì đi mách lẻo chuyện về tên con trai đã cố trả đũa những đứa đã để em gái hắn bị thương quá nặng sao?

Ờ. Phải lắm. Nghe này, tôi chẳng làm gì sai trái hết nhé. Trong sách của tôi, người ta nói có hai loại người. Những người tốt và những kẻ xấu. Theo như tôi biết, trong trường hợp cụ thể này, chẳng có ai là người tốt ở đây hết. Tất cả mọi người đều phạm phải một hành động đáng trách nào đó, từ Lila Meducci đâm đầu đến bữa tiệc rồi khiến chính mình bị hôn mê, cho đến những Thiên thần của trường RLS ngay từ đầu đã phân phát rượu bia miễn-phí-cho-tất-cả-mọi-người. Có thể một vài người trong số họ đã phạm những tội ác đáng ghê sợ hơn những kẻ còn lại – chuyện Michael giết bốn người đột ngột hiện ra trong tâm trí – nhưng mà nói thật, tôi nghĩ... tất cả bọn họ đều là những kẻ chẳng ra gì.

Vậy, đáp án cho câu hỏi của bạn là đây: không hề; tôi không cảm thấy tội lỗi về việc mình sắp làm. Tôi nhìn nhận thế này: Michael càng sớm chấp nhận cái điều sắp xảy đến với hắn, thì tôi càng sớm được quay trở lại với cái điều thực sự quan trọng trong đời: nằm dài trên bờ biển với người bạn thân nhất, tận hưởng thêm những tia nắng mặt trời.

Lúc tôi đang trong toilet nữ ngay sau khi tiết học cuối cùng kết thúc, soi vào tấm gương phía trên mấy cái bồn rửa tay để kẻ mắt – tôi mới khám phá ra rằng khi tôi trông xinh nhất thì sẽ dễ dàng moi được những lời thú tội từ những kẻ bị tình nghi là sát nhân hơn – chính lúc đó tôi thấy dấu hiệu đầu tiên cho thấy rằng buổi chiều hôm đó sẽ không diễn ra một cách chính xác như tôi dự tính.

Cánh cửa mở ra và Kelly Prescott bước vào, theo sau là cái bóng của cô ta, Debbie Mancuso. Hiển nhiên bọn họ chẳng đến đây để giải toả nhu cầu hay sửa sang đầu tóc gì hết, vì họ chỉ đứng đó nhìn tôi chằm chằm theo cái kiểu hằn học.

Tôi nhìn hai đứa trong gương và nói: “Nếu định đến để nói về chuyện tiền nong cho chuyến đi chơi của cả lớp đến khu sản xuất rượu vang, thì các cậu có thể quên khấn trương. Tôi đã nói chuyện với thầy Walden về việc đó rồi, và thầy ấy nói đó đúng là điều nực cười nhất thầy ấy từng được nghe. Có thể Six Flags Great Adventure thì được, nhưng không phải Thung Lũng Napa. Mấy cái khu sản xuất rượu đó đòi xem chứng minh thư, mấy cậu biết đấy.”

Môi trên của Kelly cong lên. “Không phải về việc đó,” cô ta nói bằng giọng căm ghét.

“Phải,” Debbie nói. “Đây là về chuyện đứa bạn của cậu.”

“Bạn tôi?” Tôi lôi một cái bàn chải tóc từ trong balô, và giờ chải mượt khắp mái tóc, vờ như không quan tâm. Và đúng là tôi không quan tâm. Cũng không hẳn. Tôi có thể đấu lại được bất kỳ điều gì mà Kelly Prescott và Debbie Mancuso tuôn ra. Chỉ có điều tôi không thực sự muốn

làm thế, không muốn đặt nó lên vị trí ưu tiên hàng đầu trong số những việc xảy ra gần đây. “Ý các cậu là về Michael Meducci?”

Kelly đảo tròn mắt. “Cứ làm như là. Tôi không thể tưởng tượng nổi tại sao cậu lại muốn cặp kè cùng với cái loại đó. Nhưng chúng tôi đến đây là để nói về chuyện cái đứa tên là Gina cơ.”

“Đúng vậy,” Debbie nói, mắt cô ta nheo lại nhỏ xíu giận dữ.

Gina ư? À, Gina. Gina, cái đứa đã phỗng tay trên người tình yêu đầu của cả Kelly lẫn Debbie. Đột ngột, tất cả mọi chuyện trở nên rõ ràng.

“Khi nào cô ta về New York?” Kelly hỏi.

“Đúng vậy,” Debbie nói. “Vớ lại, cô ta ngủ ở đâu? Trong phòng cậu, đúng không?”

Kelly huých cô ta, và Debbie tuôn: “Thôi, đừng làm ra vẻ cậu không muốn biết nữa đi, Kel.”

Kelly lườm cho đứa bạn một cái bực bội, rồi hỏi tôi: “Chưa có vụ... ừm... vụ trốn giường nào xảy ra đấy chứ?”

Trốn giường á?

“Theo như tôi biết thì chưa,” tôi nói. Tôi thầm nghĩ đến chuyện cho bọn họ một trận ra nhẽ, nhưng vấn đề là ở chỗ, tôi thực sự thấy thương cho bọn họ. Tôi biết, nếu có một con ma nữ siêu xinh, hấp dẫn chết người xuất hiện và cướp mất Jesse khỏi tay tôi, thì tôi cũng điên tiết thật. Nói thế chả phải Jesse là của tôi đâu nhá.

“Không có chuyện trốn giường đâu,” tôi nói. “Chuyện chân cẳng dưới gầm bàn lúc ăn tối thì có thể, nhưng tôi chưa thấy vụ trốn giường nào hết.”

Debbie và Kelly liếc nhau mấy cái. Có thể thấy là bọn họ đã an tâm rồi.

“Vậy khi nào cô ta đi?” Kelly hỏi.

Khi tôi đáp “Chủ Nhật,” cả hai đứa con gái thở phào khe khẽ. Debbie nói: “Tốt.”

Giờ biết rằng mình không còn phải chịu đựng Gina lâu nữa, Kelly muốn tỏ ra tử tế với Gina hơn. “Không phải bọn tôi không thích cô ấy,” cô ta nói.

“Đúng thế,” Debbie nói. “Chỉ là cô ấy... cậu biết đấy.”

“Tôi biết,” tôi đáp bằng thái độ tôi mong bọn họ nghĩ là tôi đang an ủi họ.

“Chỉ vì cô ta là đứa mới đến thôi,” Kelly nói. Giờ thì cô ta tự ái rồi. “Đó là lý do duy nhất vì sao họ lại thích cô ta. Bởi vì cô ta khác biệt.”

“Ừ,” tôi nói, cắt cái bàn chải tóc đi.

“Ý mình muốn nói, cô ta từ New York đến, thì sao?” Kelly thực sự bắt đầu nóng gáy với đề tài cô ta khơi ra. “To tát gớm. Mình cũng từng đến New York rồi. Ở đó có gì hay ho lắm đâu. Bắn chết đi được, khắp nơi lại còn có cả bọn chim bồ câu đáng ghét và những kẻ lang thang nữa chứ.”

“Đúng vậy,” Debbie nói. “Cậu có biết mình nghe được người ta nói gì không? Ở New York ấy à, người ta còn chẳng có món bánh cá chiên giòn nữa cơ.”

Tôi gần như cảm thấy thương hại cho Debbie.

“Ừm,” tôi nói, đeo balô lên vai. “Hân hạnh được tiếp chuyện. Nhưng tôi phải đi rồi thưa các cô nương.”

Tôi để mặc bọn họ ở đấy, đang nhúng ngón tay út vào mấy lọ son bóng nhỏ rồi rướn người về phía cái gương và bôi son.

Michael đang đợi tôi đúng cái chỗ cậu ta nói sẽ đợi. Dám nói là đường kẻ mắt đã phát huy tác dụng, vì cậu ta trở nên cực kỳ luống cuống và nói: “Chào, ừm, cậu có... ừm... cần mình cầm balô hộ không?”

Tôi nhỏ nhẹ: “Ôi, vậy thì tuyệt quá,” và đưa cho cậu ta. Vác trên vai hai cái balô, của cậu ta và của tôi, Michael trông hơi bị kỳ quái, nhưng mà lúc nào cậu ta chẳng thế sẵn rồi – ít ra là lúc mặc quần áo – vậy nên cũng có gì đáng ngạc nhiên đâu nhỉ. Chúng tôi đi dọc theo lối đi mát mẻ sắp bóng – giờ thì chẳng còn ai vì mọi người về gần hết rồi – và bước ra bãi đỗ xe ấm áp vàng nắng. Mặt biển phía xa xa đang nhấp nháy với bọn tôi. Bầu trời trên cao không một gợn mây.

“Xe của mình đằng kia,” Michael nói, trở vào cái xe ô tô mui kín màu xanh ngọc. “Ừm, thực ra không phải xe của mình mà là cái mình thuê ở công ty cho thuê xe. Không tệ lắm. Cũng khiến người khác phải chú ý đấy.”

Tôi mỉm cười với cậu ta, và cậu chàng vấp phải một miếng bê tông. Nếu không tự cứu lấy mình thì cậu chàng đã ngã đập mặt rồi. Tôi thấy thỏi son của mình cũng đang phát huy tác dụng tốt ngang ngửa với bút kẻ mắt đấy chứ.

“Để mình... ừm... tìm chìa khoá đã,” Michael nói khi thò tay vào hai túi quần.

Tôi bảo cậu ta cứ từ từ mà tìm. Rồi tôi lôi cặp kính DK ra và hướng mặt về phía vầng dương, đứng dựa người vào mui chiếc xe cậu ta thuê. Tôi tự hỏi, làm thế nào để đề cập đến một cách khéo léo nhất nhỉ? Có lẽ tôi nên gợi ý là hai đứa ghé qua bệnh viện thăm em gái cậu ta chẳng? Không, tôi muốn đến nhà cậu ta càng sớm càng tốt để có thể bắt đầu đọc email của cậu ta. Tôi có biết mở email của cậu ta bằng cách nào không ấy à? Có lẽ là không. Nhưng tôi có thể gọi cho Cee Cee mà. Cô ấy thế nào chẳng biết. Bạn có thể cùng một lúc vừa gọi điện vừa đăng nhập vào email của một người không? Ôi, Chúa ơi, sao mẹ lại không chịu cho tôi mua một cái di động cơ chứ? Tôi gần như là đứa lớp 10 duy nhất không có di động – tất nhiên là trừ trường hợp Ngu Ngự.

Đúng lúc đang băn khoăn về điều đó thì một bóng râm đổ xuống mặt tôi, và thành linh tôi không còn cảm thấy hơi ấm của mặt trời nữa. Tôi mở mắt ra, và thấy mình đang trở mắt nhìn Ngái Ngự.

“Em,” anh ta hỏi theo cái kiểu vừa đi vừa ngủ như lúc nào chẳng thế, “nghĩ em đang làm cái gì đấy hả?”

Tôi có thể thấy hai má mình bắt đầu nóng lên. Mà không phải tại mặt trời đâu nhé.

“Đi nhờ xe Michael về nhà,” tôi khẽ khàng đáp. Qua khoé mắt tôi có thể thấy rằng ở chỗ ghế lái xe, Michael cuối cùng thì cũng tìm được chìa khoá rồi, và sững người lại, chìa khoá trong tay, cánh cửa chỗ ngồi lái xe mở ra.

“Không được,” Ngái Ngự nói.

Tôi không thể nào tin nổi điều này. Tôi không thể tin nổi anh ta lại đang làm thế với tôi.

Xấu hổ quá đi mất, tôi nghĩ mình có thể chết ngay được ấy.

“Ngá–” tôi bắt đầu định nói ra thì ngừng ngay vừa kịp lúc. “Jake,” tôi thì thào. “Thôi đi.”

“Không,” Jake nói. “Em thôi đi thì có. Em còn nhớ mẹ đã nói gì rồi đấy.”

Mẹ. Anh ta gọi mẹ của tôi là Mẹ. Chuyện gì đang diễn ra ở đây thế này?

Tôi kéo cặp kính xuống và liếc ra đằng sau Jake. Gina, cùng với Ngu Ngơ và Tiến Sỹ, đứng xa xa chỗ bên kia bãi xe, dựa người vào bên cạnh chiếc Rambler và nhìn chăm chăm về phía tôi.

Là Gina. Cô ấy đã mách lẻo chuyện của tôi. Cô ấy mách lẻo chuyện của tôi cho Ngái Ngủ biết. Không thể nào tin nổi.

“Ngá–, à quên, Jake,” tôi nói. “Cảm ơn anh đã lo lắng, thật đấy. Nhưng em tự lo cho mình được rồi – ”

“Không được.” Tôi kinh ngạc thấy anh ta nắm lấy cánh tay mình và bắt đầu kéo tôi đi. Đối với một người lúc nào cũng có vẻ mệt mỏi thì anh ta lại khoẻ không ngờ. “Em đi về nhà với bọn anh. Xin lỗi nhé anh bạn.” Câu sau anh ta nói với Michael. “Hôm nay Suze phải theo tôi đi xe về nhà.”

Tuy nhiên, Michael có vẻ không thoả mãn với lời xin lỗi này. Cậu ta đặt hai cái balô xuống, và dứt chìa khoá xe vào túi quần, tiến một bước về phía Ngái Ngủ.

“Tôi không nghĩ rằng,” Michael nói bằng một giọng cứng rắn tôi chưa từng thấy cậu ta nói bao giờ, “quý cô đây lại muốn đi cùng với anh đâu.”

Quý cô á? Quý cô nào? Thế rồi tôi sững người nhận ra rằng Michael đang nói đến tôi. Tôi chính là quý cô!

“Tôi không quan tâm nó muốn gì,” Ngái Ngủ nói. Giọng anh ta không hề cứng rắn. Đơn giản là rất thực-tế-nó-phải-thế. “Nó sẽ không đi cùng xe với cậu, chấm hết.”

“Tôi không nghĩ vậy đâu.” Michael tiến thêm một bước nữa về phía, và đúng lúc đó tôi nhận ra cả hai tay cậu ta đều đang nắm lại thành hai nắm đấm.

Hai nắm đấm! Michael sắp oánh nhau với Ngái Ngủ! Vì tôi cơ đấy!

Thế này hay ho cực. Từ trước tới giờ chưa có hai tên con trai nào oánh nhau vì tôi hết. Tuy nhiên, cái thực tế một trong hai tên con trai đó lại là ông anh con dượng tôi, mà lại yêu mến tôi ngang ngửa với tình yêu mà Max, con chó nhà, dành cho tôi, điều đó khiến cho cơn hào hứng của tôi hơi bị xìu xuống.

Mà nếu mà bạn thực sự nghĩ xem thì sẽ thấy Michael lại cũng chẳng kém cạnh, cậu ta có thể là một kẻ sát nhân hay gì gì đó.

Ôi giờ, sao lại phải có hai tên thảm hại thế này đánh nhau vì mình chứ? Sao không phải là Matt Damon và Ben Affleck đánh nhau vì tôi? Thế thì mới thực sự hay ho cơ.

“Nghe đây,” Ngái Ngủ nói, trông thấy hai nắm đấm của Michael. “Đừng có lộn xộn với tao. Tao chỉ đến để lôi em gái tao đi” – anh ta lôi tôi xềnh xệch khỏi cái mui xe – “Hiểu chưa?”

Em gái á? Em con dì! Em con dì chứ! Chúa ơi, sao không ai chịu nói cho ra đầu ra đuôi?

“Suze,” Michael nói. Mắt cậu ta không rời khỏi Ngái Ngủ. “Cứ lên xe đi, được không?”

Ừm, tôi quyết định không thể kéo dài mãi thế này được. Không chỉ vì tôi cực kỳ ngượng mà còn đang nóng lăm. Nắng buổi chiều không phải đùa đâu nhé. Tự nhiên tôi không còn tạo sức lực để lo chuyện ma miếc gì nữa. Với lại tôi không muốn thấy mọi người bị thương chỉ vì một chuyện chẳng ra đâu vào đâu cả.

“Này,” tôi nói với Michael. “Mình nên đi với anh ta thì hơn. Để lúc khác nhé, được không?”

Cuối cùng Michael cũng rời mắt khỏi Ngái Ngủ. Khi nhìn về phía tôi, cái nhìn của cậu ta thật là quái dị. Cứ như thể thậm chí cậu ta còn không thực sự nhìn vào tôi ấy.

“Được,” cậu ta nói. Rồi cậu ta chui vào xe của mình mà không nói thêm câu nào nữa, bắt đầu khởi động máy.

Chúa ơi, tôi thầmm nghĩ. Ra vẻ dối bõ kiểu con nít cơ đấy?

“Khi nào về đến nhà mình sẽ gọi cho cậu,” tôi gào to về phía Michael, dù tôi không nghĩ là cậu ta nghe thấy khi cửa xe đóng kín hết. Tôi nhận thấy việc xoáy được lời thú tội của cậu ta qua điện thoại thì khó lắm, nhưng tôi nghĩ cũng không phải là bất khả thi. Bánh xe của Michael rít lên trên mặt đường nóng bỏng khi cậu ta lái đi.

“Đúng là thằng thần kinh chập,” Ngái Ngủ lầm bầm khi lôi tôi qua bãi xe. Chỉ có điều anh ta không nhấn mạnh thần kinh. Hay chập. “Thế mà em lại muốn cặp kè với thằng đó?”

Tôi sừng sĩa đáp: “Bọn em chỉ là bạn bè bình thường.”

“Ờ,” Ngái Ngủ nói. “Phải lắm.”

“Cậu,” Ngu Ngơ nói với tôi khi Ngái Ngủ và tôi tiến đến gần chiếc Rambler, “chết đến nơi rồi.”

Đó là một trong những điều mà nó hay nói với tôi. Thực ra, cứ khi nào có cơ hội dù là nhỏ nhất là nó lại nói ra cái câu đó.

“Thực tế mà nói, thì không đâu Brad ạ,” Tiến Sỹ trầm ngâm nói. “Anh thấy đấy, chị ấy đã thực sự vào xe cùng với anh ta đâu. Và đó là điều chị ấy bị cấm mà. Đi cùng xe với Michael Meducci.”

“Chúng bay im hết cả đi,” Ngái Ngủ nói, hướng về chỗ ghế lái. “Và vào xe.”

Tôi thấy Gina ngay lập tức chui ngay vào ghế trước. Rõ ràng cô nàng không cho rằng lúc Ngái Ngủ bảo cả lũ im hết thì anh ta cũng có ý nói cả cô nàng nữa, thế nên cô nàng mới mở miệng: “Trên đường về nhà chúng ta ghé vào đâu đó ăn kem nhé?”

Tôi biết cô nàng đang cố xoa dịu để tôi không giận. Cứ làm như một cây kem nhúng sôcôla có thể giải quyết được không bằng. Nhưng mà, giờ nghĩ lại thì đúng là nó có tác dụng thật.

“Nghe có vẻ hay đấy,” Ngái Ngủ nói.

Ngu Ngơ, ngồi bên phải tôi, lầm bầm – như mọi khi, tôi luôn phải ngồi cái chỗ gồ lên ở giữa ghế sau – “Tôi không hiểu cậu thấy gì hay ho ở cái thằng Meducci tâm thần đó chứ.”

Tiến Sỹ nói: “À, dễ hiểu thôi. Giống cái trong tất cả các loài đều có thiên hướng lựa chọn bạn tình có khả năng chu cấp tốt nhất cho mình và bất kỳ con non nào có thể ra đời là kết quả

của sự kết đôi giữa bọn chúng với nhau. Michael Meducci, đứa thông minh sáng dạ nhất trong số bạn cùng lớp, thừa sức đảm đương được vai trò đó, cộng với chuyện theo như những chuẩn mực về vẻ đẹp ở các nước phương Tây, thì anh ta được coi như một người có thân hình đẹp tuyệt – nếu như những điều em nghe lóm được khi Gina và Suze nói chuyện với nhau cũng được tính là chuẩn mực. Vì anh ta có khả năng truyền lại những cấu trúc gen tốt đó cho các con mình, nên anh ta thu hút những con cái khắp nơi – hay ít nhất thì những con biết đánh giá đúng khả năng của anh ta như Suze đây.”

Trong xe, sự im lặng bao trùm... cái kiểu im lặng luôn luôn xảy ra cứ mỗi khi Tiến Sỹ thuyết trình xong một bài trong vô số bài của nó.

Rồi Gina cung kính ngưỡng mộ nói: “Lẽ ra họ nên cho em học nhảy cóc lên một lớp, David ạ.”

“Ô, họ có nói rồi ấy chứ,” Tiến Sỹ vui vẻ đáp, “nhưng cho dù trí tuệ của em có thể hơn so với một đứa đồng trang lứa, thể chất thì lại hơi chậm phát triển. Em thấy thật là không sáng suốt khi phải chịu đựng với một số đồng những đứa con trai to khoẻ hơn em nhiều, những kẻ có thể cảm thấy trí thông minh siêu việt của em đe dọa đến họ.”

“Nói cách khác,” Ngái Ngủ phiên dịch lại cho Gina hiểu, “là nhà anh không muốn nó bị những thằng to xác hơn đá dít.”

Thế rồi anh ta khởi động xe, và chúng tôi lao vọt ra khỏi bãi đỗ với một tốc độ cực nhanh mà Ngái Ngủ, bất chấp cái biệt danh tôi đặt riêng cho anh ta, luôn chọn để phóng.

Tôi đang cố nghĩ xem phải làm cách nào để tôi có thể phân bua cho rõ ràng rằng tôi đâu có thích thú gì chuyện ‘kết giống’ với Michael Meducci cơ chứ, cũng như làm thế nào để cho cậu ta phải thú nhận tội đã giết những Thiên thần RLS, thì Gina lên tiếng: “Chúa ơi, Jake, anh lái nhanh thế?”

Điều đó khá là buồn cười, bởi vì Gina chưa bao giờ được lái xe một lần trong đời, bố mẹ cô nàng đã rất sáng suốt khi không để cho cô nàng mon men lại gần xe của họ. Nhưng rồi tôi ngẩng lên và hiểu ý cô ấy. Chúng tôi đang đến gần những cánh cổng trường ở dưới chân một ngọn đồi dốc, trông ra chỗ đường giao nhau đông đúc với một tốc độ nhanh hơn so với bình thường, kể cả đối với Ngái Ngủ đi chăng nữa.

“Phải đấy, Jake,” Ngu Ngơ nói từ chỗ ghế sau, bên cạnh tôi. “Chậm lại đi, đồ điên.”

Tôi biết Ngu Ngơ chỉ đang cố to ve tỏ vẻ trước mặt Gina mà thôi, nhưng nó cũng đúng ở một điểm: Ngái Ngủ đang lái quá nhanh.

“Đây đâu phải đua xe,” tôi nói, và Tiến Sỹ bắt đầu nói cái gì đó về chuyện chất endorphin trong người Jake có lẽ đang tăng vọt, do vụ lộn xộn với tôi và vụ suýt-choáng-nhau với Michael, và rằng điều đó giải thích được chuyện bất thành tình dục của anh ta...

Ít ra là cho đến khi Jake lên tiếng, giọng nói không có một tí tẹo buồn ngủ: “Anh không thể lái chậm lại được. Mấy cái phanh... mấy cái phanh không hoạt động gì cả.”

Nghe hay đây. Tôi rướn người về phía trước. Tôi nghĩ chắc là Jake đang cố dọa bọn tôi đấy thôi. Thế rồi tôi trông thấy tốc độ mà chúng tôi đang lao xuống chỗ đường giao nhau phía trước trường học. Đây chẳng phải là trò đùa. Chúng tôi sắp đâm đầu vào bốn làn đường giao

thông tập tập.

“Nhảy ra ngay!” Jake hét lên về phía bọn tôi.

Lúc đầu tôi không hiểu anh ấy nói gì. Rồi tôi thấy Gina đang vật lộn tháo đai an toàn, và tôi hiểu.

Nhưng quá muộn rồi. Chúng tôi đã lao qua chỗ dốc dẫn ra khỏi cổng trường, và lao vào đường chính. Nếu bây giờ nhảy ra thì giây phút lao vào bốn làn xe đông đúc, cả bọn chết là cái chắc. Ít nhất là nếu cứ ở nguyên trong xe thì còn có thể tạm được những bên thành xe bằng thép của chiếc Rambler che chở bảo vệ –

Jake nhào người bấm còi, chửi thề ầm ỹ. Gina bịt mắt. Tiến Sỹ ôm choàng lấy tôi, gục mặt vào lòng tôi, và Ngu Ngơ, tôi kinh ngạc thấy nó bắt đầu gào lên như một đứa con gái, ngay sát bên tai tôi...

Thế rồi chúng tôi lao xuống đồi, phóng vút qua một người phụ nữ trông hết sức kinh ngạc, lái chiếc Volvo station wagon, và rồi một đôi người Nhật trông chết sững trong chiếc Mercedes, cả hai xe đập phanh vừa kịp lúc để khỏi đâm sầm vào chúng tôi.

Tuy nhiên, cả bọn lại không gặp may với hai làn đường phía xa kia. Khi chúng tôi nhào qua chỗ đường chính, một chiếc xe thùng kéo dài có chữ Tom Cat trang trí trên chần song phía trước lao về phía chúng tôi, bấm còi diếc cả tai. Cái chữ Tom Cat lù lù tiến lại gần hơn, gần hơn, cho đến khi đột ngột tôi không thể nhìn thấy mấy chữ đó nữa, bởi vì nó đang lao phía trên nóc ô tô...

Đúng lúc đó, tôi nhắm nghiền mắt lại, không biết có phải cú va chạm mình cảm nhận được đó là từ trong đầu mình mà ra bởi vì tôi đang quá sức chờ đợi nó đâm hay không; hay đúng là chúng tôi đã bị đâm thật. Nhưng cú giật bất thành linh mạnh đến nỗi nó khiến tôi ngật cổ ra phía sau giống như khi chơi trò tàu cao tốc trên không, khi cái tàu đó thành linh làm một cú xoay ngoắt 90⁰ vậy.

Tuy nhiên, khi mở mắt ra, tôi bắt đầu nghĩ rằng cú va đó không phải do tôi tưởng tượng, vì mọi thứ chúng quanh đang quay tít, kiểu như khi bạn ngoáy một cốc trà tạo thành những vòng xoáy vậy. Chỉ có điều chúng tôi không như thế. Cả bọn vẫn còn trong chiếc Rambler, cái xe vẫn xoay tít trên đường như một con quay.

Cho đến khi, bất thành linh, với một tiếng răng rắc đáng sợ khác, tiếng kính vỡ loảng xoảng ầm ỹ, và một cú giật cực mạnh khác, nó dừng lại.

Rồi khi khói và bụi lắng xuống, cả bọn thấy mình đang ngồi nửa ở trong, nửa bên ngoài Phòng Thông tin Dành cho Khách Du lịch Thành phố Carmel-ven-biển, với một tấm biển đề CHÀO MỪNG BẠN ĐẾN VỚI CARMEL! dính vào phía trước kính chắn gió.





“Họ giết cái xe của tôi rồi.”

Dường như đó là tất cả những gì Ngái Ngủ có thể nói được. Anh ấy cứ nhắc đi nhắc lại câu đó mãi từ khi cả lũ lồm cồm bò ra khỏi cái đồng bẹp dóm tàn tích của thứ một thời từng là chiếc Rambler.

“Xe của tôi. Họ giết cái xe của tôi rồi.”

Đấy là chưa kể đó không thực sự là xe của Ngái Ngủ. Nó là xe của gia đình, hay nói chính xác hơn, thì là xe của mấy đứa nhóc. Đấy là chưa kể Ngái Ngủ chẳng có vẻ gì là có thể nói cho bọn tôi biết cái từ “họ” bí hiểm đó là kẻ nào, cái “họ” mà anh chàng nghi ngờ là kẻ đã giết cái xe ô tô ấy.

Anh ấy cứ chỉ nhắc đi nhắc lại. Vấn đề là thế này, anh ấy càng nói, câu đó càng khiến cả bọn kinh sợ hơn. Bởi vì, dĩ nhiên, cái ô tô không phải là mục tiêu mà một kẻ nào đó muốn giết. Ôi, không. Chính những người trong xe mới là những nạn nhân bị nhắm đến.

Hay nói một cách chính xác hơn, thì chỉ có một người. Chính là tôi.

Tôi không cho rằng mình đang tự cao đâu nhé. Tôi thực sự tin chính vì tôi mà cái dây phanh của chiếc Rambler đã bị cắt. Đúng thế, nó đã bị cắt, để cho tất cả những chất lưu của bộ phận phanh đều bị rò rỉ hết. Cái ô tô, thậm chí còn nhiều tuổi hơn cả mẹ tôi – cho dù không già bằng Cha D – chỉ có một đường dây phanh duy nhất, khiến cho nó trở nên nguy hiểm chỉ bằng kiểu phá hoại đó.

Giờ để tôi nghĩ xem, tôi có quen kẻ nào có thể muốn thấy tôi phải bỏ mạng trong một trận hoả hoạn dữ dội nhỉ... Ô, từ từ đã, biết rồi. Mấy đứa Josh Saunders, Carrie Whitman, Mark Pulsford, và Felicia Bruce thì thế nào?

Khen đứa con gái đó một câu: mi khá đấy.

Tất nhiên tôi không thể nói với ai về điều mình nghi ngờ được. Không phải với những người cảnh sát xuất hiện và lập biên bản vụ tai nạn. Không phải với những nhân viên cấp cứu, những người không thể tin được rằng bọn tôi, trừ vài vết thâm tím ra, không đứa nào bị thương nặng hết. Không phải với những người của Hiệp hội ô tô Mỹ đã đến lôi tàn tích của chiếc Rambler đi. Không phải với Michael, cái đứa vừa mới rời khỏi bãi xe chỉ trước bọn tôi có một vài phút, nghe thấy tiếng náo loạn đó và quay lại, là một trong những người đầu tiên cố giúp bọn tôi chui ra khỏi xe.

Và tất nhiên không phải với mẹ và dượng tôi rồi, những người xuất hiện ở bệnh viện, môi mím chặt, mặt trắng bệch, cứ nói đi nói lại mãi mấy câu kiểu như: “Thật kỳ diệu, không đứa nào trong các con bị thương cả,” và “Từ giờ trở đi, các con chỉ được lái chiếc Land Rover thôi.”

Câu nói đó cũng khiến cho Ngu Ngơ tươi tỉnh mặt mày. Chiếc Land Rover rộng rãi hơn Rambler nhiều. Tôi đoán là thằng này nghĩ sẽ nó chẳng gặp khó khăn gì trong việc ‘ta cùng nằm xuống nào’ với Debbie Mancuso trong chiếc Land Rover.

“Mẹ không thể hiểu nổi,” mẹ tôi nói, một lúc lâu sau khi những lần chụp X-quang, kiểm tra mắt, gõ gõ chọc chọc xong xuôi hết, và các nhân viên bệnh viện cuối cùng cũng cho chúng tôi về nhà. Chúng tôi ngồi trong phòng ăn của cửa hàng pizza Peninsula, nơi Ngái Ngủ làm việc, cũng là một trong những nơi duy nhất ở Carmel mà bạn có thể kiếm một bàn cho sáu người – bảy, nếu tính cả Gina – mà không cần đặt trước. Đối với người ngoài, chúng tôi giống như một đại gia đình hạnh phúc (ừm, trừ có Gina, kẻ lạc lõng, cho dù không đến nỗi như bạn nghĩ) đang ăn mừng gì đó, kiểu như thắng trong một trận bóng đá vậy. Chỉ có chúng tôi mới biết cái điều chúng tôi đang ăn mừng ở đây là tất cả bọn tôi đều sống sót.

“Ý mẹ muốn nói, đây đúng là một điều kỳ diệu,” mẹ tôi tiếp. “Các bác sỹ chắc chắn cũng nghĩ như thế. Không một đứa nào trong các con bị thương nặng cả.”

Tiến Sỹ chỉ cho mẹ tôi xem khuỷu tay, chỗ nó đã cứa phải một miếng kính vỡ trong khi bò ra khỏi ô tô sau khi cái xe đã dừng lại. “Đây có thể là một vết thương cực kỳ nguy hiểm,” nó nói, theo cái kiểu một em bé bị thương, “nếu chẳng may bị nhiễm trùng.”

“Ôi, bé cưng.” Mẹ tôi thò tay ra và xoa xoa mái tóc nó. “Cô biết. Con thật dũng cảm biết bao khi họ khâu lại vết rách cho con.”

Tất cả những người còn lại đảo tròn mắt. Tối nào mà ông Tiến Sỹ chẳng chơi mấy cái trò nguy hiểm dễ bị thương cơ chứ. Nhưng việc này khiến cho cả mẹ tôi lẫn Tiến Sỹ đều vui vẻ cả làng. Mẹ đã cố chơi cái trò xoa đầu vò tóc đó với tôi rồi, và tôi gần như phải gạt ra đến mức gãy cả tay.

“Chẳng phải điều kỳ diệu đâu,” dựng Andy nói, lắc lắc đầu, “mà chỉ do một tẹo may mắn nên các con mới không mất mạng.”

“May mắn cái nỗi gì chứ,” Ngái Ngủ nói. “Chính tài nghệ lái xe tuyệt kỹ của con đã cứu cả lũ.”

Tôi ghét phải thừa nhận, nhưng Ngái Ngủ nói đúng. (Mà anh ta học được ở đâu cái từ kiểu như tuyệt kỹ thế không biết? Chẳng lẽ anh ta từ trước tới giờ vẫn lén lén luyện thi SAT sau lưng tôi chắc?) Trừ cái phần lúc chúng tôi đâm sầm qua ô cửa sổ lắp kính, anh ta đã lái cái xe đó – chiếc xe mất phanh – như lái trong cuộc đua Indy 500 pro vậy. Chắc tôi cũng hiểu tại sao Gina không chịu buông tay anh chàng ra, và cứ nhìn anh chàng theo cái cách đầy cảm tạ đến như thế.

Bất chấp lòng ngưỡng mộ mới mẻ dành cho Ngái Ngủ, tôi không thèm nhìn xem anh ta và Gina đang làm gì ở đằng sau chiếc Land Rover trên đường về nhà.

Nhưng chắc chắn là Ngu Ngơ thì có. Và cho dù có trông thấy gì ở đằng sau kia đi nữa, điều đó cũng khiến nó cực kỳ khó chịu chưa từng thấy.

Tuy nhiên, mấy cú dậm chân thành thành và quay lên căn phòng dán ảnh Marilyn Manson của nó đúng là chỉ tổ khiến cho ông bố bức mình, ông bố chuyển từ lòng cảm tạ trời đất khi suýt nữa ông mất đi “mấy thằng con trai – và cả con nữa, Suze. Ô, cả Gina nữa chứ,” sang cơn cáu tiết ngút trời khi nghe thấy nó nói là “đồ đầu óc xấu xa.”

Khi còn lại một mình trong phòng – Gina lại biến đi đến cái chỗ nào trong nhà chẳng biết; thôi được, thì tôi biết cô nàng đi đâu vậy, chỉ là tôi không muốn nghĩ đến điều đó mà thôi – tôi không để ý đến những tiếng ồn ào chỗ hành lang bên ngoài phòng tôi. Điều đó sẽ khiến cho không ai nghe lỏm được cuộc chuyện trò rất không hay mà tôi sắp nói.

“Jesse!” tôi gọi, bật mấy chiếc đèn ngủ lên và nhìn quanh tìm anh ta. Nhưng anh ta lẫn con Spike đều thành QNMT (quân nhân mất tích) cả rồi. “Jesse, anh ở đâu? Tôi cần anh.”

Bọn ma đâu phải là mấy con cún. Chúng chẳng hiện ra khi bạn gọi đâu. Hay ít nhất thì chúng chẳng bao giờ quen được với điều đó. Nhưng không phải với tôi. Chỉ mới đây thôi – và đây cũng là chuyện tôi không thực sự kể cho Cha Dom. Nếu bạn hỏi tôi, thì này, chuyện đó hơi bị quái dị – những hồn ma mà tôi quen biết đơn giản hiện ra khi tôi chỉ cần nghĩ đến chúng thôi. Tôi nói thật đấy. Ví dụ như, tất cả những gì tôi cần làm để gọi bố là nghĩ đến bố, và bùm, bố hiện ra tức thì. Chả cần phải nói, nếu chẳng may tôi lại nghĩ đến bố trong khi tôi đang tắm gội hay gì gì đó, thì xấu hổ chết.

Tôi tự hỏi không biết nó có liên quan gì đến chuyện khi càng lớn thì những năng lực kết nối với hồn ma càng trở nên mạnh mẽ hơn hay không. Nhưng nếu điều đó mà đúng thì có thể Cha Dom sẽ là một người làm cầu nối cho hồn ma giỏi hơn tôi nhiều.

Chỉ có điều ông chẳng giỏi hơn. Khác thì có khác, nhưng không giỏi hơn. Mà chắc chắn là cũng không mạnh hơn. Ông không thể gọi hồn một người chỉ bằng cách nghĩ đến người đó.

Hay ít ra thì tôi nghĩ điều đó là không thể.

Thế là, cho dù những con ma chẳng xuất hiện khi bạn gọi chúng đâu, nhưng gần đây thì Jesse có vẻ lúc nào cũng đến. Anh ta hiện ra trước mặt tôi với làn ánh sáng nhẹ, và rồi đứng đó trống mắt nhìn tôi như thể tôi vừa mới bước ra từ một cảnh trong Kẻ Đến Từ Địa Ngục phần 3 còn nguyên đồ diễn vậy. Nhưng xin phép nói rằng trông bộ dạng tôi không đến nỗi lòi thoi nhếch nhác như tôi nghĩ đâu nhé.

“Nombre de Dios, Susannah,” anh ta nói, mặt mũi trắng bệch đi trông thấy (đấy là đối với một người đã chết rồi). “Cô làm sao thế?”

Tôi cúi nhìn bản thân. Thôi được rồi, cái áo sơ mi thì tan nát bẩn thỉu, chiếc quần lửng ngang đùi thì sút chỉ. Ít ra thì mái tóc tôi cũng không đến nỗi rối bù cả lên.

“Cứ làm như anh không biết gì ấy,” tôi xì mặt ra, ngồi xuống giường và tụt đôi giày. “Trông cả ngày nay anh ngồi trông trẻ cho đến khi Cha D và tôi có cơ hội xử lý Michael.”

“Trông trẻ ư?” Jesse nhăn tít đôi lông mày đen, cho thấy anh chàng lạ lẫm với cái từ đó. “Cả ngày nay tôi đi cùng với những Thiên thần, nếu đó là điều cô ám chỉ.”

“Ô, phải lắm,” tôi nói. “Anh bảo sao? Anh đi cùng với chúng trong cuộc du hành nho nhỏ đến bãi đỗ xe ở trường để cắt dây phanh chiếc Rambler chứ gì?”

Jesse ngồi xuống giường, cạnh tôi. “Susannah.” Đôi mắt đen dán chặt vào mặt tôi. “Hôm nay đã xảy ra chuyện gì à?”

“Tốt nhất là anh nên tin đi.” Tôi kể cho anh ta đầu đuôi, cho dù lời giải thích chính xác chuyện gì đã xảy ra với cái ô tô thì hơi bị sơ sài, do tôi có biết gì về máy với móc đâu, và lại còn vì Jesse chả hiểu gì về chuyện vận hành ô tô nữa chứ. Dĩ nhiên, hồi anh ta còn sống thì xe ngựa

là phương tiện đi lại duy nhất mà.

Khi tôi nói xong, anh ta lắc đầu. “Nhưng mà, Susannah,” anh ta nói, “không thể nào là Josh và những người kia được. Như tôi đã nói rồi đấy, cả ngày nay tôi ở cùng họ. Giờ tôi chỉ rời khỏi đó vì cô gọi thôi. Họ không thể làm cái việc như cô vừa nói được. Nếu có thì tôi phải thấy và phải ngăn họ lại rồi chứ.”

Tôi chớp mắt nhìn anh ta. “Nhưng nếu không phải Josh và mấy người kia, thì là ai vào đây được? Ý tôi là, chẳng còn người nào khác muốn tôi chết cả. Ít nhất thì, không phải bây giờ.”

Jesse vẫn nhìn tôi chằm chằm. “Cô có chắc mình là nạn nhân bị nhầm đến không, Susannah?”

“Tất nhiên là tôi rồi.” Tôi biết điều này nghe thật quái dị, nhưng tôi hơi bị tự ái với ý nghĩ rằng trên đời này lại có người đáng bị giết hơn chính bản thân tôi đây. Phải nói rằng, tôi tự hào với bản thân mình về số lượng những kẻ thù mà tôi đã thu thập được từ trước đến giờ. Trong chuyện cầu nối, tôi luôn luôn nghĩ, nếu có một đồng người nào đó muốn tôi phải chết thì đó chính là dấu hiệu cho thấy rằng mọi thứ đều đang diễn ra suôn sẻ.

“Ý tôi muốn nói là, ngoài tôi ra thì còn ai vào đây?” Tôi bật cười một tiếng. “Sao, anh nghĩ ngoài kia lại có kẻ muốn xử Tiến Sĩ chắc?”

Tuy nhiên, Jesse không cười. “Nghĩ đi, Susannah,” anh ta giục. “Còn một người nào khác cũng ở trong chiếc xe đó, mà có kẻ muốn thấy người đó bị thương nặng, hay thậm chí là chết không?”

Tôi nheo mắt nhìn anh ta. “Anh biết được điều gì rồi,” tôi nói đều đều.

“Không.” Jesse lắc đầu. “Nhưng mà – ”

“Nhưng mà sao? Chúa ơi, tôi rất ghét khi anh cứ chơi trò cảnh báo khó hiểu. Nói luôn cho tôi biết đi.”

“Không.” Jesse lắc đầu thật nhanh. “Nghĩ đi, Susannah.”

Tôi thở dài. Anh ta đã nói kiểu đó thì tranh cãi cũng vô ích. Bạn cũng chẳng trách được anh ta vì chuyện thích đóng vai huấn luyện viên Miyagi trong phim Cậu bé học Karate của riêng tôi đâu. Có vẻ anh ta chẳng có nhiều việc khác để mà làm.

Tôi thở ra mạnh đến nỗi tóc mái của tôi bay bay.

“Thôi được,” tôi nói. “Những người không thích thú gì với một ai đó – ngoài tôi ra – cũng ngồi trong ô tô à. Để xem nào.” Tôi hớn hở. “Debbie và Kelly chẳng thích thú gì Gina. Bọn họ đã có một bài ca khó chịu trong toilet nữ ngay trước khi chuyện đó xảy ra. Ý tôi là chuyện cái xe ấy.”

Rồi tôi nhú mày. “Nhưng tôi không cho rằng hai người bọn họ lại có thể cắt phanh xe để loại bỏ cô ấy. Thứ nhất, tôi nghĩ có khi họ còn chả biết dây phanh là cái gì, hay nó nằm ở đâu nữa cơ. Thứ hai, chui vào dưới ô tô thì tự họ sẽ khiến bản thân đầu bù tóc rối quần áo lộn xộn. Anh biết đấy, gãy móng tay, rồi dầu máy dính vào tóc, hay gì gì đó. Có thể Debbie không ngại, nhưng còn Kelly? Mà thôi, quên đi. Với lại họ cũng phải biết là họ sẽ giết cả Ngu Ngơ và Ngái Ngủ chứ, và họ thì sẽ chẳng muốn thế đâu.”

“Tất nhiên là không rồi,” Jesse nhẹ nhàng nói.

Chính cái giọng nói đều đều khi anh ta thốt ra mấy từ đó đã gợi ý cho tôi. “Ngu Ngơ ư?” tôi liếc cho anh ta một cái đầy ngờ vực. “Ai lại muốn Ngu Ngơ phải chết? Hay là Ngái Ngủ đi nữa? Ý tôi là, hai cái tên ấy... dần lắm.”

“Chẳng phải có ai trong hai người đó,” Jesse hỏi vẫn bằng giọng đều đều đó, “đã làm điều gì đến nỗi khiến cho người nào đó tức giận hay sao?”

“Có chứ,” tôi nói. “Ngái Ngủ thì không hẳn, nhưng còn Ngu Ngơ? Lúc nào nó chẳng gây ra mấy chuyện ngu ngốc kiểu như lấy tay chen cổ người ta, hay ném sách vở của người ta đi...” Giọng tôi trở nên đuối dần.

Rồi tôi lắc đầu. “Không,” tôi nói. “Không thể nào như thế được.”

Jesse chỉ nhìn tôi. “Thế ư?” anh ta nói.

“Không, anh không hiểu đâu.” Tôi đứng dậy và bắt đầu đi vòng quanh phòng. Trong lúc đang nói chuyện, con Spike đã lên vào qua cửa sổ rồi. Giờ thì nó đang ngồi trên sàn, dưới chân Jesse, dùng cái lưỡi nhám nhám liếm khắp mình đến là kinh.

“Ý tôi là, cậu ta cũng có ở đó,” tôi giải thích. “Michael đã ở đó, ngay sau khi chuyện xảy ra. Cậu ta đã giúp chúng tôi ra khỏi xe. Cậu ta...” Lần cuối cùng tôi nhìn thấy Michael lúc buổi tối là khi cánh cửa xe cấp cứu đã đóng lại sau lưng tôi, Gina, Ngái Ngủ, Ngu Ngơ và Tiến Sỹ. Gương mặt Michael trông trắng bệch – thậm chí còn hơn cả bình thường vốn đã trắng – và đầy lo lắng.

Không. “Chỉ là...” Tôi tiến đến gần chỗ chiếc giường của Gina thì quay lại đối diện với Jesse. “Chỉ là không thể nào,” tôi nói. “Michael sẽ không bao giờ làm một việc như thế đâu.”

Jesse bật cười. Tuy nhiên, tiếng cười đó chẳng có tí tẹo hài hước vui vẻ gì.

“Không ư?” anh ta hỏi. “Tôi biết có bốn người khác, những người có thể có ý kiến rất khác trong chuyện này đấy.”

“Nhưng tại sao cậu ta lại làm thế?” tôi lắc đầu mạnh khiến cho đuôi tóc bay bay. “Ý tôi muốn nói, Ngu Ngơ là thằng tồi, điều đó đúng, nhưng đủ để đến nỗi có kẻ buộc phải sát hại nó chưa? Đây là chưa nói đến bao nhiêu người vô tội xung quanh nó nữa? Trong số đó có cả tôi?” Tôi rời cái nhìn bức bối khỏi cảnh con Spike đang gặm chính cái chân nó, cố lòi ghét bắn ra khỏi mấy kẽ ngón chân. “Michael không thể nào lại muốn thấy tôi chết. Tôi là cơ hội tốt nhất để cậu ta hẹn hò đến dạ hội mà!”

Jesse không nói gì cả. Trong lúc im lặng đó, tôi chợt nhớ ra một điều. Và cái điều tôi nhớ ra ấy đã khiến tôi không dám thở nữa.

“Ôi, Chúa ơi,” tôi lên tiếng, nắm lấy áo trên ngực, ngồi thụp xuống chiếc giường nhỏ.

Nét mặt trung dung của Jesse sắc lại thành vẻ lo âu. “Sao thế, Susannah?” anh ta lo lắng hỏi. “Cô ốm à?”

Tôi gật. “Đúng,” tôi nói, mắt nhìn chăm chăm vào bức tường phía trước mà đầu óc đi đàng nào. “Chắc là tôi sắp ốm rồi. Jesse ơi... cậu ta đã hỏi tôi có muốn đi xe cùng cậu ta không. Ngay trước khi chuyện xảy ra. Cậu ta cứ nhất định bắt tôi đi cùng. Thực ra, lúc Ngái Ngủ bảo tôi phải đi cùng anh ấy không thì anh ấy mách mẹ, lúc đó tôi đã nghĩ hai người bọn họ chắc sắp đâm

nhau.”

“Tất nhiên là thế rồi,” Jesse nói bằng một giọng mà đối với anh ta đúng là khô khốc. “Cái – cô vừa gọi nó là gì ấy nhỉ? Ô, phải rồi – cuộc hẹn buổi dạ hội của cậu ta sắp bị huỷ mà.”

“Ôi, Chúa ơi!” Tôi đứng dậy và lại bắt đầu đi vòng quanh. “Ôi, Chúa ơi, tại sao? Tại sao lại là Ngu Ngơ? Ý tôi là, cậu ta đúng là một kẻ chẳng ra gì thật, nhưng tại sao Michael lại muốn giết cậu ta chứ?”

Jesse lặng lẽ nói: “Có lẽ cùng lý do cậu ta giết Josh và những người kia.”

Tôi đứng lại, chết sững. Tôi từ từ quay lại nhìn anh ta. Nhưng cái nhìn của tôi trống rỗng, tôi không thấy anh ta. Không hẳn như thế. Tôi đang nhớ lại cái điều Ngu Ngơ đã nói – cứ như là đã mấy tuần rồi ấy, nhưng thực ra mới chỉ một, hai hôm trước thôi, vào buổi tối. Chúng tôi nói chuyện vụ tai nạn đã giết chết những Thiên thần RLS, và Ngu Ngơ có nói điều gì đó về Mark Pulsford. “Bọn em thỉnh thoảng có tiệc tùng với nhau,” cậu ta đã nói thế. “Vào tháng trước, ở Thung lũng.”

Tôi bắn khoản tự hỏi, máu trong người đột ngột trở nên lạnh toát: có phải cũng chính là bữa tiệc trong Thung lũng đó, bữa tiệc mà Lila Meducci đã ngã xuống bể bơi?

Một giây sau, không nói câu nào với Jesse, tôi giật tung cửa phòng, sải ba bước theo hành lang đến phòng Ngu Ngơ, và lấy hết sức bình sinh động ầm ầm lên cửa.

“Giời!” Ngu Ngơ gào như sấm nổ bên trong. “Đã vặn nhỏ xuống rồi còn gì!”

“Không phải chuyện nhạc nhỏ,” tôi nói. “Mà là chuyện khác. Tôi vào được chứ?”

Tôi nghe thấy tiếng tạ rơi xuống bệ đỡ. Rồi Ngu Ngơ cấm khẩu: “Ờ. Chắc được.”

Tôi đặt tay lên nắm cửa và xoay.

Có điều này tôi muốn nói rõ. Tôi đã từng vào phòng Tiến Sỹ rồi. Thực ra là vào nhiều ấy chứ, vì thằng bé luôn là nơi tôi cần tìm đến khi có rắc rối trong chuyện bài tập mà tôi chịu chết, bất chấp cái thực tế nó học sau tôi tận ba lớp. Và tôi thậm chí còn vào cả phòng Ngái Ngủ rồi cơ, vì sáng nào anh ta cũng cần có người đích thân đến đánh thức anh ta dậy đúng giờ để lái xe đưa bọn tôi đến trường.

Nhưng tôi chưa bao giờ vào phòng Ngu Ngơ cả. Mà nói thật, tôi luôn luôn hi vọng mình sẽ chẳng bao giờ cần có lý do gì để đặt chân qua cái ngưỡng cửa đó. Tuy nhiên, giờ đây tôi lại có lý do mất rồi. Tôi hít một hơi dài và bước vào.

Căn phòng tối mò. Đó là do Ngu Ngơ quyết định sơn ba mặt tường màu tím và một mặt màu trắng, đó là mấy màu của đội tuyển cử tạ Trường Truyền Giáo mà. Cậu ta còn chọn màu tím sẫm đến nỗi gần như thành màu đen. Ba mặt tường tối tăm đó chỉ sáng sủa lên nhờ vào cái poster hiếm hoi của Michael Jordan đang khuyến khích người ngắm là Cứ Làm Đi.

Sàn phòng Ngu Ngơ được trải một lớp thảm dày của tất và đồ lót bẩn. Cái mùi đó hăng hăng – một hỗn hợp của mùi mồ hôi và phấn rôm trẻ con. Không đến nỗi khó ngửi nhưng chẳng phải mùi tôi muốn tràn ngập cái tủ quần áo của mình đâu nhé. Tuy nhiên, Ngu Ngơ có vẻ chẳng ngại cái mùi đó.

“Sao?” Cậu ta nằm trên cái ghế đệm dài. Phía trên ngực là thanh tạ có mấy quả. Tôi không

muốn đoán điếc gì chuyện cậu ta đang nâng bao nhiêu cân, nhưng tôi đảm bảo bạn một điều, cứ luyện tập đủ độ thì tôi tin chắc cậu ta chẳng gặp khó khăn gì trong việc nâng cả Debbie Mancuso ném ra ngoài cửa sổ trong trường hợp có cháy nhà đâu. Đó là tất cả những gì một đứa con gái cần ở anh bạn trai, nếu mà bạn hỏi ý tôi.

“Ngu Ngơ – ” Tôi hít một hơi thật sâu nữa. Phấn rôm trẻ con trộn cùng cái gì thế không biết? Ấy. Đừng có nói. Tôi không muốn biết đâu đấy. “Brad. Có phải cậu đã đến bữa tiệc trong Thung lũng, bữa tiệc mà Lila Meducci đã ngã xuống bể bơi ấy, có phải thế không?”

Ngu Ngơ đã ngồi dậy và cầm tạ lên. Giờ cậu ta đang nâng nó trong không trung, cho tôi liếc thấy hai bên dưới cánh tay đầy lông lá. Tôi cố lăm để không phát oẹ trước cái cảnh ấy.

“Cậu đang nói cái gì đấy hả?” cậu ta cần nhần.

“Lila Meducci.”

Ngu Ngơ hạ thấp tạ xuống đến lúc gần ngay phía trên ngực. Hai bắp tay cậu ta phát tướng ra thành cõ của hai quả dưa. Cho phép tôi nói thế này, thông thường, cái cảnh bắp tay con trai to cỡ đó thì sẽ khiến hai đầu gối tôi mềm nhũn ra rồi. Nhưng khi hai bắp tay đó là của Ngu Ngơ, thì tất cả những gì tôi có thể làm được là nuốt xuống thật khó khăn và hi vọng là mấy miếng bánh pizza pepperoni mà tôi đã tiêu thụ trong bữa tối sẽ chịu nằm yên vị tại chỗ.

“Em gái của Michael,” tôi nói rõ hơn. “Nó gần như chết đuối tại bữa tiệc ở Thung lũng vào tháng trước. Tôi không rõ có phải đó chính là bữa tiệc mà cậu đã bảo cậu có đến hay không, cái bữa tiệc mà cậu tình cờ gặp Mark Pulsford ấy.”

Những quả tạ lại nâng lên.

“Chắc thế,” Ngu Ngơ nói. “Tôi không biết. Mà cậu quan tâm làm gì?”

“Brad,” tôi nói. “Điều đó quan trọng đấy. Ý tôi là, nếu cậu có đến thì tôi nghĩ cậu sẽ biết. Chắc chắn là có một cái xe cấp cứu mà.”

“Tôi đoán thế,” cậu ta nói giữa hai lần nâng. “Lúc đó tôi quắc cần câu rồi.”

“Cậu đoán là có một đứa con gái suýt chết đuối ngay trước mặt cậu ư?” Bình thường tôi đã không thể nào có đủ kiên nhẫn nói chuyện với Ngu Ngơ. Trong trường hợp cụ thể này thì quả thực sự chịu đựng của tôi đối với cái đầu ngu si của nó đã tụt xuống hạng thấp nhất trong mọi thời đại rồi.

Ngu Ngơ để lại tạ lên giá đỡ với một tiếng ‘cách’. Rồi nó ngồi dậy và chiếu tướng tôi một cách bức bối. “Này,” cậu ta nói. “Nếu tôi bảo tôi có ở đó, thì cậu định làm cái gì? Đi mách với bố mẹ chứ gì? Vậy sao tôi lại phải bảo cho cậu? Sao tôi phải nói chứ?”

Ngoài chuyện tôi ngạc nhiên cực độ khi nghe thấy Ngu Ngơ nặng xì lên và cũng gọi mẹ tôi là mẹ, thì tôi đã chuẩn bị sẵn sàng cho câu hỏi đó rồi.

“Tôi sẽ không nói,” tôi bảo. “Thề là tôi sẽ không nói gì đâu Brad. Chỉ có điều, tôi cần phải biết.”

Cậu ta trông vẫn còn nghi ngờ. “Tại sao? Để cậu có thể kể cho con bạn bạch tạng quái dị của mấy người, rồi nó sẽ đưa lên tờ báo trường chứ gì? ‘Brad Ackerman đứng đó như thằng thần kinh trong khi một đứa con gái suýt chết đuối.’ Thế chứ gì?”

“Tôi thề là không phải mà,” tôi nói.

Cậu ta nhún đôi vai lực lưỡng. “Được thôi,” cậu ta nói. “Biết gì không? Tôi cóc quan tâm. Cứ như là đòi tôi còn chưa đến nỗi không ra gì vậy. Tôi chẳng có hi vọng gì xuống đến mức 168 trước khi mấy đợt cấp quận diễn ra, và rõ ràng là giờ cô bạn Gina của cậu lại còn thích Jake hơn thích tôi.” Cậu ta trừng mắt nhìn tôi. “Phải vậy không?”

Tôi lúng túng ngọ nguậy. “Tôi không biết,” tôi đáp. “Tôi nghĩ cô ấy thích cả hai.”

“Phải rồi,” Ngu Ngơ mĩa mai nói. “Chính thế nên bây giờ cô ấy mới ở đây cùng tôi thay vì chui vào trong phòng với Jake, làm cái quái gì không biết.”

“Tôi chắc chắn họ chỉ đang nói chuyện thôi,” tôi nói.

“Phải.” Ngu Ngơ lắc đầu. Tôi hơi sững người. Chưa bao giờ tôi thấy cậu ta giống với... con người đến như thế. Mà tôi cũng chẳng biết cậu ta cũng có những mục tiêu phấn đấu. Cái chuyện 168 là gì vậy nhỉ? Và thực sự cậu ta bận tâm về chuyện Gina đến nỗi nghĩ đòi mình thật chẳng ra gì chỉ vì cậu ta không cho rằng cô ấy cũng thích mình? Quái dị. Những chuyện thật là quái dị.

“Cậu muốn biết chuyện bữa tiệc ở Thung lũng chứ gì?” cậu ta hỏi. “Tôi đã đến đấy. Được chưa? Giờ hài lòng rồi chứ? Tôi đã đến đó đấy. Như đã nói, tôi say khướt. Tôi không trông thấy nó ngã xuống. Tôi chỉ để ý thấy nó khi có người lôi nó lên.” Cậu ta lại lắc đầu. “Thật chẳng hay ho gì, cậu biết không? Ý tôi là, ngay từ đầu đứa con gái đó lẽ ra không nên đến. Chẳng có ai mời nó cả. Nếu không chịu được rượu thì uống làm cái gì, cậu biết đấy? Nhưng có mấy đứa con gái, chúng sẽ làm gần như tất cả mọi điều để được đến đó cùng với bọn tôi.”

Tôi nhú mày. “Bọn tôi?”

Cậu ta nhìn tôi như thể tôi là một đứa ngốc. “Cậu biết đấy,” cậu ta nói. “Những dân chơi thể thao. Những người nổi tiếng. Em gái của Meducci – tôi không biết đó là nó cho đến lúc mẹ cậu nói ra lúc ăn tối ngày hôm trước – con bé đó là một trong số bọn con gái lúc nào cũng quần lầy, cố khiến cho được một thằng con trai trong số bọn tôi mời nó đi chơi. Để nó cũng được nổi tiếng lây, hiểu không?”

Tôi hiểu. Đột ngột, tôi đã hiểu quá rõ rồi. Đó là lý do tôi rời khỏi phòng Ngu Ngơ mà không nói thêm câu nào. Còn gì nữa đâu mà nói? Tôi biết mình phải làm gì rồi. Tôi nghĩ mình đã biết hết cả rồi. Chỉ là lúc trước tôi chưa muốn thừa nhận điều đó thôi.

Nhưng giờ thì tôi biết. Giống như Michael Meducci, tôi nghĩ mình chẳng còn lựa chọn nào khác. Và giống như Michael Meducci, tôi cần có người ngăn mình lại. Chỉ có điều, tôi không nghĩ như thế. Lúc đó thì không.

Giống như Michael Meducci.





Lúc tôi quay trở về sau chuyến viếng thăm Ngu Ngơ thì Gina đã ở trong phòng tôi rồi. Tuy nhiên, cả Jesse lẫn con Spike đều đã biến mất. Điều đó cũng tốt thôi.

“Này,” Gina nói, ngẩng lên khỏi cái móng chân cái đang sơn. “Cậu vừa đi đâu đấy?”

Tôi sai chân bước qua chỗ cô ấy và bắt đầu thay bộ quần áo đi học ra. “Đến phòng Ngu Ngơ,” tôi đáp. “Này, cậu che giấu hộ mình được chứ?” Tôi mặc chiếc quần jeans vào và bắt đầu thắt dây đôi boots Timberland. “Mình đi có chuyện một lát. Cứ nói với họ là mình đang tắm. Cậu cứ để nước chảy cũng được. Bảo với họ là mình lại bị đau dạ dày.”

“Họ bắt đầu nghĩ cậu bị bệnh lạc nội mạc tử cung hay sao ấy,” Gina nhìn tôi trong khi tôi chui cái áo len cổ lọ qua đầu. “Thật ra thì cậu định đi đâu?”

“Ra ngoài,” tôi nói. Tôi lại khoác chiếc áo gió mặc hôm trước ở bãi biển. Lần này tôi nhét thêm một cái mũ vào trong túi, cùng với đôi găng tay.

“Ờ, phải. Ra ngoài.” Gina lắc đầu, trông có vẻ lo lắng. “Suze này, cậu vẫn ổn đấy chứ?”

“Tất nhiên. Sao thế?”

“Trông cậu có vẻ... ừm... trong mắt cậu có vẻ hơi điên đại đấy.”

“Mình không sao cả,” tôi đáp. “Mình đã hiểu chuyện rồi, tất cả chỉ có thế.”

“Hiểu chuyện gì?” Gina đóng nắp lọ sơn móng tay và đứng dậy. “Suze, cậu đang nói gì thế?”

“Chuyện xảy ra ngày hôm nay.” Tôi trèo lên cái ghế cạnh cửa sổ. “Vớ cái dây phanh. Michael đã làm chuyện đó.”

“Michael Meducci ư?” Gina nhìn tôi như thể tôi bị điên rồi. “Suze, cậu có chắc không?”

“Chắc chắn như chính mình đang đứng đây mà nói với cậu vậy.”

“Nhưng tại sao? Tại sao hấn lại làm thế? Mình tưởng hấn ta yêu cậu.”

“Có thể yêu mình,” tôi nói, nhún vai khi đẩy cái cửa sổ mở rộng hơn. “Nhưng khá cảm tức Brad.”

“Brad? Brad thì làm gì Michael Meducci chứ?”

“Đứng trơ ra đó,” tôi nói, “và để cho em gái hấn chết. Ừm, gần chết. Mình đi đây, Gina. Khi về mình sẽ giải thích tất cả với cậu.”

Rồi tôi chui qua cái cửa sổ, trèo xuống mái hiên. Bên ngoài vừa tối, vừa lạnh, vừa yên tĩnh, chỉ có tiếng dế rả rích và tiếng sóng vỗ bờ phía xa. Hay đó là tiếng xe cộ đi lại trên đường? Tôi không rõ lắm. Sau khi lắng tai nghe trong một phút để chắc chắn là dưới nhà không có ai nghe

thấy tiếng mình, tôi đi hết mái hiên đến chỗ máng nước, cúi xuống chuẩn bị nhảy, biết rằng những chiếc lá thông hình kim bên dưới đất kia sẽ khiến cú nhảy của tôi êm hơn.

“Suze!” Một cái bóng đứng chắn ánh đèn toả ra từ trong phòng qua những khung cửa sổ.

Tôi ngoái đầu lại. Gina đang vươn người ra, lo lắng nhìn theo tôi. “Sao chúng ta – ” Ở một góc xa xăm nào đó trong tâm trí tôi, tôi nhận thấy giọng nói cô ấy có vẻ sợ hãi. “Ý mình là, sao chúng ta không gọi cảnh sát? Nếu chuyện về Michael đó là đúng – ”

Tôi trở mắt nhìn Gina như thể cô ấy vừa mới bảo tôi... ừm... thử nhảy xuống từ trên Cầu Cổng Vàng xem sao.

“Cảnh sát ấy à?” tôi hỏi lại. “Không được. Đây là chuyện giữa mình và Michael.”

“Suze ơi – ” Gina lắc lắc đầu khiến mấy lọn tóc xoắn lúc lắc. “Chuyện này rất nghiêm trọng. Tên đó là kẻ sát nhân. Mình thực sự cho rằng chúng ta nên nhờ đến những người chuyên nghiệp – ”

“Mình chính là người chuyên nghiệp,” tôi nói, cảm thấy tự ái. “Mình là cầu nối của hồn ma, nhớ không đấy?”

Gina trông không có vẻ thoải mái với cái tin đó. “Nhưng mà... ừm, vậy cậu định sẽ làm gì hả Suze?”

Tôi mỉm cười trấn an cô ấy.

“Ô,” tôi nói. “Dễ thôi mà. Mình sẽ cho hẳn ta thấy chuyện gì sẽ xảy ra khi có kẻ cố giết hại người mà mình quan tâm.”

Và rồi tôi nhảy khỏi mái hiên, chìm vào trong bóng tối.

Tôi không đủ can đảm đi lấy chiếc Land Rover. Ô, phải, tôi hoàn toàn sẵn lòng nhúng tay vào một việc ngang ngửa với việc giết người, nhưng còn lái xe khi không có bằng lái ấy à? Tôi xin kiếu! Thay vào đó, tôi lôi một trong những cái xe đạp có mười bánh răng tốc độ mà dựng Andy đã dựng ở bên tường trong nhà để xe. Vài giây sau, từ trên nhà, tôi phóng như bay xuống đồi, nước mắt giàn giụa. Không phải tôi khóc hay gì đâu, mà là do gió tạt vào mặt tôi quá lạnh khi tôi phóng xuống Thung lũng.

Tôi gọi điện cho Michael bằng điện thoại công cộng bên ngoài siêu thị Safeway. Một người phụ nữ đứng tuổi – tôi đoán là mẹ cậu ta – nhắc máy. Tôi xin phép nói chuyện với Michael. Bà ấy nói: “Được thôi,” theo cái cách dễ nghe mà các bà mẹ hay nói khi con mình lần đầu tiên nhận được điện thoại của một người khác giới gọi. Mà tôi cũng biết rồi. Lúc nào có một tên con trai gọi điện cho tôi mà mẹ nhắc máy thì lúc nào mẹ chả nói bằng cái giọng như thế. Bạn chẳng trách được mẹ đâu. Chuyện đó quá ít khi xảy ra mà.

Bà Meducci chắc chắn đã nói nhỏ với Michael rằng người gọi là một đứa con gái, bởi vì lúc lên tiếng thì giọng cậu ta nghe trầm hơn hẳn so với bình thường.

“Michael đấy à?” tôi nói, để chắc chắn rằng đó là cậu ta chứ không phải ông bố.

“Suze?” cậu ta lại nói giọng như mọi khi. “Ôi, Chúa ơi, Suze, thấy cậu gọi mình mừng quá. Cậu đã nhận được lời nhắn của mình chưa? Mình gọi phải đến cả chục lần rồi ấy. Mình đi theo xe cấp cứu đến bệnh viện, nhưng người ta không cho mình vào phòng cấp cứu để gặp cậu. Họ

bảo chỉ khi nào cậu phải nhập viện thì mới được vào. Mà cậu không phải nằm viện, đúng không?”

“Ừ,” tôi nói. “Vẫn nguyên lành lành đào.”

“Ờn Chúa. Ôi, Suze, cậu không biết mình sợ đến mức nào khi nghe thấy tiếng đâm sầm và nhận ra đó là cậu – ”

“Ờ,” tôi đáp cụt lủn. “Đúng là sợ thật. Nghe này Michael, mình đang mắc mớ một chuyện, và không biết cậu có thể giúp mình không.”

Michael nói: “Cậu biết mình sẽ làm tất cả vì cậu mà, Suze.”

Ờ. Như kiểu cố giết cả mấy anh em con dượng lẫn cô bạn thân nhất của tôi chứ gì.

“Mình đang bị mắc kẹt,” tôi nói. “Ở Safeway. Chuyện này cũng khá dài dòng. Mình không biết liệu có cách nào – ”

“Mình sẽ đến đó,” Michael nói, “trong vòng ba phút.” Rồi cậu ta cúp máy.

Hai phút sau, cậu ta đến. Tôi hầu như chỉ còn thời gian để giấu cái xe đạp vào giữa hai cái thùng đựng đồ phế thải phía sau toà nhà trước khi trông thấy cậu ta tạt chiếc xe mui kín màu xanh vào lề đường, nhòm qua những khung cửa sổ sáng đèn của siêu thị như thể mong trông thấy được tôi ở bên trong, đang cười cái con ngựa máy lắc lư ngu si hay gì đó. Từ bãi đỗ xe, tôi tiến lại gần chiếc ô tô, rồi rướn người gõ nhẹ lên cửa sổ bên ghế cạnh ghế tài xế.

Michael quay ngoắt lại, giật mình khi nghe âm thanh đó. Khi trông thấy tôi, gương mặt cậu ta – dưới ánh đèn neon trông trắng nhợt hơn bao giờ hết – bèn giãn ra. Cậu ta nhoài người sang và mở cửa.

“Nhảy vào đi,” cậu ta vui vẻ nói. “Trời, cậu không biết mình vui thế nào khi thấy cậu còn nguyên vẹn đâu.”

“Thế hả?” tôi trườn vào ghế trước, rồi đóng sầm cánh cửa sau khi rút chân vào. “Ừm, mình cũng thế. Ý mình là vui vì còn nguyên vẹn ấy. Ha ha.”

“Ha ha.” Tiếng cười của Michael không mỉa mai như của tôi mà lại lo lắng. Hay ít ra thì tôi nghĩ thế.

“Vây,” cậu ta nói khi chúng tôi ngồi trong xe trước cái siêu thị, máy vẫn chạy. “Cậu muốn mình đưa cậu... ừm... về nhà?”

“Không.” Tôi ngoái đầu lại nhìn cậu ta.

Có thể bạn sẽ thắc mắc không biết trong đầu tôi lúc ấy đang nghĩ cái gì. Ý tôi là, một người nghĩ gì khi biết rằng mình sắp làm một điều mà điều đó có thể khiến một người khác mất mạng ấy à? Được, tôi sẽ nói cho bạn hay. Có gì nhiều nhận hết. Tôi đang nghĩ rằng cái xe ô tô thuê của Michael có mùi thật kỳ cục. Tôi tự hỏi không biết có phải người mới đây nhất thuê nó đã xịt nước hoa hay gì gì đó vào trong xe không. Thế rồi tôi nhận ra cái mùi nước hoa đó toát ra từ chính người Michael. Rõ ràng cậu ta đã nhấp ít nước hoa Carolina Herrera Dành Cho Nam trước khi đến đón tôi. Thích chưa kìa.

“Mình có ý này,” tôi nói, làm bộ mình chỉ vừa mới nghĩ ra thôi. “Đến chỗ cái Điểm đi.”

Hai tay Michael rụng rời khỏi vô lăng. Cậu ta nhanh chóng đặt tay lại đúng chỗ như một tài

xế giới.

“Cậu bảo gì cơ?” cậu ta nói.

“Cái Điểm.” Tôi nghĩ chắc có lẽ mình chưa đủ quyền rũ hay gì đó. Vậy là tôi vươn tay ra, đặt một bàn tay lên cánh tay cậu ta. Cậu ta đang mặc một cái áo khoác da lộn. Dưới mấy đầu ngón tay tôi, cảm giác tấm da đó rất mềm mại, và bên dưới tấm da đó, bắp tay Michael cũng lực lưỡng ngang với Ngu Ngơ.

“Cậu biết mà. Đến ngắm cảnh. Đêm nay trời đẹp lắm.”

Michael không bỏ lỡ thêm một giây nào nữa. Cậu ta vào số chiếc xe và bắt đầu vòng ra khỏi bãi đỗ trước cả khi tôi kịp bỏ tay xuống.

“Hay tuyệt,” cậu ta nói. Giọng cậu ta có vẻ khàn khàn, thế là cậu ta đằng hắng và nói, nghiêm chỉnh hơn một tẹo: “Ý mình là, nghe cũng được đấy.”

Vài giây sau, chúng tôi lái xe dọc theo Đường cao tốc Pacific Coast. Lúc đó mới chỉ tầm 10 giờ, nhưng trên đường cũng đã vắng xe. Dù gì cũng là một ngày thường mà. Tôi tự hỏi không biết trước khi cậu ta ra khỏi nhà thì bà mẹ của Michael có bảo cậu ta phải về nhà vào một giờ nhất định không. Nếu cậu ta không về đúng giờ quy định thì bà ấy có lo không. Bà ấy sẽ đợi trong bao lâu trước khi nhắc máy gọi cảnh sát? Hay là gọi cho phòng cấp cứu của mấy bệnh viện?

“Vậy là, không có ai,” Michael nói khi đang lái, “bị thương nặng, phải không? Trong vụ tai nạn ấy?”

“Ừ,” tôi đáp. “Không ai bị thương hết.”

“Vậy thì tốt,” Michael nói.

“Thế à?” tôi vờ như đang nhìn ra ngoài cửa sổ. Nhưng thực ra tôi đang quan sát cái bóng phản chiếu của Michael.

“Cậu nói thế là có ý gì?” cậu ta hỏi thật nhanh.

Tôi nhún vai. “Mình không biết,” tôi đáp. “Chỉ là... ừm... cậu biết đấy. Thành Brad ấy mà.”

“À.” Cậu ta cười khúc khích nho nhỏ. Tuy nhiên, trong tiếng cười ấy chẳng có tí tẹo hài hước nào. “Phải. Brad.”

“Ý mình là, mình cố sống hoà thuận với nó,” tôi nói. “Nhưng mà thật là khó. Bởi vì nhiều khi nó đúng là một thằng tồi.”

“Mình có thể hiểu mà,” Michael nói. Khá nhẹ nhàng đấy nhỉ, tôi thầm nghĩ.

Tôi quay người lại trên ghế để có thể gần như mặt đối mặt với cậu ta. “Cậu có biết tối nay nó đã nói gì không?” tôi hỏi. Không đợi câu trả lời, tôi tiếp: “Nó bảo với mình là nó đã đến bữa tiệc đó. Bữa tiệc mà em gái cậu bị ngã. Cậu biết mà. Ngã xuống bể bơi ấy.”

Tôi không hề nghĩ cái nắm tay của Michael đang siết chặt lại trên vô lăng đó là do mình tưởng tượng ra. “Thế à?”

“Ừ. Mà cậu lẽ ra phải nghe nó nói cả về chuyện đó nữa cơ.”

Gương mặt Michael nhìn ngang trông thật dữ tợn. “Nó đã nói gì?”

Tôi nghịch nghịch cái dây an toàn mà tôi đã thắt chặt lại quanh mình. “Không,” tôi nói. “Mình không nên cho cậu biết thì hơn.”

“Không,” Michael nói. “Mình muốn biết thật mà.”

“Điều đó thật xấu xa,” tôi nói.

“Kể cho mình nghe nó đã nói gì.” Giọng Michael rất bình thản.

“Ừm,” tôi nói. “Thôi được rồi. Nó nói đại loại là – mà nó cũng không nói ngắn gọn súc tích như thế này đâu, bởi vì, cậu biết đấy, đến những câu hoàn chỉnh nó còn chẳng thốt ra được nữa là – nhưng cái chính nó nói, em gái cậu bị như thế là đáng đời, vì con bé lẽ ra không nên đến bữa tiệc đó ngay từ đầu. Nó nói là cô bé không được mời đến. Chỉ có những người nổi tiếng mới được đến thôi. Cậu có tin nổi không?”

Michael cẩn thận tránh một cái xe tải nhỏ không mui. “Có,” cậu ta nói khẽ. “Thực ra, mình tin.”

“Ý mình muốn nói, những người nổi tiếng. Nó đã nói chính câu đó. Những người nổi tiếng.” Tôi lắc đầu. “Vậy chứ cái gì làm nên sự nổi tiếng? Đó chính là điều mình muốn biết. Ý mình là, sao em gái cậu lại không nổi? Bởi vì cô bé đó không phải là dân thể thao? Không phải là thành viên đội cổ vũ? Không có quần áo hợp mốt? Vì sao?”

“Không có tất cả những điều đó,” Michael nói, vẫn bằng cái giọng khẽ khàng.

“Cứ làm như bất kỳ điều gì trong số đó là quan trọng lắm ấy,” tôi nói. “Cứ làm như có trí thông minh, giàu lòng thương cảm và đối xử tử tế với người khác chẳng là cái gì. Không đâu, tất cả những gì quan trọng lại là chuyện bạn có kết thân với đúng người hay không.”

“Thật không may,” Michael nói, “chuyện đó lại hay xảy ra lắm.”

“Ừm,” tôi nói. “Mình nghĩ điều đó thật nhảm nhí. Mình cũng đã nói thế. Với Brad. Như thế này: ‘Vậy là tất cả các người cứ đứng trơ ra đó mà nhìn trong khi đứa con gái chết đến nơi, chỉ vì từ đầu không ai mời nó đến à?’ Tất nhiên là nó chối phắt. Nhưng cậu cũng biết điều đó là sự thật mà.”

“Phải,” Michael nói. Chúng tôi đang lái xe dọc theo vùng Big Sur, đường hẹp dần mà trời càng lúc càng tối. “Mình biết chứ. Nếu em gái mình mà là... ừm... là Kelly Prescott chẳng hạn, thì sẽ có người kéo nó lên ngay lập tức, chứ không đứng đó mà cười cợt trong khi nó bị như thế đâu.”

Trời không trăng nên chẳng thể thấy được vẻ mặt cậu ta. Ánh sáng duy nhất để tôi nhìn được yếu ớt toả ra từ bảng đồng hồ. Dưới ánh sáng đó, trông Michael có vẻ yếu ớt, không phải chỉ bởi ánh đèn đó hắt ánh sáng xanh lục lên mặt cậu ta.

“Có phải chuyện đó là như thế không?” tôi hỏi cậu ta. “Có phải chúng đã làm thế không? Cứ chỉ cười trong khi cô bé đang bị chìm?”

Cậu ta gật đầu. “Đó là điều mà một trong những người cứu thương đã nói với cảnh sát. Tất cả bọn chúng đều nghĩ nó đang bày trò đóng kịch.” Cậu ta bật ra một tiếng cười không cảm xúc. “Em gái tôi – đó là tất cả những gì con bé muốn, cậu biết không? Muốn được nổi tiếng. Muốn được giống như chúng. Và chúng thì đứng đó. Tất cả bọn chúng đều chỉ đứng đó mà cười trong khi con bé chết chìm.”

Tôi nói: “Ừm, mình nghe kể là tất cả mọi người đều khá là say rồi.” Trong số đó có cả em gái của cậu đấy, tôi thầm nghĩ, nhưng không nói ra lời.

“Đó không phải một lời biện hộ,” Michael nói. “Nhưng dĩ nhiên chẳng đứa nào thêm động tay làm gì. Cái đứa con gái tổ chức bữa tiệc – bố mẹ nó bị phạt tiền. Tất cả chỉ có thế. Em gái mình có thể chẳng bao giờ tỉnh lại nữa, thế mà tất cả những gì chúng phải trả giá lại chỉ là tiền phạt suông.”

Tôi trong thấy bọn tôi đã đến chỗ dừng xe để ngắm cảnh. Michael bấm còi trước khi vòng qua chỗ rẽ đó. Phía đằng trước không có xe. Cậu ta đỗ xe một cách khéo léo, nhưng không tắt máy. Thay vì vậy, cậu ta cứ ngồi đó, ngược nhìn chăm chăm ra bên ngoài tối đen như mực là biển và bầu trời.

Tôi là người vươn tay ra và tắt máy. Một giây sau, đèn đồng hồ cũng tắt, cả hai chìm trong bóng tối dày đặc. “Vậy là,” tôi lên tiếng. Bên trong xe im lặng như tờ. Đằng sau chúng tôi, trên đường không có bóng dáng chiếc xe nào. Nếu mở cửa kính ra, tôi biết âm thanh của gió và sóng biển sẽ ủa vào ngay. Thay vì vậy, tôi cứ chỉ ngồi đó.

Bóng tối bên ngoài xe dần dần không còn mù mịt như trước nữa. Khi mắt tôi quen dần với bóng tối, tôi thậm chí còn trông thấy được đường chân trời, nơi tiếp xúc giữa bầu trời đen thẫm và mặt biển thậm chí còn tối hơn.

Michael quay đầu lại. “Đó là Carrie Whitman,” cậu ta nói. “Đứa con gái đã đứng ra tổ chức tiệc.”

Tôi gật đầu, vẫn không rời mắt khỏi đường chân trời. “Mình biết.”

“Là Carrie Whitman,” cậu ta nhắc lại. “Carrie Whitman đã ở trong chiếc xe ô tô đó. Cái xe đã rơi khỏi vách núi vào đêm hôm thứ Bảy tuần trước.”

“Ý cậu muốn nói đến,” tôi lặng lẽ lên tiếng, “chiếc xe cậu đã đẩy cho nó rơi xuống vách núi đêm hôm thứ Bảy tuần trước.”

Đầu Michael không nhúc nhích. Tôi nhìn cậu ta, nhưng không hiểu được nét mặt cậu ta. Nhưng tôi có thể nghe thấy được nỗi cam chịu bên trong giọng nói ấy.

“Cậu biết,” cậu ta nói. Đó là một câu nói bình thường, không phải là câu hỏi. “Mình đã nghĩ có thể cậu biết rồi.”

“Ý cậu là sau ngày hôm nay à?” tôi thò tay xuống và tháo dây an toàn ra. “Sau khi cậu đã suýt giết tôi?”

“Mình thực sự xin lỗi.” Cậu ta cúi đầu xuống, và cuối cùng tôi có thể thấy được đôi mắt cậu ta. Đôi mắt ấy long lanh nước. “Suze, mình không hiểu nổi làm sao mình lại – ”

“Chẳng có buổi hội thảo nào về cuộc sống ngoài vũ trụ ở cái học viện đó hết, đúng thế không?” tôi trừng mắt nhìn cậu ta. “Buổi hội thảo vào thứ Bảy tuần trước ấy. Cậu đến nơi này, và đã vụng lộng mấy cái bulông trên thanh chắn ven đường đó. Rồi cậu ngồi xuống và đợi bọn họ. Cậu biết bọn họ sẽ đi qua đây sau khi buổi khiêu vũ kết thúc. Cậu biết họ sẽ đến, và cậu đã đợi. Rồi khi nghe thấy tiếng còi ngu ngốc đó, cậu lao vào họ. Cậu đã đẩy bọn họ rơi xuống khỏi vách núi kia. Cậu đang tâm làm việc đó mà không một chút thương xót.”

Lúc đó, Michael đã làm một việc thật đáng ngạc nhiên. Cậu ta vươn tay ra chạm vào mái

tóc tôi loăn xoăn thò ra bên dưới chiếc mũ sợi tôi đang đội.

“Mình biết cậu sẽ hiểu,” cậu ta nói. “Từ giây phút mình gặp cậu, mình đã biết rằng, trong số tất cả mọi người, chỉ có cậu là người duy nhất hiểu được mà thôi.”

Thực sự tôi phát buồn ối. Tôi không hề nói chơi. Cậu ta không hiểu. Cậu ta không hiểu gì hết. Chẳng lẽ cậu ta không nghĩ đến người mẹ của mình một chút gì sao? Người mẹ đáng thương của cậu ta, người đã vui mừng biết bao vì có một đứa con gái đã gọi điện cho cậu ta? Người mẹ có một đứa con đang nằm viện? Chẳng lẽ cậu ta không hề nghĩ xem mẹ mình sẽ cảm thấy thế nào khi biết được hoá ra con trai của mình lại là một kẻ giết người? Chẳng lẽ cậu ta không hề nghĩ đến chuyện đó một chút nào?

Có thể cậu ta đã nghĩ rồi. Có thể là như thế, và cậu ta nghĩ bà ấy sẽ vui. Bởi vì cậu ta đã trả thù được cho chuyện đứa em gái. Gần như đã trả được thù. Vẫn còn vài việc chưa xong, còn Brad... và tất cả những người khác đã tham dự bữa tiệc. Ý tôi muốn nói, tại sao cậu ta lại phải dừng tay sau khi xử lý xong Brad chứ? Tôi không hiểu cậu ta định xoay xở kiếm được danh sách khách mời bằng cách nào, và liệu cậu ta định giết tất cả mọi người trong cái danh sách đó, hay chỉ nhắm giết vài người.

“Mà làm sao cậu biết được?” cậu ta hỏi bằng một giọng tôi đoán là cậu ta làm ra vẻ nhẹ nhàng. Nhưng tất cả chỉ khiến cho tôi phát buồn ối hơn nữa mà thôi. “Ý mình là chuyện về cái thành chắn đường ấy? Rồi lại cả còi xe của bọn họ nữa. Điều đó đâu có được ghi trong biên bản.”

“Làm sao tôi biết được ấy à?” tôi giằng đầu mình ra khỏi cái vớ tay của cậu ta. “Bọn họ đã kể với tôi.”

Trông cậu ta hơi buồn bã khi tôi lùi xa ra. “Bọn họ đã kể cho cậu? Ý cậu muốn nói đến ai?”

“Carrie,” tôi nói. “Và Josh, Felicia, và cả Mark nữa. Những người cậu đã sát hại.”

Cái nhìn buồn thảm của cậu ta thay đổi. Từ chỗ bối rối không hiểu đến sững sờ, rồi sang hoài nghi, tất cả chỉ trong vài tích tắc.

“À,” cậu ta nói, bật cười khẽ. “Phải rồi. Mấy con ma. Lúc trước cậu cũng đã cảnh báo tôi về bọn chúng, phải không nhỉ? Ngay ở trong xe đây thôi.”

Tôi chỉ nhìn cậu ta. “Cứ cười đi,” tôi nói. “Nhưng thực ra, Michael ạ, họ đã muốn giết cậu từ lâu rồi. Và sau vụ cậu đã làm với chiếc Rambler ngày hôm nay, tôi đang thực sự nghĩ đến chuyện để cho họ làm thế.”

Cậu ta thôi cười. “Suze ời,” cậu ta nói. “Ngoài chuyện cậu cứ một mực tin vào cái thế giới tâm linh đó ra, thì tôi nói cho cậu hay: ngày hôm nay đúng là một tai nạn. Lẽ ra cậu không được đi trên chiếc xe đó. Lẽ ra cậu phải đi xe về cùng với tôi. Brad chính là kẻ đó. Brad chính là đứa tôi muốn nó phải chết, chứ không phải cậu.”

“VẬY còn David?” tôi hỏi. “Đứa em của tôi? Nó mới mười hai tuổi thôi Michael ạ. Nó cũng ngồi trong chiếc xe đó. Cậu cũng muốn nó phải chết đúng không? Và còn Jake? Cái buổi tối em cậu bị ngã thì anh ấy có lẽ đang đi đưa pizza. Anh ấy phải chết vì chuyện xảy ra với em cậu sao? Hay Gina bạn tôi nữa? Chắc cậu ấy cũng đáng chết chứ gì, cho dù cậu ấy chưa bao giờ tham gia một bữa tiệc nào ở Thung lũng hết.”

Gương mặt cậu ta trắng bệch trái ngược với những khoảng trời tôi trông thấy qua cửa sổ đằng sau đầu cậu ta. “Mình không cố ý khiến những người khác bị thương,” cậu ta nói bằng một giọng kỳ lạ không chút biểu cảm. “Những người khác, trừ kẻ có tội.”

“Vậy thì cậu làm không được khéo rồi,” tôi nói. “Mà thực ra, cậu đã làm rất dở tệ thì có. Cậu đã làm hỏng hết rồi. Mà có biết tại sao không?” Tôi trông thấy hai mắt đằng sau cặp kính nheo lại.

“Chắc mình bắt đầu hiểu rồi,” cậu ta nói.

“Bởi vì cậu đã cố sức giết hại những người tôi yêu thương.” Tôi nuốt nước bọt. Trong cổ họng tôi đang dâng lên một thứ gì đó cứng ngắc đau đớn. “Vì thế chuyện này phải chấm dứt, Michael ạ. Chấm dứt ngay bây giờ. Ngay tại đây.”

Cậu ta tiếp tục nhìn tôi chằm chằm qua đôi mắt nheo lại. “Ồ,” cậu ta nói, vẫn bằng cái giọng vô cảm đó. “Chuyện này sẽ chấm dứt, được chứ. Hãy tin tôi.”

Tôi biết cậu ta đang nhắm đến điều gì. Tôi gần như phá ra cười. Nếu không phải do cái thứ đau đớn tắc nghẹn nơi cổ họng thì tôi đã cười thành tiếng rồi.

“Michael,” tôi nói. “Đừng có liều. Cậu không biết mình đang chơi lại ai đâu.”

“Không,” Michael khẽ nói. “Chắc là tôi không biết rồi, phải không? Tôi cứ nghĩ cậu khác với bọn họ. Trong số những đứa cùng trường, tôi đã tưởng chỉ cậu mới có thể nhìn mọi thứ theo con mắt của tôi. Nhưng giờ thì tôi thấy cậu cũng chỉ giống như tất cả những kẻ khác mà thôi.”

“Cậu không biết tôi ao ước điều đó đến thế nào đâu,” tôi nói.

“Xin lỗi nhé, Suze,” Michael nói, tháo dây an toàn của mình. “Tôi thực sự đã nghĩ rằng tôi và cậu có thể là... bạn bè của nhau. Nhưng tôi thấy cậu không hề ủng hộ những việc tôi đã và đang làm. Cho dù sẽ không ai – không một ai – nhớ đến những kẻ đó. Bọn chúng đúng là một lũ phí cơm tốn chỗ, Suze ạ. Chúng chẳng mang lại được điều gì cho đời. Cứ xem Brad đấy. Có gì đau đớn thê thảm lắm đâu nếu chỉ đơn giản là nó biến khỏi cõi đời này?”

“Đó sẽ là nỗi đau đối với người bố của cậu ta,” tôi nói.

Michael nhún vai. “Chắc vậy. Tuy nhiên, tôi nghĩ thế giới này hẳn sẽ là một nơi tốt đẹp hơn nếu như không có những thằng như Josh Saunders và Brad Ackerman.” Cậu ta mỉm cười với tôi. Nhưng nụ cười đó không có một chút tình cảm yêu thương gì. “Tuy nhiên, tôi có thể thấy là cậu không đồng ý. Thậm chí có vẻ như cậu đang có ý định ngăn tôi lại. Mà tôi thì không thể cho phép điều đó.”

“Vậy chứ cậu định làm gì?” tôi nhìn cậu ta đầy giễu cợt. “Giết tôi chắc?”

“Tôi không muốn làm thế,” cậu ta nói. “Hãy tin tôi.”

Rồi cậu ta bẻ tay răng rắc. Nói bạn hay, tôi thấy việc đó thật đáng sợ. Ngoài cái thực tế rằng bẻ tay răng rắc trước mặt người khác thì đúng là đáng sợ thật, nhưng chuyện này còn kinh sợ hơn nữa vì nó khiến tôi để ý đến một điều là hai bàn tay Michael thực sự rất to, với những cánh tay lực lưỡng tôi còn nhớ lúc ở bãi biển, cơ bắp dẻo dai. Tôi không phải loại liễu yếu đào tơ, nhưng hai bàn tay với cánh tay như thế cũng khiến cho một đứa con gái như tôi đây bị thương rất nặng.

“Nhưng chắc là,” Michael nói, “cậu không cho tôi nhiều lựa chọn lắm, phải vậy không?”

Ô, phải lắm. Đổ lỗi cho nạn nhân, tại sao lại không cơ chứ?

Tôi không biết mình có nói những từ đó ra miệng hay không, hay đơn giản là chỉ nghĩ trong đầu. Chỉ biết rằng khi tôi nói: “Giờ đến lúc Josh và các bạn của anh ta xuất hiện rồi đây,” thì một giây sau, Josh Saunders, Carrie Whitman, Mark Pulsford, và Felicia Bruce, tất cả đều hiện ra, họ đứng trên con đường rải sỏi phía bên cạnh cửa cho khách ngồi của chiếc xe Michael đi thuê.

Bọn họ đứng đó chớp mắt trong một giây, như thể chưa hiểu chuyện gì đang diễn ra. Thế rồi họ nhìn ra phía bên cạnh tôi, nhìn vào tên con trai đang ngồi sau vô lăng.

Và đó chính là lúc một cuộc hỗn chiến bùng lên.



Chapter 18

Có phải đó là điều mà tôi cố ý để cho nó xảy ra không? Tôi cũng không biết nữa. Khi ở trong phòng Ngu Ngơ, đúng là có một giây phút nào đó cơn thịnh nộ đã xâm chiếm lấy tôi. Chính cơn thịnh nộ, chứ không phải bàn đạp xe đạp, mới là thứ đã đẩy tôi lao xuống Thung lũng, và cũng cơn thịnh nộ đã thôi thúc tôi xông đến chỗ điện thoại công cộng và gọi cho Michael.

Thế nhưng, cơn thịnh nộ đó đã lắng xuống phần nào khi tôi nói chuyện với mẹ của Michael. Đúng vậy, cậu ta là một kẻ sát nhân. Đúng vậy, cậu ta đã cố giết tôi và những người tôi yêu thương. Nhưng cậu ta còn có một người mẹ nữa. Một bà mẹ yêu thương cậu ta đến mức đã vô cùng vui sướng khi có một đứa con gái gọi điện, có thể đó là lần đầu tiên trong đời cậu ta.

Tuy vậy, tôi đã ngồi vào trong chiếc xe đó cùng cậu ta. Tôi đã bảo cậu ta lái tới chỗ cái Điểm, cho dù tôi biết điều gì đang chờ đợi cậu ta ở đó. Và tôi đã bắt cậu ta phải thú nhận. Thú nhận tất cả. Phải nói ra thành lời.

Rồi tôi gọi bọn họ đến. Đúng vậy. Tôi đã gọi những Thiên thần RLS. Và khi họ xuất hiện, tất cả những gì tôi đã làm là từ tốn chui ra khỏi chiếc xe. Đúng thế đấy. Tôi không can thiệp. Tôi để

mặc cho bọn họ làm cái điều họ đã khao khát từ lâu... kể từ sau cái đêm họ phải chết.

Này, tôi chẳng tự hào gì về điều đó đâu. Mà tôi cũng không thể nói rằng mình cứ đứng đó sung sướng quan sát được. Khi cái dây an toàn mà trước đó Michael đã cởi ra đột ngột thắt lấy cổ họng cậu ta, và chỗ ghế cậu ta ngồi bắt đầu lạng lế di chuyển lại gần về phía vô lăng, nghiêng lên hai chân cậu ta, thì tôi chẳng thấy vui vẻ gì. Tuy nhiên, những Thiên thần lại có vẻ thoải mái.

Và họ đúng là phải thoải mái thật. Như tôi thấy, năng lực điều khiển vật chuyển động từ xa của họ đã tiến bộ rất nhiều. Giờ đây bọn họ chẳng cần phải dùng đến sợi rơng biển hay mấy cái đồ trang trí trong lễ mardi gras nào nữa. Sức mạnh của bốn người hợp lại đủ để khiến cho những bóng đèn của chiếc ô tô thuê nhấp nháy, và hai cái cần gạt nước giật giật. Qua những ô cửa xe hạ kính, tôi có thể nghe thấy tiếng chiếc radio phát ra. Britney Spears đang quần quai với bài ca mới nhất về nỗi đau tình yêu tan vỡ trong khi Michael Meducci cào cấu cái dây an toàn quấn quanh cổ. Chiếc xe ô tô bắt đầu rung lên và phát sáng một cách ma quái từ bên trong, như thể những đèn đồng hồ đều là những chiếc đèn halogen mà có người đã bật lên rồi.

Trong khi tất cả mọi chuyện xảy ra, những Thiên thần RLS cứ đứng đó trong sự im lặng đáng sợ, những đôi tay vươn ra về phía chiếc ô tô, và cái nhìn của họ dán chặt vào Michael. Kể cả đối với những bóng ma, trông bọn họ cũng thật lạ lùng và đáng sợ, toả ra ánh sáng hư ảo, những đứa con gái trong những bộ váy dài, cổ tay diềm đăng ten, những tên con trai thì mặc bộ tuxedo. Khi quan sát bọn họ, tôi rùng cả mình, không chỉ do những cơn gió lạnh lẽo từ biển thổi vào.

Tôi không thích phải nói thế này, nhưng chính Britney là người đã khiến tôi sực tỉnh. Ý tôi là, cô ta thì cũng được, nhưng phải chết trong khi đang nghe cô ta hát ấy à? Tôi không biết. Có vẻ thể hơi nhẫn tâm thì phải.

Và rồi còn cả bà Meducci đáng thương nữa. Bà ấy đã mất đi một đứa con rồi – thì cũng gần như vậy. Liệu tôi có thể đứng đó trơ mắt nhìn bà ấy mất thêm một đứa nữa hay không?

Đã có những phút – hay thậm chí là những giây – trước đây, đáp án cho câu hỏi đó là ‘có’. Nhưng khi điều đó đang đến gần, thì tôi lại không thể. Tôi không thể, cho dù Michael đã làm những gì đi nữa. Tôi đã có biết bao năm làm công việc cầu nối rồi. Quá nhiều năm, và quá nhiều chết chóc. Tôi không thể đứng đó chứng kiến thêm một cái chết nào diễn ra ngay trước mắt mình nữa.

Lúc tôi hét lên: “Dừng lại đi!” thì gương mặt Michael đã trở nên méo mó và tím tái, cặp kính lệch đi.

Ngay lập tức, chiếc xe thôi rung lắc. Hai cần gạt nước đứng yên. Giọng hát của Britney đột ngột bị cắt giữa chừng ngân, và cái ghế Michael ngồi từ từ trở lại vị trí cũ. Chiếc đai an toàn quanh cổ cậu ta nói lỏng ra vừa đủ để cậu ta hít lấy không khí. Cậu ta đổ nhào vào lưng ghế, trông bối rối và hoảng sợ, thở dồn dập.

Josh chớp mắt nhìn tôi như thể người vừa bừng tỉnh cơn mê. “Sao?” anh ta hỏi, giọng bức bối.

Tôi đáp: “Tôi xin lỗi. Nhưng tôi không thể để các anh làm thế này được.”

Josh và những người khác nhìn nhau. Mark là người đầu tiên lên tiếng. Anh ta bật ra tiếng cười khẽ và nói: “Ồ, phải lắm.”

Thế rồi chiếc radio lại vang lên, và đột ngột, chiếc xe rung lên dữ dội.

Tôi phản ứng thật nhanh và quyết đoán, đâm một cú vào bụng Mark Pulsford. Việc này khiến mấy Thiên thần mất tập trung đủ để cho Michael có thể rờ rẫm mở cánh cửa chỗ lái xe ngồi và ngã ra khỏi ô tô trước khi bất kỳ thứ gì khác có thể lại siết lấy cổ cậu ta. Cậu ta nằm trên đường mà rên.

Mark thì ngược lại, hồi phục khá nhanh sau cú đánh của tôi.

“Con khốn kiếp,” hắn nói, trông có vẻ cực kỳ điên tiết. “Mày bị làm sao đấy?”

“Đúng vậy.” Josh rõ ràng là đang giận tím gan. Đôi mắt xanh của anh ta lạnh buốt như băng khi hướng về phía tôi. “Đầu tiên cô nói chúng tôi không được giết nó. Rồi cô bảo là được. Rồi lại nói không. Biết sao không? Bọn này phát ngán cái mớ chuyện cầu nối rác rưởi đó rồi. Bọn này sẽ giết nó, chấm hết.”

Đúng lúc đó, chiếc xe bắt đầu rung dữ dội với một lực như thể sắp đổ nhào ngay phía trên Michael vậy.

“Không!” tôi gào lên. “Nghe đây, tôi đã sai, thế được chưa? Ý tôi là, cậu ta cũng đã cố giết cả tôi nữa, và tôi xin nhận, đúng là tôi đã hơi điên thật. Nhưng hãy tin tôi, đây không phải là cách –”

“Chỉ có cô nghĩ thế thôi,” Josh nói.

Và một giây sau, tôi bị văng trong không trung, bay về phía sau bởi một lực quá mạnh đến nỗi tôi tin rằng chiếc xe của Michael đã phát nổ.

Chẳng cần đến lúc rơi mạnh xuống đất ở chỗ bên kia bãi đỗ xe thì tôi mới nhận ra rằng đó không phải là do chiếc xe phát nổ. Đó hoàn toàn là do sức mạnh siêu linh của những Thiên thần hợp lại, dễ dàng thổi bay tôi đi. Tôi bị gạt phắt sang một bên dễ dàng như thể một con kiến bị búng ra khỏi chiếc bàn. Chắc đó là lúc tôi nhận ra mình đang vướng vào rắc rối thực sự rồi đây. Tôi nhận ra mình vừa mới giải thoát cho một con quỷ. Hay đúng hơn là bốn con.

Khi tôi đang loạng choạng đứng lên thì Jesse hiện ra bên cạnh, trông anh ta tức giận gần ngang với Josh.

“Nombre de Dios,” tôi nghe thấy tiếng anh ta thì thào khi quan sát cảnh tượng trước mặt. Rồi anh ta cúi xuống nhìn tôi. “Chuyện gì đang diễn ra ở đây thế này?” anh ta hỏi, giờ một tay ra giúp tôi đứng dậy. “Tôi mới quay đi có một giây thôi, thế mà bọn họ đã biến mất. Có phải cô đã gọi chúng đến không?”

Mặt nhăn lại – mà không phải vì đau – tôi nắm lấy tay anh ta, và để anh ta kéo tôi dậy. “Đúng,” tôi thừa nhận, đứng phúi quần áo. “Nhưng tôi không... ừm... tôi không cố ý để xảy ra việc thế này.”

Jesse nhìn Michael đang bò qua bãi xe, cố gắng thoát khỏi chiếc xe đang xoay tròn.

“Nombre de Dios, Susannah,” Jesse lại nói đầy hoài nghi. “Vậy chứ cô còn mong chuyện thế nào xảy ra nữa? Trong tất cả mọi nơi, thì cô đã gọi chúng đến chính nơi này? Và giờ cô lại yêu

cầu chúng đừng có giết cậu ta?” Jesse lắc đầu và bắt đầu sải bước đến chỗ bọn Thiên thần.

“Anh không hiểu đâu,” tôi chống chế, lóc cóc chạy theo sau anh ta. “Cậu ta đã cố giết tôi. Rồi cả Tiến Sỹ, cả Gina, Ngu Ngơ, và – ”

“Thế cho nên cô làm việc này? Susannah, cô không biết rằng mình không phải là một kẻ giết người hay sao?” Cái nhìn từ đôi mắt đen sẫm của Jesse dán chặt vào tôi. “Xin cô đừng có cố hành động như một kẻ đó. Rồi cái người cuối cùng bị tổn thương ở đây chính là cô đấy.”

Tôi chết sững vì lời nói trách móc của anh ta, đến nỗi mắt tôi đầy nước. Tôi không đùa đâu. Những giọt nước mắt thật sự. Tức thật. Tôi tự nhủ bản thân mình như thế. Mình khóc vì mình đang tức anh ta. Chứ không phải vì anh ta đã làm mình bị tổn thương. Không hề.

Nhưng Jesse không để ý cơn giận của tôi. Anh ta quay lưng lại phía tôi và tiến đến chỗ bọn Thiên thần. Một giây sau, chiếc ô tô thôi không rung chuyển nữa, cần gạt nước và radio đều im lìm, đèn đóm tắt cả. Đúng là bọn Thiên thần đó mạnh thật. Nhưng Jesse đã chết lâu hơn bọn chúng nhiều.

“Quay lại bãi biển,” Jesse nói với chúng.

Josh thực sự đã phá lên cười ồm ồm.

“Anh đang đùa chứ gì?” hấn nói.

“Tôi không đùa với các người,” Jesse nói.

“Đừng có mơ,” Mark Pulsford lên tiếng.

“Đúng thế.” Carrie trở vào tôi. “Chính nó đã gọi chúng tôi đến. Nó đã bảo là được mà.”

Jesse không ngoái lại hướng Carrie đang chỉ. Rõ ràng anh ta căm ghét tôi.

“Giờ thì cô ta bảo là không được,” Jesse nói. “Các người sẽ phải làm theo lời cô ta.”

“Anh không hiểu à?” Đôi mắt Josh lại loé lên, ánh lên một sức mạnh siêu linh chất chứa trong con người anh ta. “Thằng đó đã giết chúng tôi. Nó đã giết chúng tôi.”

“Cậu ta sẽ bị trừng phạt vì điều đó,” Jesse từ tốn nói. “Nhưng không phải do các cô cậu.”

“VẬY DO AI?” Josh hỏi.

“Do,” Jess nói, “luật pháp.”

“Nhảm nhí!” Josh bùng nổ. “Đúng là nhảm nhí! Bọn này đã chờ đợi cái thứ luật pháp đó từ lâu rồi! Ông già kia nói sẽ giải quyết theo cách đó, nhưng tôi cóc thấy gã mặc áo xanh nào đến gõ cửa nó đi hết. Còn anh có thấy không? Tôi không nghĩ là chuyện sẽ theo hướng đó đâu. Thế nên cứ để bọn này dạy cho nó một bài học, theo cách của chính bọn này.”

Jesse lắc đầu. Đó là một cử chỉ nguy hiểm khi có tận bốn con ma đang diên tiết ngoài tầm kiểm soát đang vây lấy. Nhưng anh ta vẫn cứ lắc đầu.

Tôi tiến thêm một bước về phía Jesse khi thấy những Thiên thần RLS toả sáng trong cơn diên. Tôi kiễng chân lên để anh ta có thể nghe thấy tôi thì thào: “Tôi xử bọn con gái. Anh lo lũ con trai.”

“Không được.” Nét mặt Jesse dữ dằn. “Đi đi, Susannah. Trong khi chúng còn đang mải để ý đến tôi, cô chạy ra đường và vẫy cái ô tô nào cô trông thấy. Rồi đi với họ đến nơi an toàn.”

Ờ. Phải lắm.

“Rồi để một mình anh xử lý bọn chúng chứ gì?” tôi trừng mắt nhìn anh ta. “Anh bị làm sao, thần kinh à?”

“Susannah,” anh ta rít lên. “Cô không hiểu đâu. Chúng sẽ giết cô đấy – ”

Tôi phá lên cười. Thực sự tôi phá lên cười, và tất cả cơn giận đối với anh ta đều tan biến hết. Jesse nói đúng. Tôi không hiểu.

“Cứ thử xem,” tôi nói.

Đúng lúc đó, chúng đều xông cả vào bọn tôi.

Chắc lũ Thiên thần đó đã có thoả thuận ngầm từ trước trong nhóm với nhau rồi, và cái thoả thuận đó cũng giống như điều tôi đang cố thuyết phục Jesse, vì hai đứa con gái xông vào tôi, và hai thằng con trai lao vào Jesse. Tôi cũng chẳng quá nao núng. Ý tôi là, hai đánh một thì chơi hơi bị bần, nhưng trừ mấy cái chuyện năng lực điều khiển điều khiển gì đó ra, thì tôi cảm thấy chúng tôi khá là ngang sức ngang tài. Hồi còn sống Carrie và Felicia không phải là mấy đứa thích đánh nhau – ngay sau giây phút chúng tấn công tôi thì điều đó là khá dễ thấy – thế cho nên chúng có biết gì cái chuyện phải đâm vào đâu để gây cho đối phương đau đớn nhất.

Hay ít nhất thì đó là tôi nghĩ thế thôi, trước khi chúng bắt đầu đánh tôi. Điều tôi chưa tính đến là thực tế những đứa con gái này – và cả bạn trai của chúng nữa – đều đang cực kỳ, cực kỳ điên tiết. Và nếu mà bạn thử nghĩ mà xem thì sẽ thấy chúng cũng có quyền điên tiết đấy chứ. Được, có thể hồi còn sống chúng đúng là mấy đứa chẳng ra thể loại gì – chúng không phải là loại tôi muốn giao du cùng, cái bọn chỉ biết tiệc tùng bù khú và cái kiểu sống ‘thượng’ lên đầu người khác – nhưng chúng còn trẻ. Có thể lớn lên nếu chúng không phải loại biết nghĩ cho người khác thì ít ra cũng là công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Michael Meducci lại đặt một dấu chấm hết cho cái tương lai đó. Và bọn chúng thì đang sôi gan lên vì thế.

Chắc là bạn có thể cãi rằng hành vi của bọn chúng cũng chẳng đến nỗi không thể chấp nhận được. Ý tôi là, chúng đã tổ chức ra bữa tiệc mà ở đó Lila Meducci đã bị thương rất nặng, nhưng nguyên nhân không chỉ do mình con bé đó ngu ngốc, mà còn là do sự vô tâm của chúng – và của cả bố mẹ chúng nữa.

Nhưng không có vẻ gì là chúng nghĩ thế cả. Không đâu, đối với những Thiên thần của trường RLS mà nói, chúng đã bị lừa một vố. Bị lừa khi còn sống. Và có người sẽ phải trả giá cho việc đó.

Người đó chính là Michael Meducci. Và cũng là bất kỳ kẻ nào dám ngăn cản, không cho chúng đạt được mục đích đó.

Cơn phẫn nộ của chúng đúng là ngút trời. Thật đấy. Tôi không nghĩ là có bao giờ mình lại điên cuồng ngang ngửa với mấy con ma đó. Ôi giờ, tôi thì cũng cáu thật. Nhưng chưa giận đến mức thế, chưa giận lâu đến thế. Mấy Thiên thần RLS đúng là nỗi cơn thịnh nộ. Và chúng lại trút cơn giận đó lên đầu Jesse và tôi.

Tôi thậm chí còn không trông thấy cú đâm đầu tiên. Cú đâm đó khiến tôi quay mòng mòng như cái xe tải kéo đó đã quay chiếc Rambler. Tôi cảm thấy môi mình rách toạc. Máu phun ra từ trên mặt tôi. Một ít máu còn dính cả lên váy của mấy đứa con gái. Chúng thậm chí còn chẳng để

ý. Chúng chỉ biết đánh tôi lần nữa.

Tôi không muốn bạn nghĩ rằng tôi không trả miếng đầu nhé. Tôi đã dẫm lại. Tôi giỏi mà. Giỏi thật ấy.

Nhưng mà giỏi thế vẫn còn chưa đủ. Tôi phải đánh giá lại cái mớ lý thuyết của mình về vụ hai-đánh-một mới được. Chơi thế đúng là không đẹp. Felicia và Carrie đang giết tôi đây này. Thế mà tôi lại chả làm được cái khỉ mốc gì.

Thậm chí tôi còn không thể ngoái sang nhìn xem Jesse có chống đỡ lại khá khẩm hơn tôi tí nào không. Hình như cứ mỗi lần tôi quay đầu thì lại dính một cú dẫm. Tôi nhanh chóng chẳng còn trông thấy gì nữa. Máu đầy trong mắt tôi có vẻ do vết rách từ trên trán chảy xuống. Hoặc là thế, hoặc là do mấy mạch máu trong mắt đã bị vỡ ra vì sức mạnh của mấy cú dẫm. Ít nhất thì tôi hi vọng Jesse sẽ không sao. Anh ấy cũng có chết được đâu mà. Không giống như tôi. Cái điều duy nhất cứ nhảy đi nhảy lại trong đầu tôi là: Ừm, nếu bọn nó giết mình, thì cuối cùng mình cũng biết được bọn ma đi đến nơi nào. Ý tôi là sau khi một kẻ làm cầu nối tổng cổ chúng đi rồi ấy.

Trong suốt cuộc tấn công của Felicia và Carrie, tôi thỉnh thoảng phải thứ gì đó – một thứ âm ỉ và hơi mềm mềm. Tôi chẳng rõ đó là thứ gì – thì tôi có nhìn thấy được đâu nào – cho đến khi nó rên lên gọi tên tôi.

“Suze,” nó gọi.

Lúc đầu tôi không nhận ra giọng nói đó. Rồi tôi nhớ ra, hắc cổ họng của Michael đã bị cái dây an toàn đó nghiền. Tất cả những gì cậu ta có thể làm được là kêu khàn khàn.

“Suze ơi,” cậu ta khò khè. “Chuyện gì đang xảy ra thế?”

Tôi trầm nghĩ, sự kinh hoàng trong giọng nói của cậu ta cho thấy bây giờ có lẽ cậu ta cũng đang sợ, giống như cảm giác của Josh, Carrie, Mark, và Felicia khi cậu ta đâm vào xe của chúng và khiến chúng rơi xuống mà chết. Đầu đó trong tâm trí tôi, cái phần không để ý đến chuyện né tránh những cú dẫm đang trút xuống người tôi như mưa, tôi trầm nghĩ, đáng đời cậu ta.

“Suze,” Michael rên rỉ phía bên dưới chân tôi. “Dừng chuyện này lại đi.”

Cứ làm như tôi dừng được ấy. Cứ làm như tôi có thể kiểm soát được chuyện đang xảy ra với chính mình vậy. Nếu mà sống sót sau vụ này – có vẻ không khả thi lắm – thì tôi sẽ có một vài thay đổi lớn lao. Đầu tiên và trên hết, tôi sẽ tập kick-box chăm chỉ đều đặn hơn.

Và rồi có một điều gì đó xảy ra. Tôi không thể nói cho bạn biết đó là điều gì, vì, như đã bảo, tôi có trông thấy gì đâu. Nhưng tôi vẫn nghe được. Và điều tôi nghe được ấy có lẽ là âm thanh dịu dàng tuyệt vời nhất mà trong đời tôi từng nghe.

Đó là tiếng còi hú. Cảnh sát hay cứu hỏa, cấp cứu hay cứu hộ, tôi không biết. Nhưng nó đang tiến lại gần hơn, gần hơn, và gần hơn nữa, cho đến lúc thỉnh thoảng tôi nghe thấy tiếng bánh xe lạo xạo trên sỏi phía đằng trước. Những cú dẫm trút xuống người tôi lập tức biến mất, và tôi ngã người tựa vào Michael, cậu ta đang cố sức đẩy tôi ra một cách yếu ớt, nói rằng: “Cảnh sát. Tránh ra. Đó là cảnh sát. Tôi phải trốn.”

Một giây sau, có những đôi tay chạm vào tôi. Những bàn tay ấm áp. Không phải tay của mấy con ma. Mà là tay người. Rồi giọng một người đàn ông nói: “Cô đừng lo gì cả. Chúng tôi

đến rồi. Chúng tôi đỡ được cô rồi. Cô có đứng lên được không?”

Tôi có thể đứng, nhưng lúc đứng thì những cơn đau lan khắp người tôi. Tôi nhận ra cơn đau đó. Đó là cơn đau buốt tận xương tủy, có vẻ thật ngớ ngẩn... quá là ngớ ngẩn, và tôi bắt đầu cười khúc khích. Thật đấy. Bởi vì buồn cười thật, sao lại có thể đau đến thế được cơ chứ. Đau như thế tức là đau đó có cái gì gãy rồi.

Sau đó có một thứ mềm mại đặt bên dưới người tôi, và có người bảo tôi nằm xuống. Lại còn đau nhiều hơn nữa – những cơn đau như muốn đốt cháy cơ thể khiến tôi khẽ cười một cách yếu ớt. Thêm nhiều bàn tay nữa chạm vào tôi.

Thế rồi tôi nghe thấy một giọng nói quen thuộc đang gọi tên mình như thể từ nơi nào đó xa lắm.

“Susannah. Susannah ơi, ta đây, Cha Dominic đây. Con có nghe thấy ta gọi không, Susannah?”

Tôi mở mắt ra. Có người đã lau sạch máu trên mắt rồi. Tôi lại có thể nhìn được.

Tôi đang nằm trên một chiếc xe đẩy cấp cứu. Những ánh đèn đỏ và trắng loang loáng quanh tôi. Hai nhân viên cứu thương đang chăm cho vết thương trên da đầu tôi.

Nhưng đó không phải là chỗ bị đau. Ngực tôi. Chỗ xương sườn. Chắc mấy cái gãy rồi. Tôi biết mà.

Gương mặt Cha Dominic mờ mờ hiện ra phía trên xe đẩy của tôi. Tôi cố mỉm cười – cố cất tiếng nói – nhưng không thể. Môi tôi đau lắm, không thể mấp máy nổi.

“Gina đã gọi điện cho ta,” Cha Dominic nói, chắc là để trả lời cho cái nhìn thắc mắc của tôi dành cho ông. “Cô bé nói với ta rằng con sắp đi gặp Michael. Sau khi cô bé kể cho ta những điều con nói về vụ tai nạn ngày hôm nay, thì ta đoán là con sẽ đưa cậu ta đến chỗ này. Ôi, Susannah, giá mà con đừng làm vậy.”

“Phải lắm,” một trong mấy người cứu thương nói. “Trông có vẻ nó đã đánh cô bé khá nặng tay đấy.”

“Này.” Đồng nghiệp của ông ta đang nhe răng cười. “Cậu đùa với ai đấy? Cô bé này ăn miếng trả miếng ra trò. Thằng kia cũng ra bã chứ bộ.”

Michael. Bọn họ đang nói về Michael. Còn ai vào đây nữa chứ? Chẳng có ai – trừ Cha Dominic – có thể trông thấy được Jesse hay bọn Thiên thần RLS. Bọn họ chỉ có thể nhìn thấy được hai đứa, Michael và tôi, cả hai bị đánh gần chết. Tất nhiên họ cho rằng hai bọn tôi đánh lẫn nhau chứ gì nữa. Còn ai đâu mà đổ tội?

Jesse. Nhớ đến anh ấy, trái tim tôi bắt đầu đập thành thịch trong lồng ngực vỡ. Jesse đâu rồi? Tôi ngẩng đầu dậy, nhìn quanh hốt hoảng tìm anh ấy trong biển người toàn là cảnh sát mặc đồng phục. Jesse có sao không?

Cha Dominic lại hiểu nhầm nỗi sợ của tôi. Ông dịu dàng nói: “Michael sẽ không sao đâu. Một vết bầm nặng ở vùng thanh quản, mấy vết rách và thâm tím. Tất cả chỉ có vậy thôi.”

“Này.” Người nhân viên cứu thương đứng thẳng dậy. Họ đã sẵn sàng đưa tôi vào trong xe cấp cứu. “Đừng tự đánh giá thấp mình thế chứ nhóc.” Ông ta đang nói với tôi. “Cháu chơi lại nó

được lắm đấy. Còn lâu nó mới quên được sự vụ nho nhỏ này, thật đấy.”

“Có toàn bộ thời gian nó sẽ ngồi bóc lịch vì chuyện này cũng chả quên được,” bạn của ông ta nói, kèm một cái nháy mắt.

Và khi họ nhắc tôi vào trong xe cấp cứu, tôi có thể thấy Michael đang ngồi, không phải ở trong một cái xe cấp cứu như tôi tưởng mà là phía sau một cái xe cảnh sát. Hai tay cậu ta bị trói quặt lại phía sau. Cổ họng cậu ta chắc là đau, nhưng cậu ta đang nói. Cậu ta đang nói liên thoảng, và nếu như nét mặt cậu ta cho thấy được một điều gì đó, thì cậu ta nói một cách khẩn thiết với một người mặc đồng phục mà tôi chỉ có thể đoán là thanh tra cảnh sát gì gì đó. Thỉnh thoảng, người đàn ông mặc đồng phục viết viết vào tấm bìa kẹp giấy phía trước mặt.

“Thấy không?” người cứu thương thứ nhất cúi xuống cười nhe răng với tôi. “Nó hót cứ như chim ấy. Cháu sẽ không phải lo lắng gì về chuyện gặp nó ở trường hôm thứ Hai đâu. Không phải lo trong một thời gian rất dài.”

Michael đang thú tội ư? Tôi băn khoăn tự hỏi. Và nếu thế, thì thú nhận điều gì? Chuyện bọn Thiên thần? Chuyện cậu ta đã làm với chiếc Rambler? Hay đơn giản cậu ta chỉ giải thích chuyện gì đã xảy ra với chính cậu ta cho người thanh tra cảnh sát đó? Rằng cậu ta đã bị một sức mạnh vô hình không thể chống lại tấn công – cũng chính là sức mạnh đã đập gãy xương sườn tôi, làm rách đầu, dập môi tôi?

Người thanh tra đó trông chẳng có vẻ gì chứng tỏ những điều Michael nói với ông ta là hay ho đặc biệt cho lắm. Nhưng theo kinh nghiệm của tôi thì các ông thanh tra nào trông chẳng vậy.

Đúng lúc họ sắp đóng cửa xe cấp cứu thì Cha Dominic kêu lên: “Đừng lo, Susannah. Ta sẽ nói với mẹ của con là con đang ở đâu.”

Tôi nói bạn hay, nếu điều đó là để cho tôi yên lòng, thì nó chả có tác dụng một tí tẹo nào hết. Nhưng ngay sau đó, liều thuốc giảm đau bắt đầu ngấm. Và tôi hạnh phúc thấy rằng mình chẳng còn quan tâm đến điều gì thêm nữa.



“Mình chẳng thể nào hình dung nổi,” Gina nói, “kỳ nghỉ xuân của mình lại hóa ra thế này.”

“Này.” Tôi ngẩng lên khỏi tờ Cosmo cô ấy mang vào cho tôi. “Mình đã nói là mình xin lỗi rồi. Cậu còn muốn gì hơn nữa nào?”

Gina có vẻ ngạc nhiên trước giọng nói có phần gay gắt của tôi. “Mình có bảo là mình không vui đâu,” cô ấy nói. “Mình chỉ nói là mình không hình dung nổi nó như thế này thôi mà.”

“Ô, phải lắm.” Tôi ném tờ tạp chí sang một bên. “Ừ, đến thăm mình nằm viện thì vui phải biết.”

Tôi không thể nói nhanh cho lắm khi môi còn vết khâu. Mà tôi cũng không thể nói tròn vành rõ chữ được. Tôi chẳng biết trông mình ra làm sao – mẹ tôi đã bảo với mọi người, trong đó có cả nhân viên bệnh viện, là không được để tôi đến gần cái gương nào hết, dĩ nhiên việc đó khiến tôi tin rằng trông mình hẳn là gớm ghiếc lắm; tuy nhiên, đó có lẽ là một yêu cầu sáng suốt, cứ xem tôi phản ứng thế nào khi chỉ cần bị đúng một cái ‘đèn pin’ trên mặt thôi cũng đủ biết. Nhưng có một điều chắc chắn, đó là tôi ăn nói nghe như một con ngu si ấy.

“Chỉ vài giờ nữa thôi mà,” Gina nói. “Cho đến lúc họ có kết quả kiểm tra chụp cộng hưởng từ lần thứ hai. Nếu kết quả tốt thì cậu được về. Rồi mình và cậu lại đâm đầu ra biển. Và lần này” – cô nàng liếc về phía cửa ra vào của phòng bệnh riêng của tôi để chắc chắn là cửa kín then cài và không ai có thể nghe trộm được – “sẽ không còn con ma đáng ghét nào dám phá hỏng mọi chuyện đâu.”

Ừm, thế thì cũng đúng. Việc Michael bị bắt, cho dù không được hoành tráng như mong đợi, nhưng cũng khiến cho bọn Thiên thần hài lòng. Chắc chúng thích chứng kiến cậu ta chết hơn, nhưng khi Cha Dominic thuyết phục chúng rằng, một thằng con trai nhạy cảm như Michael thì sẽ khổ khổ với hệ thống hình phạt dành cho tội phạm ở bang California này đến mức nào, thì chúng thôi ngay cơn điên loạn muốn giết người. Thậm chí chúng còn nhờ Cha Dominic gửi lời đến Jesse và tôi, nói rằng chúng xin lỗi về chuyện đã oánh bọn tôi một trận máu me be bét.

Tôi thì chưa sẵn sàng tha thứ cho chúng đâu, kể cả khi Cha Dominic đã cam đoan với tôi rằng những Thiên thần đã đi tiếp, đến với những cái đích ở thế giới bên kia – cho dù đó là nơi nào – và sẽ không còn gây rắc rối cho tôi nữa.

Ý kiến của Jesse về chuyện này ra sao thì tôi không biết. Anh ta còn chưa thềm hạ cổ cho cả Cha Dom và tôi có vinh dự được diện kiến, từ sau cái đêm bọn Thiên thần tấn công chúng tôi. E rằng anh ta cực kỳ bức mình với tôi mất rồi. Cứ xem tất cả chuyện này đều là do lỗi của tôi thì tôi cũng chẳng trách được anh ta. Nhưng tôi vẫn ước gì anh ta ghé qua, ước gì anh ta hét vào mặt tôi thêm nữa cũng được. Tôi nhớ anh ta. Tôi biết, nhớ nhiều hơn mức bình thường.

Quý tha ma bắt cái Bà Zara ấy đi, vì tội dám phán đúng.

“Cậu phải nghe mọi người trong trường đang bàn tán gì về cậu cơ,” Gina nói. Cô nàng đang ngồi ở mép cuối giường bệnh, đã mặc sẵn bộ bikini rồi, bên ngoài là một cái váy búp bê in hình da báo. Cô nàng muốn tốn càng ít thời gian càng tốt khi cuối cùng chúng tôi cũng được đi ra biển.

“Ô, thế à?” tôi cố lôi tâm trí mình từ chỗ Jesse trở về. Thật chẳng dễ dàng gì. “Bọn họ nói gì?”

“Ừm, cô bạn Cee Cee của cậu đang viết một bài về cậu cho tờ báo trường... cậu biết đấy, một thám tử amateur ấy mà, về chuyện làm sao cậu phát hiện được chính Michael là kẻ đã gây ra tất cả những vụ giết người dã man và đặt bẫy để tóm cậu ta – ”

“Chuyện đó,” tôi nói khô khốc, “chắc chắn là cậu ấy nghe từ miệng cậu chứ gì.”

Gina trông có vẻ thỏ non. “Mình chẳng hiểu cậu đang nói gì cả. Adam gửi cho cậu chỗ này” – Gina chỉ vào một bó hoa hồng màu hồng to vĩ đại trên bậu cửa sổ – “và thầy Walden, theo như Jake nói, thì đang đi sưu tầm để tặng cậu đủ bộ sách của Nancy Drew. Rõ ràng thầy ấy nghĩ trong đầu cậu bị ám ảnh việc phá giải các vụ án.”

Thầy Walden đã đúng về việc đó. Nhưng tôi lại không bị ám ảnh bởi việc phá án.

“Ô, và bố dượng của cậu đang nghĩ đến chuyện mua một chiếc Mustang để thay Rambler đấy,” Gina nói cho tôi hay.

Tôi nhăn mặt một cái, rồi ân hận ngay. Thật khó để làm điệu bộ trên mặt khi môi thì đau, đấy là còn chưa nói đến mấy vết khâu trên đầu nữa. “Một cái Mustang?” tôi lắc đầu. “Làm sao mà cả lũ bọn mình ngồi vừa trong một cái Mustang cơ chứ?”

“Không phải mua cho các cậu. Mà mua cho ông ấy. Còn ông ấy sẽ cho bọn cậu chiếc Land Rover.”

Ừm, thế nghe còn có lý.

“Thế còn...” tôi muốn hỏi cô ấy về Jesse. Dù sao thì cô nàng cũng ở chung phòng với anh ta – ở một mình, nhờ chuyện tôi bị nằm viện qua đêm để bác sỹ theo dõi đấy ạ. Nhưng vấn đề là ở chỗ, cô ấy chẳng biết chuyện đó. Ý tôi là chuyện về Jesse ấy. Tôi vẫn chưa kể cho cô nàng nghe về anh ta. Và giờ thì hình như đâu còn lý do gì để mà kể. Anh ta sẽ không bao giờ nói chuyện với tôi nữa.

“Thế còn Michael?” tôi thay bằng câu hỏi đó. Không ai trong số khách khứa đến thăm tôi – mẹ tôi, dượng tôi, Ngái Ngủ, Ngu Ngơ, Tiến Sỹ; Cee Cee, Adam; thậm chí cả Cha Dom nữa – chịu nói cho tôi tin gì về cậu ta. Các bác sỹ đã khuyên họ rằng đề tài đó có thể “quá đau đớn” đối với tôi, không nên nhắc đến.

Cứ làm như là. Bạn có muốn biết thế nào mới gọi là đau đớn không? Để tôi nói cho mà biết đau là thế nào nhé. Có hai cái xương sườn gãy, biết rằng rồi hàng bao nhiêu tuần sẽ chỉ được mặc áo tắm một mảnh mà ra biển, để che đi những vết thâm tím.

“Michael ấy à?” Gina nhún vai. “Ừm, cậu đã đúng. Cái chuyện cậu bảo là cậu ta giữ lại hàng đồng thứ bên trong máy vi tính ấy. Cảnh sát đã xin được giấy phép và tịch thu cái PC của cậu ta, và trong đó có tất cả – những bài viết, email, sơ đồ hệ thống phanh của chiếc Rambler. Họ lại còn tìm thấy cả cái còi mà cậu ta đã dùng. Cậu biết mà, để vận mấy cái bulông giữ thanh chắn ven đường ấy? Chúng phù hợp với những dấu vết kim loại để lại. Và lại còn cái kim cắt cậu ta dùng để cắt dây phanh của chiếc Rambler. Trên lưỡi kim họ còn thấy vết dịch lỏng còn sót lại. Rõ là thằng đó chẳng biết xóa dấu vết gì cả.”

Tôi sẽ kể nốt.

Cậu ta bị bắt vì bốn điểm luận tội trong tội giết người cấp độ 1 – giết bốn Thiên thần RLS – và sáu điểm trong tội cố ý giết người: năm điểm cho năm người bọn tôi, những đứa ngồi trong

chiếc Rambler bị cắt phanh vào buổi chiều hôm đó, và một điểm cho cái việc mà cảnh sát tin rằng Michael đã làm đối với tôi ở chỗ cái Điểm đó.

Tôi không dính chính lại với họ. Ý tôi là, tôi sẽ không ngồi đó mà tuôn: “Ừm phải, những vết thương của tôi ấy à? Ờ, Michael chẳng gây ra những vết thương đó đâu. Mà là hồn ma của những nạn nhân cậu ta giết đã làm thế đấy, vì tôi không để cho chúng giết cậu ta.”

Tôi nghĩ cứ để họ tin rằng chính Michael đã gây ra mấy cái xương sườn gãy và mười bốn vết khâu trên đầu tôi cũng được... mà đấy là chưa nói đến hai vết trên môi đấy. Dù sao cậu ta cũng đã cố giết tôi thật còn gì. Những Thiên thần đã ngăn cậu ta lại. Nếu bạn nghĩ xem, thì sẽ thấy rằng thực ra bọn họ cũng cứu mạng tôi đấy chứ.

Ờ. Để sau đó tự tay bọn chúng giết tôi.

“Nghe này,” Gina đang nói. “Chuyện cậu bị cấm túc ấy – cậu biết mà, vì tội dám lên ra ngoài và ngồi trong xe với Michael trong khi mẹ cậu đã nói là tuyệt đối không được – chuyện đó sẽ để đến sau khi mình về. Bốn ngày tới chúng ta sẽ ra biển. Ý mình là, chắc chắn cậu không đi học được rồi. Ai lại đi học khi xương sườn gãy. Cậu sẽ không thể ngồi được. Nhưng chắc chắn là cậu có thể nằm chứ, trên cái khăn bông ấy. Ít ra thì mình có thể xin mẹ cậu để cho cậu làm thế.”

“Nghe hay đấy,” tôi nói.”

“Đỉnh,” Gina nói. Rõ ràng ý cô nàng muốn nói tuyệt đỉnh, chỉ có điều đã rút ngắn lại – giống hệt như kiểu Ngái Ngủ hay rút ngắn từ bởi vì anh ta lười đến mức không chịu nói ra cho nó đủ cả từ nguyên vẹn. Thế cho nên pizza mới thành “’za”, Gina mới thành “G”. Tôi nhận ra cô nàng có nhiều điểm chung với Ngái Ngủ hơn tôi tưởng.

“Mình đi kiếm một lon Coke ăn kiêng đây,” cô nàng nói, trèo xuống giường tôi – cẩn thận không làm xô đệm giường vì một cô y tá đã vào phòng đến hai lần và cảnh cáo cô nàng đừng có làm thế. Cứ như là tôi còn chưa dùng đủ thuốc Tylenol với codein để giảm đau ấy. Có người nào mà dùng cả cái két thả rơi xuống đầu tôi thì tôi cũng chẳng cảm thấy gì cho mà xem.

“Cậu uống không?” Gina hỏi, dừng lại chỗ cửa ra vào.

“Có chứ,” tôi đáp. “Nhưng nhớ là – ”

“Rồi, rồi,” cô nàng ngoái đầu lại nói khi cánh cửa từ từ khép lại sau lưng. “Mình sẽ kiếm được một cái ống hút đâu đó.”

Còn lại một mình trong phòng, tôi cẩn thận dựng lại mấy cái gối đằng sau lưng, rồi ngồi đó, nhìn chăm chăm vào nơi vô định. Những người bị dùng nhiều thuốc giảm đau như tôi thì thường hay làm thế lắm.

Nhưng không phải là tôi không nghĩ ngợi gì. Thực ra, tôi đang nghĩ về cái điều Cha Dominic đã nói với tôi khi ông đến thăm mấy tiếng trước. Thật đúng là tréo ngoe, buổi sáng sau cái hôm Michael bị bắt, thì em gái cậu ta, Lila Meducci, đã hồi tỉnh khỏi cơn hôn mê kéo dài. Ôi, mà cũng chẳng phải đưa con gái đó ngồi dậy và đòi một bát Cheerio hay gì đó đâu. Tình trạng nó vẫn còn nghiêm trọng lắm. Theo như lời Cha D, chắc phải mất hàng tháng, thậm chí hàng năm để hồi phục trở lại như hồi trước khi xảy ra vụ tai nạn – nếu mà có thể. Phải lâu thật là lâu thì nó mới lại có thể đi được, nói được, thậm chí tự ăn được như trước kia.

Nhưng nó còn sống. Nó còn sống và đã tỉnh lại. Đó chẳng phải là phần thưởng khuyến

khích to tát gì cho bà Meducci, nhưng ít ra thì cũng là một điều gì đó.

Khi tôi đang nghĩ ngợi đến những sự thay đổi bất thường của cuộc sống thì tôi nghe thấy một tiếng sột soạt. Tôi ngoái đầu lại đúng lúc trông thấy Jesse đang cố biến mất.

“Ôi, không, đừng có làm thế,” tôi nói, ngồi dậy – và khiến mấy cái xương sườn đau điếng, tiện thể nói luôn. “Anh quay lại đây ngay cho tôi.”

Anh ta quay lại, gương mặt có vẻ ngượng nghịu. “Tôi tưởng cô ngủ rồi,” anh ta nói. “Nên tôi quyết định đến vào lúc khác.”

“Dớ dẩn,” tôi nói. “Anh thấy tôi còn thức, nên quyết định đến vào lúc khác khi anh tin chắc tôi ngủ rồi chứ gì.” Tôi không thể tin được. Không thể tin được cái điều tôi bắt gặp anh ta đang cố làm. Tôi nhận ra rằng điều này thật là đau, đau hơn cả mấy cái xương sườn. “Sao, anh sẽ chỉ đến thăm tôi khi tôi chết giấc chứ gì? Đúng thế không?”

“Cô vừa mới trải qua một thử thách,” Jesse nói. Tôi chưa bao giờ thấy anh ta trông ngượng ngùng đến thế. “Mẹ của cô – lúc còn ở nhà – tôi nghe bà ấy bảo với mọi người là đừng làm gì để cô khó chịu.”

“Gặp anh có khiến tôi khó chịu gì đâu,” tôi nói.

Tôi đau lắm. Đau thật đấy. Ý tôi muốn nói là, tôi biết trước là Jesse đã nổi cáu với tôi vì những việc tôi đã làm – cái trò lừa-Michael-đi-đến-chỗ-cái-Điểm-để-cho-những-Thiên-thần-RLS-có-thể-giết-được-cậu-ta ấy mà, bạn biết đấy – nhưng thậm chí không muốn nói chuyện với tôi nữa thì... Điều đó thật tàn nhẫn quá.

Chắc nổi đau mà tôi cảm nhận được đã hiện lên trên gương mặt tôi, vì khi Jesse lên tiếng, đó là giọng nói dịu dàng nhất tôi từng nghe anh ta nói.

“Susannah,” anh ta lên tiếng. “Tôi – ”

“Không,” tôi ngắt lời. “Để tôi nói trước. Jesse, tôi xin lỗi. Tôi xin lỗi vì tất cả những chuyện đã xảy ra buổi tối hôm qua. Tất cả đều là lỗi của tôi. Tôi không thể tin được mình lại có thể làm thế. Và tôi sẽ không bao giờ, không bao giờ tha thứ cho chính mình vì đã lôi anh vào chuyện này.”

“Susannah – ”

“Tôi là người làm cầu nối tồi tệ nhất,” tôi nói tiếp. Một khi đã nói ra rồi, tôi thấy khó mà dừng lại. “Tồi tệ nhất trên đời. Lẽ ra tôi phải bị khai trừ khỏi hội những người làm cầu nối rồi ấy. Thật. Tôi không thể tin mình thực sự lại đi làm cái điều ngu ngốc đến như thế. Và tôi sẽ chẳng trách móc gì nếu anh không bao giờ nói chuyện với tôi nữa. Chỉ có điều – ” tôi ngẩng lên nhìn anh ta, biết rằng mắt mình long lanh nước. Chỉ có điều lần này, tôi chẳng hề xấu hổ khi để anh ta trông thấy những giọt nước mắt. “Có điều anh cần phải hiểu: cậu ta đã cố giết hại gia đình tôi. Tôi không thể để cậu ta cứ thế mà thoát được. Anh có hiểu điều đó không?”

Jesse đã làm một điều mà trước đây anh ấy chưa từng làm. Mà tôi cũng chẳng dám nghĩ anh ấy có bao giờ làm lại điều đó hay không.

Chuyện xảy ra quá nhanh, đến nỗi sau đó tôi thậm chí còn chẳng dám tin liệu có phải thực sự nó đã xảy ra thật không, hay là do đầu óc tôi ngấm thuốc và đã tưởng tượng ra như thế. Nhưng tôi khá chắc chắn rằng anh ấy đã vươn tay ra, và chạm vào má tôi.

Tất cả chỉ có thế. Xin lỗi đã làm bạn hi vọng quá mức nhé. Anh ấy chỉ chạm vào má tôi, chắc đó là chỗ duy nhất trên người tôi còn chưa bị xây xước, bầm tím, hay gãy xương.

Nhưng tôi chẳng quan tâm. Anh ấy đã chạm vào má tôi. Đúng ra là vuốt thật nhẹ bằng chỗ lưng mấy ngón tay, không phải chạm bằng đầu ngón. Rồi anh ấy hạ tay xuống.

“Ừ, querida,” anh nói. “Tôi hiểu.”

Trái tim tôi bắt đầu đập nhanh đến nỗi tôi tin chắc anh ấy nghe được rồi. Mà chắc chẳng cần phải nói thêm, mấy cái xương sườn của tôi đau lăm lăm. Mỗi nhịp dường như khiến trái tim tôi động ầm ầm vào chúng ấy.

“Và lý do duy nhất tại sao tôi giận đến thế là vì tôi không muốn trông thấy việc này xảy ra với cô.”

Lúc nói từ việc này, anh ấy ra hiệu về phía mặt tôi. Tôi nhận ra hắn trông mình hơi bị khiếp. Nhưng tôi chẳng quan tâm. Anh ấy đã chạm vào má tôi. Cái chạm ấy thật nhẹ nhàng, và đối với một hồn ma, thật ấm áp.

Tôi thảm hại quá hay sao, đến nỗi chỉ một cử chỉ đơn giản thế thôi mà lại có thể khiến tôi hạnh phúc như trên chín tầng mây? Tôi nói một cách ngớ ngẩn: “Tôi sẽ khoẻ lại thôi. Họ bảo tôi thậm chí còn chả cần phải làm phẫu thuật thẩm mỹ cơ mà.”

Cứ làm như một tên con trai sinh ra vào năm 1830 cũng biết được phẫu thuật thẩm mỹ là gì ấy. Giờ ạ, tôi có phá hỏng phút giây này không?

Tuy nhiên, Jesse không hắn là lùi ra xa. Anh cứ đứng đó cúi nhìn tôi như thể muốn nói thêm. Tôi hoàn toàn sẵn lòng để anh nói. Nhất là nếu anh ấy lại gọi tôi là querida một lần nữa.

Nhưng hoá ra anh ấy chẳng gọi tôi là gì hết. Bởi vì đúng lúc đó thì Gina ào vào phòng, tay nắm hai lon soda.

“Cậu đoán thử xem,” cô nàng nói trong khi Jesse toả ra làn ánh sáng nhẹ, mỉm cười nhìn tôi, rồi biến mất. “Mình gặp mẹ cậu ở hành lang, mẹ cậu bảo mình đến nói với cậu là kết quả chụp cộng hưởng từ lần thứ hai của cậu bình thường, và cậu có thể bắt đầu thu xếp về nhà được rồi. Mẹ cậu đang làm nốt thủ tục giấy tờ. Thế có hay không?”

Tôi nghe răng cười với cô nàng, cho dù làm thế thì cái môi rách của tôi đau chết được.

“Hay tuyệt,” tôi nói.

Gina nhìn tôi tò mò. “Có gì mà cậu vui thế?” cô nàng chất vấn.

Tôi tiếp tục nghe răng cười toe với cô nàng. “Cậu vừa bảo mình được về nhà còn gì.”

“Ờ, nhưng trước khi mình nói thế thì trông cậu đã vui sẵn rồi.” Gina nheo mắt nhìn tôi. “Suze. Có gì đấy hả? Có chuyện gì?”

“Ờ,” tôi nói, vẫn tùm tùm cười. “Chẳng có gì đâu mà.”

Hết tập 3

- [1] Có nghĩa là: Linh hồn của may mắn (?)
- [2] Force và Luke (Luke Skywalker) trong truyện Star Wars.
- [3] I know what you did last summer: một bộ phim kinh dị của Mỹ
- [4] Đại học California chi nhánh Los Angeles

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>